

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN  
TUẦN 30 NĂM 2026 (Từ 20/07/2026 đến 26/07/2026)

| STT                | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                     | Địa điểm công tác     | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thử nghiệm                        | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|--------------------|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|                    | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                             |                                                                                           |                       |                                                                                                                                                                                                          |                                                              |          |                                       |                   |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|                    |                           |       |                             |       |             |                             |                                                                                           |                       |                                                                                                                                                                                                          |                                                              |          |                                       |                   |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1)                | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                         | (8)                                                                                       | (9)                   | (10)                                                                                                                                                                                                     | (11)                                                         | (12)     | (13)                                  | (14)              | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| A. LƯỚI ĐIỆN 110KV |                           |       |                             |       |             |                             |                                                                                           |                       |                                                                                                                                                                                                          |                                                              |          |                                       |                   |                |                      |        |         |        |             |              |         |
| CƠ SỞ 1            |                           |       |                             |       |             |                             |                                                                                           |                       |                                                                                                                                                                                                          |                                                              |          |                                       |                   |                |                      |        |         |        |             |              |         |
| 1                  | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 13h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV Trảng Bàng                                                                     | Trạm 110kV Trảng Bàng | Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                     | - Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 2                  | 20-07-26                  | 13h00 | 20-07-26                    | 18h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV Mộc Bài                                                                        | Trạm 110kV Mộc Bài    | Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                     | - Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 3                  | 20-07-26                  | 19h00 | 20-07-26                    | 21h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV Thành Công                                                                     | Trạm 110kV Thành Công | - Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                 | - Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.              | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 4                  | 20-07-26                  | 07h00 | 20-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)   | TBA 110kV Tân Biên                                                                        | TBA 110kV Tân Biên    | Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC. | Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ                           | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 5                  | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 11h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)   | Trạm 110kV Cầu Máng                                                                       | Trạm 110kV Cầu Máng   | Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                        | Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.                       | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 6                  | 20-07-26                  | 18h00 | 20-07-26                    | 19h30 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)   | Trạm 110kV Long Hoa.                                                                      | Trạm 110kV Long Hoa.  | Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                                    | Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV                 | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 7                  | 20-07-26                  | 07h00 | 20-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Đội QLVH đường dây) | Đường dây 110kV 172 Thạnh Đức - 174 Tây Ninh, đường dây 110kV 174 Bầu Đồn - 171 Hòa Thành | Từ trụ 90 đến trụ 119 | Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây                                                                                                                                                                      | Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv                 | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp          | Địa điểm công tác          | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                        | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------------|------------------------------------------------|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                             |                                                |                            |                                                                                                                                                                                                          |                                                              |          |                                       |                   |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                             |                                                |                            |                                                                                                                                                                                                          |                                                              |          |                                       |                   |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                         | (8)                                            | (9)                        | (10)                                                                                                                                                                                                     | (11)                                                         | (12)     | (13)                                  | (14)              | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 8   | 20-07-26                  | 07h00 | 20-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Đội QLVH đường dây) | Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên  | Từ trụ 02 đến trụ 68       | Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây                                                                                                                                                                      | Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv                 | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 9   | 20-07-26                  | 07h00 | 20-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Đội QLVH đường dây) | Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp    | Từ trụ 23/14 đến trụ 23/20 | Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây                                                                                                                                                                      | Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv                 | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 10  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 18h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV KCN Trảng Bàng                      | Trạm 110kV KCN Trảng Bàng  | Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                     | - Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 11  | 21-07-26                  | 18h00 | 21-07-26                    | 19h30 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV Phước Đông                          | Trạm 110kV Phước Đông      | - Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                 | -Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.               | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 12  | 21-07-26                  | 19h30 | 21-07-26                    | 21h30 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV Phước Đức                           | Trạm 110kV Phước Đức       | - Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                 | -Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.               | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 13  | 21-07-26                  | 07h00 | 21-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)   | TBA 110kV Suối Ngõ                             | TBA 110kV Suối Ngõ         | Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC. | Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ                           | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 14  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 11h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)   | Trạm 110kV Suối Dộp                            | Trạm 110kV Suối Dộp        | Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, khu vực xung quanh hàng rào trạm.                                           | Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.                       | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 15  | 21-07-26                  | 18h00 | 21-07-26                    | 19h30 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)   | Trạm 110kV Hòa Thành.                          | Trạm 110kV Hòa Thành.      | Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                                    | Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV                 | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 16  | 21-07-26                  | 07h00 | 21-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Đội QLVH đường dây) | Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2 | Từ trụ 333 đến trụ 428     | Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây                                                                                                                                                                      | Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv                 | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                     | Địa điểm công tác     | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                        | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                             |                                                                           |                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                              |          |                                       |                   |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                             |                                                                           |                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                              |          |                                       |                   |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                         | (8)                                                                       | (9)                   | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | (11)                                                         | (12)     | (13)                                  | (14)              | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 17  | 21-07-26                  | 07h00 | 21-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Đội QLVH đường dây) | Đường dây 110kV 172 Thạnh Đức - 174 Tây Ninh, 174 Bầu Đồn - 171 Hòa Thành | Từ trụ 90 đến trụ 115 | Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv                 | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 18  | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 18h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV Phước Đức                                                      | Trạm 110kV Phước Đức  | Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | - Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 19  | 22-07-26                  | 18h00 | 22-07-26                    | 19h30 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV Trảng Bàng                                                     | Trạm 110kV Trảng Bàng | - Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.              | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 20  | 22-07-26                  | 19h30 | 22-07-26                    | 21h30 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV An Hội                                                         | Trạm 110kV An Hội     | - Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.              | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 21  | 22-07-26                  | 07h00 | 22-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)   | TBA 110kV Tân Hưng                                                        | TBA 110kV Tân Hưng    | Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ                           | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 22  | 22-07-26                  | 09h00 | 22-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)   | TBA 110kV Tân Biên                                                        | TBA 110kV Tân Biên    | Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngắt. Vệ sinh các tủ điều khiển, bảo vệ, RTU, tủ rack hệ thống Camera giám sát PCCC, tủ TTL trong nhà điều hành, đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong nhà hợp bộ. Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp và nội trở accu. Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, phương tiện PCCC và CNCH, nhà bơm PCCC, vệ sinh lưới lọc máy điều hòa, vệ sinh dọn dẹp cỏ rác sân ngắt, đường nội bộ và xung quanh hàng rào trạm tại các trạm biến áp 110kV Tân Biên. | Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ                           | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác                  | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                     | Địa điểm công tác                                               | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                        | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                           | Biện pháp an toàn                                                                    | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú                                          |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------|-----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|--------------------------------------------------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                                  |                                                                           |                                                                 |                                                                                                                                                                                                                  |                                                              |          |                                                                 |                                                                                      |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |                                                  |
|     |                           |       |                             |       |             |                                  |                                                                           |                                                                 |                                                                                                                                                                                                                  |                                                              |          |                                                                 |                                                                                      |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |                                                  |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                              | (8)                                                                       | (9)                                                             | (10)                                                                                                                                                                                                             | (11)                                                         | (12)     | (13)                                                            | (14)                                                                                 | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)                                             |
| 23  | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 11h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)        | Trạm 110kV Tây Ninh.                                                      | Trạm 110kV Tây Ninh.                                            | Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                                | Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.                       | 0        | Không mất điện                                                  | Không cắt điện                                                                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |                                                  |
| 24  | 22-07-26                  | 18h00 | 22-07-26                    | 19h30 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)        | Trạm 110kV Cầu Máng.                                                      | Trạm 110kV Cầu Máng.                                            | Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                                            | Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV                 | 0        | Không mất điện                                                  | Không cắt điện                                                                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |                                                  |
| 25  | 22-07-26                  | 07h00 | 22-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)      | Đường dây 110kV 172 Suối Ngô - 171 XM Tây Ninh                            | Từ trụ 60 đến trụ 80                                            | Đóng bỏ sung tăng cường cọc tiếp địa                                                                                                                                                                             | Tăng cường tiếp địa trụ                                      | 0        | Không mất điện                                                  | Không cắt điện                                                                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |                                                  |
| 26  | 22-07-26                  | 07h00 | 22-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)      | Đường dây 110kV 172 Thạnh Đức - 174 Tây Ninh, 173 Bầu Đôn - 171 Thạnh Đức | Từ trụ 88A/04 đến trụ 88A/20                                    | Rong cành, mé n nhánh và chặt đọt                                                                                                                                                                                | Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv                 | 0        | Không mất điện                                                  | Không cắt điện                                                                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |                                                  |
| 27  | 22-07-26                  | 06h00 | 22-07-26                    | 16h00 | XNLĐTN      | - XNLĐTN - TNĐMN - Công ty EEMC. | Trạm 110kV Suối Dộp                                                       | Ngăn 171, C11, 112, 131, MBA T1, 431 , TD41 Trạm 110kV Suối Dộp | - Thí nghiệm CBM DCL 171-1, 112-1, 131-1, cáp ngầm TD41, MBA TD41 năm 2026 Trạm 110kV Suối Dộp.<br>- Kiểm tra vệ sinh bảo dưỡng thiết bị và tháo lắp thiết bị phục vụ thí nghiệm CBM.<br>- Xử lý rỉn dầu MBA T1. | TNĐK, bảo dưỡng                                              | 0        | Ngăn 171, C11, 112, 131, MBA T1, 431 , TD41 Trạm 110kV Suối Dộp | - Cắt điện cô lập: + Ngăn 171, C11, 112, 131, MBA T1, 431 , TD41 Trạm 110kV Suối Dộp | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            | Chuyển điện C42 cấp điện C41 Trạm 110kV Suối Dộp |
| 28  | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 18h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)      | Trạm 110kV Phước Đông                                                     | Trạm 110kV Phước Đông                                           | Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                             | - Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ | 0        | Không mất điện                                                  | Không cắt điện                                                                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |                                                  |
| 29  | 23-07-26                  | 19h00 | 23-07-26                    | 21h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)      | Trạm 110kV Bến Cầu                                                        | Trạm 110kV Bến Cầu                                              | - Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                         | - Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.              | 0        | Không mất điện                                                  | Không cắt điện                                                                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |                                                  |
| 30  | 23-07-26                  | 18h00 | 23-07-26                    | 22h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)        | TBA 110kV Tân Biên                                                        | TBA 110kV Tân Biên                                              | Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.                                                                            | Công tác kiểm tra định kỳ                                    | 0        | Không mất điện                                                  | Không cắt điện                                                                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |                                                  |
| 31  | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 11h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)        | Trạm 110kV Long Hoa.                                                      | Trạm 110kV Long Hoa.                                            | Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                                | Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.                       | 0        | Không mất điện                                                  | Không cắt điện                                                                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |                                                  |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                          | Địa điểm công tác                              | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                       | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                        | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                              | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------|---------------------------------------|------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                             |                                                                                                |                                                |                                                                                                                                                                                                                         |                                                              |          |                                       |                                                |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                             |                                                                                                |                                                |                                                                                                                                                                                                                         |                                                              |          |                                       |                                                |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                         | (8)                                                                                            | (9)                                            | (10)                                                                                                                                                                                                                    | (11)                                                         | (12)     | (13)                                  | (14)                                           | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 32  | 23-07-26                  | 18h00 | 23-07-26                    | 19h30 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)   | Trạm 110kV Tây Ninh.                                                                           | Trạm 110kV Tây Ninh.                           | Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                                                   | Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV                 | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 33  | 23-07-26                  | 07h00 | 23-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Đội QLVH đường dây) | Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2, đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2 | Từ trụ 260 đến trụ 368, từ trụ 428 đến trụ 568 | Rong cành, mé nhánh và chặt dọt cây                                                                                                                                                                                     | Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv                 | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 34  | 23-07-26                  | 07h00 | 23-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Đội QLVH đường dây) | Đường dây 110kV 174 Tây Ninh 2 - 172 Cầu Máng                                                  | Từ trụ 06 đến trụ 38                           | Rong cành, mé nhánh và chặt dọt cây                                                                                                                                                                                     | Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv                 | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 35  | 24-07-26                  | 09h00 | 24-07-26                    | 16h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV KCN Trảng Bàng                                                                      | Trạm 110kV KCN Trảng Bàng                      | - Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                      | - Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 36  | 24-07-26                  | 09h00 | 24-07-26                    | 16h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV Phước Đức                                                                           | Ngăn T402 trạm 110kV Phước Đức                 | Bảo dưỡng gián tự bù TBN 402 trạm 110kV Phước Đức                                                                                                                                                                       | Bảo dưỡng gián tự bù TBN 402 trạm 110kV Phước Đức            | 0        | Ngăn T402 trạm 110kV Phước Đức        | Cắt điện cô lập ngăn T402 trạm 110kV Phước Đức | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 37  | 24-07-26                  | 09h00 | 24-07-26                    | 18h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV Thành Công                                                                          | Trạm 110kV Thành Công                          | Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. | - Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 38  | 24-07-26                  | 09h00 | 24-07-26                    | 18h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV An Hội                                                                              | Trạm 110kV An Hội                              | Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                    | - Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 39  | 24-07-26                  | 19h00 | 24-07-26                    | 21h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV KCN Trảng Bàng                                                                      | Trạm 110kV KCN Trảng Bàng                      | - Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                | - Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.              | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 40  | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)   | TBA 110kV Tân Hưng                                                                             | Ngăn T402 trạm 110kV Tân Hưng.                 | - Kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng gián tự bù TBN402.                                                                                                                                                                       | Công tác kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng định kỳ                |          | Ngăn T402 trạm 110kV Tân Hưng.        | Cắt điện cô lập ngăn T402 trạm 110kV Tân Hưng. | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                          | Địa điểm công tác                                        | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                       | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm           | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                    | Biện pháp an toàn                                                             | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú                                          |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------|----------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|--------------------------------------------------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                             |                                                                                                |                                                          |                                                                                                                                                                                                                         |                                                 |          |                                                          |                                                                               |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |                                                  |
|     |                           |       |                             |       |             |                             |                                                                                                |                                                          |                                                                                                                                                                                                                         |                                                 |          |                                                          |                                                                               |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |                                                  |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                         | (8)                                                                                            | (9)                                                      | (10)                                                                                                                                                                                                                    | (11)                                            | (12)     | (13)                                                     | (14)                                                                          | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)                                             |
| 41  | 24-07-26                  | 18h00 | 24-07-26                    | 22h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)   | TBA 110kV Tân Hưng                                                                             | TBA 110kV Tân Hưng                                       | Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.                                                                                   | Công tác kiểm tra định kỳ                       | 0        | Không mất điện                                           | Không cắt điện                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |                                                  |
| 42  | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 11h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)   | Trạm 110kV Thanh Đức.                                                                          | Trạm 110kV Thanh Đức.                                    | Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                                       | Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.          | 0        | Không mất điện                                           | Không cắt điện                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |                                                  |
| 43  | 24-07-26                  | 18h00 | 24-07-26                    | 19h30 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)   | Trạm 110kV Suối Dộp.                                                                           | Trạm 110kV Suối Dộp.                                     | Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                                                   | Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV    | 0        | Không mất điện                                           | Không cắt điện                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |                                                  |
| 44  | 24-07-26                  | 07h00 | 24-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Đội QLVH đường dây) | Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp                                                    | Từ trụ 05 đến trụ 23/40                                  | Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây                                                                                                                                                                                     | Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv    | 0        | Không mất điện                                           | Không cắt điện                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |                                                  |
| 45  | 24-07-26                  | 07h00 | 24-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Đội QLVH đường dây) | Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2, đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2 | Từ trụ 260 đến trụ 368, từ trụ 428 đến trụ 568           | Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây                                                                                                                                                                                     | Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv    | 0        | Không mất điện                                           | Không cắt điện                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |                                                  |
| 46  | 24-07-26                  | 06h00 | 24-07-26                    | 16h00 | XNLĐTN      | - XNLĐTN - TNDMN - XNDVDL   | Trạm 110kV Suối Dộp                                                                            | Ngăn 172, C12, 112, 132, MBA T2, 432 Trạm 110kV Suối Dộp | - Thí nghiệm CBM MC 172, DCL 172-2, 112-2, 132-2, VT C12, TI 172, cáp ngầm 432 năm 2026 Trạm 110kV Suối Dộp.<br>- Kiểm tra vệ sinh bảo dưỡng thiết bị và tháo lắp thiết bị phục vụ thí nghiệm CBM.                      | TNDK, bảo dưỡng                                 | 0        | Ngăn 172, C12, 112, 132, MBA T2, 432 Trạm 110kV Suối Dộp | - Cắt điện cô lập: + Ngăn 172, C12, 112, 132, MBA T2, 432 Trạm 110kV Suối Dộp | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            | Chuyển điện C41 cấp điện C42 Trạm 110kV Suối Dộp |
| 47  | 25-07-26                  | 08h00 | 25-07-26                    | 18h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV Bến Cầu                                                                             | Trạm 110kV Bến Cầu                                       | Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. | - Kiểm tra định kỳ các thiết bị trạm 110kV.     | 0        | Không mất điện                                           | Không cắt điện                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |                                                  |
| 48  | 25-07-26                  | 19h00 | 25-07-26                    | 21h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) | Trạm 110kV Mộc Bài                                                                             | Trạm 110kV Mộc Bài                                       | - Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                                                | - Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV. | 0        | Không mất điện                                           | Không cắt điện                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |                                                  |

| STT     | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                    | Địa điểm công tác                                                    | Nội dung công tác                                                                                                                     | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm        | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|---------|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|         | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                             |                                                                                          |                                                                      |                                                                                                                                       |                                              |          |                                       |                   |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|         |                           |       |                             |       |             |                             |                                                                                          |                                                                      |                                                                                                                                       |                                              |          |                                       |                   |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1)     | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                         | (8)                                                                                      | (9)                                                                  | (10)                                                                                                                                  | (11)                                         | (12)     | (13)                                  | (14)              | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 49      | 25-07-26                  | 18h00 | 25-07-26                    | 22h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)   | TBA 110kV Suối Ngõ                                                                       | TBA 110kV Suối Ngõ                                                   | Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC. | Công tác kiểm tra định kỳ                    | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 50      | 25-07-26                  | 08h00 | 25-07-26                    | 11h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)   | Trạm 110kV Hòa Thành.                                                                    | Trạm 110kV Hòa Thành.                                                | Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.     | Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.       | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 51      | 25-07-26                  | 18h00 | 25-07-26                    | 19h30 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)   | Trạm 110kV Thạnh Đức.                                                                    | Trạm 110kV Thạnh Đức.                                                | Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                 | Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| CƠ SỞ 2 |                           |       |                             |       |             |                             |                                                                                          |                                                                      |                                                                                                                                       |                                              |          |                                       |                   |                |                      |        |         |        |             |              |         |
| 1       | 20-07-26                  | 07h30 | 20-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Đội QLVH đường)     | Đường dây 110kV 172 Cần Đức - 172 Gò Công                                                | Từ trụ 154A đến trụ 201                                              | Kiểm tra định kỳ ngày                                                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 2       | 20-07-26                  | 07h30 | 20-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Đội QLVH đường)     | Đường dây 110kV 172 Long An 2 - 171 Long An; 172 Long An - 171 Tân Hương                 | Từ trụ 01 đến trụ 271; từ trụ 02 đến trụ 41                          | Kiểm tra định kỳ ngày                                                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 3       | 20-07-26                  | 07h30 | 20-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Đội QLVH đường dây) | Đường dây 110kV 177 Bến Lức 2 - 171 Fomosa - 171 Bến Lức; Phú Lâm - Bến Lức; NR ChingLuh | Từ trụ 01 đến trụ 147; từ trụ 146 đến trụ 130; từ trụ 01 đến trụ 07  | Kiểm tra định kỳ ngày                                                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 4       | 20-07-26                  | 07h30 | 20-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Đội QLVH đường)     | Đường dây 110kV 174 Cai Lậy - 171 Tân Thạnh                                              | Từ trụ 79 đến trụ 147                                                | Kiểm tra định kỳ ngày                                                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 5       | 20-07-26                  | 07h00 | 20-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)    | TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức                       | Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. | Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm                                                                                       | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 6       | 20-07-26                  | 07h00 | 26-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Lập)    | TBA 110kV Đức Lập, Đức Hòa 3, Đức Huệ                                                    | Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. | Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm                                                                                       | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 7       | 20-07-26                  | 18h00 | 26-07-26                    | 22h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Lập)    | TBA 110kV Đức Lập, Đức Hòa 3, Đức Huệ                                                    | Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. | Kiểm tra định kỳ đêm                                                                                                                  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 8       | 20-07-26                  | 07h00 | 26-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)    | TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiễn                                                 | Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. | Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm                                                                                       | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 9       | 20-07-26                  | 18h00 | 26-07-26                    | 22h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)    | TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiễn                                                 | Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. | Kiểm tra định kỳ đêm                                                                                                                  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                          | Địa điểm công tác                                                                                     | Nội dung công tác                               | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                             |                                                                                                                                                |                                                                                                       |                                                 |                                       |          |                                       |                   |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                             |                                                                                                                                                |                                                                                                       |                                                 |                                       |          |                                       |                   |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                         | (8)                                                                                                                                            | (9)                                                                                                   | (10)                                            | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)              | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 10  | 20-07-26                  | 07h00 | 26-07-26                    | 17h00 | XNLDTN      | XNLDTN (Tổ TTLĐ Tân An)     | TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ                                                                                 | Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                  | Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 11  | 20-07-26                  | 18h00 | 26-07-26                    | 22h00 | XNLDTN      | XNLDTN (Tổ TTLĐ Tân An)     | TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ                                                                                 | Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                  | Kiểm tra định kỳ đêm                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 12  | 20-07-26                  | 07h00 | 26-07-26                    | 17h00 | XNLDTN      | XNLDTN (Tổ TTLĐ Cần Đước)   | TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập                                                                                               | Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                  | Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 13  | 20-07-26                  | 18h00 | 26-07-26                    | 22h00 | XNLDTN      | XNLDTN (Tổ TTLĐ Cần Đước)   | TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập                                                                                               | Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                  | Kiểm tra định kỳ đêm                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 14  | 20-07-26                  | 07h00 | 26-07-26                    | 17h00 | XNLDTN      | XNLDTN (Tổ TTLĐ Mộc Hóa)    | TBA 110kV Mộc Hóa, Thạnh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh                                                                                             | Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                  | Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 15  | 20-07-26                  | 18h00 | 26-07-26                    | 22h00 | XNLDTN      | XNLDTN (Tổ TTLĐ Mộc Hóa)    | TBA 110kV Mộc Hóa, Thạnh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh                                                                                             | Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                  | Kiểm tra định kỳ đêm                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 16  | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 17h00 | XNLDTN      | XNLDTN (Đội QLVH đường dây) | Đường dây 110kV 175 Đức Hoà 2 - 172 Đức Lập Thượng; 171 Đức Lập Thượng - 171 Đức Lập; 176 Đức Hoà 2 - 172 Đức Hoà 3; 172 Đức Lập - 171 Đức Hoà | Từ trụ ĐN3 đến trụ 99/4; từ trụ 99/4 đến trụ 107A; từ trụ ĐN3 đến trụ 132A/2; từ trụ 108 đến trụ 132A | Kiểm tra định kỳ ngày                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 17  | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 17h00 | XNLDTN      | XNLDTN (Đội QLVH đường)     | Đường dây 110kV 173 Tân Thạnh - 171 Mộc Hoá                                                                                                    | Từ trụ 148 đến trụ 180                                                                                | Kiểm tra định kỳ ngày                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 18  | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 17h00 | XNLDTN      | XNLDTN (Đội QLVH đường)     | Đường dây 110kV 173 Long An 2 - 172 Tầm Vu                                                                                                     | Từ trụ 1D đến trụ 52                                                                                  | Đo nhiệt độ môi nôi                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 19  | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 17h00 | XNLDTN      | XNLDTN (Đội QLVH đường)     | Đường dây 110kV 176 Phú Lâm - 172 KCN Vĩnh Lộc 2                                                                                               | Từ trụ 65/3 đến trụ 15RG                                                                              | Kiểm tra đột xuất HLATLĐCA                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 20  | 22-07-26                  | 18h00 | 22-07-26                    | 22h00 | XNLDTN      | XNLDTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)    | TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức                                                                             | Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                                  | Kiểm tra định kỳ đêm                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 21  | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 17h00 | XNLDTN      | XNLDTN (Đội QLVH đường)     | Đường dây 110kV 172 Mộc Hoá - 171 Vĩnh Hưng                                                                                                    | Từ trụ 01 đến trụ 127                                                                                 | Kiểm tra định kỳ ngày                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |



| STT               | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác                                      | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                      | Địa điểm công tác                                                                               | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                                 | Biện pháp an toàn                                                                            | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-------------------|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|                   | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                                                      |                                                                            |                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                             |          |                                                                                                       |                                                                                              |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|                   |                           |       |                             |       |             |                                                      |                                                                            |                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                             |          |                                                                                                       |                                                                                              |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1)               | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                                                  | (8)                                                                        | (9)                                                                                             | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | (11)                                        | (12)     | (13)                                                                                                  | (14)                                                                                         | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 22                | 23-07-26                  | 07h30 | 23-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)                          | Đường dây 110kV 174 Vĩnh Hưng - 171 Tân Hồng; 173 Hồng Ngự - 172 Vĩnh Hưng | Từ trụ 100 đến trụ 178                                                                          | Kiểm tra định kỳ ngày                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                                                                                        | Không cắt điện                                                                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 23                | 24-07-26                  | 07h30 | 24-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Đội QLVH đường)                              | Đường dây 110kV 176 Đức Hoà 2 - 172 Đức Hoà 3                              | Từ trụ 80 đến 115                                                                               | Phát quang hành lang tuyến đường dây                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                                                                                        | Không cắt điện                                                                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 24                | 24-07-26                  | 07h00 | 24-07-26                    | 17h00 | XNLĐTN      | XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)                             | TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức         | Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.                            | Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                                                                                        | Không cắt điện                                                                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 25                | 26-07-26                  | 05h00 | 26-07-26                    | 16h00 | XNLĐTN      | - TNDMN<br>- Công ty CP Biển thể Thủ Đức<br>- XNLĐTN | - TBA 110kV Bến Lức                                                        | Ngăn 131, T1, 431                                                                               | - Thay DCL 131-1, chống sét van T1 và máy sạc 1, thí nghiệm trước khi đưa vào vận hành và nghiệm thu đóng điện<br>- Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Mất điện C11, 131, T1, 431 TBA 110kV Bến Lức                                                          | - Cô lập C11, 131, T1, 431 TBA 110kV Bến Lức;<br>- OFF CB cấp nguồn cho máy sạc 1 tại tủ AC. | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 26                | 26-07-26                  | 06h00 | 26-07-26                    | 16h00 | XNLĐTN      | - Công ty truyền tải điện 4<br>- XNLĐTN              | - Đường dây 177 Bến Lức 2 - 171 Formosa - 171 Bến Lức                      | - Ngăn 177 TBA 220kV Bến Lức 2<br>- Trụ 157 Đường dây 177 Bến Lức 2 - 171 Formosa - 171 Bến Lức | - Kiểm định sai số đo lường TU 177, T1 177.<br>- Xử lý, thực hiện chống chìm làm tổ trên ngàm DCL 177-1, 177-2;<br>- Thay dây chằng rì sét trụ 157                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | - Mất điện toàn trạm 110kV Formosa;<br>- Mất điện đường dây 177 Bến Lức 2 - 171 Formosa - 171 Bến Lức | Cô lập đường dây 177 Bến Lức 2 - 171 Formosa - 171 Bến Lức                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 27                | 26-07-26                  | 06h00 | 26-07-26                    | 18h00 | XNLĐTN      | - Ban ADLMN (Liên danh nhà thầu CICOHGP)<br>- XNLĐTN | Đường dây 176 Cần Đức 2- 171 Cần Giuộc                                     | Trụ T1A, 105, 126 Đường dây 176 Cần Đức 2- 171 Cần Giuộc                                        | - Tách lèo (05 pha) tại trụ 1A hiện hữu của Đường dây 110kV 176 Cần Đức 2 – 171 Cần Giuộc (hiện hữu). Sau đó thi công đấu lèo (06 lèo) tại trụ 1A hiện hữu để hình thành các Đường dây 110kV 176 Cần Đức 2 – 172 Phước Lý và Đường dây 110kV 171 Phước Lý – 171 Cần Giuộc.<br>- Tổ chức đóng điện nghiệm thu công trình "Trạm biến áp 110kV KCN Phước Lý và đấu nối trạm KCN Cầu Trám (Phước Lý)".<br>- Kiểm tra kỹ thuật trước khi đưa vào vận hành<br>- Chính trụ 105 nghiêng, xử lý lệch xà dây chống sét trụ 126 | Đầu nối lưới điện 110kV                     | 0        | Mất điện Đường dây 176 Cần Đức 2- 171 Cần Giuộc                                                       | Cô lập Đường dây 176 Cần Đức 2- 171 Cần Giuộc                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| B. LƯỚI ĐIỆN 22KV |                           |       |                             |       |             |                                                      |                                                                            |                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                             |          |                                                                                                       |                                                                                              |                |                      |        |         |        |             |              |         |
| CƠ SỞ 1           |                           |       |                             |       |             |                                                      |                                                                            |                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                             |          |                                                                                                       |                                                                                              |                |                      |        |         |        |             |              |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác                           | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                              | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Nội dung công tác                                                                       | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                     | Biện pháp an toàn                | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                                           |                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                         |                                       |          |                                                           |                                  |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                                           |                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                         |                                       |          |                                                           |                                  |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                                       | (8)                                                                                                                | (9)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | (10)                                                                                    | (11)                                  | (12)     | (13)                                                      | (14)                             | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 1   | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức  | ĐL Bến Lức                                | Tuyến 478, 473 Bến Lức                                                                                             | trụ T6 (3 cây xanh), T54 (xoài); trụ T2-3 (chăm bầu), T5-5B (hàng dừa), T7-8 (2 cây xanh), T12A-13 (cây sung, bụi tre), T16-17 (3 cây bàng kim), T24 (xà cừ) NR Cầu Ông Thìn; trụ T3-4 (trâm) NR áp 7A Mỹ Yên; trụ T14-14A (cây xanh), T21-22 (phượng), T22-23 (phượng, sung), T6-7 (3 cây xanh) NR T12/12 áp 5 Mỹ Yên; trụ T6-7 (trâm) NR áp 6 Mỹ Yên | Phát quang lưới điện trung, hạ áp (Phước)                                               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                                            | Không cắt điện                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 2   | 20-07-26                  | 08h30 | 20-07-26                    | 11h30 | ĐL Bến Lức  | ĐL Bến Lức                                | Trạm UBND Lương Hòa A tuyến 477 An Thạnh                                                                           | Từ MBA đến thùng Aptomat trạm UBND Lương Hòa A, trụ 205 trục Bến Lức - Đức Hòa tuyến 477, 472 An Thạnh                                                                                                                                                                                                                                                 | Lắp cáp xuất hạ áp công tác tăng công suất trạm UBND Lương Hòa A từ 50kVA thành 2x50kVA | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 2        | Một phần áp 6A xã Lương Hòa và Bưu Điện Văn Hóa Lương Hòa | Cắt FCO trạm UBND Lương Hòa A    | 37             | 0,1043               | 0,0006 | 0,0062  | 0,0000 | 0,067       | 200          |         |
| 3   | 20-07-26                  | 13h00 | 20-07-26                    | 14h30 | ĐL Bến Lức  | ĐL Bến Lức                                | Trạm T8 áp 2 Thạnh Hòa tuyến 474 An Thạnh                                                                          | Từ MBA đến thùng Aptomat trạm T8 áp 2 Thạnh Hòa, trụ 08 nhánh rẽ áp 2 Thạnh Hòa tuyến 474 An Thạnh                                                                                                                                                                                                                                                     | Chuyển đầu nối TBA T8 áp 2 Thạnh Hòa sang 1 pha 2 dây                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 2        | Một phần áp 2 Thạnh Hòa xã Thạnh Lợi                      | Cắt FCO trạm T8 áp 2 Thạnh Hòa   | 63             | 0,0888               | 0,0010 | 0,0053  | 0,0001 | 0,067       | 100          |         |
| 4   | 20-07-26                  | 15h00 | 20-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức  | ĐL Bến Lức                                | Trạm T13 áp 1 Bình Đức 1 tuyến 471 Bến Lức                                                                         | Từ MBA đến thùng Aptomat trạm T13 áp 1 Bình Đức 1, trụ 13 nhánh rẽ T13 áp 1 Bình Đức 1 tuyến 471 Bến Lức                                                                                                                                                                                                                                               | Chuyển đầu nối TBA T13 áp 1 Bình Đức 1 sang 1 pha 2 dây                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 2        | Một phần áp 1 xã Bình Đức                                 | Cắt FCO trạm T13 áp 1 Bình Đức 1 | 54             | 0,0761               | 0,0008 | 0,0045  | 0,0001 | 0,067       | 100          |         |
| 5   | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức  | CN2 Công ty Truyền hình cáp Saigontourist | Trạm Tấn Long 3, T2 Khu dân cư đường 10, T11 Bến Lức Tân Bửu, T18A Bến Lức Tân Bửu; T5A, áp Lò Gạch, T9 áp Lò Gạch | Phân cấp đo CN2 Công ty Truyền hình cáp Saigontourist quản lý thuộc Đường DT 830C trụ 14- 21; đường áp Lò Gạch                                                                                                                                                                                                                                         | Thu hồi cáp không sử dụng đang treo trên trụ Điện lực                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                                            | Không cắt điện                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                                                  | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Nội dung công tác                                                                                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                   | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                 |                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                          |                                             |          |                                       |                                     |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                 |                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                          |                                             |          |                                       |                                     |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)             | (8)                                                                                                                                                                                    | (9)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | (10)                                                                                                                                                                                     | (11)                                        | (12)     | (13)                                  | (14)                                | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 6   | 20-07-26                  | 07h30 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Đước  | ĐL Cần Đước     | Nhánh rẽ Tân Trạch, Nhánh rẽ ấp 1A Tân Trạch _ Tuyến 480 Cần Đước 2, Nhánh rẽ Cầu Bà Tượng 2, Nhánh rẽ ấp 4A Tân Trạch, Nhánh rẽ ấp 4B Tân Trạch, Nhánh rẽ Bến Bạ 2, Nhánh rẽ Xóm Miếu | Tại khoảng trụ 1-3(10), 7-8(2), 15-16(2), 19-23(3), 28A(3) Nhánh rẽ Tân Trạch _ Tuyến 472-474 Cần Đước 2; Tại khoảng trụ 31-34(3) Nhánh rẽ Tân Trạch _ Tuyến 476-478 Cần Đước 2; Tại khoảng trụ 36-37(2) Nhánh rẽ ấp 1A Tân Trạch _ Tuyến 480 Cần Đước 2; Tại khoảng trụ 11-13(3) Nhánh rẽ Cầu Bà Tượng 2; Tại khoảng trụ 5-7(2), 9-10(2) Nhánh rẽ ấp 4A Tân Trạch; Tại khoảng trụ 1-3(3) Nhánh rẽ ấp 4B Tân Trạch; Tại khoảng trụ 5-10(4), 13-14(2) Nhánh rẽ Bến Bạ 2; Tại khoảng trụ Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập | Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng                                                                                                                                    | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 7   | 20-07-26                  | 07h00 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc    | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập                      | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất. | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 8   | 20-07-26                  | 07h00 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc    | Tuyến 479 Tân Tập; Tuyến 474, 475 Long Hậu                                                                                                                                             | Nhánh rẽ Bà Óc, Phước Thới 2, Phước Thới 1, Long Hậu Tân Kim                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây                                                                                                                                                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 9   | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa   | ĐL Đức Hòa      | NR T7 Lập Thành NR T10A Lập Thành Nr T12 Lập Thành- NR T12/2A Lập Thành                                                                                                                | Tại trụ: T1-2, T5-6, T8-9, T2-5, T6-7, T8-9, T3-6, T8-9, T10-11                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Phát hoang đường dây trung hạ áp NR T7 Lập Thành NR T10A Lập Thành NR T12 Lập Thành- NR T12/2A Lập Thành Tổng: 19 cây                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 10  | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa   | ĐL Đức Hòa      | Trạm T20/9 TD5 Đức Hòa Đông                                                                                                                                                            | Đường dây hạ áp trạm T20/9 TD5 Đức Hòa Đông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Tăng cường dây hạ áp trạm T20/9 TD5 Đức Hòa Đông                                                                                                                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 3        | ấp 5 xã Mỹ Hạnh                       | Cắt FCO trạm T20/9 TD5 Đức Hòa Đông | 150            | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác                  | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                                                                                                                       | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Nội dung công tác                                                                                                                                   | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                             | Biện pháp an toàn                                              | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                                  |                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                     |                                                   |          |                                                                   |                                                                |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                                  |                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                     |                                                   |          |                                                                   |                                                                |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                              | (8)                                                                                                                                                                                                                                                         | (9)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | (10)                                                                                                                                                | (11)                                              | (12)     | (13)                                                              | (14)                                                           | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 11  | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | ĐL Đức Hòa                       | Trạm T20/9 TD5 Đức Hòa Đông                                                                                                                                                                                                                                 | Đường dây hạ áp trạm T20/8 TD5 Đức Hòa Đông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Tăng cường dây hạ áp trạm 20/8 TD5 Đức Hòa Đông                                                                                                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 3        | ấp 5 xã Mỹ Hạnh                                                   | Cắt FCO trạm T20/8 TD5 Đức Hòa Đông                            | 112            | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 12  | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | ĐL Đức Hòa                       | Trạm T66 Tư Mậu                                                                                                                                                                                                                                             | Từ trụ T64 đến trụ T1 đường dây hạ áp trạm T66 Tư Mậu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Thu hồi dây hạ áp trạm T1 Khu di tích lịch sử Ngã 3 Đức Hòa, lắp thùng cầu dao, MVCCB, kiểm tra cách điện trạm T1 Khu di tích lịch sử Ngã 3 Đức Hòa | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 3        | ấp 3 xã Đức Hòa                                                   | Cắt 3FCO trạm T66 Tư Mậu                                       | 120            | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 13  | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | Cty CP NLX Thành Đô              | NR Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ & Đầu tư Quan Lê                                                                                                                                                                                                         | Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ & Đầu tư Quan Lê                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Chỉnh trụ T1 bị nghiêng Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ & Đầu tư Quan Lê                                                                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 3        | Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ & Đầu tư Quan Lê, ấp 1 xã Mỹ Hạnh | Cắt 3LBFCO NR Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ & Đầu tư Quan Lê | 1              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 14  | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 12h00 | ĐL Đức Hòa  | Cty TNHH XLD Trường Dững         | Trạm T22A/2 Đức Hòa Đông                                                                                                                                                                                                                                    | Tại trụ H13 Đường dây hạ áp trạm T22A/2 Đức Hòa Đông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Đầu nối đường dây hạ áp trạm T22A/2 Đức Hòa Đông                                                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 3        | ấp 4 xã Mỹ Hạnh                                                   | Cắt 3FCO trạm T22A/2 Đức Hòa Đông                              | 1              | 0,0057               | 0,0000 | 0,0005  | 0,0000 | 0,100       | 950          |         |
| 15  | 20-07-26                  | 07h30 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ                       | Nhánh rẽ T66 Lộc Giang, Nhánh rẽ T73 Lộc Giang, Nhánh rẽ Lộc Hưng, T83B, Nhánh rẽ T86A Lộc Giang, Nhánh rẽ Lộc Bình, Nhánh rẽ T98A Lộc Giang, Nhánh rẽ Ông Huân, Nhánh rẽ T4A Ông Huân, Nhánh rẽ T4A/2B Ông Huân, Nhánh rẽ Lộc An( T102), tuyến 474 Đức Huệ | Từ T01 đến T12 Nhánh rẽ T66 Lộc Giang, Từ T01 đến T13 Nhánh rẽ T73 Lộc Giang, Từ T01 đến T17 Nhánh rẽ Lộc Hưng T83B, Từ T01 đến T09 Nhánh rẽ T86A Lộc Giang, Từ T01 đến T07 Nhánh rẽ Lộc Bình, Từ T01 đến T17 Nhánh rẽ T98A Lộc Giang, Từ T01 đến T11 Nhánh rẽ Ông Huân, Từ T01 đến T13 Nhánh rẽ T4A Ông Huân, Từ T01 đến T04 Nhánh rẽ T4A/2B Ông Huân, Từ T01 đến T08 Nhánh rẽ Lộc An( T102), tuyến 474 | Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang                                                                                                    | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 0        | Không cắt điện                                                    | Không cắt điện                                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 16  | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Huệ  | Hợp tác xã Xây lắp Điện Hưng Phú | Nhánh rẽ Voi Đình, tuyến 478 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                                        | Từ trụ T6A đến T22 nhánh rẽ Voi Đình, đến T4A (dk) nhánh rẽ Chân Tóc, tuyến 478 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Dựng trụ BTLT, tháp sắt đầu trụ, thay dây đoạn từ trụ Công trình cải tạo nâng cấp ĐDTA 01 pha lên 03 pha nhánh rẽ Voi Đình                          | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 10       | Một phần ấp 3, 4, ấp Voi Đình xã Mỹ Quý                           | Cắt 3 LBFCO T1A Voi Đình                                       | 753            | 8,7628               | 0,0172 | 0,3561  | 0,0007 | 0,333       | 2.833        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác                               | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                 | Nội dung công tác                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện       | Biện pháp an toàn                                       | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------------|---------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                                               |                                                      |                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                          |                                       |          |                                             |                                                         |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                                               |                                                      |                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                          |                                       |          |                                             |                                                         |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                                           | (8)                                                  | (9)                                                                                                                                                                                                               | (10)                                                                                                                     | (11)                                  | (12)     | (13)                                        | (14)                                                    | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 17  | 20-07-26                  | 07h00 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ                                    | Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,     | Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,                                                                                                                                                                  | Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế                                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                              | Không cắt điện                                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 18  | 20-07-26                  | 13h00 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu                                     | Tuyến 472, 474, 478, 480 Tầm Vu 2                    | Tuyến 472, 474, 478, 480 Tầm Vu 2                                                                                                                                                                                 | Phát hoang trung hạ áp. 40 cây                                                                                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         |          | Không cắt điện                              | Không cắt điện                                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 19  | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 11h30 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu                                     | Nhánh rẽ Trung Hòa (Tuyến 477TV/77),                 | Từ trụ số 03 đến trụ số 7 Nhánh rẽ Trung Hòa (477TV/77)                                                                                                                                                           | Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, tháp đá, bọc hóa lèo, thay LA, CB thí nghiệm, phát quang lưới điện trung hạ áp. | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 6        | Một phần áp Vĩnh Bình xã Vĩnh Công          | Cắt 3 LBFCO Nhánh rẽ Trung Hòa (477TV)                  | 168            | 0,9505               | 0,0045 | 0,0327  | 0,0002 | 0,200       | 700          |         |
| 20  | 20-07-26                  | 13h30 | 20-07-26                    | 16h30 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu                                     | Nhánh rẽ Nguyễn Phú Kiệm (Tuyến 477TV/72),           | Từ trụ số 03 đến trụ số 7 Nhánh rẽ Nguyễn Phú Kiệm (Tuyến 477TV/72),                                                                                                                                              | Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, tháp đá, bọc hóa lèo, thay LA, CB thí nghiệm, phát quang lưới điện trung hạ áp. | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 6        | Một phần áp Vĩnh Bình xã Vĩnh Công          | Cắt LBFCO T2 Nhánh rẽ Nguyễn Phú Kiệm (Tuyến 477TV),    | 121            | 0,5868               | 0,0033 | 0,0202  | 0,0001 | 0,200       | 600          |         |
| 21  | 20-07-26                  | 13h30 | 20-07-26                    | 15h30 | ĐL Tầm Vu   | Công ty TNHH MTV XLD Huỳnh huy Phát           | Nhánh rẽ Nguyễn Phú Kiệm (Tuyến 477TV/72),           | Từ trụ số 7 Nhánh rẽ Nguyễn Phú Kiệm đến T1 nhánh rẽ TSTL Nguyễn Thị Thi (Tuyến 477TV/72),                                                                                                                        | Thu hồi Nhánh rẽ TSTL Nguyễn Thị Thi (Tuyến 477TV/72/7/1),                                                               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 6        | Hộ Nguyễn Thị Thi áp Vĩnh Bình xã Vĩnh Công | Cắt 3 LBFCO Nhánh rẽ Nguyễn Phú Kiệm (Tuyến 477TV),     | 1              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,200       | 400          |         |
| 22  | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 16h30 | ĐL Tầm Vu   | Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch | Đường dây hạ áp Lộ ra số 01 trạm Cấp Nước Châu Thành | Từ trụ số 153A Tuyến 477 Tầm Vu đến trụ H.1A3 và từ trụ số 154B Tuyến 477 Tầm Vu đến trụ số 04 Nhánh rẽ Cầu Chùa (477TV/154B) và từ trụ số 155 Tuyến 477 Tầm Vu đến trụ H.2A5 thuộc ĐDHA trạm Cấp Nước Châu Thành | Thay 433,5 mét dây hạ áp 4xAV 70mm2 thành cáp LV-ABC 4x70mm2 (công trình SCL ĐDHA trạm Cấp Nước Châu Thành)              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 5        | Một phần áp Trường Xuân xã Tầm Vu           | Cắt Aptomat hạ áp Lộ ra số 01 trạm Cấp Nước Châu Thành. | 165            | 2,2281               | 0,0044 | 0,0761  | 0,0001 | 0,167       | 1.417        |         |
| 23  | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                                     | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                                                                                                                             | Gắn mới điện kế, dịch vụ....                                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                              | Không cắt điện                                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 24  | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                                     | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                                                                                                                             | Thay điện kế định kỳ 1 pha                                                                                               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                              | Không cắt điện                                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác                         | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                      | Địa điểm công tác                                                                                       | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                             | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện          | Biện pháp an toàn                    | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                                         |                                                                                                                            |                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                               |                                             |          |                                                |                                      |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                                         |                                                                                                                            |                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                               |                                             |          |                                                |                                      |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                                     | (8)                                                                                                                        | (9)                                                                                                     | (10)                                                                                                                                                                                                                          | (11)                                        | (12)     | (13)                                           | (14)                                 | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 25  | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An    | ĐL Tân An                               | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                                                                      | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                   | Thay điện kế định kỳ 3 pha                                                                                                                                                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                                 | Không cắt điện                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 26  | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An    | ĐL Tân An                               | Trục tuyến 472&477 Long An                                                                                                 | Từ trụ T98 đến trụ T153 trục chính tuyến 472 Long An và tuyến 477 Long An                               | Cắt tia cây xanh phòng chống sự cố trục chính tuyến 472 Long An tuyến 477 Long An                                                                                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               |          | Không cắt điện                                 | Không cắt điện                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 27  | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 11h00 | ĐL Tân An    | - ĐL Tân An<br>- XNDV Điện lực Tây Ninh | Đường dây hạ thế thuộc TBA Sương Nguyệt Anh                                                                                | Tại đường dây hạ thế thuộc TBA Sương Nguyệt Anh                                                         | - Thực hiện thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2 TBA Sương Nguyệt Anh<br>- Đầu nối lưới điện đường dây hạ thế hẻm 39 Hùng Vương thuộc TBA Sương Nguyệt Anh<br>- Sang tải khai thác hiệu quả công trình KFW hẻm 39 Đường Hùng Vương | Chuyển tải hạ thế                           | 9        | Một phần đường Đường Hùng Vương phường Long An | Cắt CB TBA Sương Nguyệt Anh          | 80             | 0,2477               | 0,0014 | 0,0134  | 0,0001 | 0,300       | 900          |         |
| 28  | 20-07-26                  | 13h30 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An    | ĐL Tân An                               | Đường dây hạ thế thuộc TBA Sương Nguyệt Anh                                                                                | Tại đường dây hạ thế thuộc TBA Sương Nguyệt Anh                                                         | Sang tải khai thác hiệu quả công trình KFW hẻm 39 Đường Hùng Vương                                                                                                                                                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                                 | Không cắt điện                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 29  | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 15h30 | ĐL Tân Hưng  | ĐL Tân Hưng                             | Rec T02 + 03 LS T01 NC Vĩnh Hoàn, tuyến 478 Vĩnh Hưng                                                                      | Nhánh rẽ NC Vĩnh Hoàn                                                                                   | Thay CT trung áp và công tơ; bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, trạm biến áp thuê quản lý vận hành                                                                                                                              | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 25       | Công ty cổ phần Vĩnh Hoàn xã Tân Hưng          | Cắt Rec T02 + 03 LS T01 NC Vĩnh Hoàn | 1              | 0,0248               | 0,0001 | 0,0004  | 0,0000 | 0,833       | 6.250        |         |
| 30  | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Hưng  | ĐL Tân Hưng                             | Nhánh rẽ Kinh 79 Vĩnh Đại, nhánh rẽ Vĩnh Đại, nhánh rẽ Đồng Vàng, nhánh rẽ Kênh 61, nhánh rẽ Kênh Cà Nổ, tuyến 472 Mộc Hóa | Nhánh rẽ Kinh 79 Vĩnh Đại, nhánh rẽ Vĩnh Đại, nhánh rẽ Đồng Vàng, nhánh rẽ Kênh 61, nhánh rẽ Kênh Cà Nổ | Phát quang cây xanh đường dây trung hạ áp (75)                                                                                                                                                                                | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp |          | Không cắt điện                                 | Không cắt điện                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 31  | 20-07-26                  | 07h30 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh                            | Trục Thanh Hóa - 475 Tân Thạnh.                                                                                            | Từ trụ số 01 đến trụ số 67 trục Thanh Hóa - 475 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh).                              | Phát quang đường dây trung hạ áp (20 cây).                                                                                                                                                                                    | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp |          | Không cắt điện                                 | Không cắt điện                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 32  | 20-07-26                  | 07h30 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh                            | Nhánh rẽ CDC Nhon Ninh - Kinh Tây; nhánh rẽ Kinh Giữa - 471 Tân Thạnh                                                      | Xã Nhon Ninh                                                                                            | Son số trụ.                                                                                                                                                                                                                   | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp |          | Không cắt điện                                 | Không cắt điện                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 33  | 20-07-26                  | 07h30 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh                            | Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân, 474 Mộc Hóa.                                                          | Xã Tân Thạnh; Nhon Ninh, Nhon Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thanh.                                          | Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.                                                                                                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               |          | Không cắt điện                                 | Không cắt điện                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác                     | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                             | Địa điểm công tác                                                                                                                                    | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                            | Biện pháp an toàn                                                             | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                                     |                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                  |                                                   |          |                                                                  |                                                                               |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                                     |                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                  |                                                   |          |                                                                  |                                                                               |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                                 | (8)                                                                                                                                               | (9)                                                                                                                                                  | (10)                                                                                                                                                                                             | (11)                                              | (12)     | (13)                                                             | (14)                                                                          | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 34  | 20-07-26                  | 06h00 | 20-07-26                    | 06h15 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh                        | - Tại LBS T217 và DS 218 Chợ Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh. (Xã Hậu Thạnh).<br>- Trụ số 237 nhánh rẽ Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân. (Xã Hậu Thạnh). | - Trụ số 217 và trụ số 218 trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh. (Xã Hậu Thạnh).<br>- Trụ số 237 nhánh rẽ Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân. (Xã Hậu Thạnh). | Chuyển giao lưới tuyến 471 Tân Thạnh - 474 Trường Xuân từ 3 LBFCO T237 Hậu Thạnh Tây đến DS T218 Chợ Hậu Thạnh (Chuyển phụ tải tuyến 471 Tân Thạnh nhận điện tuyến 474 Trường Xuân).             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 40       | Ấp Nguyễn Lộc, Nguyễn Rót, Huỳnh Thor, Đường Chuyển xã Hậu Thạnh | - Cắt LBS T217 + DS T218 Chợ Hậu Thạnh.<br>- Đóng 3 LBFCO T237 Hậu Thạnh Tây. | 1263           | 0,7148               | 0,0477 | 0,0176  | 0,0012 | 1,333       | 333          |         |
| 35  | 20-07-26                  | 07h00 | 20-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Thạnh | Cty TNHH Ngọc Dung 1                | Nhánh rẽ Trại Cải Tạo Nhơn Hòa Lập - 479 Tân Thạnh.                                                                                               | Từ trụ số 01 đến trụ số 34A nhánh rẽ Trại Cải Tạo Nhơn Hòa Lập - 479 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Hòa Lập).                                                   | Kéo dây 3x ACXH 150 + AC 120 mm2 từ trụ T01 đến T34A Nhánh rẽ Trại Cải Tạo: 3.100m.                                                                                                              | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 10       | Ấp Kinh Đạo xã Nhơn Hoà Lập                                      | Cắt LBFCO T106 Kinh Đạo                                                       | 260            | 5,5918               | 0,0098 | 0,1374  | 0,0002 | 0,333       | 3.167        |         |
| 36  | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Trụ   | ĐL Tân Trụ                          | Tuyến 475TTR - 472 TV2.                                                                                                                           | Tuyến 475TTR - 472 TV2.                                                                                                                              | Phát quang đường dây trung hạ áp trực chính Cổng Liều Chợ Tân Trụ (15 cây), nhánh rẽ Nhựt Ninh (5 cây) và các nhánh rẽ thuộc trực (10 cây) tổng 30 cây.                                          | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 0        | Không cắt điện                                                   | Không cắt điện                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 37  | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Thạnh Hóa | ĐL Thạnh Hóa                        | Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá                                                                                                           | xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước                                                                                          | Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.                                                                                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     |          | Không cắt điện                                                   | Không cắt điện                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 38  | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Thạnh Hóa | ĐL Thạnh Hóa                        | - Nhánh rẽ áp 4 Thạnh An<br>- Đường dây hạ áp thuộc TBA T146 Bắc Đông Cù                                                                          | - Từ trụ số 01 đến trụ số 27/19 nhánh rẽ áp 4 Thạnh An<br>- Toàn đường dây hạ áp thuộc TBA T146 Bắc Đông Cù                                          | Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp                                                                                                                                              | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       |          | Không cắt điện                                                   | Không cắt điện                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 39  | 20-07-26                  | 08h30 | 20-07-26                    | 14h00 | ĐL Thạnh Hóa | Công ty TNHH TVTK xây dựng Sao Việt | Nhánh rẽ Công ty TNHH Thực Phẩm Quốc Tế Giavico (Công ty ChiaMeei)                                                                                | Từ trụ số 01 đến nhà trạm biến áp 3000kVA Công ty TNHH Thực Phẩm Quốc Tế Giavico                                                                     | Nâng cấp cải tạo nhánh rẽ trung áp 3 pha từ dây 3xAC.70 lên dây 3xACXH.150 và tăng công suất trạm biến áp từ 3000+1600) kVA lên trạm (3000+1600+2000) kVA Công ty TNHH Thực Phẩm Quốc Tế Giavico | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 40       | Công ty TNHH Thực Phẩm Quốc Tế Giavico, ấp Công Bình xã Tân Tây  | Cắt Rec T01 + mở 3LS T256A phân đoạn Công ty ChiaMeei                         | 2              | 0,0366               | 0,0001 | 0,0006  | 0,0000 | 1,333       | 7.333        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác                | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                              | Địa điểm công tác                                                                                  | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                       | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                  | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|--------------------------------|--------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|---------------------------------------|----------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                                |                                                                    |                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                         |                                             |          |                                       |                                                    |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                                |                                                                    |                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                         |                                             |          |                                       |                                                    |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)                            | (8)                                                                | (9)                                                                                                | (10)                                                                                                                                                                                                                                                    | (11)                                        | (12)     | (13)                                  | (14)                                               | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 40  | 20-07-26                  | 08h30 | 20-07-26                    | 14h00 | ĐL Thanh Hóa  | ĐL Thanh Hóa                   | Nhánh rẽ Công ty TNHH Thực Phẩm Quốc Tế Giavico (Công ty ChiaMeei) | Từ trụ số 02 đến trụ số 04 dự kiến nhánh rẽ Công ty TNHH Thực Phẩm Quốc Tế Giavico                 | - Thay 3TU, 3TI hệ thống đo đếm trạm 3000kVA Công ty TNHH Thực Phẩm Quốc Tế Giavico<br>- Lắp 3TU, 3TI hệ thống đo đếm gián tiếp trung áp, kiểm tra và nghiệm thu đóng điện đưa vào vận hành trạm biến áp 2000kVA Công ty TNHH Thực Phẩm Quốc Tế Giavico | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 40       | Kết hợp                               | Cắt Rec T1 + 3 LS T256A phân đoạn Công ty ChiaMeei | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 41  | 20-07-26                  | 07h00 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Thủ Thừa   | ĐL Thủ Thừa                    | NR Xóm Chùa, NR Bình Thành, NR Nông Trường, tuyến 477 Thanh Hoá    | - Từ trụ t250-T307 NR Xóm Chùa<br>- Từ trụ T01-T48 NR Bình Thành<br>- Từ trụ T1-T40 NR Nông Trường | Cắt tia cành cây, cắt dây leo dưới đường dây hạ thế                                                                                                                                                                                                     | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 42  | 20-07-26                  | 07h30 | 20-07-26                    | 11h30 | ĐL Thủ Thừa   | Công ty TNHH TMDV XLD Ngọc Văn | Đdht trạm Tân Thành 4, tuyến 475 Thủ Thừa                          | Từ trụ số T1-3a Đdht trạm Tân Thành 4                                                              | Di dời trụ hạ thế                                                                                                                                                                                                                                       | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Một phần áp 4A xã Thủ Thừa            | Cắt FCO trạm Tân Thành 4                           | 129            | 1,1979               | 0,0050 | 0,0287  | 0,0001 | 0,033       | 133          |         |
| 43  | 20-07-26                  | 08h30 | 20-07-26                    | 11h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng                   | Trạm T38/1 TBD Cái Cỏ                                              | Trạm T38/1 TBD Cái Cỏ                                                                              | Điều hoà TBA                                                                                                                                                                                                                                            | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 3        | Một phần áp Cà Trốt xã Khánh Hưng     | Cắt 03 LBFCO Nr Cái Cỏ Nổi Dài                     | 14             | 0,1473               | 0,0008 | 0,0023  | 0,0000 | 0,100       | 300          |         |
| 44  | 20-07-26                  | 13h30 | 20-07-26                    | 15h00 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng                   | Nr Gò Cát                                                          | T62 Nr Vĩnh Trị đến T2 Nr Gò Cát                                                                   | Phát quang đường dây trung, hạ áp                                                                                                                                                                                                                       | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 45  | 20-07-26                  | 15h15 | 20-07-26                    | 16h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng                   | Nr Ba Địa                                                          | T24 Nr Vĩnh Trị đến T2 Nr Ba Địa                                                                   | Phát quang đường dây trung, hạ áp                                                                                                                                                                                                                       | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 46  | 20-07-26                  | 08h30 | 20-07-26                    | 11h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng                   | Đường dây hạ áp trạm T129 Chốt Tà Nu                               | Đường dây hạ áp trạm T129 Chốt Tà Nu                                                               | Phát quang đường dây hạ áp                                                                                                                                                                                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 47  | 20-07-26                  | 13h00 | 20-07-26                    | 16h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng                   | Đường dây hạ áp trạm T117 Chốt Tà Nu                               | Đường dây hạ áp trạm T117 Chốt Tà Nu                                                               | Phát quang đường dây hạ áp                                                                                                                                                                                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 48  | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 11h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng                   | Đường dây hạ áp trạm T272 Rạch Bù                                  | Đường dây hạ áp trạm T272 Rạch Bù                                                                  | Phát quang đường dây hạ áp                                                                                                                                                                                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 49  | 20-07-26                  | 13h00 | 20-07-26                    | 16h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng                   | Đường dây hạ áp trạm T273A tuyến 476VH                             | Đường dây hạ áp trạm T273A tuyến 476VH                                                             | Phát quang đường dây hạ áp                                                                                                                                                                                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 50  | 20-07-26                  | 07h30 | 20-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường                  | Tuyến 475 Mộc Hóa                                                  | Từ trụ T164 đến trụ T195, Tuyến 475 Mộc Hóa ( Xã Mộc Hóa )                                         | Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T164-T166, T166-T167, T167-T168, T169-T170, T172, T178, T179, T186/1, T186-T187, T194-T195 Tuyến 475 Mộc Hóa (78 Cây)                                                                                            | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |



| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác        | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp        | Địa điểm công tác                                                                | Nội dung công tác                                                                                                                                       | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                               | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|------------------------|----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                        |                                              |                                                                                  |                                                                                                                                                         |                                             |          |                                       |                                                                                 |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                        |                                              |                                                                                  |                                                                                                                                                         |                                             |          |                                       |                                                                                 |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)                    | (8)                                          | (9)                                                                              | (10)                                                                                                                                                    | (11)                                        | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                            | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 51  | 20-07-26                  | 07h30 | 20-07-26                    | 09h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường          | Nhánh rẽ Phạm Hữu Vạn, Tuyến 477 Mộc Hóa     | Từ trụ T1 đến trụ T4, Nhánh rẽ Phạm Hữu Vạn, Tuyến 477 Mộc Hóa (Xã Mộc Hóa )     | Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T1-2 Nhánh rẽ Phạm Hữu Vạn, Tuyến 477 Mộc Hóa (5 Cây)                                                            | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 52  | 20-07-26                  | 09h30 | 20-07-26                    | 10h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường          | Nhánh rẽ Nguyễn Văn Đông, Tuyến 477 Mộc Hóa  | Từ trụ T1 đến trụ T2, Nhánh rẽ Nguyễn Văn Đông, Tuyến 477 Mộc Hóa (Xã Mộc Hóa )  | Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T1 - T2 Nhánh rẽ Nguyễn Văn Đông, Tuyến 477 Mộc Hóa (2 Cây)                                                      | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 53  | 20-07-26                  | 10h30 | 20-07-26                    | 11h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường          | Nhánh rẽ Hứa Văn On, Tuyến 477 Mộc Hóa       | Từ trụ T1 đến trụ T2, Nhánh rẽ Hứa Văn On, Tuyến 477 Mộc Hóa (Xã Mộc Hóa )       | Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T1 - T2 Nhánh rẽ Hứa Văn On, Tuyến 477 Mộc Hóa (2 Cây)                                                           | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 54  | 20-07-26                  | 13h00 | 20-07-26                    | 14h00 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường          | Nhánh rẽ Phạm Châu Phương, Tuyến 477 Mộc Hóa | Từ trụ T1 đến trụ T2, Nhánh rẽ Phạm Châu Phương, Tuyến 477 Mộc Hóa (Xã Mộc Hóa ) | Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T1- T2 Nhánh rẽ Phạm Châu Phương, Tuyến 477 Mộc Hóa (5 Cây)                                                      | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 55  | 20-07-26                  | 14h00 | 20-07-26                    | 15h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường          | Nhánh rẽ Nguyễn Bá Phước, Tuyến 477 Mộc Hóa  | Từ trụ T1 đến trụ T2, Nhánh rẽ Nguyễn Bá Phước, Tuyến 477 Mộc Hóa (Xã Mộc Hóa )  | Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T1 - T2 Nhánh rẽ Nguyễn Bá Phước, Tuyến 477 Mộc Hóa (2 Cây)                                                      | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 56  | 20-07-26                  | 15h30 | 20-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường          | Nhánh rẽ Lâm Sơn Hà, Tuyến 477 Mộc Hóa       | Từ trụ T1 đến trụ T2, Nhánh rẽ Lâm Sơn Hà, Tuyến 477 Mộc Hóa (Xã Mộc Hóa )       | Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T1 - T2 Nhánh rẽ Lâm Sơn Hà, Tuyến 477 Mộc Hóa (2 Cây)                                                           | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 57  | 20-07-26                  | 07h30 | 20-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | Công ty TNHH Minh Hùng | - Tuyến 475 Mộc Hóa                          | Từ trụ T181 đến T185 tuyến 475 Mộc Hóa                                           | Thay trụ T184, Lắp TBA 37,5 kVA T184 áp 5 tần Lập 1, xử lý giao nguồn hạ áp với TBA Áp 5 Tần Lập tại trụ T182 Tuyến 475 Mộc Hóa                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 12       | Một phần áp Kinh 12, áp 5 xã Mộc Hoá  | - Cắt Rec T148 + DS T149A tuyến 475 Mộc Hóa<br>- Cắt DS T194B Tuyến 475 Mộc Hóa | 415            | 8,8971               | 0,0165 | 0,2078  | 0,0004 | 0,400       | 3.600        |         |
| 58  | 20-07-26                  | 07h30 | 20-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường          | NR Kênh Xáng Cụt                             | Từ trụ T17 đến T32 NR Kênh Xáng Cụt                                              | Thay sứ đựng bể T17; Xử lý gấp Chuột vỏ thùng cầu dao trạm làm tổ, cần cấp suất hạ áp(bít ống PVC, thùng cầu dao bằng xi măng) Trạm T32 Kinh Xáng Cụt 2 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 12       | Một phần áp Kinh 12, áp 5 xã Mộc Hoá  | - Cắt Rec T148 + DS T149A tuyến 475 Mộc Hóa<br>- Cắt DS T194B Tuyến 475 Mộc Hóa | 415            | 8,8971               | 0,0165 | 0,2078  | 0,0004 | 0,400       | 3.600        |         |
| 59  | 20-07-26                  | 07h30 | 20-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường          | ĐDHA trạm Đê Hải Hưng, Tuyến 475MH           | Từ trụ H1B đến trụ H15B và từ trụ H1A đến trụ H15A ĐDHA trạm Đê Hải Hưng         | Xử lý tia dây hạ áp từ trụ H1B đến trụ H15B và từ trụ H1A đến trụ H15A ĐDHA trạm Đê Hải Hưng, xử lý mối nối bo tay trụ H6B, H5A, H8A.                   | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Một phần áp 5 xã Mộc Hóa              | - Cắt Rec T148 + DS T149A tuyến 475 Mộc Hóa<br>- Cắt DS T194B Tuyến 475 Mộc Hóa | 58             | 1,2434               | 0,0023 | 0,0290  | 0,0001 | 0,000       | 0            |         |
| 60  | 20-07-26                  | 07h30 | 20-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường          | Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa        | Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa                                            | Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế                                                                                               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác                           | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Nội dung công tác                                                                                                                                               | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                        | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|---------------------------------------|------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                                           |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                 |                                             |          |                                       |                                          |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                                           |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                 |                                             |          |                                       |                                          |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                                       | (8)                                   | (9)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | (10)                                                                                                                                                            | (11)                                        | (12)     | (13)                                  | (14)                                     | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 61  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức  | ĐL Bến Lức                                | Tuyến 475 Bến Lức                     | Trụ T2A-3A (2 dãi ngựa), T7A-7AB (2 tàu cau vua), T11A-12A (tàu cau vua), T15AB-17A (2 cây dương, 5 cây dãi ngựa), T18A-20A (5 dãi ngựa, 3 cây xanh lười), T23A/1-23A/3A (5 cây dãi ngựa), T25-27A (9 dãi ngựa), T28A-30A (7 dãi ngựa lười), T31A-32A (3 dãi ngựa lười), T33A/2-T1 (cây dãi ngựa), T16A/4 (1 dãi ngựa) NR KCN Phúc Long 1 | Phát quang lưới điện trung, hạ áp                                                                                                                               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                           | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 62  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức  | CN2 Công ty Truyền hình cáp Saigontourist | Trạm Chợ Gò Đen                       | Phản cấp do CN2 Công ty Truyền hình cáp Saigontourist quản lý từ trụ 7A đến trụ 21A (hèm Bờ đôn)                                                                                                                                                                                                                                          | Thu hồi cáp không sử dụng đang treo trên trụ Điện lực                                                                                                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                           | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 63  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 09h30 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước                               | Trạm áp 3 Phước Đông 1                | Phản hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm áp 3 Phước Đông 1, tuyến 471 Cần Đước                                                                                                                                                                                                                                                      | - Chính trụ, làm chằng H4B bị nghiêng<br>- Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm                                     | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 2        | Một phản áp 3 xã Tân Lân              | Cắt FCO trạm áp 3 Phước Đông 1           | 46             | 0,0648               | 0,0007 | 0,0038  | 0,0000 | 0,050       | 75           |         |
| 64  | 21-07-26                  | 10h00 | 21-07-26                    | 11h30 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước                               | Trạm T9 Hựu Lộc Lớn                   | Phản hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T9 Hựu Lộc Lớn, tuyến 471 Cần Đước                                                                                                                                                                                                                                                         | - Chính trụ H6A/7 bị nghiêng<br>- Căng dây hạ áp H6A/6-H6A/7 bị võng thấp<br>- Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Một phản áp Hựu Lộc xã Long Hựu       | Cắt FCO trạm T9 Hựu Lộc Lớn              | 1              | 0,0014               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,003       | 5            |         |
| 65  | 21-07-26                  | 14h00 | 21-07-26                    | 16h30 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước                               | Trạm T27A/9 Xóm Đảo Long Hựu Tây      | Phản hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T27A/9 Xóm Đảo Long Hựu Tây, tuyến 471 Cần Đước                                                                                                                                                                                                                                            | - Chính trụ hạ áp bị nghiêng<br>- Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm                                              | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 6        | Một phản áp Mỹ Điền xã Long Hựu       | Cắt FCO trạm T27A/9 Xóm Đảo Long Hựu Tây | 176            | 0,4132               | 0,0028 | 0,0245  | 0,0002 | 0,200       | 500          |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                             | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Nội dung công tác                                                                                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|---------------------------------------|----------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                 |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                          |                                             |          |                                       |                                  |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                 |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                          |                                             |          |                                       |                                  |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)             | (8)                                                                                                                                                               | (9)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | (10)                                                                                                                                                                                     | (11)                                        | (12)     | (13)                                  | (14)                             | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 66  | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Đước  | ĐL Cần Đước     | Nhánh rẽ Chợ cũ Long Hoà, UB Long Sơn, áp 2 Long Sơn, áp 5 Phước Vân, UB Phước Vân, áp 3 Phước Vân, áp 3 Phước Vân 2, Cầu Bà Đắc, KDC áp 2 Phước Vân              | Tại khoảng trụ 1-8(10) Nhánh rẽ Chợ cũ Long Hoà _ Tuyến 472 Cần Đước 2; Tại khoảng trụ 1-3(2), 23-24(2) Nhánh rẽ UB Long Sơn; Tại khoảng trụ 9-11(8), 13-15(3) Nhánh rẽ UB Phước Vân; Tại khoảng trụ 9-13(6) Nhánh rẽ áp 3 Phước Vân; Tại khoảng trụ 20-21(1) Nhánh rẽ áp 3 Phước Vân 2; Tại khoảng trụ 21A-23(3) Nhánh rẽ Cầu Bà Đắc; Tại khoảng trụ 1-2(2) Nhánh rẽ KDC áp 2 Phước Vân _ Tuyến 477 KCN Thuận Đạo | Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng                                                                                                                                    | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 67  | 21-07-26                  | 07h00 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc    | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479                                                                                                                                                                                                                                                          | Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất. | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 68  | 21-07-26                  | 07h00 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc    | Tuyến 475 Long Hậu                                                                                                                                                | Nhánh rẽ Long Hậu ( T50- T71); T63A Long Hậu; KDC Lộc Thành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây                                                                                                                                                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 69  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa   | ĐL Đức Hòa      | Trục Tân Phú- Hiệp Hòa (2 mạch)<br>Trục Nông Sản - Trần Kha                                                                                                       | Tại trụ: T13-T13/2', T17-T17/6<br>T252-T253, T276-278, T266-267, T147-148, T222-223                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Phát hoang đường dây trung hạ áp:<br>Trục Tân Phú- Hiệp Hòa (2 mạch)<br>Trục Nông Sản - Trần Kha<br>Tổng: 16 cây                                                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 70  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 12h00 | ĐL Đức Hòa   | ĐL Đức Hòa      | Trạm T13 Cầu Cá                                                                                                                                                   | Đường dây hạ áp trạm T13 Cầu Cá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Tăng cường dây hạ áp trạm T13 Cầu Cá                                                                                                                                                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 3        | áp 3 xã Đức Hòa                       | Cắt 3FCO trạm T13 Cầu Cá         | 152            | 0,8725               | 0,0015 | 0,0801  | 0,0001 | 0,100       | 950          |         |
| 71  | 21-07-26                  | 13h00 | 21-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa   | ĐL Đức Hòa      | Trạm T10/7 KDC Trần Anh                                                                                                                                           | Đường dây hạ áp trạm T10/7 KDC Trần Anh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Tăng cường dây hạ áp trạm T10/7 KDC Trần Anh                                                                                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 3        | áp Mới 2 xã Mỹ Hạnh                   | Cắt 3FCO trạm T10/7 KDC Trần Anh | 128            | 0,7348               | 0,0013 | 0,0675  | 0,0001 | 0,100       | 950          |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác                       | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                           | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                                                     | Nội dung công tác                                                            | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                       | Biện pháp an toàn                                 | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|-------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                                       |                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                              |                                                   |          |                                                             |                                                   |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                                       |                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                              |                                                   |          |                                                             |                                                   |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                                   | (8)                                                                                                                                                             | (9)                                                                                                                                                                                                                                                                   | (10)                                                                         | (11)                                              | (12)     | (13)                                                        | (14)                                              | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 72  | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ                            | Tuyến 477 Đức Huệ, Nr Ông Cang, Nr Giồng Ông Ban, Nr ấp 1,2 Bình Hòa Hưng, Nr Chốt Dân Quân, Nr ĐBP Bình Hòa Hưng NR Khu Di Tích, Nr Kênh T2, tuyến 477 Đức Huệ | Từ trụ T01 đến T05 Nr Ông Cang, T01 đến T35 Nr Giồng Ông Ban, T01 đến T37 Nr ấp 1,2 Bình Hòa Hưng, T01 đến T01 đến T15 Nr Chốt Dân Quân, T01 đến T15 Nr ĐBP Bình Hòa Hưng T01 đến T07 NR Khu Di Tích, T01 đến T16 Nr Kênh T2, Từ trụ T280 đến T362 tuyến 477 Đức Huệ, | Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang                             | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 0        | Không cắt điện                                              | Không cắt điện                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 73  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Huệ  | Công ty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát | Nhánh rẽ Lộc Hưng, tuyến 474 Đức Huệ                                                                                                                            | Từ trụ T09 nhánh rẽ Lộc Hưng, tuyến 474 Đức Huệ đến T02 nhánh rẽ T9/16 Lộc Hưng, tuyến 474 Đức Huệ                                                                                                                                                                    | Lắp dũa, lắp sứ, kéo dây lắp thiết bị, đấu nối đường dây trung áp            | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 5        | Một phần áp Lộc Hưng xã An Ninh                             | Cắt 3 LBFCO T1A Lộc Hưng                          | 326            | 3,7937               | 0,0074 | 0,1542  | 0,0003 | 0,167       | 1.417        |         |
| 74  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Huệ  | Công ty Cổ phần SX TB Điện Thành Long | ĐDHA trạm T4A Nhánh rẽ CDC An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ                                                                                                       | ĐDHA trạm T4A Nhánh rẽ CDC An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                             | Thay dây trung, áp công trình sửa chữa lớn hạ áp trạm T4A CDC An Ninh Tây    | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 1        | Một phần áp An Thạnh xã An Ninh                             | Cắt 3 FCO T4A CDC An Ninh Tây                     | 255            | 2,9675               | 0,0058 | 0,1206  | 0,0002 | 0,033       | 283          |         |
| 75  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 09h30 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ                            | Nhánh rẽ CS Nam Việt , tuyến 474 Đức Huệ                                                                                                                        | Tại trụ T5 Nhánh rẽ CS Nam Việt, tuyến 474 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                                    | Bảo trì lưới điện, Trạm biến áp, bảo trì trạm bịt ống PVC trạm vận hành thuê | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 1        | Cơ sở Nam Việt, ấp An Hoà xã An Ninh                        | Cắt 1 FCO T1 CS Nam Việt                          | 1              | 0,0021               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,033       | 50           |         |
| 76  | 21-07-26                  | 10h00 | 21-07-26                    | 11h30 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ                            | Nhánh rẽ DNTN Tân Minh Thành, tuyến 474 Đức Huệ                                                                                                                 | Tại trụ T4-5 DNTN Tân Minh Thành, tuyến 474 Đức Huệ, tuyến 474 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                | Bảo trì lưới điện, Trạm biến áp, bảo trì trạm bịt ống PVC trạm vận hành thuê | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 2        | Doanh nghiệp tư nhân Tân Minh Thành, ấp An Thạnh xã An Ninh | Cắt 3 FCO T1 DNTN Tân Minh Thành                  | 2              | 0,0041               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,067       | 100          |         |
| 77  | 21-07-26                  | 13h30 | 21-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ                            | Nhánh rẽ Công ty TNHH TMXD KD Nhà Xuân Lan, tuyến 474 Đức Huệ                                                                                                   | Từ trụ T02 đến T08 Nhánh rẽ Công ty TNHH TMXD KD Nhà Xuân Lan, tuyến 474 Đức Huệ                                                                                                                                                                                      | Bảo trì lưới điện, Trạm biến áp, bảo trì trạm bịt ống PVC trạm vận hành thuê | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 1        | Công ty TNHH TMXD KD Nhà Xuân Lan                           | Cắt 3 LBFCO T1 Công ty TNHH TMXD KD Nhà Xuân Lan, | 1              | 0,0041               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,033       | 100          |         |
| 78  | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ                            | Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,                                                                                                                | Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,                                                                                                                                                                                                                      | Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế             | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 0        | Không cắt điện                                              | Không cắt điện                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác                               | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                               | Địa điểm công tác                                                                                           | Nội dung công tác                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                   | Biện pháp an toàn                                                                 | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                                               |                                                                                                     |                                                                                                             |                                                                                                          |                                       |          |                                                         |                                                                                   |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                                               |                                                                                                     |                                                                                                             |                                                                                                          |                                       |          |                                                         |                                                                                   |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                                           | (8)                                                                                                 | (9)                                                                                                         | (10)                                                                                                     | (11)                                  | (12)     | (13)                                                    | (14)                                                                              | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 79  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 14h00 | ĐL Tầm Vu   | Công ty TNHH MTV XLD Huỳnh huy Phát           | Nhánh rẽ HKD Nguyễn Hoàng Thanh (477TV/126/7A) - tuyến 477 Tầm Vu                                   | Tại trụ số 01 Nhánh rẽ HKD Nguyễn Hoàng Thanh (477TV/126/7A)                                                | Tăng công suất trạm HKD Nguyễn Hoàng Thanh từ 250 kVA lên 400 kVA.                                       | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 6        | Hộ Kinh Doanh Nguyễn Hoàng Thanh ấp Gia Thạnh xã Tầm Vu | Cắt 3LBFCO Nhánh rẽ HKD Nguyễn Hoàng Thanh                                        | 1              | 0,0095               | 0,0000 | 0,0003  | 0,0000 | 0,200       | 1.200        |         |
| 80  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 16h30 | ĐL Tầm Vu   | Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch | Đường dây hạ áp trạm Trường Bán Công 1 (471TV/150B/3) Đường dây hạ áp trạm Ông Dương (471TV/150B/8) | Từ trụ H.1A đến trụ số 06 Nhánh rẽ Hiệp Thanh (471TV/150B) thuộc ĐDHA trạm Trường Bán Công 1 (471TV/150B/3) | Thay 346,1 mét dây hạ áp 4xAV 70mm2 thành cáp LV-ABC 4x70mm2 (công trình SCL ĐDHA trạm Trung Bán Công 1) | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 6        | Một phần ấp Gia Thạnh xã Tầm Vu                         | - Cắt 3FCO, aptomat trạm Trường Bán Công 1;<br>- Cắt FCO, aptomat trạm Ông Dương, | 206            | 2,7817               | 0,0055 | 0,0950  | 0,0002 | 0,200       | 1.700        |         |
| 81  | 21-07-26                  | 14h00 | 21-07-26                    | 16h00 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu                                     | Trạm 400 kVA HKD Nguyễn Hoàng Thanh (477TV/126/7A) - tuyến 477 Tầm Vu                               | Tại trụ số 01 Nhánh rẽ HKD Nguyễn Hoàng Thanh (477TV/126/7A)                                                | Gắn HTĐĐ và, kiểm tra, đóng điện nghiệm thu công trình tăng công suất trạm HKD Nguyễn Hoàng Thanh        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         |          | Không cắt điện                                          | Không cắt điện                                                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 82  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 09h30 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu                                     | Trạm Bình Thới 1 trụ T.55 Nhánh rẽ 476TV-TVĐ/258                                                    | Tại trụ T.55 Nhánh rẽ 476TV-TVĐ/258                                                                         | Bảo trì ĐDHA và trạm Bình Thới 1 (trạm thôn thất cao)                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 3        | Một phần ấp Bình Thới 1 xã Thuận Mỹ                     | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Bình Thới 1                                           | 87             | 0,2073               | 0,0023 | 0,0071  | 0,0001 | 0,100       | 150          |         |
| 83  | 21-07-26                  | 10h00 | 21-07-26                    | 11h30 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu                                     | Trạm Bình An 3 trụ T.28 Nhánh rẽ 476TV-TVĐ/258                                                      | Tại trụ T.28 Nhánh rẽ 476TV-TVĐ/258                                                                         | Bảo trì ĐDHA và trạm Bình An 3 (trạm thôn thất cao)                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 2        | Một phần ấp Bình Khương xã Thuận Mỹ                     | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Bình An 3                                             | 67             | 0,1597               | 0,0018 | 0,0055  | 0,0001 | 0,067       | 100          |         |
| 84  | 21-07-26                  | 13h00 | 21-07-26                    | 14h30 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu                                     | Trạm Bình An 1 trụ T.6 Nhánh rẽ 476TV-TVĐ/258                                                       | Tại trụ T.6 Nhánh rẽ 476TV-TVĐ/258                                                                          | Bảo trì ĐDHA và trạm Bình An 1 (trạm thôn thất cao)                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 2        | Một phần ấp Bình An xã Thuận Mỹ                         | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Bình An 1                                             | 65             | 0,1549               | 0,0017 | 0,0053  | 0,0001 | 0,067       | 100          |         |
| 85  | 21-07-26                  | 15h00 | 21-07-26                    | 16h30 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu                                     | Trạm Thanh Phú Long 7 trụ T.201 Tuyến 476 TV-TVĐ                                                    | Tại trụ T.201 Tuyến 476 TV-TVĐ                                                                              | Bảo trì ĐDHA và trạm Thanh Phú Long 7 (trạm thôn thất cao)                                               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 23       | Một phần ấp Thanh Tân xã Thuận Mỹ                       | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Thanh Phú Long 7                                      | 70             | 0,1697               | 0,0019 | 0,0058  | 0,0001 | 0,767       | 1.150        |         |
| 86  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                                     | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                                               | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                       | Gắn mới điện kế, dịch vụ....                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                                          | Không cắt điện                                                                    | 0              | 2,7214               | 0,0050 | 0,1467  | 0,0003 | 0,000       | 0            |         |
| 87  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                                     | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                                               | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                       | Thay điện kế định kỳ 1 pha                                                                               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                                          | Không cắt điện                                                                    | 0              | 2,7214               | 0,0050 | 0,1467  | 0,0003 | 0,000       | 0            |         |
| 88  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                                     | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                                               | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                       | Thay điện kế định kỳ 3 pha                                                                               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                                          | Không cắt điện                                                                    | 0              | 2,7214               | 0,0050 | 0,1467  | 0,0003 | 0,000       | 0            |         |
| 89  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 09h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                                     | Đường dây hạ thế thuộc TBA Huỳnh Việt Thanh                                                         | Tại đường dây hạ thế thuộc TBA Huỳnh Việt Thanh                                                             | Tháo lèo đường dây hạ thế hẻm 96 Huỳnh Việt Thanh thuộc TBA Huỳnh Việt Thanh                             | Chuyển tải hạ thế                     | 8        | Một phần đường Huỳnh Việt Thanh phường Long An          | Cắt CB TBA Huỳnh Việt Thanh                                                       | 234            | 0,2415               | 0,0040 | 0,0130  | 0,0002 | 0,267       | 267          |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tải lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác                   | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                              | Địa điểm công tác                                                                             | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                     | Biện pháp an toàn                                          | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|-----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                                   |                                                                                                                    |                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                   |          |                                                           |                                                            |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                                   |                                                                                                                    |                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                   |          |                                                           |                                                            |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                               | (8)                                                                                                                | (9)                                                                                           | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | (11)                                              | (12)     | (13)                                                      | (14)                                                       | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 90  | 21-07-26                  | 09h00 | 21-07-26                    | 16h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                         | Đường dây hạ thế thuộc TBA Huỳnh Việt Thanh                                                                        | Tại đường dây hạ thế thuộc TBA Huỳnh Việt Thanh                                               | Khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ thế thu hồi đường dây hạ thế không sử dụng thuộc hẻm 96 Huỳnh Việt Thanh thuộc TBA Huỳnh Việt Thanh                                                                                                                                                                                           | Chuyển tải hạ thế                                 | 3        | Hẻm 96 Huỳnh Việt Thanh phường Long An                    | Tháo lèo đường dây hạ thế cấp điện Hẻm 96 Huỳnh Việt Thanh | 59             | 0,4262               | 0,0010 | 0,0230  | 0,0001 | 0,100       | 700          |         |
| 91  | 21-07-26                  | 16h00 | 21-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                         | Đường dây hạ thế thuộc TBA Huỳnh Việt Thanh                                                                        | Tại đường dây hạ thế thuộc TBA Huỳnh Việt Thanh                                               | Ép lèo đường dây hạ thế hẻm 96 Huỳnh Việt Thanh thuộc TBA Huỳnh Việt Thanh                                                                                                                                                                                                                                                        | Chuyển tải hạ thế                                 | 8        | Một phần đường Huỳnh Việt Thanh phường Long An            | Cắt CB TBA Huỳnh Việt Thanh                                | 234            | 0,1207               | 0,0040 | 0,0065  | 0,0002 | 0,267       | 133          |         |
| 92  | 21-07-26                  | 06h00 | 21-07-26                    | 16h00 | ĐL Tân An   | Công ty TNHH Việt Sáng            | NR. Nguyễn Văn Quá                                                                                                 | Tại NR. Nguyễn Văn Quá                                                                        | Thực hiện công trình ĐTXD "Xây lắp 03 công trình trên khu vực Cần Giuộc, Cần Đước, Tân An Công trình: Đầu tư cải tạo, nâng cấp lưới điện từ 1 pha lên 3 pha tại huyện Cần Giuộc, TP.Tân An - Cải tạo, nâng cấp đường dây trung áp 1 pha dây trần thành 3 pha dây bọc NR. Nguyễn Văn Quá - tuyến 477LA"                            | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 15       | Một phần đường Nguyễn Văn Quá phường Khánh Hậu            | Cắt LBFCO PD-T2 Nguyễn Văn Quá                             | 293            | 3,0238               | 0,0050 | 0,1630  | 0,0003 | 0,500       | 5.000        |         |
| 93  | 21-07-26                  | 06h00 | 21-07-26                    | 16h00 | ĐL Tân An   | Liên danh Thủy Phương – Minh Hùng | Đường dây hạ thế thuộc TBA Cầu Bà Tàu 4                                                                            | Tại đường dây hạ thế thuộc hẻm thuộc TBA Cầu Bà Tàu 4                                         | Thực hiện công trình ĐTXD năm 2026 thuộc công trình "Xây lắp 04 công trình trên khu vực Tân An, Thủ Thừa, Đức Hòa, Đức Huệ Công trình 1: ĐTXD phát triển lưới điện phân phối giải quyết kiến nghị cử tri, cải tạo, nâng cấp đường dây trung hạ thế và TBA trên địa bàn TP. Tân An năm 2026 - XDM ĐĐHA 3 pha hẻm 350 Châu Thị Kim" | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 6        | Một phần đường Châu Thị Kim phường Tân An                 | Cắt MCCB Cầu Bà Tàu 4                                      | 180            | 1,8576               | 0,0031 | 0,1001  | 0,0002 | 0,200       | 2.000        |         |
| 94  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Hưng | ĐL Tân Hưng                       | Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông                                                    | Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông                               | Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     |          | Không cắt điện                                            | Không cắt điện                                             | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 95  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân Hưng | ĐL Tân Hưng                       | Nhánh rẽ Công ty TNHH Hưng Thịnh Phát HPT, tuyến 472 Mộc Hóa                                                       | Nhánh rẽ Công ty TNHH Hưng Thịnh Phát HPT                                                     | Thu hồi hệ thống đo đếm 3 pha gián tiếp hạ áp, lắp mới hệ thống đo đếm 3 pha gián tiếp trung áp, nghiệm thu đóng điện đưa vào vận hành                                                                                                                                                                                            | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 5        | Công ty TNHH Hưng Thịnh Phát HPT, ấp Vĩnh Lợi xã Tân Hưng | Cắt 03 LBFCO T349 Hưng Thịnh Phát HPT                      | 1              | 0,0116               | 0,0001 | 0,0002  | 0,0000 | 0,167       | 583          |         |
| 96  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Hưng | ĐL Tân Hưng                       | Nhánh rẽ Hưng Hà, nhánh rẽ Kinh T7-Hưng Hà, nhánh rẽ Kinh T7-Hưng Điền B, nhánh rẽ Thạnh Hưng, tuyến 476 Vĩnh Hưng | Nhánh rẽ Hưng Hà, nhánh rẽ Kinh T7-Hưng Hà, nhánh rẽ Kinh T7-Hưng Điền B, nhánh rẽ Thạnh Hưng | Phát quang cây xanh đường dây trung hạ áp (107)                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       |          | Không cắt điện                                            | Không cắt điện                                             | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác                  | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                        | Địa điểm công tác                                                                                             | Nội dung công tác                                                                                                 | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                          | Biện pháp an toàn                                                    | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|--------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                                  |                                                                                              |                                                                                                               |                                                                                                                   |                                                   |          |                                                                                |                                                                      |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                                  |                                                                                              |                                                                                                               |                                                                                                                   |                                                   |          |                                                                                |                                                                      |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                              | (8)                                                                                          | (9)                                                                                                           | (10)                                                                                                              | (11)                                              | (12)     | (13)                                                                           | (14)                                                                 | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 97  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh                     | Trạm Chợ Hậu Thạnh - 1 trụ số 238A nhánh rẽ Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân. (Xã Hậu Thạnh). | Từ trụ số 235B đến trụ số 242 đường dây hạ áp thuộc trạm Chợ Hậu Thạnh - 1 - 474 Trường Xuân. (Xã Hậu Thạnh). | Sang dây hạ áp, dây nhánh brachement, điện kế và KPKK điện kế.                                                    | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 12       | Một phần áp Huỳnh Thợ xã Hậu Thạnh                                             | Cắt 3FCO trạm T238A Chợ Hậu Thạnh                                    | 97             | 0,7686               | 0,0037 | 0,0189  | 0,0001 | 0,400       | 1.400        |         |
| 98  | 21-07-26                  | 13h00 | 21-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh                     | Trạm Hậu Thạnh Đông - 4 trụ số 244 nhánh rẽ Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân. (Xã Hậu Thạnh). | Từ trụ số 244 đến trụ số 245 đường dây hạ áp thuộc trạm Hậu Thạnh Đông - 4 - 474 Trường Xuân. (Xã Hậu Thạnh). | Sang dây hạ áp, dây nhánh brachement, điện kế và KPKK điện kế.                                                    | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 3        | Một phần áp Huỳnh Thợ xã Hậu Thạnh                                             | Cắt FCO trạm T244 Hậu Thạnh Đông và FCO trạm T245/1 Hậu Thạnh Đông 5 | 10             | 0,0792               | 0,0004 | 0,0019  | 0,0000 | 0,100       | 350          |         |
| 99  | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh                     | Nhánh rẽ Bắc Hoà, Bắc Hoà Hậu Thạnh Tây - 479 Tân Thạnh                                      | Xã Hậu Thạnh.                                                                                                 | Son số trụ.                                                                                                       | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       |          | Không cắt điện                                                                 | Không cắt điện                                                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 100 | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Trụ   | ĐL Tân Trụ                       | Tuyến 475 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.                                                       | Tuyến 475 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.                                                                        | Thay điện kế định kỳ                                                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Không cắt điện                                                                 | Không cắt điện                                                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 101 | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Trụ   | ĐL Tân Trụ                       | Tuyến 479 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.                                                       | Tuyến 479 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.                                                                        | Gắn điện kế mới                                                                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Không cắt điện                                                                 | Không cắt điện                                                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 102 | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Thạnh Hóa | ĐL Thạnh Hóa                     | Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá                                                      | xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước                                                   | Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     |          | Không cắt điện                                                                 | Không cắt điện                                                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 103 | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Thạnh Hóa | ĐL Thạnh Hóa                     | Đường dây hạ áp thuộc TBA T07 Rạch Cà Cò; TBA T07 Rạch Ông Vn; TBA T11 Vàm Lớn; T24 Vàm Lớn  | Toàn đường dây hạ áp thuộc TBA T07 Rạch Cà Cò; TBA T07 Rạch Ông Vn; TBA T11 Vàm Lớn; T24 Vàm Lớn              | Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp                                                               | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       |          | Không cắt điện                                                                 | Không cắt điện                                                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 104 | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 16h30 | ĐL Thạnh Hóa | Hợp tác xã xây lắp điện Hưng Phú | Nhánh rẽ áp 5 Tân Tây                                                                        | Từ trụ số 04 đến trụ số 57 nhánh rẽ áp 5 Tân Tây                                                              | Dựng trụ BTLT 14m, tháp dả U, lắp xà, sứ và nâng cáp đường dây trung áp từ 1 pha lên 3 pha (Công trình ĐTXD 2026) | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 10       | Một phần áp Công Trường xã Tân Tây                                             | Cắt LBFCO phân đoạn T3A áp 5 Tân Tây                                 | 247            | 7,3964               | 0,0137 | 0,1237  | 0,0002 | 0,333       | 3.000        |         |
| 105 | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 11h30 | ĐL Thủ Thừa  | ĐL Thủ Thừa                      | Tại hệ thống đo đếm Công ty TNHH TMDV Xăng dầu Châu Thành                                    | Tại hệ thống đo đếm Công ty TNHH TMDV Xăng dầu Châu Thành                                                     | Thay TU, TI định kỳ 2026                                                                                          | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 1        | Toàn bộ Công ty TNHH TMDV Xăng dầu Châu Thành (Châu Thành 2), áp 3 xã Thủ Thừa | Cắt phân đoạn Công ty TNHH TMDV Xăng dầu Châu Thành 2                | 2              | 0,0186               | 0,0001 | 0,0004  | 0,0000 | 0,033       | 133          |         |
| 106 | 21-07-26                  | 13h30 | 21-07-26                    | 16h30 | ĐL Thủ Thừa  | ĐL Thủ Thừa                      | Tại hệ thống đo đếm Công ty TNHH SX TM Nguyễn Ngọc Long                                      | Tại hệ thống đo đếm Công ty TNHH SX TM Nguyễn Ngọc Long                                                       | Thay TI định kỳ 2026                                                                                              | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 1        | Toàn bộ Công ty TNHH SX TM Nguyễn Ngọc Long, áp 4 xã Thủ Thừa                  | Cắt FCO trạm Nguyễn Ngọc Gái                                         | 1              | 0,0070               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,033       | 100          |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác                   | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                          | Địa điểm công tác                                                                                      | Nội dung công tác                                                                                     | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                 | Biện pháp an toàn                  | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|-----------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                                   |                                                                |                                                                                                        |                                                                                                       |                                                   |          |                                                                                       |                                    |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                                   |                                                                |                                                                                                        |                                                                                                       |                                                   |          |                                                                                       |                                    |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)                               | (8)                                                            | (9)                                                                                                    | (10)                                                                                                  | (11)                                              | (12)     | (13)                                                                                  | (14)                               | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 107 | 21-07-26                  | 07h00 | 21-07-26                    | 16h30 | ĐL Thủ Thừa   | Liên Danh Minh Hùng - Thủy Phương | Nhánh rẽ Nhà Dài, tuyến 479 Thủ Thừa                           | Từ trụ T40-T70 Nhánh rẽ Nhà Dài                                                                        | Thi công công trình ĐTXD: lắp dâ, kéo dây dẫn trung thế                                               | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 1        | Toàn bộ áp An Hoà 3, áp 1A, áp 2A xã Thủ Thừa; Một phần áp An Hoà 2, áp 4 xã Mỹ Thạnh | Cắt LBFCO phân đoạn T16A Nhà Dài   | 443            | 9,7702               | 0,0171 | 0,2338  | 0,0004 | 0,033       | 317          |         |
| 108 | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 08h30 | ĐL Thủ Thừa   | ĐL Thủ Thừa                       | Tại TBA Mười Chuông, tuyến 475 Thủ Thừa                        | Tại TBA Mười Chuông, tuyến 475 Thủ Thừa                                                                | Thay hệ thống đo đếm trạm công cộng                                                                   | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 1        | Một phần áp 4 xã Thủ Thừa                                                             | Cắt FCO trạm Mười Chuông           | 43             | 0,0998               | 0,0017 | 0,0024  | 0,0000 | 0,033       | 33           |         |
| 109 | 21-07-26                  | 09h00 | 21-07-26                    | 10h00 | ĐL Thủ Thừa   | ĐL Thủ Thừa                       | Tại TBA T22/1 Tân Thành, tuyến 475 Thủ Thừa                    | Tại TBA T22/1 Tân Thành, tuyến 475 Thủ Thừa                                                            | Thay hệ thống đo đếm trạm công cộng                                                                   | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 1        | Một phần áp 4 xã Thủ Thừa                                                             | Cắt FCO trạm T22/1 Tân Thành       | 46             | 0,1068               | 0,0018 | 0,0026  | 0,0000 | 0,033       | 33           |         |
| 110 | 21-07-26                  | 10h30 | 21-07-26                    | 11h30 | ĐL Thủ Thừa   | ĐL Thủ Thừa                       | Tại TBA T2 Kênh 4, tuyến 480 Thủ Thừa                          | Tại TBA T2 Kênh 4, tuyến 480 Thủ Thừa                                                                  | Thay hệ thống đo đếm trạm công cộng                                                                   | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 1        | Một phần áp 3 xã Mỹ Thạnh                                                             | Cắt FCO trạm T2 Kênh 4             | 31             | 0,0720               | 0,0012 | 0,0017  | 0,0000 | 0,033       | 33           |         |
| 111 | 21-07-26                  | 13h30 | 21-07-26                    | 14h30 | ĐL Thủ Thừa   | ĐL Thủ Thừa                       | Tại TBA T123 Xóm Chùa, tuyến 480 Thủ Thừa                      | Tại TBA T123 Xóm Chùa, tuyến 480 Thủ Thừa                                                              | Thay hệ thống đo đếm trạm công cộng                                                                   | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 1        | Một phần áp 1A xã Mỹ Thạnh                                                            | Cắt FCO trạm T123 Xóm Chùa         | 70             | 0,1625               | 0,0027 | 0,0039  | 0,0001 | 0,033       | 33           |         |
| 112 | 21-07-26                  | 15h00 | 21-07-26                    | 16h30 | ĐL Thủ Thừa   | ĐL Thủ Thừa                       | Tại TBA T40 kênh Cáp 2, tuyến 480 Thủ Thừa                     | Tại TBA T40 kênh Cáp 2, tuyến 480 Thủ Thừa                                                             | Thay hệ thống đo đếm trạm công cộng                                                                   | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 1        | Một phần áp 1A xã Mỹ Thạnh                                                            | Cắt FCO trạm T40 Kênh 4            | 31             | 0,1080               | 0,0012 | 0,0026  | 0,0000 | 0,033       | 50           |         |
| 113 | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 16h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng                      | Nr Điểm Dân Cư Liên Kế Đồn Biên Phòng Long Khốt                | T1 đến T17 Nr Điểm Dân Cư Liên Kế Đồn Biên Phòng Long Khốt                                             | Phát quang đường dây trung, hạ áp                                                                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Không cắt điện                                                                        | Không cắt điện                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 114 | 21-07-26                  | 08h30 | 21-07-26                    | 09h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng                      | Trạm T12/1 TB Hồ Văn Út                                        | Trạm T12/1 TB Hồ Văn Út                                                                                | Bảo trì vận hành thuê                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 1        | Trạm T12/1 TB Hồ Văn Út                                                               | Cắt 01 FCO TB Hồ Văn Út            | 1              | 0,0035               | 0,0001 | 0,0001  | 0,0000 | 0,017       | 17           |         |
| 115 | 21-07-26                  | 10h00 | 21-07-26                    | 11h00 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng                      | Trạm T60/2 Nguyễn Kim Macacra                                  | Trạm T60/2 Nguyễn Kim Macacra                                                                          | Bảo trì vận hành thuê                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 1        | Trạm T60/2 Nguyễn Kim Macacra                                                         | Cắt 01 LBFCO Nr Nguyễn Kim Macacra | 1              | 0,0035               | 0,0001 | 0,0001  | 0,0000 | 0,017       | 17           |         |
| 116 | 21-07-26                  | 13h00 | 21-07-26                    | 14h00 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng                      | Trạm T4 DNTN Tám Mộng                                          | Trạm T4 DNTN Tám Mộng                                                                                  | Bảo trì vận hành thuê                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 1        | Trạm T4 Doanh nghiệp tư nhân Tám Mộng                                                 | Cắt 01 LBFCO Nr DNTN Tám Mộng      | 1              | 0,0035               | 0,0001 | 0,0001  | 0,0000 | 0,017       | 17           |         |
| 117 | 21-07-26                  | 14h30 | 21-07-26                    | 15h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng                      | Trạm T38/1 Trần Minh Sang                                      | Trạm T38/1 Trần Minh Sang                                                                              | Bảo trì vận hành thuê                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 1        | Trạm T38/1 Trần Minh Sang                                                             | Cắt 01 FCO Nr Trần Minh Sang       | 1              | 0,0035               | 0,0001 | 0,0001  | 0,0000 | 0,017       | 17           |         |
| 118 | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 11h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường                     | - Đường dây hạ áp trạm T130A/2 CDCVL Cầu 79, tuyến 477 Mộc Hóa | Tại trụ H01 đường dây hạ áp trạm T130A/2 CDCVL Cầu 79, tuyến 477 Mộc Hóa ( Xã Mộc Hóa                  | - Di dời trụ BTLT 7,5m trụ H01 đường dây hạ áp trạm T130A/2 CDCVL Cầu 79, tuyến 477 Mộc Hóa           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 6        | Một phần áp 4 xã Mộc Hóa                                                              | Cắt CB trạm T130A/2 CDCVL Cầu 79   | 147            | 1,4007               | 0,0058 | 0,0327  | 0,0001 | 0,200       | 800          |         |
| 119 | 21-07-26                  | 13h00 | 21-07-26                    | 15h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường                     | - Đường dây hạ áp trạm T6A Cầu Hùng Vương, tuyến 472 Mộc Hóa   | Từ trụ T5 đến trụ T6A đường dây hạ áp trạm T6A Cầu Hùng Vương, tuyến 472 Mộc Hóa ( Phường Kiến Tường ) | - Tăng cường dây dẫn từ trụ T5 đến trụ T6A đường dây hạ áp trạm T6A Cầu Hùng Vương, tuyến 472 Mộc Hóa | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 6        | Một phần khu Phố 12 phường Kiến Tường                                                 | Cắt FCO trạm T6A Cầu Hùng Vương    | 217            | 1,2923               | 0,0086 | 0,0302  | 0,0002 | 0,200       | 500          |         |



| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác          | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                   | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Nội dung công tác                                                                                                                                   | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn             | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|--------------------------|---------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                          |                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                     |                                             |          |                                       |                               |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                          |                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                     |                                             |          |                                       |                               |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)                      | (8)                                                     | (9)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | (10)                                                                                                                                                | (11)                                        | (12)     | (13)                                  | (14)                          | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 120 | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 16h00 | ĐL Kiến Tường | Công ty TNHH Ngọc Dung 1 | Nhánh rẽ Cà Gừa 5, Tuyến 472 Mộc Hóa                    | Từ trụ T44A đến trụ T14 Nhánh rẽ Cà Gừa 5, Tuyến 472 Mộc Hóa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - Kéo dây 3x ACXH 120 +AC 95m2 từ trụ T44A đến trụ T14 Nhánh rẽ Cà Gừa 5, Tuyến 472 Mộc Hóa                                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 20       | Một phần áp Cà Gừa xã Tuyền Thanh     | Cắt 03 LBFCO T1A Cà Gừa       | 230            | 4,6570               | 0,0091 | 0,1088  | 0,0002 | 0,667       | 5.667        |         |
| 121 | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 11h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường            | - Nhánh rẽ Cà Gừa, tuyến 472 Mộc Hóa ( xã Tuyền Thanh ) | Trụ T44A/14 Nhánh rẽ Cà Gừa, tuyến 472 Mộc Hóa ( xã Tuyền Thanh )                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | - Tăng công suất trạm T44/14 Cà Gừa 5 từ 25 lên 2x25 kVA, tại trụ T44A/14 Nhánh rẽ Cà Gừa, tuyến 472 Mộc Hóa<br>- Xử lý MBA chảy dầu TBD Kênh Gò Ốt | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Kết hợp                               | Cắt 03 LBFCO T1A Cà Gừa       | 0              | 0.0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 122 | 21-07-26                  | 13h00 | 21-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường            | - Nhánh rẽ trạm Kinh 79 -5, tuyến 472MH                 | Trụ T190A/1 Nhánh rẽ trạm Kinh 79 -5, tuyến 472MH , tuyến 472 Mộc Hóa ( xã Tuyền Thanh )                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | - Thay MBA chảy dầu trạm Kinh 79-5 tại trụ 190A/1 Nhánh rẽ trạm Kinh 79 -5, tuyến 472MH                                                             | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 3        | Một phần áp Bảo Chứa xã Tuyền Thanh   | Cắt FCO T190A trạm Kinh 79 -5 | 30             | 4.0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,100       | 350          |         |
| 123 | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường            | Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa                   | Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế                                                                                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 124 | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức    | ĐL Bến Lức               | Tuyến 474 An Thạnh                                      | Trụ T4 (2 cây sao ), T8-8A (tàu dừa, cây sung), T12A-14 (2 trăm vàng, me) NR áp 4 Mỹ Yên; trụ T17B-T1 (cây xanh), T4-5 (bằng lăng), T5-6 (cây chàm), T7/1 (cây cau ), T7/1-7/2 (4 cây cau lưới) NR Cty Khoan Nghi KANGXIN; trụ T1B-2 (cây dai ngựa, dừa) NR áp 3 Mỹ Yên; trụ T17-19 (3 cây sao), T19-20 (cây sao), T20-21 (2 cây sao), T22-22/1 (3 cây dừa) NR HTX Mỹ Trung; trụ T5-6 (me tây), T9-10 (4 cây sao ), T12-13 (cay sao), T17 (bằng lăng lưới) NR HTX Mỹ Trung | Phát quang lưới điện trung, hạ áp                                                                                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác                           | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp             | Địa điểm công tác                                                                          | Nội dung công tác                                                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện            | Biện pháp an toàn                                               | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-------------------------------------------|---------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                                           |                                                   |                                                                                            |                                                                                                                                                          |                                                   |          |                                                  |                                                                 |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                                           |                                                   |                                                                                            |                                                                                                                                                          |                                                   |          |                                                  |                                                                 |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                                       | (8)                                               | (9)                                                                                        | (10)                                                                                                                                                     | (11)                                              | (12)     | (13)                                             | (14)                                                            | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 125 | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 12h00 | ĐL Bến Lức  | Công ty Nam Lập Phát                      | Nhánh rẽ áp 5, 6 An Thạnh tuyến 478 An Thạnh      | Tại trụ số 31 Nhánh rẽ áp 5, 6 An Thạnh tuyến 478 An Thạnh                                 | Lắp 3FCO, 3LA, đầu nối hoàn chỉnh trạm 250kVA T31 áp 5, 6 An Thạnh HM 4.5: XDM đường dây hạ thế và TBA T31B áp 5,6 An Thạnh - xã An Thạnh, huyện Bến Lức | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 30       | Một phần áp 1A, 4, 5, 6 An Thạnh xã Bến Lức      | Cắt Rec T1A + DS T1 áp 4,5,6 An Thạnh                           | 1793           | 6,6478               | 0,0277 | 0,3990  | 0,0017 | 1,000       | 4.000        |         |
| 126 | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 12h00 | ĐL Bến Lức  | Công ty Ngọc Huy                          | Nhánh rẽ áp 5 An Thạnh Tân Bửu tuyến 478 An Thạnh | Từ trụ số 01 đến trụ 02 Nhánh rẽ áp 5 An Thạnh Tân Bửu tuyến 478 An Thạnh                  | Trông 1 trụ BTLT 14m, lắp dâ, sứ, sang dây qua trụ mới, thu hồi trụ cũ công tác di dời trụ T2 theo đề nghị của hộ Huỳnh Thị Kim Thủy                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Kết hợp                                          | Cắt Rec T1A + DS T1 áp 4,5,6 An Thạnh                           | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 127 | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 12h00 | ĐL Bến Lức  | Công ty Phương An                         | Trạm T11 Rạch Bàu Cua 2 tuyến 478 Long Hiệp       | Tại trụ hạ áp H1A đường dây hạ áp trạm T11 Rạch Bàu Cua 2 tuyến 478 Long Hiệp              | Trông 1 trụ BTLT 8,5m, sang dây hạ áp qua trụ mới công tác di dời trụ H1A theo đề nghị của hộ Lê Hồng Phước                                              | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 2        | Một phần áp 3B Phước Lợi xã Mỹ Yên               | Cắt CB trạm T11 Rạch Bàu Cua 2                                  | 62             | 0,2330               | 0,0010 | 0,0138  | 0,0001 | 0,067       | 267          |         |
| 128 | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức  | CN2 Công ty Truyền hình cáp Saigontourist | Trạm Phước Lợi, T38B Lò Đường SCN                 | Phản cấp do CN2 Công ty Truyền hình cáp Saigontourist quản lý từ trụ 01 đến trụ 10; 82- 92 | Thu hồi cáp không sử dụng đang treo trên trụ Điện lực                                                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Không cắt điện                                   | Không cắt điện                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 129 | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 09h00 | ĐL Bến Lức  | ĐL Bến Lức                                | Đường dây hạ áp TBA Lê Đông - 478AT               | Tại thùng điện kế Nguyễn Thị Tuyết Mai (Nhà trọ)                                           | Công tác thay điện kế+T1 200/5 Nguyễn Thị Tuyết Mai (Nhà trọ) (PB06060051116)                                                                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 3        | Nguyễn Thị Tuyết Mai (Nhà trọ) áp 9 xã Lương Hòa | Cô lập kẹp rẽ cáp muller điện kế Nguyễn Thị Tuyết Mai (Nhà trọ) | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,100       | 100          |         |
| 130 | 22-07-26                  | 09h10 | 22-07-26                    | 10h00 | ĐL Bến Lức  | ĐL Bến Lức                                | Đường dây hạ áp TBA Lữ Minh Thành 3 -477AT        | Tại thùng điện kế Nguyễn Thị Tuyết Mai (Nhà trọ)                                           | Công tác thay điện kế+T1 200/5 Nguyễn Thị Tuyết Mai (Nhà trọ) (PB06060040644)                                                                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 3        | Nguyễn Thị Tuyết Mai (Nhà trọ) áp 9 xã Lương Hòa | Cô lập kẹp rẽ cáp muller điện kế Nguyễn Thị Tuyết Mai (Nhà trọ) | 1              | 0,0008               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,100       | 83           |         |
| 131 | 22-07-26                  | 10h10 | 22-07-26                    | 11h30 | ĐL Bến Lức  | ĐL Bến Lức                                | Nhánh rẽ Gò Lữ Minh Thành -477AT                  | Tại tủ CB tổng Gò Lữ Minh Thành                                                            | Công tác thay điện kế lệch thời gian Nguyễn Hoàng Hải (PB06060002977)                                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 3        | Hộ Nguyễn Hoàng Hải áp 9 xã Lương Hòa            | Cắt FCO phân đoạn Gò Lữ Minh Thành                              | 1              | 0,0013               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,100       | 133          |         |
| 132 | 22-07-26                  | 13h30 | 22-07-26                    | 14h30 | ĐL Bến Lức  | ĐL Bến Lức                                | Nhánh rẽ Trần Quang Diệt -478BL                   | Tại thùng điện kế Trần Quang Diệt                                                          | Công tác thay điện kế+T1 150/5 Trần Quang Diệt (PB06060040415)                                                                                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 3        | Hộ Trần Quang Diệt áp 2 xã Mỹ Yên                | Cắt LBFCO phân đoạn Trần Quang Diệt                             | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,100       | 100          |         |
| 133 | 22-07-26                  | 14h30 | 22-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức  | ĐL Bến Lức                                | Nhánh rẽ Công ty TNHH Triển Đạt Long An - 478BL   | Tại thùng CB tổng TBA 560 kVA Công ty TNHH Triển Đạt Long An                               | Công tác thay điện kế+T1 800/5 Công ty TNHH Triển Đạt Long An (PB06060019499)                                                                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 5        | Công ty TNHH Triển Đạt Long An áp 4 xã Mỹ Yên    | Cắt LPFCO phân đoạn Công ty TNHH Triển Đạt Long An              | 1              | 0,0019               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,167       | 333          |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                                                 | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Nội dung công tác                                                                                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                       | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|---------------------------------------|-----------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                 |                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                          |                                             |          |                                       |                                         |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                 |                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                          |                                             |          |                                       |                                         |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)             | (8)                                                                                                                                                                                   | (9)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | (10)                                                                                                                                                                                     | (11)                                        | (12)     | (13)                                  | (14)                                    | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 134 | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Đước  | ĐL Cần Đước     | Nhánh rẽ KCN LD-LC, Nhánh rẽ Thuận Đạo, Nhánh rẽ KCN Thuận Đạo Đ.Số 13 _ Tuyến 471-478 KCN Thuận Đạo, Nhánh rẽ TD 10 Long Định , Nhánh rẽ ấp 4 Long Định 1, Nhánh rẽ ấp 4 Long Định 2 | Tại khoảng trụ 1-3(4), 7-7A(2), 12-15(5), 16-17(2), 28-29(2) Nhánh rẽ KCN LD-LC _ Tuyến 471-474-472 Rạch Chanh; Tại khoảng trụ 53-54(4) Nhánh rẽ Thuận Đạo _ Tuyến 474 Rạch Chanh; Tại khoảng trụ TD7-TD7/10(30) Nhánh rẽ KCN Thuận Đạo Đ.Số 12 _ Tuyến 478 KCN Thuận Đạo; Tại khoảng trụ 10-15(8) Nhánh rẽ KCN Thuận Đạo Đ.Số 13 _ Tuyến 471-478 KCN Thuận Đạo; Tại khoảng trụ 36B-1(2) Nhánh rẽ TD 10 Long Định _ Tuyến 471 KCN Thuận Đạo; Tại khoảng trụ 15- | Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng                                                                                                                                    | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 135 | 22-07-26                  | 07h00 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc    | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập                     | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện từ, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất. | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 136 | 22-07-26                  | 07h00 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc    | Tuyến 479 Tân Tập                                                                                                                                                                     | Nhánh rẽ Long Bảo ( T8-T55); Tân Thanh Rạch Găng ( T01-T55/35/12)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây                                                                                                                                                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 137 | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 11h30 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc    | Trạm T63A/4A, T63A/8 Long Hậu                                                                                                                                                         | Đường dây hạ thế Trạm: T63A/4A, T63A/8 Long Hậu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Kéo 120m dây sang tải xử lý điện áp thấp trạm T63A/8 Long Hậu                                                                                                                            | Chuyển tải hạ thế                           | 10       | Một phần áp Long Hậu 4 xã Cần Giuộc   | Cắt MCCB Trạm: T63A/4A, T63A/8 Long Hậu | 317            | 0,8251               | 0,0034 | 0,0704  | 0,0003 | 0,333       | 1.333        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác                       | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                           | Địa điểm công tác                                                                                                                                                               | Nội dung công tác                                                                                                                                         | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện               | Biện pháp an toàn                                 | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|-----------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                                       |                                                                                 |                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                           |                                                   |          |                                                     |                                                   |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                                       |                                                                                 |                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                           |                                                   |          |                                                     |                                                   |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                                   | (8)                                                                             | (9)                                                                                                                                                                             | (10)                                                                                                                                                      | (11)                                              | (12)     | (13)                                                | (14)                                              | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 138 | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh | Nhánh rẽ trạm bù T3.4A/3/1 KCN Long Hậu                                         | Nhánh rẽ trạm bù T3.4A/3/1 KCN Long Hậu                                                                                                                                         | Bảo trì, kiểm tra tình trạng vận hành, cách điện, cài đặt thông số, đo CBM mức độ 2, đóng điện vận hành trạm bù T3.4A/3/1 KCN Long Hậu                    | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 30       | Không mất điện                                      | Cắt LBFCO Nhánh rẽ trạm bù T3.4A/3/1 KCN Long Hậu | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 1,000       | 1.500        |         |
| 139 | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh | Nhánh rẽ trạm bù T1.7/1 KCN Long Hậu                                            | Nhánh rẽ trạm bù T1.7/1 KCN Long Hậu                                                                                                                                            | Bảo trì, kiểm tra tình trạng vận hành, cách điện, cài đặt thông số, đo CBM mức độ 2, đóng điện vận hành trạm bù T1.7/1 KCN Long Hậu                       | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 30       | Không mất điện                                      | Cắt LBFCO Nhánh rẽ trạm bù T1.7/1 KCN Long Hậu    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 1,000       | 1.833        |         |
| 140 | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh | Nhánh rẽ trạm bù T33/1 KCN Tân Kim                                              | Nhánh rẽ trạm bù T33/1 KCN Tân Kim                                                                                                                                              | Bảo trì, kiểm tra tình trạng vận hành, cách điện, cài đặt thông số, đo CBM mức độ 2, đóng điện vận hành trạm bù T33/1 KCN Tân Kim                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 30       | Không mất điện                                      | Cắt LBFCO Nhánh rẽ trạm bù T33/1 KCN Tân Kim      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 1,000       | 1.500        |         |
| 141 | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa   | ĐL Đức Hòa                            | NR Chợ Mới- NR T5 Chợ Mới<br>NR Xóm Rừng<br>NR Đường tỉnh 825                   | Tại trụ: T1-2, T5-6, T8-9, T3-6, T8-9, T10-11<br>T3-6, T8-9, T10-11, T18-19, T25-26<br>Tổng: 19 cây                                                                             | Phát hoang đường dây trung hạ áp:<br>NR Chợ Mới- NR T5 Chợ Mới<br>NR Xóm Rừng<br>NR Đường tỉnh 825                                                        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Không cắt điện                                      | Không cắt điện                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 142 | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 12h00 | ĐL Đức Hòa   | ĐL Đức Hòa                            | NR T19 Tư Chơi                                                                  | Tại trụ T5 nhánh rẽ T19 Tư Chơi                                                                                                                                                 | Thu hồi trạm 25KVA T19/5 Tư Chơi                                                                                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 3        | ấp Bình Tiền 2 xã Đức Hòa                           | Cắt LBFCO NR T19 Tư Chơi                          | 120            | 0,6888               | 0,0012 | 0,0633  | 0,0001 | 0,100       | 950          |         |
| 143 | 22-07-26                  | 13h00 | 22-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa   | ĐL Đức Hòa                            | NR Tràm Lạc 3                                                                   | Tại trụ T15 NR Tràm Lạc 3                                                                                                                                                       | Lắp trạm 25KVA T15 Tràm Lạc 3                                                                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 3        | ấp Tràm Lạc xã Đức Lập                              | Cắt LBFCO NR Tràm Lạc 3                           | 109            | 0,6257               | 0,0011 | 0,0575  | 0,0001 | 0,100       | 950          |         |
| 144 | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ   | ĐL Đức Huệ                            | Nhánh rẽ Đường Biên Giới, Nhánh rẽ T188 Đường Biên Giới, tuyến 477, 479 Đức Huệ | Từ trụ T01 đến T152 Nhánh rẽ Đường Biên Giới, tuyến 477 Đức Huệ, Từ trụ T152 đến T315 Nhánh rẽ Đường Biên Giới, Từ T01 đến T12 Nhánh rẽ T188 Đường Biên Giới, tuyến 479 Đức Huệ | Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang                                                                                                          | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 0        | Không cắt điện                                      | Không cắt điện                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 145 | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Huệ   | Hợp tác xã Xây lắp Điện Hưng Phú      | Nhánh rẽ Ủy Ban Bình Hòa Bắc, tuyến 477 Đức Huệ                                 | Từ trụ T6A(đk) Nhánh rẽ Ủy Ban Bình Hòa Bắc, đến T21 nhánh rẽ Ủy Ban Kênh Trà Cú, tuyến 477 Đức Huệ                                                                             | Dựng trụ BTLT, tháp sắt đầu trụ, thay dây đoạn từ trụ Công trình cải tạo nâng cấp ĐDTA 01 pha lên 03 pha nhánh rẽ Ủy Ban Bình Hòa Bắc- Ủy Ban Kênh Trà Cú | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 20       | Một phần ấp Tân Hoà, Thanh Sơn, ấp Chánh xã Đức Huệ | Cắt 1 LBFCO phân đoạn T02 Ủy Ban Bình Hòa Bắc     | 978            | 11,3812              | 0,0223 | 0,4625  | 0,0009 | 0,667       | 5.667        |         |
| 146 | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 09h30 | ĐL Đức Huệ   | ĐL Đức Huệ                            | Nhánh rẽ T9A Mỹ Quý Đông, tuyến 478 Đức Huệ                                     | Tại trụ T04 Nhánh rẽ T9A Mỹ Quý Đông, tuyến 478 Đức Huệ                                                                                                                         | Bảo trì hạ áp trạm, ép lèo hạ áp, bịt ống PVC trạm                                                                                                        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 1        | Một phần ấp 1 xã Mỹ Quý                             | Cắt 1 FCO trạm T4 nhánh rẽ T9A Mỹ Quý Đông        | 142            | 0,2916               | 0,0032 | 0,0119  | 0,0001 | 0,033       | 50           |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác                               | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                                                          | Địa điểm công tác                                                                                                                    | Nội dung công tác                                                                                                                                                 | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                                             | Biện pháp an toàn                                                                                       | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                                               |                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                   |                                       |          |                                                                                                                   |                                                                                                         |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                                               |                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                   |                                       |          |                                                                                                                   |                                                                                                         |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                                           | (8)                                                                                                                                                                                            | (9)                                                                                                                                  | (10)                                                                                                                                                              | (11)                                  | (12)     | (13)                                                                                                              | (14)                                                                                                    | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 147 | 22-07-26                  | 10h00 | 22-07-26                    | 11h30 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ                                    | Nhánh rẽ Mỹ Quý Đông, tuyến 478 Đức Huệ                                                                                                                                                        | Tại trụ T23 đến H1 đến H11 đến T22- T23 Nhánh rẽ Mỹ Quý Đông, tuyến 478 Đức Huệ                                                      | Bảo trì hạ áp trạm, khắc phục khiếm khuyết hạ áp, xử lý máy biến áp rỉ dầu, ép lều hạ áp, bịt ống PVC trạm, căng dây hạ áp chùng                                  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 1        | Một phần áp 1 xã Mỹ Quý                                                                                           | Cắt 1 FCO trạm T23 Mỹ Quý Đông                                                                          | 59             | 0,1212               | 0,0013 | 0,0049  | 0,0001 | 0,033       | 50           |         |
| 148 | 22-07-26                  | 13h30 | 22-07-26                    | 15h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ                                    | Nhánh rẽ áp 5 Mỹ Quý Đông, tuyến 478 Đức Huệ                                                                                                                                                   | Từ phân sứ cao áp máy biến áp trở xuống đến thùng cầu dao trạm Tại trụ T29 Nhánh rẽ áp 5 Mỹ Quý Đông, tuyến 478 Đức Huệ              | Bảo trì hạ áp trạm, xử lý máy biến áp rỉ dầu, ép lều hạ áp, bịt ống PVC trạm                                                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 1        | Một phần áp Voi Đình xã Mỹ Quý                                                                                    | Cắt 1 FCO trạm T29 áp 5 Mỹ Quý Đông                                                                     | 83             | 0,1705               | 0,0019 | 0,0069  | 0,0001 | 0,033       | 50           |         |
| 149 | 22-07-26                  | 15h30 | 22-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ                                    | Nhánh rẽ Mỹ Quý Đông, tuyến 478 Đức Huệ                                                                                                                                                        | Tại trụ T68 Nhánh rẽ Mỹ Quý Đông, tuyến 478 Đức Huệ                                                                                  | Bảo trì hạ áp trạm, Lắp TI vào thùng CD trạm, ép lều hạ áp, bịt ống PVC trạm                                                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 1        | Một phần áp Voi Đình xã Mỹ Quý                                                                                    | Cắt 1 FCO trạm T29 áp 5 Mỹ Quý Đông                                                                     | 74             | 0,1013               | 0,0017 | 0,0041  | 0,0001 | 0,033       | 33           |         |
| 150 | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ                                    | Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,                                                                                                                                               | Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,                                                                                     | Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế                                                                                                  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                                                                                                    | Không cắt điện                                                                                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 151 | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 16h30 | ĐL Tầm Vu   | Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch | Đường dây hạ áp trạm Khu dân cư Thanh Phú Long 1 (475TV/188/3/1) đang nhận điện tuyến 478 Tầm Vu 2; Đường dây hạ áp trạm Chợ Thanh Phú long 2 (475TV/188/6) đang nhận điện tuyến 478 Tầm Vu 2. | Từ trụ H.1A đến trụ số 04 Nhánh rẽ Lộ Dừa Thanh Phú Long (475TV/188) thuộc ĐDHA trạm Khu dân cư Thanh Phú Long 1 (475TV/188/3/1)     | Thay 293,2 mét dây hạ áp 4xAV 70mm2 thành cáp LV-ABC 4x70mm2 (công trình SCL ĐDHA trạm Khu dân cư Thanh Phú Long 1)                                               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 6        | Một phần áp Thanh Tân xã Thuận Mỹ                                                                                 | - Cắt 3FCO, aptomat trạm Khu dân cư Thanh Phú Long 1 ;<br>- Cắt FCO, aptomat trạm Chợ Thanh Phú Long 2, | 172            | 2,3226               | 0,0046 | 0,0793  | 0,0002 | 0,200       | 1.700        |         |
| 152 | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 11h30 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu                                     | Nhánh rẽ Bến dò Bà Nhờ (476TV-TVĐ/258/42), Nhánh rẽ lê Văn Thương XC (476TV-TVĐ/258/42/1) (đang nhận điện tuyến 480 Tầm Vu 2)                                                                  | Từ trụ số 02 đến trụ số 10 Nhánh rẽ Bến dò Bà Nhờ (476TV-TVĐ/258/42) và đến trụ số 09 Nhánh rẽ lê Văn Thương XC (476TV-TVĐ/258/42/1) | Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lều, thay LA, CB thí nghiệm, thay 01 trụ HA mục, thay tiếp địa LA bị đứt, mất, phát quang lưới điện trung hạ áp. | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 6        | Một phần áp Bình Khương xã Thuận Mỹ                                                                               | Cắt LBFCO Nhánh rẽ bến dò Bà Nhờ                                                                        | 221            | 1,2503               | 0,0060 | 0,0430  | 0,0002 | 0,200       | 700          |         |
| 153 | 22-07-26                  | 09h00 | 22-07-26                    | 11h30 | ĐL Tầm Vu   | Cty TNHH TMDV KT Khang Thịnh                  | Nhánh rẽ XX Ngọc Cúa (480TV/163/13) - Tuyến 480 Tầm Vu                                                                                                                                         | Tại trụ số 01 Nhánh rẽ XX Ngọc Cúa (480TV/163/13)                                                                                    | Thu hồi trạm 250 kVA Kho thu mua Thanh Long Hoa Cương (DNTN Đại Long) không sử dụng điện.                                                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 6        | Kho thu mua Thanh Long Hoa Cương (Doanh nghiệp tư nhân Đại Long), xay xát Ngọc Cúa, ấp Vĩnh Xuân A xã An Lục Long | Cắt 3 LBFCO Nhánh rẽ XX Ngọc Cúa                                                                        | 2              | 0,0079               | 0,0001 | 0,0003  | 0,0000 | 0,200       | 500          |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác              | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                        | Địa điểm công tác                                                     | Nội dung công tác                                                                                                                             | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện          | Biện pháp an toàn                               | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                              |                                                                              |                                                                       |                                                                                                                                               |                                       |          |                                                |                                                 |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                              |                                                                              |                                                                       |                                                                                                                                               |                                       |          |                                                |                                                 |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                          | (8)                                                                          | (9)                                                                   | (10)                                                                                                                                          | (11)                                  | (12)     | (13)                                           | (14)                                            | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 154 | 22-07-26                  | 13h30 | 22-07-26                    | 16h30 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu                    | Nhánh rẽ Châu Văn Năm XC (476TV-TVD/229) (đang nhận điện tuyến 480 Tầm Vu 2) | Từ trụ số 02 đến trụ số 07 Nhánh rẽ Châu Văn Năm XC (476TV-TVD/229)   | Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lẻo, thay LA, CB thí nghiệm, thay tiếp địa LA bị đứt, mất, phát quang lưới điện trung hạ áp. | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 3        | Một phần áp Bình Thạnh 1 xã Thuận Mỹ           | Cắt LBFCO Nhánh rẽ Châu Văn Năm XC              | 64             | 0,3104               | 0,0017 | 0,0107  | 0,0001 | 0,100       | 300          |         |
| 155 | 22-07-26                  | 13h30 | 22-07-26                    | 16h30 | ĐL Tầm Vu   | Cty TNHH TMDV KT Khang Thịnh | Nhánh rẽ Châu Văn Năm XC (476TV-TVD/229) (đang nhận điện tuyến 480 Tầm Vu 2) | Tại trụ số 05 Nhánh rẽ Châu Văn Năm XC (476TV-TVD/229)                | Cố định 23m dây ACXH 50mm2, đầu nối nhánh rẽ 1 pha 22kV và trạm 37,5 kVA Đài nước Bình Thạnh 2                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 3        | Kết hợp                                        | Cắt LBFCO Nhánh rẽ Châu Văn Năm XC              | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,100       | 300          |         |
| 156 | 22-07-26                  | 13h00 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu                    | Tuyến 478, 480 Tầm Vu 2                                                      | Tuyến 478, 480 Tầm Vu 2                                               | Phát hoang trung hạ áp. 25 cây                                                                                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         |          | Không cắt điện                                 | Không cắt điện                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 157 | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 09h30 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu                    | Trạm Trần Phong Nhã (XC) trụ T.9 Nhánh rẽ 476TV-TVD/263A/12/9                | Tại trụ T.9 Nhánh rẽ 476TV-TVD/263A/12/9                              | Bảo trì ĐDHA và trạm Trần Phong Nhã (XC) (trạm thôn thất cao)                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 2        | Một phần áp Xuân Hòa 2 xã Thuận Mỹ             | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Trần Phong Nhã (XC) | 62             | 0,1477               | 0,0016 | 0,0050  | 0,0001 | 0,067       | 100          |         |
| 158 | 22-07-26                  | 10h00 | 22-07-26                    | 11h30 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu                    | Trạm Cầu Bà Ngải trụ T.19 Nhánh rẽ 476TV-TVD/236                             | Tại trụ T.19 Nhánh rẽ 476TV-TVD/236                                   | Bảo trì ĐDHA và trạm Cầu Bà Ngải (trạm thôn thất cao)                                                                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 2        | Một phần áp Thanh Bình 2 xã Thuận Mỹ           | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Cầu Bà Ngải         | 47             | 0,1120               | 0,0012 | 0,0038  | 0,0000 | 0,067       | 100          |         |
| 159 | 22-07-26                  | 13h00 | 22-07-26                    | 14h30 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu                    | Trạm Thầy Ban 3 trụ T.3 Nhánh rẽ 476TV-TVD/236/11A                           | Tại trụ T.3 Nhánh rẽ 476TV-TVD/236/11A                                | Bảo trì ĐDHA và trạm Thầy Ban 3 (trạm thôn thất cao)                                                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 2        | Một phần áp Bình Thạnh 2 xã Thuận Mỹ           | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Thầy Ban 3          | 58             | 0,1382               | 0,0015 | 0,0047  | 0,0001 | 0,067       | 100          |         |
| 160 | 22-07-26                  | 15h00 | 22-07-26                    | 16h30 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu                    | Trạm Thầy Ban 1 trụ T.8 Nhánh rẽ 476TV-TVD/236                               | Tại trụ T.8 Nhánh rẽ 476TV-TVD/236                                    | Bảo trì ĐDHA và trạm Thầy Ban 1 (trạm thôn thất cao)                                                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 3        | Một phần áp Bình Thạnh 2 xã Thuận Mỹ           | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Thầy Ban 1          | 78             | 0,1891               | 0,0021 | 0,0065  | 0,0001 | 0,100       | 150          |         |
| 161 | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                    | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                        | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý | Gắn mới điện kế, dịch vụ.....                                                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                                 | Không cắt điện                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 162 | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                    | Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý                           | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý | Son số trụ hạ thế                                                                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                                 | Không cắt điện                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 163 | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                    | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                        | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý | Thay điện kế định kỳ 1 pha                                                                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                                 | Không cắt điện                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 164 | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                    | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                        | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý | Thay điện kế định kỳ 3 pha                                                                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                                 | Không cắt điện                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 165 | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                    | Đường dây hạ thế thuộc TBA T1 Huỳnh Việt Thanh                               | Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T1 Huỳnh Việt Thanh                    | Thu hồi đường dây cũ, khai thác hiệu quả công trình KFW hẻm 182 Huỳnh Việt Thanh và hẻm 198 Huỳnh Việt Thanh                                  | Chuyển tải hạ thế                     | 6        | Một phần đường Huỳnh Việt Thanh phường Long An | Cắt FCO TBA T3/1 Huỳnh Việt Thanh               | 191            | 1,6755               | 0,0033 | 0,0903  | 0,0002 | 0,200       | 1.700        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác                       | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                        | Địa điểm công tác                                                                                                                                        | Nội dung công tác                                                                                                                                                                       | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện         | Biện pháp an toàn                             | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|---------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                                       |                                                                              |                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                         |                                                   |          |                                               |                                               |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                                       |                                                                              |                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                         |                                                   |          |                                               |                                               |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                                   | (8)                                                                          | (9)                                                                                                                                                      | (10)                                                                                                                                                                                    | (11)                                              | (12)     | (13)                                          | (14)                                          | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 166 | 22-07-26                  | 06h00 | 22-07-26                    | 16h00 | ĐL Tân An    | Công ty TNHH Việt Sáng                | NR. Bình An                                                                  | Tại NR. Bình An                                                                                                                                          | Thực hiện công trình SCL "SCL đường dây trung áp khu vực Càn Giuộc, Càn Đức, Bến Lức, Tân An, Đức Hòa - hạng mục : Đường dây trung áp NR. Bình An"                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 10       | Một phần áp Ngãi Lội A phường Khánh Hậu       | Cắt LBFCO PD Bình An                          | 264            | 2,7245               | 0,0045 | 0,1469  | 0,0002 | 0,333       | 3.333        |         |
| 167 | 22-07-26                  | 07h00 | 22-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Hưng  | Công ty TNHH Ngõ Trị                  | LBFCO T22 Cà Bát trái, tuyến 478 Vĩnh Hưng                                   | Từ trụ 80 nhánh rẽ Cà Bát trái, đến trụ 110 nhánh rẽ Cà Bát trái nối dài                                                                                 | Tháp đà U, lắp đà XIT, XIG và phụ kiện                                                                                                                                                  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 25       | Một phần áp Ngã Tư, Ba Gò, Tre 1 xã Hưng Diên | Cắt LBFCO T22 Cà Bát trái                     | 911            | 28,5942              | 0,0502 | 0,4673  | 0,0008 | 0,833       | 7.917        |         |
| 168 | 22-07-26                  | 08h30 | 22-07-26                    | 15h00 | ĐL Tân Hưng  | Công ty TNHH Ngọc Dung 1              | LBFCO T22 Cà Bát trái, tuyến 478 Vĩnh Hưng                                   | Từ trụ 11B đến trụ 6B đường dây hạ áp độc lập trạm T59 Cà Bát Trái                                                                                       | Thay dây từ 2x AV 50mm2 thành dây ABC 4x 70mm2, từ trụ 11B đến trụ 6B đường dây hạ áp độc lập trạm T59 Cà Bát Trái                                                                      | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp |          | Kết hợp                                       | Cắt LBFCO T22 Cà Bát trái                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 169 | 22-07-26                  | 07h00 | 22-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Hưng  | ĐL Tân Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh | LBFCO T22 Cà Bát trái, tuyến 478 Vĩnh Hưng                                   | Nhánh rẽ Cà Bát trái                                                                                                                                     | Bảo trì thay thiết bị thử nghiệm, thí nghiệm thiết bị, tháp đà U, lắp đà XIT và XIG, khắc phục khiếm khuyết                                                                             | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       |          | Kết hợp                                       | Cắt LBFCO T22 Cà Bát trái                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 170 | 22-07-26                  | 07h00 | 22-07-26                    | 16h00 | ĐL Tân Hưng  | Công ty TNHH Ngọc Dung 1              | LBFCO T01 Đường Đất, tuyến 476 Vĩnh Hưng                                     | Từ trụ 11 nhánh rẽ Đường Đất đến trụ 5B đường dây hạ áp độc lập trạm T19 Đường Đất và từ trụ 1B đến trụ 1B/3, đường dây hạ áp độc lập trạm T19 Đường Đất | Dựng 2 trụ BTLT 8,5m tại trụ 1C, 2A, nhánh rẽ Đường Đất; thay trạm biến áp từ 50kVA lên 160kVA tại trụ 19, nhánh rẽ Đường Đất; thay dây từ 2x AV 50mm2 thành dây ABC 4x 70mm2 -1018 mét | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 6        | Một phần áp Cây Me, Ba Gò xã Hưng Diên        | Cắt LBFCO T01 Đường Đất                       | 62             | 1,8436               | 0,0034 | 0,0301  | 0,0001 | 0,200       | 1.800        |         |
| 171 | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh                          | Trạm Hậu Thạnh Đông - 6 trụ số 246 nhánh rẽ Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân. | Từ trụ số 245A đến trụ số 251 đường dây hạ áp thuộc trạm Hậu Thạnh Đông - 6 - 474 Trường Xuân. (Xã Hậu Thạnh).                                           | Sang dây hạ áp, dây nhánh brachement, điện kế và KPKK điện kế.                                                                                                                          | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 3        | Một phần áp Huỳnh Thờ xã Hậu Thạnh            | Cắt FCO trạm T246 Hậu Thạnh Đông - 6 - 474TX. | 25             | 0,1981               | 0,0009 | 0,0049  | 0,0000 | 0,100       | 350          |         |
| 172 | 22-07-26                  | 13h00 | 22-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh                          | Trạm Hậu Thạnh Đông - 3 trụ số 254 nhánh rẽ Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân. | Từ trụ số 251 đến trụ số 259 đường dây hạ áp thuộc trạm Hậu Thạnh Đông - 3 - 474 Trường Xuân. (Xã Hậu Thạnh).                                            | Sang dây hạ áp, dây nhánh brachement, điện kế và KPKK điện kế.                                                                                                                          | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 5        | Một phần áp Huỳnh Thờ xã Hậu Thạnh            | Cắt FCO trạm T254 Hậu Thạnh Đông - 3          | 89             | 0,7052               | 0,0034 | 0,0173  | 0,0001 | 0,167       | 583          |         |
| 173 | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh                          | Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân, 474 Mộc Hóa.            | Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyến Thạnh.                                                                                           | Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.                                                                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     |          | Không cắt điện                                | Không cắt điện                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 174 | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Trụ   | ĐL Tân Trụ                            | Tuyến 475 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.                                       | Tuyến 475 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.                                                                                                                   | Thay điện kế định kỳ                                                                                                                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Không cắt điện                                | Không cắt điện                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác        | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                  | Địa điểm công tác                                                                                                           | Nội dung công tác                                                                                                                                                         | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                  | Biện pháp an toàn                    | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|------------------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                        |                                                        |                                                                                                                             |                                                                                                                                                                           |                                             |          |                                                                        |                                      |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                        |                                                        |                                                                                                                             |                                                                                                                                                                           |                                             |          |                                                                        |                                      |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)                    | (8)                                                    | (9)                                                                                                                         | (10)                                                                                                                                                                      | (11)                                        | (12)     | (13)                                                                   | (14)                                 | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 175 | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Trụ    | ĐL Tân Trụ             | Tuyến 479 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.                 |                                                                                                                             | Gắn điện kế mới                                                                                                                                                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                                                         | Không cắt điện                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 176 | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Thanh Hóa  | ĐL Thanh Hóa           | Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá                | xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước                                                                 | Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.                                                                                  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               |          | Không cắt điện                                                         | Không cắt điện                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 177 | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 11h30 | ĐL Thanh Hóa  | ĐL Thanh Hóa           | Đường dây hạ áp thuộc TBA T17 Cà Bàng                  | Toàn đường dây hạ áp thuộc TBA T17 Cà Bàng                                                                                  | Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, sang tải đường dây hạ áp                                                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 2        | Một phần áp Vàm Lớn xã Thanh Phước                                     | Cắt FCO trạm T17 Cà Bàng             | 36             | 0,4192               | 0,0020 | 0,0070  | 0,0000 | 0,067       | 233          |         |
| 178 | 22-07-26                  | 13h30 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Thanh Hóa  | ĐL Thanh Hóa           |                                                        | Từ trụ số 01 đến trụ số 17 nhánh rẽ Cà Bàng; Từ trụ số 01 đến trụ số 19 nhánh rẽ Cà Dừng JK                                 | Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp                                                                                                                       | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp |          | Không cắt điện                                                         | Không cắt điện                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 179 | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 11h30 | ĐL Thủ Thừa   | ĐL Thủ Thừa            | Đdht trạm Cầu Dây, tuyến 479 Thủ Thừa                  | Từ trụ T56A-5A Đdht trạm Cầu Dây                                                                                            | Xử lý khoảng cách pha đất Đdht: Dung trụ hạ thế 8,5m đỡ dây hạ thế                                                                                                        | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Một phần áp Vàm Kinh xã Mỹ Thạnh (khu vực Chợ Bình An)                 | Cắt FCO trạm Cầu Dây                 | 190            | 1,7644               | 0,0074 | 0,0422  | 0,0002 | 0,033       | 133          |         |
| 180 | 22-07-26                  | 13h30 | 22-07-26                    | 14h30 | ĐL Thủ Thừa   | ĐL Thủ Thừa            | Tại TBA Ông Ráy, tuyến 479 Thủ Thừa                    | Tại TBA Ông Ráy, tuyến 479 Thủ Thừa                                                                                         | Thay hệ thống đo đếm trạm công cộng                                                                                                                                       | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Một phần áp An Hoà 1 xã Mỹ Thạnh                                       | Cắt FCO trạm Ông Ráy 2               | 55             | 0,1277               | 0,0021 | 0,0031  | 0,0001 | 0,033       | 33           |         |
| 181 | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 16h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng           | Nr Rọc Đò, Nr Gò Keo                                   | T33 đến T95 Nr Rọc Đò, T1 đến T25 Nr Gò Keo                                                                                 | Điều hoà TBA, phát quang                                                                                                                                                  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 15       | Một phần áp Lò Gạch xã Vĩnh Trị, một phần áp Rọc Đò xã Khánh Hưng      | Cắt 03 LBFCO Nr Rọc Đò               | 405            | 12,0719              | 0,0237 | 0,1915  | 0,0004 | 0,500       | 4.250        |         |
| 182 | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 16h00 | ĐL Kiến Tường | Công ty TNHH Minh Hùng | - Nhánh rẽ áp 1 Thanh Trị 1, Tuyến 471 Mộc Hóa         | Từ trụ T28 Nhánh rẽ áp 1 Thanh Trị 1 đến trụ T1 Nhánh rẽ áp 1 Thanh Trị 1, Tuyến 471 Mộc Hóa ( xã Bình Hiệp )               | - Kéo dây, đấu nối từ trụ T28 Nhánh rẽ áp 1 Thanh Trị 1 đến trụ T1, lắp phân đoạn T1 Nhánh rẽ áp 1 Thanh Trị 1 ND (đk), Tuyến 471 Mộc Hóa                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 22       | Một phần áp Ông Nhan Đông, áp Tầm Duông, áp 1, áp 2, áp 3 xã Bình Hiệp | Cắt LBFCO T17 Bình Hiệp - Lâm Trường | 1445           | 29,2580              | 0,0574 | 0,6833  | 0,0013 | 0,733       | 6.233        |         |
| 183 | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 16h00 | ĐL Kiến Tường | Công ty TNHH Minh Hùng | - Nhánh rẽ Đồn Biên Phòng Giảng Giơ, Tuyến 471 Mộc Hóa | Từ trụ 69A Nhánh rẽ Bình Hiệp - Lâm Trường đến trụ T3 Nhánh rẽ Đồn Biên Phòng Giảng Giơ, Tuyến 471 Mộc Hóa ( xã Bình Hiệp ) | - Dựng trụ đơn T1A, đôi T2, đôi T2A, đôi T3, Kéo dây, đấu nối từ trụ từ trụ 69A Nhánh rẽ Bình Hiệp - Lâm Trường đến trụ T3 NR Đồn Biên Phòng Giảng Giơ, Tuyến 471 Mộc Hóa | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 22       | Kết hợp                                                                | Cắt LBFCO T17 Bình Hiệp - Lâm Trường | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,733       | 6.233        |         |
| 184 | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 16h00 | ĐL Kiến Tường | Công ty TNHH Minh Hùng | - Nhánh rẽ áp Tầm Duông, tuyến 471 Mộc Hóa             | - Từ trụ T5 đến T19 Nhánh rẽ áp Tầm Duông, tuyến 471 Mộc Hóa ( xã Bình Hiệp )                                               | - Dựng trụ T15A, dôi TBA 25kVA T14 áp Tầm Đông 1 từ trụ T14 đến T15A, dựng trụ T8A, lắp TBA 25 KVA T8A áp Tầm Duông Nhánh rẽ áp Tầm Duông, tuyến 471 Mộc Hóa              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 22       | Kết hợp                                                                | Cắt LBFCO T17 Bình Hiệp - Lâm Trường | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,733       | 6.233        |         |



| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác            | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                 | Địa điểm công tác                                                                                                        | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                    | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|--------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                            |                                                                                       |                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                       |          |                                       |                                      |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                            |                                                                                       |                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                       |          |                                       |                                      |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)                        | (8)                                                                                   | (9)                                                                                                                      | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)                                 | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 185 | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 16h00 | ĐL Kiến Tường | Công ty TNHH Minh Hùng     | - Nhánh rẽ  áp Tầm Đường 1, Tuyến 471 Mộc Hóa                                         | - Từ trụ T3 Nhánh rẽ  áp Tầm Đường 1, đến trụ T1 Nhánh rẽ  áp Tầm Đường 1 ND, Tuyến 471 Mộc Hóa ( xã Bình Hiệp )         | - Thay trụ đôi T3, tháo lắp lại trạm T3  áp Tầm Đường 2, Kéo dây, đấu nối trung áp từ trụ T3 Nhánh rẽ  áp Tầm Đường 1 (T16/3 NR Bình Hiệp Lâm Trường) đến trụ T1 Nhánh rẽ  áp Tầm Đường 1 ND (dk), Tuyến 471 Mộc Hóa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 22       | Kết hợp                               | Cắt LBFCO T17 Bình Hiệp - Lâm Trường | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,733       | 6.233        |         |
| 186 | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 16h00 | ĐL Kiến Tường | Công ty TNHH Ngọc Dung 1   | - NR Rạch Tầm Đường                                                                   | Từ trụ T1 đến trụ T24 Nhánh rẽ Rạch Tầm Đường, Tuyến 471 Mộc Hóa ( xã Bình Hiệp)                                         | - Dựng trụ BTLT 7,5m tại trụ H01, H02, H03, H04, H05, H06: 06 trụ; Sang dây hạ thế, sang điện kế từ trụ T01 đến T07 thuộc đường dây hạ áp trạm trụ T04 ấp 1 Thạnh Trị 1<br>- Dựng trụ BTLT 7,5m từ trụ H09 đến H18 : 10 trụ; Sang dây hạ thế, sang điện kế từ trụ T09 đến T19 thuộc đường dây hạ áp trạm trụ T14 ấp 1 Thạnh Trị 2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 22       | Kết hợp                               | Cắt LBFCO T17 Bình Hiệp - Lâm Trường | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,733       | 6.233        |         |
| 187 | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 16h00 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường + XN Dịch vụ | - Nhánh rẽ Bình Hiệp Lâm Trường<br>- Nhánh rẽ Kênh Ranh Lâm Trường, Tuyến 471 Mộc Hóa | - Từ trụ T2 Nhánh rẽ Bình Hiệp - Lâm Trường đến trụ T46 Nhánh rẽ Kênh Ranh Lâm Trường, Tuyến 471 Mộc Hóa ( xã Bình Hiệp) | -Bảo trì đường dây, vệ sinh sứ, bảo trì trạm, bít ống PVC trạm, bít lỗ trụ, hoàn thiện các giải pháp PCSC Từ trụ T2 Nhánh rẽ Bình Hiệp Lâm Trường đến trụ T46 Nhánh rẽ Kênh Ranh Lâm Trường<br>- Kiểm định FCO, MBA, LBFCO, thay LA định kỳ các thiết bị: TBA T24 Bình Hiệp - Lâm Trường, FCO T28 Tầm Đông 1, TBSA 28/1 Tầm Đường 1, TBA T31 Tầm Đường 5, TBA T37 Tầm Đường 4, TBA T41 Tầm Đường 2, LBFCO T42/1 Đường tuần tra biên giới, TBA T45 Bình Hiệp - Lâm Trường, T47 Tầm Đường 3, LBFCO T48 ấp Tầm Đường, TBA T66 Bình Hiệp - Lâm Trường, LBFCO T68 Rạch Tầm Đường, LBFCO T69 Đồn Biên Phòng Giảng Gio, LBFCO T69 A Kinh 3 Xã 4, TBA T78 Lâm Trường 1,TBA T90 Lâm Trường 2, TBA T93 Bình Hiệp - | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 22       | Kết hợp                               | Cắt LBFCO T17 Bình Hiệp - Lâm Trường | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,733       | 6.233        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác                           | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                 | Địa điểm công tác                                                                                                            | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                    | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|-------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|--------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                                           |                                                                                       |                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                       |          |                                       |                                      |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                                           |                                                                                       |                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                       |          |                                       |                                      |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)                                       | (8)                                                                                   | (9)                                                                                                                          | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)                                 | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 188 | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 16h00 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường                             | - Nhánh rẽ Bình Hiệp Lâm Trường<br>- Nhánh rẽ Kênh Ranh Lâm Trường, Tuyến 471 Mộc Hóa | - Từ trụ T2 Nhánh rẽ Bình Hiệp - Lâm Trường đến trụ T46 Nhánh rẽ Kênh Ranh Lâm Trường, Tuyến 471 Mộc Hóa ( xã Bình Hiệp)     | - Tăng công suất trạm T119 Lâm Trường 9 từ 15 lên 25 kVA<br>- Bít ống PVC trạm T41 Tầm Đường 2<br>- Ốp tole + bít lỗ T57, T61, T89, T107 NR Bình Hiệp Lâm Trường<br>- Tháp sắt đường dây hạ áp chạm mái nhà H1-H2 trạm Lâm Trường 1<br>- Xử lý mối nối hạ áp bo tay H5-H6 trạm T47 Tầm Đường 3<br>- Tăng cường mối nối khoảng trụ T19-T20, T20-T21 NR Bình Hiệp Lâm Trường<br>- Thay sứ đứng bể T102; thu hồi chằng đứt T90 NR Bình Hiệp - Lâm Trường<br>- Xử lý MBA cháy dầu T78 Lâm Trường 1<br>- Dây hạ áp nằm trên cần đèn đường T28-T28A đường dây hạ áp trạm Tầm Đường 1 (sang dây hạ áp sang trụ mới T28A)<br>- H12-H13 dây hạ áp nằm trên cần đèn đường (hạ dây hạ áp khỏi cần đèn | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 22       | Kết hợp                               | Cắt LBFCO T17 Bình Hiệp - Lâm Trường | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,733       | 6.233        |         |
| 189 | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 16h00 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường                             | - Nhánh rẽ Đồn Biên Phòng Giảng Gior, Tuyến 471 Mộc Hóa                               | Từ trụ 69A Nhánh rẽ Bình Hiệp - Lâm Trường đến trụ T3 Nhánh rẽ Đồn Biên Phòng Giảng Gior, Tuyến 471 Mộc Hóa ( xã Bình Hiệp ) | - Di dời trạm Biên phòng Giảng gior từ trụ T50 về trụ T39 NR Đồn Biên Phòng Giảng Gior                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 22       | Kết hợp                               | Cắt LBFCO T17 Bình Hiệp - Lâm Trường | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,733       | 6.233        |         |
| 190 | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường                             | Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa                                                 | Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa                                                                                        | Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 191 | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức    | CN2 Công ty Truyền hình cáp Saigontourist | Trạm Công An Huyện Bến Lức, T6 Khu Phố 7                                              | Phản cấp do CN2 Công ty Truyền hình cáp Saigontourist quản lý từ trụ 1A đến trụ 8A- 10B; 3B- 3B/9                            | Thu hồi cáp không sử dụng đang treo trên trụ Điện lực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp           | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Nội dung công tác                                                                         | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện               | Biện pháp an toàn                                   | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                 |                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                           |                                       |          |                                                     |                                                     |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                 |                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                           |                                       |          |                                                     |                                                     |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)             | (8)                                             | (9)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | (10)                                                                                      | (11)                                  | (12)     | (13)                                                | (14)                                                | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 192 | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức  | ĐL Bến Lức      | Tuyến 474 An Thạnh                              | Trụ T1 (cây xanh), T7,21 (dây leo), T10-11 (dây leo), T9A-10 (cây sao), T14-15 (cây sao), T17-19B (5 cây me) NR Voi Lá; trụ T1B-2 (cây bàng, sa kê), T10-11 (cây keo lười), T11-12 (2 cây sao), T20-21 (dừa ) NR ấp 1 Mỹ Yên; trụ T16-T1 (me tây, bàng lằng ), T2-3 (bàng lằng, mận), T7-9 (2 cây xanh) NR Bảy Thạch | Phát quang lưới điện trung, hạ áp                                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                                      | Không cắt điện                                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 193 | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 09h00 | ĐL Bến Lức  | ĐL Bến Lức      | Nhánh rẽ Lý cảm Hùng (Nhà trọ Huỳnh Mai) -473BL | Tại thùng điện kế Huỳnh Thị Mai (Nhà trọ)                                                                                                                                                                                                                                                                            | Công tác thay điện kế+TI 300/5 Nguyễn Thị Tuyết Mai (Nhà trọ) (PB06060054996)             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 3        | Huỳnh Thị Mai (Nhà trọ) ấp 1 xã Lương Hòa           | Cắt LBFCO phân đoạn Lý cảm Hùng (Nhà trọ Huỳnh Mai) | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,100       | 100          |         |
| 194 | 23-07-26                  | 09h30 | 23-07-26                    | 10h30 | ĐL Bến Lức  | ĐL Bến Lức      | Nhánh rẽ TSTL Trần Văn Nhã-471BL                | Tại thùng điện kế TSTL Trần Văn Nhã                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Công tác thay điện kế lệch thời gian TSTL Trần Văn Nhã (PB06060056457)                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 3        | Thấp sáng thanh long Trần Văn Nhã ấp 2 xã Bình Đức  | Cắt FCO TBA TSTL Trần Văn Nhã                       | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,100       | 100          |         |
| 195 | 23-07-26                  | 11h00 | 23-07-26                    | 12h00 | ĐL Bến Lức  | ĐL Bến Lức      | Nhánh rẽ Hộ trồng trọt Nguyễn Văn Phụng-471BL   | Tại tủ CB Tổng Hộ trồng trọt Nguyễn Văn Phụng                                                                                                                                                                                                                                                                        | Công tác thay điện kế+TI 250/5 Hộ trồng trọt Nguyễn Văn Phụng (PB06060041225)             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 3        | Hộ trồng trọt Nguyễn Văn Phụng ấp 5 xã Bình Đức     | Cắt FCO phân đoạn Hộ trồng trọt Nguyễn Văn Phụng    | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,100       | 100          |         |
| 196 | 23-07-26                  | 13h30 | 23-07-26                    | 15h00 | ĐL Bến Lức  | ĐL Bến Lức      | Nhánh rẽ Cơ sở Hoàng Phúc-478LH                 | Tại tủ CB Tổng Cơ sở Hoàng Phúc                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Công tác thay điện kế+TI 400/5 Cơ sở Hoàng Phúc (PB06060041753)                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 5        | Cơ sở Hoàng Phúc ấp 4 xã Mỹ Yên                     | Cắt LBFCO phân đoạn Cơ sở Hoàng Phúc                | 1              | 0,0014               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,167       | 250          |         |
| 197 | 23-07-26                  | 15h00 | 23-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức  | ĐL Bến Lức      | Nhánh rẽ Công ty TNHH Hải Nam-478BL             | Tại tủ CB Tổng Công ty TNHH Hải Nam                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Công tác thay điện kế +TI 200/5 Công ty TNHH Hải Nam (PB06060040774)                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 3        | Công ty TNHH Hải Nam ấp 1 xã Mỹ Yên                 | Cắt FCO phân đoạn Công ty TNHH Hải Nam              | 1              | 0,0014               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,100       | 150          |         |
| 198 | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 11h30 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước     | Trạm Công Ty Nhan Trăn                          | Tại hệ thống đo ghi trung thế trạm khách hàng Công Ty Nhan Trăn, tuyến 479 KCN Thuận Đạo                                                                                                                                                                                                                             | - Thay TU, TI, điện kế định kỳ<br>- Bảo trì lèo hệ thống đo ghi trung thế trạm khách hàng | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 15       | Công ty Nhan Trăn, ấp Đồng Tâm xã Rạch Kiến         | Cắt LBFCO p/d Công Ty Nhan Trăn                     | 1              | 0,0033               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,500       | 1.750        |         |
| 199 | 23-07-26                  | 13h30 | 23-07-26                    | 16h30 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước     | Trạm Cty XNK Trung Thành 4                      | Tại hệ thống đo ghi trung thế trạm khách hàng Cty XNK Trung Thành 4, tuyến 474 Cần Đước 2                                                                                                                                                                                                                            | - Thay TU, TI, điện kế định kỳ<br>- Bảo trì lèo hệ thống đo ghi trung thế trạm khách hàng | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 15       | Công ty XNK Trung Thành 4, ấp Cầu Trăm xã Rạch Kiến | Cắt LBFCO p/d Cty XNK Trung Thành 4                 | 1              | 0,0028               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,500       | 1.500        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác                       | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                                             | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Nội dung công tác                                                                                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                   | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                                       |                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                          |                                             |          |                                       |                                                     |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                                       |                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                          |                                             |          |                                       |                                                     |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                                   | (8)                                                                                                                                                                               | (9)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | (10)                                                                                                                                                                                     | (11)                                        | (12)     | (13)                                  | (14)                                                | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 200 | 23-07-26                  | 07h30 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Đước  | ĐL Cần Đước                           | Nhánh rẽ KCN LD-LC, KDC ấp 3/2 Long Cang, KDC ấp 3 Long Cang 2, Cty CPTM XNK Tuyết Nguyên, CCN ANOVA, CCN Hoàng Long, CCN Kiên Thành, Cty CP Hóa Dầu Long Hưng VN, KTĐC Long Cang | Tại khoảng trụ 44A-45(1), 48-49(1), 50-51(3), 58B-60(3), 64-64/1(1), 66(1), 70-70B(1), 77(1), 80/1(1), 82(1), 95-96(1), 97(1), 98-100(3)<br>Nhánh rẽ KCN LD-LC _ Tuyến 477-475 Rach Chanh; Tại khoảng trụ 1-2(1) Nhánh rẽ KDC ấp 3/2 Long Cang; Tại khoảng trụ 11/6(1) Nhánh rẽ KDC ấp 3 Long Cang 2; Tại trụ T11/6 Nhánh rẽ Cty CPTM XNK Tuyết Nguyên; Tại khoảng trụ 16-17(3), 22-23(3), 38-39(1), 39/1(1), 63-64(2)<br>Nhánh rẽ KCN LD-LC _ Tuyến 480 Rach Chanh; | Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng                                                                                                                                    | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 201 | 23-07-26                  | 07h00 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc                          | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập                 | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất. | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 202 | 23-07-26                  | 07h00 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc                          | Tuyến 479 Tân Tập; 474, 475, 478 Long Hậu                                                                                                                                         | Nhánh rẽ Bà Kiêu Long Bảo; Long Hậu Tân Tập; KDC Long Hậu A; ấp 3 Long Hậu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây                                                                                                                                                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 203 | 23-07-26                  | 07h30 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh | Nhánh rẽ trạm bù T54/13/1A/1 KCN Long Hậu                                                                                                                                         | Nhánh rẽ trạm bù T54/13/1A/1 KCN Long Hậu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bảo trì, kiểm tra tình trạng vận hành, cách điện, cài đặt thông số, đo CBM mức độ 2, đóng điện vận hành trạm bù T54/13/1A/1 KCN Long Hậu                                                 | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 30       | Không mất điện                        | Cắt LBFCO Nhánh rẽ trạm bù T54/13/1A/1 KCN Long Hậu | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 1,000       | 1.500        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác                       | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                                                                                                                                                     | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Nội dung công tác                                                                                                                               | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                            | Biện pháp an toàn                                  | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                 |                                             |          |                                                                  |                                                    |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                 |                                             |          |                                                                  |                                                    |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                                   | (8)                                                                                                                                                                                                                                                                                       | (9)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | (10)                                                                                                                                            | (11)                                        | (12)     | (13)                                                             | (14)                                               | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 204 | 23-07-26                  | 07h30 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh | Nhánh rẽ trạm bù T54/13/4/1 KCN Long Hậu                                                                                                                                                                                                                                                  | Nhánh rẽ trạm bù T54/13/4/1 KCN Long Hậu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bảo trì, kiểm tra tình trạng vận hành, cách điện, cài đặt thông số, đo CBM mức độ 2, đóng điện vận hành trạm bù T54/13/4/1 KCN Long Hậu         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 30       | Không mất điện                                                   | Cắt LBFCO Nhánh rẽ trạm bù T54/13/4/1 KCN Long Hậu | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 1,000       | 1.833        |         |
| 205 | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa   | ĐL Đức Hòa                            | NR T11 Phụ Nữ 2-KDC Đường 3/2 (2 mạch)<br>NR Út Tháo- UB Huyện<br>NR Gò Cao- NR T7 Gò Cao                                                                                                                                                                                                 | Tại trụ: T24-T24/3, T32A-T32A/1<br>9B-T9B/2, T29-T29/1<br>T3A/2-T3A, T6-T6/2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Phát hoang đường dây trung hạ áp:<br>NR T11 Phụ Nữ 2- KDC Đường 3/2 (2 mạch)<br>NR Út Tháo- UB Huyện<br>NR Gò Cao- NR T7 Gò Cao<br>Tổng: 17 cây | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                                                   | Không cắt điện                                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 206 | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa   | ĐL Đức Hòa                            | Trạm T25 áp 1A Hựu Thạnh                                                                                                                                                                                                                                                                  | Đường dây hạ áp trạm T25 áp 1A Hựu Thạnh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Thay trụ hạ áp mục gốc trạm T25 áp 1A Hựu Thạnh                                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 3        | áp 1A xã Đức Hòa                                                 | Cắt FCO trạm T25 áp 1A Hựu Thạnh                   | 108            | 0,6200               | 0,0011 | 0,0569  | 0,0001 | 0,100       | 950          |         |
| 207 | 23-07-26                  | 07h30 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ   | ĐL Đức Huệ                            | Nhánh rẽ Bệnh Viện, Nhánh rẽ Trường Long Vina, Nhánh rẽ Trung Tâm Dạy Nghề, tuyến 479 Đức Huệ, Nhánh rẽ UB Huyện, Nhánh rẽ Trạm Bơm Mỹ Thạnh Đông, nhánh rẽ áp 3 Mỹ Thạnh Đông Nổi Dải, nhánh rẽ Ông Cừ, nhánh rẽ Cty Gragon, nhánh rẽ T73 Mỹ Thạnh Đông, T68A đến T155 tuyến 477 Đức Huệ | Từ T01 đến T08 Nhánh rẽ Bệnh Viện, Từ T01 đến T05 Nhánh rẽ Trường Long Vina, Từ T01 đến T04 Nhánh rẽ Trung Tâm Dạy Nghề, tuyến 479 Đức Huệ, Từ T01 đến T02 Nhánh rẽ UB Huyện, Từ T01 đến T02 Nhánh rẽ Trạm Bơm Mỹ Thạnh Đông, Từ T01 đến T29 nhánh rẽ áp 3 Mỹ Thạnh Đông, Từ T01 đến T09 Nhánh rẽ áp 3 Mỹ Thạnh Đông Nổi Dải, Từ T01 đến T05 nhánh rẽ Ông Cừ, Từ T01 đến T04 nhánh rẽ Cty Gragon, Từ T01 đến T12 nhánh rẽ T73 Mỹ Thạnh Đông, Từ | Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang                                                                                                | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không cắt điện                                                   | Không cắt điện                                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 208 | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 08h40 | ĐL Đức Huệ   | ĐL Đức Huệ                            | Đường dây hạ áp trạm T1 nhánh rẽ Bệnh Viện, tuyến 479 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                                             | Tại trụ H2 Đường dây hạ áp trạm T01 nhánh rẽ Bệnh Viện, tuyến 479 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Thay điện kế, VẮN PHÔNG HỘND VÀ UBND XÃ ĐÔNG THÀNH, PB06100009003001                                                                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 1        | Văn phòng HỘND Và UBND xã Đông Thành, ấp Thành Nam xã Đông Thành | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế     | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                         | Địa điểm công tác                                                              | Nội dung công tác                                                                                                 | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                             | Biện pháp an toàn                              | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------|---------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                 |                                                               |                                                                                |                                                                                                                   |                                             |          |                                                                                                   |                                                |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                 |                                                               |                                                                                |                                                                                                                   |                                             |          |                                                                                                   |                                                |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)             | (8)                                                           | (9)                                                                            | (10)                                                                                                              | (11)                                        | (12)     | (13)                                                                                              | (14)                                           | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 209 | 23-07-26                  | 08h50 | 23-07-26                    | 09h30 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Đường dây hạ áp trạm T1 nhánh rẽ Bệnh Viện, tuyến 479 Đức Huệ | Tại trụ H3<br>Đường dây hạ áp trạm T01 nhánh rẽ Bệnh Viện, tuyến 479 Đức Huệ   | Thay điện kế, Viettel Tây Ninh - Chi nhánh Tập đoàn Công Nghiệp - Viện thông Quân đội, ấp Thành Nam xã Đông Thành | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 1        | Viettel Tây Ninh Chi nhánh Tập đoàn Công Nghiệp - Viện thông Quân đội, ấp Thành Nam xã Đông Thành | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |
| 210 | 23-07-26                  | 09h40 | 23-07-26                    | 10h20 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Đường dây hạ áp trạm T54/1 tuyến 479 Đức Huệ                  | Tại trụ H9<br>Đường dây hạ áp trạm T54/1 tuyến 479 Đức Huệ                     | Thay điện kế, HKD Y Trung PB06100021788001                                                                        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 1        | Hộ kinh doanh Y Trung ấp Thành Nam xã Đông Thành                                                  | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |
| 211 | 23-07-26                  | 10h30 | 23-07-26                    | 11h30 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Đường dây hạ áp trạm T54/1 tuyến 479 Đức Huệ                  | Tại trụ H12<br>Đường dây hạ áp trạm T54/1 tuyến 479 Đức Huệ                    | Thay điện kế, Võ Văn Châu PB06100007744001. HKD Võ Thị Mai Ngọc PB06100034596001                                  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 1        | Hộ Võ Văn Châu, Võ Thị Mai Ngọc, ấp Thành Nam xã Đông Thành                                       | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 1              | 0,0014               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,033       | 33           |         |
| 212 | 23-07-26                  | 13h30 | 23-07-26                    | 14h10 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Đường dây hạ áp trạm T54/1 tuyến 479 Đức Huệ                  | Tại trụ H15<br>Đường dây hạ áp trạm T54/1 tuyến 479 Đức Huệ                    | Thay điện kế, TRƯỜNG THCS ĐÔNG THÀNH PB06100034860001                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 1        | Trường THCS Đông Thành, ấp Thành Nam xã Đông Thành                                                | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |
| 213 | 23-07-26                  | 14h30 | 23-07-26                    | 15h10 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Đường dây hạ áp trạm T54/1 tuyến 479 Đức Huệ                  | Tại trụ H17<br>Đường dây hạ áp trạm T54/1 tuyến 479 Đức Huệ                    | Thay điện kế, CTY TNHH TM DV XD ĐẶNG ĐẦY                                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 1        | Công ty TNHH TM DV XD Đặng Đầy, ấp Thành Bắc xã Đông Thành                                        | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |
| 214 | 23-07-26                  | 15h30 | 23-07-26                    | 16h10 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Đường dây hạ áp trạm T54/1 tuyến 479 Đức Huệ                  | Tại trụ H20<br>Đường dây hạ áp trạm T54/1 tuyến 479 Đức Huệ                    | Thay điện kế, Công Ty TNHH Chín Mười PB06100012417001                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 1        | Công ty TNHH Chín Mười ấp Thành Bắc xã Đông Thành                                                 | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |
| 215 | 23-07-26                  | 15h30 | 23-07-26                    | 16h10 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Đường dây hạ áp trạm T54/1 tuyến 479 Đức Huệ                  | Tại trụ T51-T51A Đường dây hạ áp trạm T54/1 tuyến 479 Đức Huệ                  | Thay điện kế, HKD Lê Trung Trực PB06100021866001                                                                  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 1        | Hộ kinh doanh Lê Trung Trực, ấp Thành Bắc xã Đông Thành                                           | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |
| 216 | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 11h30 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Nhánh rẽ Hùng Anh 1, tuyến 477 Đức Huệ                        | Từ trụ T03 đến T10 Nhánh rẽ Hùng Anh 1, tuyến 477 Đức Huệ                      | Bảo trì lưới điện, Trạm biến áp, bảo trì trạm bịt ống PVC trạm vận hành thuê                                      | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Công ty TNHH MTV Hùng Anh 1, ấp Giồng Lớn xã Đức Huệ                                              | Cắt 3 LB FCO T2 Hùng Anh 1                     | 1              | 0,0048               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,033       | 117          |         |
| 217 | 23-07-26                  | 13h30 | 23-07-26                    | 15h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Nhánh rẽ Công ty TNHH Đồng Tâm 17 Đức Huệ, tuyến 477 Đức Huệ  | Từ trụ T02 đến T4 Nhánh rẽ Công ty TNHH Đồng Tâm 17 Đức Huệ, tuyến 477 Đức Huệ | Bảo trì lưới điện, Trạm biến áp, bảo trì trạm bịt ống PVC trạm vận hành thuê                                      | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Công ty TNHH Đồng Tâm 17 Đức Huệ, ấp Chánh xã Đức Huệ                                             | Cắt 3 LB FCO T37A Bình Hòa Nam                 | 1              | 0,0021               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,033       | 50           |         |
| 218 | 23-07-26                  | 15h30 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Nhánh rẽ Anh Bình, tuyến 477 Đức Huệ                          | Tại trụ T01<br>Nhánh rẽ Anh Bình, tuyến 477 Đức Huệ                            | Bảo trì hạ áp, bảo trạm, bịt ống BVC trạm quản lý vận hành thuê Công ty TNHH MTV Anh Bình                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Công ty TNHH MTV Anh Bình xã Hiệp Hòa                                                             | Cắt 3 LBFCO trạm T24 tuyến 477, 479 Đức Huệ    | 1              | 0,0021               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,033       | 50           |         |
| 219 | 23-07-26                  | 07h30 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,              | Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,                               | Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế                                                  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                                                                                    | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác                               | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                           | Địa điểm công tác                                                                                      | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                      | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|---------------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                                               |                                                                 |                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                   |          |                                       |                                                        |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                                               |                                                                 |                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                   |          |                                       |                                                        |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                                           | (8)                                                             | (9)                                                                                                    | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | (11)                                              | (12)     | (13)                                  | (14)                                                   | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 220 | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 16h30 | ĐL Tầm Vu   | Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch | Đường dây hạ áp trạm T185 Chợ Thanh Phú Long 2 (473TV-TPL/185). | Từ trụ số 178 đến trụ s 186A Tuyến 473TV-TPL huộc ĐĐHA trạm T185 Chợ Thanh Phú Long 2 (473TV-TPL/185). | Thay 587,5 mét dây hạ áp 4xAV 70mm2 thành cáp LV-ABC 4x70mm2 (công trình SCL ĐĐHA trạm T185 Chợ Thanh Phú Long 2)                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 6        | Một phần áp Thanh Tân xã Thuận Mỹ     | Cắt 3FCO, aptomat trạm T185 Chợ Thanh Phú Long 2)      | 178            | 2,4036               | 0,0047 | 0,0821  | 0,0002 | 0,200       | 1.700        |         |
| 221 | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 09h30 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu                                     | Trạm Chợ Thâm Nhiên 2 trụ T.8 Nhánh rẽ 473TV/9/3/34             | Tại trụ T.8 Nhánh rẽ 473TV/9/3/34                                                                      | Bảo trì hệ thống nổi đất, ĐĐHA và trạm Chợ Thâm Nhiên 2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 2        | Một phần áp 1 xã Tầm Vu               | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Chợ Thâm Nhiên 2           | 45             | 0,1072               | 0,0012 | 0,0037  | 0,0000 | 0,067       | 100          |         |
| 222 | 23-07-26                  | 10h00 | 23-07-26                    | 11h30 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu                                     | Trạm Phước Tân Hưng 1 trụ T.171 Tuyến 473 TV-TPL                | Tại trụ T.171 Tuyến 473 TV-TPL                                                                         | Bảo trì hệ thống nổi đất, ĐĐHA và trạm Phước Tân Hưng 1                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 2        | Một phần áp 8 xã Tầm Vu               | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Phước Tân Hưng 1           | 23             | 0,0548               | 0,0006 | 0,0019  | 0,0000 | 0,067       | 100          |         |
| 223 | 23-07-26                  | 13h00 | 23-07-26                    | 14h30 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu                                     | Trạm Thanh Phú Long 3-1 trụ T.217 Tuyến 474 Tầm Vu              | Tại trụ T.217 Tuyến 474 Tầm Vu                                                                         | Bảo trì ĐĐHA và nâng thùng cầu dao trạm Thanh Phú Long 3-1                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 2        | Một phần áp Thanh Phú xã Thuận Mỹ     | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Thanh Phú Long 3-1         | 26             | 0,0620               | 0,0007 | 0,0021  | 0,0000 | 0,067       | 100          |         |
| 224 | 23-07-26                  | 15h00 | 23-07-26                    | 16h30 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu                                     | Trạm T185 Chợ Thanh Phú Long 2 trụ T.185 Tuyến 473 TV-TPL       | Tại trụ T.185 Tuyến 473 TV-TPL                                                                         | Bảo trì hệ thống nổi đất, ĐĐHA và trạm T185 Chợ Thanh Phú Long 2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 5        | Một phần áp Thanh Tân xã Thuận Mỹ     | Cắt 3FCO, aptomat hạ áp trạm T185 Chợ Thanh Phú Long 2 | 179            | 0,4340               | 0,0048 | 0,0149  | 0,0002 | 0,167       | 250          |         |
| 225 | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                                     | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                           | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                  | Gắn mới điện kế, dịch vụ....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                         | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 226 | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                                     | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                           | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                  | Thay điện kế định kỳ 1 pha                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                         | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 227 | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An                                     | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                           | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                  | Thay điện kế định kỳ 3 pha                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                         | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 228 | 23-07-26                  | 06h00 | 23-07-26                    | 16h00 | ĐL Tân An   | Công ty TNHH Việt Sáng                        | NR. Nguyễn Văn Chánh                                            | Tại NR. Nguyễn Văn Chánh                                                                               | Thực hiện công trình ĐTXD "Xây lắp 03 công trình trên khu vực Cần Giuộc, Cần Đức, Tân An Công trình: Đầu tư cải tạo, nâng cấp lưới điện từ 1 pha lên 3 pha tại huyện Cần Giuộc, TP.Tân An Hạng mục: Các tuyến đường dây do Điện lực Tân An quản lý vận hành - Cải tạo, nâng cấp đường dây trung áp 1 pha dây trần thành 3 pha dây bọc NR. Nguyễn Văn Chánh, NR. Huỳnh Châu Sổ - tuyến 474LA" | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 18       | Một phần phường Khánh Hậu             | Cắt LBFCO PD Nguyễn Văn Chánh                          | 235            | 2,4252               | 0,0040 | 0,1307  | 0,0002 | 0,600       | 6.000        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác                   | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                           | Địa điểm công tác                                                                                            | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện          | Biện pháp an toàn                   | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|------------------------------------------------|-------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                                   |                                                                                                                 |                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                   |          |                                                |                                     |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                                   |                                                                                                                 |                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                   |          |                                                |                                     |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                               | (8)                                                                                                             | (9)                                                                                                          | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | (11)                                              | (12)     | (13)                                           | (14)                                | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 229 | 23-07-26                  | 06h00 | 23-07-26                    | 16h00 | ĐL Tân An    | Liên danh Thủy Phương – Minh Hùng | NR. Thủ Từ Bắc                                                                                                  | Tại NR. Thủ Từ Bắc                                                                                           | Thực hiện công trình ĐTXD năm 2026 thuộc công trình "Xây lắp 04 công trình trên khu vực Tân An, Thủ Thừa, Đức Hòa, Đức Huệ<br>Công trình 1: ĐTXD phát triển lưới điện phân phối giải quyết kiến nghị cử tri, cải tạo, nâng cấp đường dây trung hạ thế và TBA trên địa bàn TP. Tân An năm 2026 - Cải tạo, nâng cấp NR. Thủ Từ Bắc" | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 10       | Một phần đường Phạm Văn Thành phường Khánh Hậu | Cắt LBFCO PD NR. Thủ Từ Bắc         | 315            | 3,2508               | 0,0054 | 0,1753  | 0,0003 | 0,333       | 3.333        |         |
| 230 | 23-07-26                  | 07h00 | 23-07-26                    | 16h00 | ĐL Tân Hưng  | Công ty TNHH Ngọc Dung 1          | LBFCO T01 Lê Văn Khương, tuyến 476 Vĩnh Hưng                                                                    | Từ trụ 05 đến trụ 16 nhánh rẽ Lê Văn Khương                                                                  | Thay 1 BTLT 12m thành trụ đôi BTLT 14m, thay trạm biến áp từ 50KVA lên 160KVA, dựng 01 trụ đôi BTLT 8,5m, thay dây từ 2x AV 35mm2 thành dây ABC 4x 70mm2 từ trụ 16, đường dây hạ áp hỗn hợp trạm T16 Láng Biển đến trụ 5A, đường dây hạ áp hỗn hợp trạm T10 Láng Biển                                                             | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 6        | Một phần áp Láng Biển, Gò Chuối xã Hưng Điền   | Cắt LBFCO T01 Lê Văn Khương         | 161            | 4,7874               | 0,0089 | 0,0782  | 0,0001 | 0,200       | 1.800        |         |
| 231 | 23-07-26                  | 07h00 | 23-07-26                    | 16h00 | ĐL Tân Hưng  | ĐL Tân Hưng                       | LBFCO T01 Lê Văn Khương, tuyến 476 Vĩnh Hưng                                                                    | Nhánh rẽ Lê Văn Khương                                                                                       | Bảo trì, khắc phục kiểm khuyết lưới điện                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       |          | Kết hợp                                        | Cắt LBFCO T01 Lê Văn Khương         | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 232 | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Hưng  | ĐL Tân Hưng                       | Nhánh rẽ Hưng Thạnh, nhánh rẽ Hưng Điền B, nhánh rẽ Gò Pháo, nhánh rẽ k79 Hưng Điền, tuyến 476 và 478 Vĩnh Hưng | Nhánh rẽ Hưng Thạnh, nhánh rẽ Hưng Điền B, nhánh rẽ Gò Pháo, nhánh rẽ k79 Hưng Điền                          | Phát quang cây xanh đường dây trung hạ áp (91)                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       |          | Không cắt điện                                 | Không cắt điện                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 233 | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Hưng  | ĐL Tân Hưng                       | Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông                                                 | Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông                                              | Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục kiểm khuyết điện kế                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bảo trì và sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp        |          | Không cắt điện                                 | Không cắt điện                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 234 | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh                      | Trạm Hậu Thạnh Tây - 3 trụ số 274 nhánh rẽ Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân.                                     | Từ trụ số 271 đến trụ số 280 đường dây hạ áp thuộc trạm Hậu Thạnh Tây - 3 - 474 Trường Xuân. (Xã Hậu Thạnh). | Sang dây hạ áp, dây nhánh brachement, điện kế và KPKK điện kế.                                                                                                                                                                                                                                                                    | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 4        | Một phần áp Nguyễn Khỏe xã Hậu Thạnh           | Cắt FCO trạm T274 Hậu Thạnh Tây - 3 | 70             | 1,3470               | 0,0026 | 0,0331  | 0,0001 | 0,133       | 1.133        |         |



| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH              | Đơn vị công tác                        | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                          | Địa điểm công tác                                                                                                                                                              | Nội dung công tác                                                                                                                                                             | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                        | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                             | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|--------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |                          |                                        |                                                                |                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                               |                                             |          |                                                              |                                                                                                                                                                                                               |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |                          |                                        |                                                                |                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                               |                                             |          |                                                              |                                                                                                                                                                                                               |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)                      | (7)                                    | (8)                                                            | (9)                                                                                                                                                                            | (10)                                                                                                                                                                          | (11)                                        | (12)     | (13)                                                         | (14)                                                                                                                                                                                                          | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 235 | 23-07-26                  | 07h30 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Thạnh             | ĐL Tân Thạnh                           | Nhánh rẽ Bùi Cũ, Bùi Đứng, Bùi Cùng - 471 Tân Thạnh.           | Từ trụ số 01 đến trụ số 81 nhánh rẽ Bùi Cũ, từ trụ số 01 đến trụ số 30/12 nhánh rẽ Bùi Đứng và từ trụ số 01 đến trụ số 14/8 nhánh rẽ Bùi Cùng - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh). | Phát quang đường dây trung hạ áp (20 cây).                                                                                                                                    | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp |          | Không cắt điện                                               | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 236 | 23-07-26                  | 07h30 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Trụ               | ĐL Tân Trụ                             | Tuyến 475 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.                         | Tuyến 475 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.                                                                                                                                         | Thay điện kế định kỳ                                                                                                                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                                               | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 237 | 23-07-26                  | 07h30 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Trụ               | ĐL Tân Trụ                             | Tuyến 479 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.                         | Tuyến 479 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.                                                                                                                                         | Gắn điện kế mới                                                                                                                                                               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                                               | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 238 | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Thanh Hóa             | ĐL Thanh Hóa                           | Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá                        | xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước                                                                                                                    | Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.                                                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               |          | Không cắt điện                                               | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 239 | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 11h30 | ĐL Thanh Hóa             | ĐL Thanh Hóa                           | Đường dây hạ áp thuộc TBA T215 CDC Thủy Tây                    | Toàn đường dây hạ áp thuộc TBA T215 CDC Thủy Tây                                                                                                                               | Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp                                                                                                                           | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp |          | Không cắt điện                                               | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 240 | 23-07-26                  | 13h30 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Thanh Hóa             | ĐL Thanh Hóa                           | Nhánh rẽ Trạm sạc Toàn Cầu V - Green                           | Tại trụ số 01 nhánh rẽ Trạm sạc Toàn Cầu V - Green                                                                                                                             | Kiểm tra hệ thống đo đếm gián tiếp hạ áp HKD Ngõ Văn Khoe                                                                                                                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               |          | Không cắt điện                                               | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 241 | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 16h00 | ĐL Thanh Hóa + Tân Thạnh | Công ty TNHH Xây dựng điện Thiên Phước | - Tuyến 473 Thanh Hoá<br>- Nhánh rẽ Hộ kinh doanh Ngõ Văn Khoe | Từ trụ trụ số 237 đến trụ số 238 tuyến 473 Thanh Hoá                                                                                                                           | - Dựng trụ chèn BTLT 14m, lắp xà, sứ và di dời trạm biến áp 160kVA Hộ kinh doanh Ngõ Văn Khoe<br>- Đầu nối hoàn chỉnh nhánh rẽ 22kV và TBA 400KVA Trạm sạc Toàn Cầu V - Green | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 2        | Hộ kinh doanh Ngõ Văn Khoe, áp Bùn Bả Cửa xã Thanh Hoá       | * ĐL Tân Thạnh thao tác:<br>- Kiểm tra Rec T66A Thủy Tây đang cắt<br>- Cắt DS T65A Thủy Tây 1<br>* ĐL Thanh Hóa thao tác<br>- Cắt 3 LBFCO phân đoạn T237 Hộ kinh doanh Ngõ Văn Khoe<br>- Cắt DS T235 Thủy Tây | 1              | 0,0266               | 0,0001 | 0,0004  | 0,0000 | 0,067       | 533          |         |
| 242 | 23-07-26                  | 06h00 | 23-07-26                    | 07h00 | ĐL Thủ Thừa              | ĐL Thủ Thừa                            | Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào, nhánh rẽ Lộ Ông Lân, Trục Quốc Lộ N2    | - Tại trụ T183 Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào<br>- Tại trụ T01 nhánh rẽ Lộ Ông Lân<br>- Tại trụ T107 Trục Quốc Lộ N2                                                                    | Chuyển giao lưới điện giữa tuyến 477 Thanh Hoá- tuyến 479 Thủ Thừa từ DS T107 Lộ Ông Lân đến LBFCO T183 Cầu Rạch Đào                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 10       | Toàn bộ áp 3, áp 4, áp 5, áp 6, áp 7, áp 8, áp 9 xã Tân Long | - Cắt LBFCO T183 Cầu Rạch Đào<br>- Đóng DS T107 Lộ Ông Lân<br>- Đóng LBS T01 Lộ Ông Lân                                                                                                                       | 2793           | 6,4840               | 0,1081 | 0,1552  | 0,0026 | 0,333       | 333          |         |
| 243 | 23-07-26                  | 07h00 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Thủ Thừa              | ĐL Thủ Thừa                            | Đdht, điện kế khách hàng do ĐL Thủ Thừa quản lý                | khách hàng do ĐL Thủ Thừa quản lý                                                                                                                                              | Cắt điện khách hàng chưa thanh toán tiền điện                                                                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               |          | Không cắt điện                                               | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                    | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                   | Nội dung công tác                                                                                                      | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                           | Biện pháp an toàn                            | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                 |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                        |                                             |          |                                                                                 |                                              |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                 |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                        |                                             |          |                                                                                 |                                              |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)             | (8)                                                                                      | (9)                                                                                                                                                                                                                                 | (10)                                                                                                                   | (11)                                        | (12)     | (13)                                                                            | (14)                                         | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 244 | 23-07-26                  | 07h30 | 23-07-26                    | 08h30 | ĐL Thủ Thừa   | ĐL Thủ Thừa     | Tại TBA Ông Thuý, tuyến 479 Thủ Thừa                                                     | Tại TBA Ông Thuý, tuyến 479 Thủ Thừa                                                                                                                                                                                                | Thay hệ thống đo đếm trạm công cộng                                                                                    | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Một phần áp Long Thạnh xã Mỹ Thạnh                                              | Cắt FCO trạm Ông Thuý                        | 15             | 0,0348               | 0,0006 | 0,0008  | 0,0000 | 0,033       | 33           |         |
| 245 | 23-07-26                  | 09h00 | 23-07-26                    | 10h00 | ĐL Thủ Thừa   | ĐL Thủ Thừa     | Tại TBA T13 Vườn Cò, tuyến 479 Thủ Thừa                                                  | Tại TBA T13 Vườn Cò, tuyến 479 Thủ Thừa                                                                                                                                                                                             | Thay hệ thống đo đếm trạm công cộng                                                                                    | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Một phần áp Vườn Cò xã Mỹ Thạnh                                                 | Cắt FCO trạm T13 Vườn Cò                     | 39             | 0,0905               | 0,0015 | 0,0022  | 0,0000 | 0,033       | 33           |         |
| 246 | 23-07-26                  | 10h30 | 23-07-26                    | 11h30 | ĐL Thủ Thừa   | ĐL Thủ Thừa     | Tại TBA Cống Bà Mía 1, tuyến 479 Thủ Thừa                                                | Tại TBA Cống Bà Mía 1, tuyến 479 Thủ Thừa                                                                                                                                                                                           | Thay hệ thống đo đếm trạm công cộng                                                                                    | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Một phần áp 9 xã Tân Long                                                       | Cắt FCO trạm Cống Bà Mía 1                   | 57             | 0,1323               | 0,0022 | 0,0032  | 0,0001 | 0,033       | 33           |         |
| 247 | 23-07-26                  | 13h30 | 23-07-26                    | 14h30 | ĐL Thủ Thừa   | ĐL Thủ Thừa     | Tại TBA Ông Đức, tuyến 479 Thủ Thừa                                                      | Tại TBA Ông Đức, tuyến 479 Thủ Thừa                                                                                                                                                                                                 | Thay hệ thống đo đếm trạm công cộng                                                                                    | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Một phần áp 9 xã Tân Long                                                       | Cắt FCO trạm Ông Đức                         | 60             | 0,1393               | 0,0023 | 0,0033  | 0,0001 | 0,033       | 33           |         |
| 248 | 23-07-26                  | 15h00 | 23-07-26                    | 16h30 | ĐL Thủ Thừa   | ĐL Thủ Thừa     | Tại TBA Lốp Cộp 5, tuyến 479 Thủ Thừa                                                    | Tại TBA Lốp Cộp 5, tuyến 479 Thủ Thừa                                                                                                                                                                                               | Thay hệ thống đo đếm trạm công cộng                                                                                    | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 1        | Một phần áp 7 xã Tân Long                                                       | Cắt FCO trạm Lốp Cộp 5                       | 45             | 0,1567               | 0,0017 | 0,0038  | 0,0000 | 0,033       | 50           |         |
| 249 | 23-07-26                  | 08h30 | 23-07-26                    | 16h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng    | Tuyến 474 Vĩnh Hưng                                                                      | T245 đến T264C Tuyến 474 Vĩnh Hưng                                                                                                                                                                                                  | Vệ sinh sứ Hotline                                                                                                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                                                                  | Off chế độ tự đóng lại MC474VH               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 250 | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 11h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng    | Nr CDC Chùa Nôi                                                                          | T1 đến T4 Nr CDC Chùa Nôi                                                                                                                                                                                                           | Phát quang đường dây trung, hạ áp                                                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                                                                  | Không cắt điện                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 251 | 23-07-26                  | 13h00 | 23-07-26                    | 16h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng    | Đường dây hạ áp T2 KDC Bình Châu                                                         | Đường dây hạ áp T2 KDC Bình Châu                                                                                                                                                                                                    | Phát quang đường dây hạ áp                                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                                                                  | Không cắt điện                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 252 | 23-07-26                  | 07h30 | 23-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường   | Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa                                                    | Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa                                                                                                                                                                                               | Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               |          | Không cắt điện                                                                  | Không cắt điện                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 253 | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức    | ĐL Bến Lức      | Tuyến 474 An Thạnh                                                                       | Trụ T14-18 (5 cây sao) NR KDC Nam Long; trụ T1-4 (4 cây sao) NR KDC Nam Long 2; trụ T1-3 (dừa, mít, xoài), T4-5 (me, cao), T7-8 (dừa, trà), T11-12 (bần), T13 (dây leo), T18-19 (dừa), T38-39 (dừa), T54-55 (cây xanh) NR Tân Hòa 4 | Phát quang lưới điện trung, hạ áp (Xuyên)                                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                                                                  | Không cắt điện                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 254 | 24-07-26                  | 07h30 | 24-07-26                    | 08h30 | ĐL Bến Lức    | ĐL Bến Lức      | Nhánh rẽ Công ty TNHH Nguyễn Khôi Toàn Lộc, nhánh rẽ Công ty Cổ Phần Tập đoàn SVN-475 BL | Tại thùng điện kế Công ty TNHH Nguyễn Khôi Toàn Lộc, Công ty Cổ Phần Tập đoàn SVN                                                                                                                                                   | Công tác thay điện kế Công ty TNHH Nguyễn Khôi Toàn Lộc (PB06060032560) , Công ty Cổ Phần Tập đoàn SVN (PB06060011451) | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 30       | Công ty TNHH Nguyễn Khôi Toàn Lộc,Công ty Cổ Phần Tập đoàn SVN áp 5 xã Bình Đức | Cắt Rec+LS Công ty TNHH Nguyễn Khôi Toàn Lộc | 2              | 0,0019               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 1,000       | 1.000        |         |
| 255 | 24-07-26                  | 09h30 | 24-07-26                    | 11h00 | ĐL Bến Lức    | ĐL Bến Lức      | Nhánh rẽ HKD Huỳnh Văn Thập-478 BL                                                       | Tại thùng CB tổng HKD Huỳnh Văn Thập                                                                                                                                                                                                | Công tác thay điện kế +TI 250/5 HKD Huỳnh Văn Thập (PB06060059124)                                                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 5        | Hộ kinh doanh Huỳnh Văn Thập áp 5 xã Mỹ Yên                                     | Cắt LBFCO phân đoạn HKD Huỳnh Văn Thập       | 1              | 0,0014               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,167       | 250          |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                             | Địa điểm công tác                                                                                                                                                 | Nội dung công tác                                                                                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện               | Biện pháp an toàn                              | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|-----------------------------------------------------|------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                 |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                          |                                             |          |                                                     |                                                |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                 |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                          |                                             |          |                                                     |                                                |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)             | (8)                                                                                                                                                               | (9)                                                                                                                                                               | (10)                                                                                                                                                                                     | (11)                                        | (12)     | (13)                                                | (14)                                           | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 256 | 24-07-26                  | 11h30 | 24-07-26                    | 12h30 | ĐL Bến Lức   | ĐL Bến Lức      | Nhánh rẽ HKD Nguyễn Thị Phương Thảo-480 LH                                                                                                                        | Tại thùng điện kế HKD Nguyễn Thị Phương Thảo                                                                                                                      | Công tác thay điện kế HKD Nguyễn Thị Phương Thảo (PB06060066801)                                                                                                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 5        | Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Phương Thảo áp 2 xã Mỹ Yên | Cắt LBFCO phân đoạn HKD Nguyễn Thị Phương Thảo | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,167       | 167          |         |
| 257 | 24-07-26                  | 14h00 | 24-07-26                    | 15h00 | ĐL Bến Lức   | ĐL Bến Lức      | Nhánh rẽ HKD Lê Văn Hùng-478 LH                                                                                                                                   | Tại thùng điện kế HKD Lê Văn Hùng                                                                                                                                 | Công tác thay điện kế HKD Lê Văn Hùng (PB06060067489)                                                                                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 5        | Hộ kinh doanh Lê Văn Hùng áp 4 xã Mỹ Yên            | Cắt LBFCO phân đoạn HKD Lê Văn Hùng            | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,167       | 167          |         |
| 258 | 24-07-26                  | 15h00 | 24-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức   | ĐL Bến Lức      | Nhánh rẽ Công ty TNHH MTV Việt Thuận L.A-478 LH                                                                                                                   | Tại thùng CB tổng Công ty TNHH MTV Việt Thuận L.A                                                                                                                 | Công tác thay TI 250/5 Công ty TNHH MTV Việt Thuận L.A (PB06060036161)                                                                                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 5        | Công ty TNHH MTV Việt Thuận L.A áp 4 xã Mỹ Yên      | Cắt FCO TBA Công ty TNHH MTV Việt Thuận L.A    | 1              | 0,0014               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,167       | 250          |         |
| 259 | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 11h00 | ĐL Cần Đước  | ĐL Cần Đước     | Trạm T33A/2 Phước Tuy                                                                                                                                             | Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T33A/2 Phước Tuy, tuyến 474 Cần Đước                                                                               | - Kéo dây hạ áp tăng cường xử lý điện áp thấp trạm T33A/2 Phước Tuy<br>- Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm                                | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 4        | Một phần áp 20 xã Cần Đước                          | Cắt FCO trạm T33A/2 Phước Tuy                  | 108            | 0,3042               | 0,0017 | 0,0180  | 0,0001 | 0,133       | 400          |         |
| 260 | 24-07-26                  | 14h00 | 24-07-26                    | 16h30 | ĐL Cần Đước  | ĐL Cần Đước     | Trạm T6/1 Chợ Mới                                                                                                                                                 | Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T6/1 Chợ Mới, tuyến 474 Cần Đước                                                                                   | - Ép lều, lắp tiếp đất lắp lại đưa đường dây XDM vào vận hành khai thác công trình ĐTXD<br>- Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp                 | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 7        | Một phần áp 5, 6, 17 xã Cần Đước                    | Cắt FCO trạm T6/1 Chợ Mới                      | 224            | 0,5258               | 0,0035 | 0,0311  | 0,0002 | 0,233       | 583          |         |
| 261 | 24-07-26                  | 07h00 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc    | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập | Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất. | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               |          | Không cắt điện                                      | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 262 | 24-07-26                  | 07h00 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc    | Tuyến 479 Tân Tập                                                                                                                                                 | Nhánh rẽ Vĩnh Thạnh, T22A Vĩnh Thạnh, Bảo Sinh Tắc Ba Cao                                                                                                         | Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây                                                                                                                                                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp |          | Không cắt điện                                      | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 263 | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa   | ĐL Đức Hòa      | NR Sò Đo- Gò Sao NR T233A Sò Đo NR Ông Búng                                                                                                                       | Tại trụ: T1-T2, T4-6, T7-8, T10-12, T15-16, T18-19, T25-26, T28-29 T1-3, T8-9, T12-13, T16-17, T24-25, T29-30                                                     | Phát hoang đường dây trung hạ áp: NR Sò Đo- Gò Sao NR T233A Sò Đo NR Ông Búng Tổng: 17 cây                                                                                               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                                      | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 264 | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa   | ĐL Đức Hòa      | Trạm 45 Giồng Da                                                                                                                                                  | Đường dây hạ áp trạm 45 Giồng Da                                                                                                                                  | Tăng cường dây hạ áp trạm 45 Giồng Da                                                                                                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 3        | ấp Mới 1 xã Mỹ Hạnh                                 | Cắt FCO T44 NR Giồng Lớn                       | 196            | 1,1251               | 0,0020 | 0,1033  | 0,0002 | 0,100       | 950          |         |
| 265 | 24-07-26                  | 14h00 | 24-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa   | ĐL Đức Hòa      | NR Công ty TNHH HADAN                                                                                                                                             | Tại trụ 01 NR Công ty TNHH HADAN                                                                                                                                  | Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm 560kVA Công ty TNHH HADAN                                                                                                                        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                                      | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                                                                                                                                                | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Nội dung công tác                                                                                       | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                            | Biện pháp an toàn                              | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                         |                                             |          |                                                                                                  |                                                |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                         |                                             |          |                                                                                                  |                                                |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)             | (8)                                                                                                                                                                                                                                                                                  | (9)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | (10)                                                                                                    | (11)                                        | (12)     | (13)                                                                                             | (14)                                           | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 266 | 24-07-26                  | 07h30 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Nhánh rẽ TL 839 Rạch Bần, Nhánh rẽ Rạch Bần, Nhánh rẽ An Hòa, Nhánh rẽ Bình Hòa Nam, Nhánh rẽ T23A Bình Hòa Nam, Nhánh rẽ Ông Đá, Nhánh rẽ Cầu 7 Chuyển, Nhánh rẽ Diễm Ngọc, Nhánh rẽ Bến Phà Trà Cú, Nhánh rẽ áp 3 Bình Hòa Nam, Nhánh rẽ T11A áp 2 Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ | Từ trụ T01 đến T25 Nhánh rẽ TL 839 Rạch Bần, Từ trụ T01 đến T30 Nhánh rẽ Rạch Bần, Từ trụ T01 đến T21 Nhánh rẽ An Hòa, Từ T01 đến T06 Nhánh rẽ T23A Bình Hòa Nam, Từ T01 đến T07 Nhánh rẽ Ông Đá, Từ T01 đến T10 Nhánh rẽ Cầu 7 Chuyển, Từ T01 đến T07 Nhánh rẽ Diễm Ngọc, Từ T01 đến T10 Nhánh rẽ Bến Phà Trà Cú, Từ T01 đến T12 Nhánh rẽ áp 3 Bình Hòa Nam, Từ T01 đến T11 Nhánh rẽ T11A áp 2 Bình Hòa Nam, Từ T01 đến T86 Nhánh rẽ Bình Hòa | Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang                                                        | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không cắt điện                                                                                   | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 267 | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 08h40 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Đường dây hạ áp trạm T113 nhánh rẽ Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                                   | Tại trụ T109 Đường dây hạ áp trạm T113 nhánh rẽ Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Thay điện kế, Trường Tiểu Học Bình Hòa Nam PB06100013495001                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 1        | Hộ Trường Tiểu Học Bình Hòa Nam, ấp Thanh Hoà xã Đức Huệ                                         | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |
| 268 | 24-07-26                  | 09h00 | 24-07-26                    | 09h40 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Đường dây hạ áp trạm T113 nhánh rẽ Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                                   | Tại trụ T111-T112 Đường dây hạ áp trạm T113 nhánh rẽ Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Thay điện kế, Viettel Tây Ninh - Chi Nhánh Tập đoàn Công Nghiệp - Viễn thông Quân đội, PB06100008093001 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 1        | Viettel Tây Ninh - Chi Nhánh Tập đoàn Công Nghiệp - Viễn thông Quân đội, ấp Thanh Hoà xã Đức Huệ | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |
| 269 | 24-07-26                  | 10h00 | 24-07-26                    | 10h40 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Đường dây hạ áp trạm T113 nhánh rẽ Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                                   | Tại trụ T112A Đường dây hạ áp trạm T113 nhánh rẽ Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Thay điện kế, HKD BÙI DA NHƯ, PB06100037417001                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 1        | Hộ Trường Tiểu Học Bình Hòa Nam, ấp Thanh Hoà xã Đức Huệ                                         | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                              | Địa điểm công tác                                                                    | Nội dung công tác                                                                                                                                         | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                                                                | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                       | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                 |                                                                    |                                                                                      |                                                                                                                                                           |                                       |          |                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                         |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                 |                                                                    |                                                                                      |                                                                                                                                                           |                                       |          |                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                         |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)             | (8)                                                                | (9)                                                                                  | (10)                                                                                                                                                      | (11)                                  | (12)     | (13)                                                                                                                                 | (14)                                                                                                                                                                                                                    | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 270 | 24-07-26                  | 13h30 | 24-07-26                    | 15h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Đường dây hạ áp trạm T113 nhánh rẽ Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ | Tại trụ T112A/1/1 Đường dây hạ áp trạm T113 nhánh rẽ Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ | Thay điện kế, Hộ kinh doanh Lương Văn Kết, Chi nhánh CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ĐIỆN MÁY XANH,PB06100023300001, Hộ Kinh doanh Thân Thị Thôi, PB06100022579001 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 1        | Hộ Hộ kinh doanh Lương Văn Kết, Chi nhánh Công ty Cổ phần đầu tư điện máy xanh, Hộ Kinh doanh Thân Thị Thôi, ấp Thanh Hoà xã Đức Huệ | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế                                                                                                                                                                          | 1              | 0,0021               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,033       | 50           |         |
| 271 | 24-07-26                  | 15h30 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Đường dây hạ áp trạm T113 nhánh rẽ Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ | Tại trụ T112A/1 Đường dây hạ áp trạm T113 nhánh rẽ Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ   | Thay điện kế, Công ty TNHH Minh Nhất,PB06100021740001, HKD MỸ HOÀ, PB06100036415001, HKD Huỳnh Chí Thiện, PB06100021403001                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 1        | Công ty TNHH Minh Nhất, Hộ kinh doanh Mỹ Hòa, Hộ kinh doanh Huỳnh Chí Thiện, ấp Thanh Hoà xã Đức Huệ                                 | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế                                                                                                                                                                          | 1              | 0,0021               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,033       | 50           |         |
| 272 | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Tuyến 477 Đức Huệ                                                  | Từ trụ T280 đến T362 tuyến 477 Đức Huệ                                               | Vệ sing sứ bằng nước áp lực hotline                                                                                                                       | Công tác không mất điện - Hotline     | 1        | Không cắt điện                                                                                                                       | 1/ Không cắt điện đường dây 22kV tuyến 477 Đức Huệ<br>2/ Khóa chế độ tự đóng lại và không đóng lại bằng tay của: MC 477 Đức Huệ<br>3/ Khóa chế độ tự đóng lại và không đóng lại bằng tay của: Rec T69 tuyến 477 Đức Huệ | 1              | 0,0123               | 0,0000 | 0,0005  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 273 | 24-07-26                  | 07h30 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ      | Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,                   | Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,                                     | Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế                                                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                                                                                                                       | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 274 | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 09h30 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu       | Trạm Nhà Việc 1 trụ T.12B Nhánh rẽ 472TV/176/19A                   | Tại trụ T.12B Nhánh rẽ 472TV/176/19A                                                 | Bảo trì hệ thống nối đất, ĐDHA và trạm Nhà Việc 1                                                                                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 2        | Một phần áp Nhà Việc xã An Lục Long                                                                                                  | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Nhà Việc 1                                                                                                                                                                                  | 38             | 0,0906               | 0,0010 | 0,0031  | 0,0000 | 0,067       | 100          |         |
| 275 | 24-07-26                  | 10h00 | 24-07-26                    | 11h30 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu       | Trạm áp 3 An Lục Long 1-2 trụ T.14 Nhánh rẽ 472TV/176              | Tại trụ T.14 Nhánh rẽ 472TV/176                                                      | Bảo trì hệ thống nối đất, ĐDHA và trạm áp 3 An Lục Long 1-2                                                                                               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 2        | Một phần áp Nhà Việc xã An Lục Long                                                                                                  | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm áp 3 An Lục Long 1-2                                                                                                                                                                        | 47             | 0,1120               | 0,0012 | 0,0038  | 0,0000 | 0,067       | 100          |         |
| 276 | 24-07-26                  | 13h00 | 24-07-26                    | 14h30 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu       | Trạm Cầu Đôi trụ T.13 Nhánh rẽ 472TV/176/19A                       | Tại trụ T.13 Nhánh rẽ 472TV/176/19A                                                  | Bảo trì hệ thống nối đất, ĐDHA và trạm Cầu Đôi                                                                                                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 2        | Một phần áp Cầu Đôi xã An Lục Long                                                                                                   | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Cầu Đôi                                                                                                                                                                                     | 53             | 0,1263               | 0,0014 | 0,0043  | 0,0000 | 0,067       | 100          |         |
| 277 | 24-07-26                  | 15h00 | 24-07-26                    | 16h30 | ĐL Tầm Vu   | ĐL Tầm Vu       | Trạm Cầu Đôi 2 trụ T.18A Nhánh rẽ 472TV/176/19A                    | Tại trụ T.18A Nhánh rẽ 472TV/176/19A                                                 | Bảo trì hệ thống nối đất, ĐDHA và trạm Cầu Đôi 2                                                                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 2        | Một phần áp Cầu Đôi xã An Lục Long                                                                                                   | Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Cầu Đôi 2                                                                                                                                                                                   | 76             | 0,1843               | 0,0020 | 0,0063  | 0,0001 | 0,067       | 100          |         |
| 278 | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An       | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                              | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                | Gắn mới điện kế, dịch vụ....                                                                                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                                                                                                                       | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 279 | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An   | ĐL Tân An       | Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý                 | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                | Son số trụ hạ thế                                                                                                                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không cắt điện                                                                                                                       | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                   | Địa điểm công tác                                                                                              | Nội dung công tác                                                                       | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                      | Biện pháp an toàn                   | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|------------------------------------------------------------|-------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                 |                                                                                                                         |                                                                                                                |                                                                                         |                                             |          |                                                            |                                     |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                 |                                                                                                                         |                                                                                                                |                                                                                         |                                             |          |                                                            |                                     |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)             | (8)                                                                                                                     | (9)                                                                                                            | (10)                                                                                    | (11)                                        | (12)     | (13)                                                       | (14)                                | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 280 | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An    | ĐL Tân An       | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                                                                   | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                          | Thay điện kế định kỳ 1 pha                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                                             | Không cắt điện                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 281 | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân An    | ĐL Tân An       | Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                                                                   | Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý                                          | Thay điện kế định kỳ 3 pha                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                                             | Không cắt điện                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 282 | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 09h30 | ĐL Tân Hưng  | ĐL Tân Hưng     | Trạm T05/1 HKD trại giống Văn Hồ, tuyến 472 Mộc Hóa                                                                     | Trạm T05/1 HKD trại giống Văn Hồ                                                                               | Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, trạm biến áp thuê quản lý vận hành                     | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 3        | Hộ Kinh doanh trại giống Văn Hồ xã Tân Hưng                | Cắt LBFCO T05 HKD trại giống Văn Hồ | 1              | 0,0050               | 0,0001 | 0,0001  | 0,0000 | 0,100       | 150          |         |
| 283 | 24-07-26                  | 10h00 | 24-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân Hưng  | ĐL Tân Hưng     | Trạm T241/1 HBN Thái Văn Quý, tuyến 472 Mộc Hóa                                                                         | Trạm T241/1 HBN Thái Văn Quý                                                                                   | Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, trạm biến áp thuê quản lý vận hành                     | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 3        | Hộ bơm nước Thái Văn Quý xã Vĩnh Châu                      | Cắt LBFCO T241 HBN Thái Văn Quý     | 1              | 0,0050               | 0,0001 | 0,0001  | 0,0000 | 0,100       | 150          |         |
| 284 | 24-07-26                  | 13h00 | 24-07-26                    | 14h30 | ĐL Tân Hưng  | ĐL Tân Hưng     | Trạm T138/1 TB Kênh Xáng, tuyến 472 Mộc Hóa                                                                             | Trạm T138/1 TB Kênh Xáng                                                                                       | Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, trạm biến áp thuê quản lý vận hành                     | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 5        | Tổ hợp tác trạm bơm điện Kênh Dương Văn Dương xã Vĩnh Châu | Cắt LBFCO T138 TB Kênh Xáng         | 1              | 0,0050               | 0,0001 | 0,0001  | 0,0000 | 0,167       | 250          |         |
| 285 | 24-07-26                  | 15h00 | 24-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Hưng  | ĐL Tân Hưng     | Nhánh rẽ TB Kênh Sườn 79, tuyến 472 Mộc Hóa                                                                             | Nhánh rẽ TB Kênh Sườn 79                                                                                       | Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, trạm biến áp thuê quản lý vận hành                     | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 3        | Tổ hợp tác Trạm Bơm Điện Kênh sườn 79 xã Vĩnh Châu         | Cắt LBFCO T27A TB Kênh 79           | 1              | 0,0050               | 0,0001 | 0,0001  | 0,0000 | 0,100       | 150          |         |
| 286 | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Hưng  | ĐL Tân Hưng     | Nhánh rẽ Vĩnh Bửu, nhánh rẽ Vĩnh Bửu 1, nhánh rẽ Vĩnh Bửu 2, nhánh rẽ Kênh 4M, nhánh rẽ kênh 7 thước, tuyến 472 Mộc Hóa | Nhánh rẽ Vĩnh Bửu, nhánh rẽ Vĩnh Bửu 1, nhánh rẽ Vĩnh Bửu 2, nhánh rẽ Kênh 4M, nhánh rẽ kênh 7 thước           | Phát quang cây xanh đường dây trung hạ áp (117)                                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp |          | Không cắt điện                                             | Không cắt điện                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 287 | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 10h00 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh    | Trạm Kinh Bằng Láng 1 T07 nhánh rẽ Kinh Bằng Láng 5000 - 471 Tân Thạnh.                                                 | Trụ sở 06, H03, H07, H17, H20 đường dây hạ áp thuộc trạm Kinh Bằng Láng 1 T07 - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh). | - Đóng bỏ sung 05 bộ TĐLL trụ số 06, H03, H07, H17, H20.<br>- Liên kết người trụ số 06. | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp |          | Không cắt điện                                             | Không cắt điện                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 288 | 24-07-26                  | 10h30 | 24-07-26                    | 14h30 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh    | Trạm Kinh Bằng Láng 2 T22 nhánh rẽ Kinh Bằng Láng Hai Hát - 471 Tân Thạnh.                                              | Trụ sở 16, 17, 26 đường dây hạ áp thuộc trạm Kinh Bằng Láng 2 T22 - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh).             | - Đóng bỏ sung 03 bộ TĐLL trụ số 16, 17, 26.<br>- Liên kết người trụ số 16.             | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp |          | Không cắt điện                                             | Không cắt điện                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 289 | 24-07-26                  | 15h00 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh    | Trạm Hậu Mỹ Bắc T57 nhánh rẽ Kinh Phụng Thốt - 471 Tân Thạnh.                                                           | Trụ sở H03, H08, H11 đường dây hạ áp thuộc trạm Hậu Mỹ Bắc T57 - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh).                | - Đóng bỏ sung 03 bộ TĐLL trụ số H03, H08, H11.                                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp |          | Không cắt điện                                             | Không cắt điện                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác      | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                         | Địa điểm công tác                                                                | Nội dung công tác                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                    | Biện pháp an toàn                                                                               | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|----------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                      |                                                                                               |                                                                                  |                                                                                          |                                                   |          |                                                          |                                                                                                 |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                      |                                                                                               |                                                                                  |                                                                                          |                                                   |          |                                                          |                                                                                                 |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)                  | (8)                                                                                           | (9)                                                                              | (10)                                                                                     | (11)                                              | (12)     | (13)                                                     | (14)                                                                                            | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 290 | 24-07-26                  | 11h30 | 24-07-26                    | 13h00 | ĐL Tân Thạnh  | Cty TNHH Ngọc Dung 1 | Tại trụ sở H153/1/8 thuộc trạm KDC Tam Giác T154A/1 - 475 Tân Thạnh.                          | H153/1/8 thuộc trạm KDC Tam Giác T154A/1 - 475 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh).        | Dời trụ hạ áp, sang dây hạ áp, sang điện kế trụ số H153/1/8.                             | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 10       | Một phần áp 3 xã Tân Thạnh                               | Cắt Aptomat trạm KDC Tam Giác T154A/1                                                           | 195            | 0,6622               | 0,0074 | 0,0163  | 0,0002 | 0,333       | 500          |         |
| 291 | 24-07-26                  | 07h30 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Trụ    | ĐL Tân Trụ           | Tuyến 475 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.                                                        | Tuyến 475 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.                                           | Thay điện kế định kỳ                                                                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Không cắt điện                                           | Không cắt điện                                                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 292 | 24-07-26                  | 07h30 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Trụ    | ĐL Tân Trụ           | Tuyến 479 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.                                                        | Tuyến 479 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.                                           | Gắn điện kế mới                                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Không cắt điện                                           | Không cắt điện                                                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 293 | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Thạnh Hóa  | ĐL Thạnh Hóa         | Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá                                                       | xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước                      | Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế. | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     |          | Không cắt điện                                           | Không cắt điện                                                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 294 | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Thạnh Hóa  | ĐL Thạnh Hóa         | - Đường dây hạ áp thuộc TBA T03 CDC Tân Đông<br>- Đường dây hạ áp thuộc TBA T107 Bắc Đông Mới | - Toàn đường dây hạ áp thuộc TBA T146 Bắc Đông Cũ và TBA T107 Bắc Đông Mới       | Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp                                      | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       |          | Không cắt điện                                           | Không cắt điện                                                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 295 | 24-07-26                  | 07h30 | 24-07-26                    | 16h30 | ĐL Thủ Thừa   | ĐL Thủ Thừa          | Đdht trạm Tám Nô, tuyến 475 Thủ Thừa                                                          | Từ trụ T1-10A Đdht trạm Tám Nô                                                   | Xử lý điện áp thấp Đdht: Tăng cường dây dẫn hạ thế                                       | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 1        | Một phần áp 4A xã Thủ Thừa                               | Cắt FCO trạm Tám Nô                                                                             | 89             | 1,8595               | 0,0034 | 0,0445  | 0,0001 | 0,033       | 300          |         |
| 296 | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 16h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng         | Nr Xử Lý Rác Thái                                                                             | T1 đến T25 Nr Xử Lý Rác Thái                                                     | Phát quang đường dây trung, hạ áp                                                        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Không cắt điện                                           | Không cắt điện                                                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 297 | 24-07-26                  | 08h30 | 24-07-26                    | 09h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng         | Trạm T7/1 TBĐ Tám Cẩm                                                                         | Trạm T7/1 TBĐ Tám Cẩm                                                            | Bảo trì vận hành thuê                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 1        | Trạm T7/1 TBĐ Tám Cẩm                                    | Cắt 01 FCO Nr TBĐ Tám Cẩm                                                                       | 1              | 0,0035               | 0,0001 | 0,0001  | 0,0000 | 0,017       | 17           |         |
| 298 | 24-07-26                  | 09h45 | 24-07-26                    | 11h15 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng         | Trạm T281/1 Cây Xăng                                                                          | Trạm T281/1 Cây Xăng                                                             | Thí nghiệm MBA                                                                           | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 6        | Một phần áp 1 xã Vĩnh Hưng                               | Cắt 03 FCO Nr T281/1 Cây Xăng                                                                   | 106            | 0,5576               | 0,0062 | 0,0088  | 0,0001 | 0,200       | 300          |         |
| 299 | 24-07-26                  | 13h00 | 24-07-26                    | 13h45 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng         | Trạm T256 Nghĩa Trang                                                                         | Trạm T256 Nghĩa Trang                                                            | Thí nghiệm MBA                                                                           | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 1        | Một phần áp Rạch Bù xã Vĩnh Hưng                         | Cắt 01 FCO trạm T256 Nghĩa Trang                                                                | 14             | 0,0368               | 0,0008 | 0,0006  | 0,0000 | 0,017       | 13           |         |
| 300 | 24-07-26                  | 14h15 | 24-07-26                    | 16h00 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng         | Trạm T3 Nhật Tảo                                                                              | Trạm T3 Nhật Tảo                                                                 | Thí nghiệm MBA                                                                           | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 1        | Một phần áp 3 xã Vĩnh Hưng                               | Cắt 03 FCO trạm T3 Nhật Tảo                                                                     | 45             | 0,2762               | 0,0026 | 0,0044  | 0,0000 | 0,017       | 29           |         |
| 301 | 24-07-26                  | 07h30 | 24-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường        | Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa                                                         | Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa                                            | Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     |          | Không cắt điện                                           | Không cắt điện                                                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 302 | 25-07-26                  | 08h00 | 25-07-26                    | 16h00 | ĐL Bến Lức    | Công ty ETC 68       | Trạm 3x15kVA Công ty TNHH Một Thành Viên Hòa Thành Long An                                    | Tại Trạm 3x15kVA Công ty TNHH Một Thành Viên Hòa Thành Long An tuyến 477 Bến Lức | Thay MBA tăng công suất trạm từ 3x15kVA thành 3x37,5kVA, thay cáp xuất, CB               | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 3        | Công ty TNHH Một Thành Viên Hòa Thành Long An xã Bến Lức | Cắt 3LBFCO Công ty TNHH Một Thành Viên Hòa Thành Long An (Cắt điện theo đề nghị của Khách hàng) | 1              | 0,0073               | 0,0000 | 0,0004  | 0,0000 | 0,100       | 800          |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác          | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                             | Địa điểm công tác                                                                                                                                                 | Nội dung công tác                                                                                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện    | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|--------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                          |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                          |                                                   |          |                                          |                                                                                                                                                                  |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                          |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                          |                                                   |          |                                          |                                                                                                                                                                  |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                      | (8)                                                                                                                                                               | (9)                                                                                                                                                               | (10)                                                                                                                                                                                     | (11)                                              | (12)     | (13)                                     | (14)                                                                                                                                                             | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 303 | 25-07-26                  | 08h00 | 25-07-26                    | 16h00 | ĐL Bến Lức   | ĐL Bến Lức               | Trạm 3x15kVA Công ty TNHH Một Thành Viên Hòa Thành Long An                                                                                                        | Tại thùng điện kế Trạm 3x15kVA Công ty TNHH Một Thành Viên Hòa Thành Long An tuyến 477 Bến Lức                                                                    | Thay TI, điện kế công tác thay MBA tăng công suất trạm từ 3x15kVA thành 3x37,5kVA                                                                                                        | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 0        | Kết hợp                                  | Cắt 3LBFCO Công ty TNHH Một Thành Viên Hòa Thành Long An (Cắt điện theo đề nghị của Khách hàng)                                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 304 | 25-07-26                  | 08h00 | 25-07-26                    | 11h00 | ĐL Bến Lức   | XNDV Điện lực Tây Ninh   | Tại TBA 3x15kVA Công ty TNHH Thuận Thành Phát                                                                                                                     | Tại TBA 3x15kVA Công ty TNHH Thuận Thành Phát                                                                                                                     | Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 3x15kVA Công ty TNHH Thuận Thành Phát                                                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 2        | Công ty TNHH Thuận Thành Phát xã Mỹ Yên  | Cắt bởi 03LBFCO nhánh rẽ Công ty TNHH Thuận Thành Phát                                                                                                           | 1              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 305 | 25-07-26                  | 11h30 | 25-07-26                    | 15h00 | ĐL Bến Lức   | XNDV Điện lực Tây Ninh   | Tại TBA 320kVA Công ty TNHH Ishikawa Kikou VN                                                                                                                     | Tại TBA 320kVA Công ty TNHH Ishikawa Kikou VN                                                                                                                     | Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 320kVA Công ty TNHH Ishikawa Kikou VN                                                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 4        | Công ty TNHH Ishikawa Kikou VN xã Mỹ Yên | Cắt bởi 03LBFCO nhánh rẽ Công ty TNHH Ishikawa Kikou VN                                                                                                          | 1              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 306 | 25-07-26                  | 17h00 | 25-07-26                    | 17h30 | ĐL Bến Lức   | ĐL Bến Lức               | Tuyến 480 Bến Lức- 475 An Thạnh                                                                                                                                   | Tại MC 475 An Thạnh; MC 480 Bến Lức.                                                                                                                              | Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 480 Bến Lức - 475 An Thạnh từ MC 475 An Thạnh đến MC 480 Bến Lức (giảm tải trạm 110kV Bến Lức)                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Không mất điện                           | - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (độ chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại MC 475 An Thạnh;<br>- Đóng MC 475 An Thạnh;<br>- Cắt MC 480 Bến Lức. | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 307 | 25-07-26                  | 07h00 | 25-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc             | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập | Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất. | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     |          | Không cắt điện                           | Không cắt điện                                                                                                                                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 308 | 25-07-26                  | 07h00 | 25-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc             | Tuyến 477 Tân Tập                                                                                                                                                 | Nhánh rẽ Long Phụng Thủ Bộ, Cầu Đường 12, Kênh K3, Phú Thạnh                                                                                                      | Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây                                                                                                                                                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       |          | Không cắt điện                           | Không cắt điện                                                                                                                                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 309 | 25-07-26                  | 08h00 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa   | ĐL Đức Hòa               | NR Ông Tăng<br>NR Rừng Muối-Đường Lội<br>NR Tân Hội                                                                                                               | Tại trụ: T3-6, T8-9, T10-11, T25-26, T27-29, T35-36, T38-39, T40-42, T46-47, T57-58<br>T1+2, T5-6, T8-9, T10-12, T14-15, T19-20                                   | Phát hoang đường dây trung hạ áp:<br>NR Ông Tăng<br>NR Rừng Muối-Đường Lội<br>NR Tân Hội<br>Tổng: 18 cây                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Không cắt điện                           | Không cắt điện                                                                                                                                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 310 | 25-07-26                  | 06h30 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa   | Cty CP SX TBD Thành Long | trục Đức Hòa- Hậu Nghĩa                                                                                                                                           | Từ trụ 253A đến trụ 226 trục Đức Hòa- Hậu Nghĩa                                                                                                                   | Thay trụ BTLT 12m, Thay dây AC185mm2 thành dây 3ACX 185mm2 trục Đức Hòa- Hậu Nghĩa                                                                                                       | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 420      | Một phần xã Hậu Nghĩa, Hòa Khánh         | - Cắt Rec T140 + DS T139A Tân Phú<br>- Cắt Rec T136A + 3 LS T135A Tân Phú<br>- Cắt 3 LS T68 đức Hòa                                                              | 13528          | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |



| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác                   | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp | Địa điểm công tác                              | Nội dung công tác                                               | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                           | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------------------|---------------------------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                                   |                                       |                                                |                                                                 |                                       |          |                                       |                                                             |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                                   |                                       |                                                |                                                                 |                                       |          |                                       |                                                             |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                               | (8)                                   | (9)                                            | (10)                                                            | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)                                                        | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 311 | 25-07-26                  | 06h30 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | Cty CP SX TBD Thành Long          | trục Đức Hòa- Hậu Nghĩa               | Từ trụ 153 đến trụ 168 trục Đức Hòa- Hậu Nghĩa | Thay dây AC185mm2 thành dây 3ACX 185mm2 trục Đức Hòa- Hậu Nghĩa | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Kết hợp                               | - Cắt Rec T140 + DS T139A Tân Phú<br>- Cắt 3 LS T68 đức Hòa | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 312 | 25-07-26                  | 06h30 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | Cty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát | NR Trà Cú                             | Tại trụ T8 nhánh rẽ Trà Cú                     | Đầu nối đường dây và trạm 160KVA T8/12 Tân Bình                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Kết hợp                               | Cắt Rec T136A + 3 LS T135A Tân Phú                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 313 | 25-07-26                  | 06h30 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | Cty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát | NR Trà Cú                             | Từ trụ 80 đến 90 nhánh rẽ Trà Cú               | Xây dựng mới đường dây hạ áp trạm T86 Trà Cú                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Kết hợp                               | Cắt Rec T136A + 3 LS T135A Tân Phú                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 314 | 25-07-26                  | 06h30 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | Cty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát | NR nước đá Kim Xuyên                  | Tại trụ 03 NR nước đá Kim Xuyên                | Đầu nối đường dây và trạm 250KVA T3/12 Thuận Hòa 1              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Kết hợp                               | Cắt 3FCO nhánh rẽ nước đá kim Xuyên                         | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 315 | 25-07-26                  | 06h30 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | Cty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát | NR Trà Cú                             | Tại trụ 76 NR Trà Cú                           | Đầu nối đường dây và trạm 160KVA T76 Trà Cú                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Kết hợp                               | Cắt Rec T136A + 3 LS T135A Tân Phú                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 316 | 25-07-26                  | 06h30 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | Cty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát | Mạch 2 trục Đức Hòa- Hậu Nghĩa        | Tại trụ T93A Mạch 2 trục Đức Hòa- Hậu Nghĩa    | Đầu nối đường dây và trạm 160KVA T93A//12 Hòa Khánh             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Kết hợp                               | Cắt Rec T136A + 3 LS T135A Tân Phú                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 317 | 25-07-26                  | 06h30 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | Cty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát | Tại trụ T25 NR 2H Food and Express    | Tại trụ 25 NR 2H Food and Express              | XDM đường dây và trạm 160KVA T6 Sa Bà                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Kết hợp                               | Cắt 3LBFCO NR 2H Food and Express                           | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 318 | 25-07-26                  | 06h30 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | Cty TNHH XLD Hòa Phát             | NR Kênh 4                             | Tại trụ T28 nhánh rẽ Kênh 4                    | Di dời trụ T28 nhánh rẽ Kênh 4                                  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Kết hợp                               | - Cắt Rec T140 + DS T139A Tân Phú<br>- Cắt 3 LS T68 đức Hòa | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 319 | 25-07-26                  | 06h30 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | Cty TNHH XLD Hòa Phát             | NR Giồng Ngang                        | Tại trụ T20B nhánh rẽ Giồng Ngang              | Đầu nối đường dây và trạm 3x50KVA HKD Nguyễn Quốc Khánh         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Kết hợp                               | Cắt Rec T136A + 3 LS T135A Tân Phú                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 320 | 25-07-26                  | 08h00 | 25-07-26                    | 12h00 | ĐL Đức Hòa  | ĐL Đức Hòa                        | NR Cty 4 Oranger                      | Tại trạm 2x2500KVA Cty 4 Orager                | Bảo trì trạm 2x2500KVA Cty 4 Oranger                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 30       | Công ty 4 Oranger, ấp 5 xã Mỹ Hạnh    | Cắt Rec + 3 LTD NR Cty 4 Oranger                            | 1              | 0,0057               | 0,0000 | 0,0005  | 0,0000 | 1,000       | 9.500        |         |
| 321 | 25-07-26                  | 08h00 | 25-07-26                    | 12h00 | ĐL Đức Hòa  | ĐL Đức Hòa                        | NR Cty 4 Oranger                      | Tại trạm 1000KVA Cty 4 Orager                  | Bảo trì trạm 2x2500KVA Cty 4 Oranger                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 10       | Công ty 4 Oranger, ấp 5 xã Mỹ Hạnh    | Cắt 3LBFCO NR Cty 4 Oranger                                 | 1              | 0,0057               | 0,0000 | 0,0005  | 0,0000 | 0,333       | 3.167        |         |
| 322 | 25-07-26                  | 13h00 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | ĐL Đức Hòa                        | NR Cty PolyPack                       | Tại trạm 1000KVA Cty PolyPack                  | Bảo trì trạm 1000KVA Cty PolyPack                               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 10       | Công ty PolyPack, ấp 5 xã Mỹ Hạnh     | Cắt 3LBFCO NR Cty PolyPack                                  | 1              | 0,0057               | 0,0000 | 0,0005  | 0,0000 | 0,333       | 3.167        |         |
| 323 | 25-07-26                  | 06h30 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | ĐL Đức Hòa                        | NR Giồng Ngang                        | Tại trụ T1, T9A NR Giồng Ngang                 | Chỉnh trụ trung thế nghiêng T1, T9A NR Giồng Ngang              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Kết hợp                               | Cắt Rec T136A + 3 LS T135A Tân Phú                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác                       | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                                     | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                                                     | Nội dung công tác                                                             | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                  | Biện pháp an toàn                                                                                   | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                                       |                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                               |                                                   |          |                                                                        |                                                                                                     |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                                       |                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                               |                                                   |          |                                                                        |                                                                                                     |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                                   | (8)                                                                                                                                                                       | (9)                                                                                                                                                                                                                                                                   | (10)                                                                          | (11)                                              | (12)     | (13)                                                                   | (14)                                                                                                | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 324 | 25-07-26                  | 06h30 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | ĐL Đức Hòa + XNDV ĐL Tây Ninh         | trục Đức Hòa- Hậu Nghĩa                                                                                                                                                   | Tại trụ T226 trục Đức Hòa- Hậu Nghĩa                                                                                                                                                                                                                                  | Thay LA định ký, do CBM cấp độ 2 Rec T226 Hòa Khánh                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Kết hợp                                                                | - Cắt Rec T140 + DS T139A Tân Phú<br>- Cắt 3 LS T68 đức Hòa                                         | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 325 | 25-07-26                  | 06h30 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | ĐL Đức Hòa + XNDV ĐL Tây Ninh         | trục Đức Hòa- Hậu Nghĩa                                                                                                                                                   | Tại trụ T248 trục Đức Hòa- Hậu Nghĩa                                                                                                                                                                                                                                  | Thay LA định ký, do CBM cấp độ 2 LBS T248 Trần Kha                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Kết hợp                                                                | - Cắt Rec T140 + DS T139A Tân Phú<br>- Cắt Rec T136A + 3 LS T135A Tân Phú<br>- Cắt 3 LS T68 đức Hòa | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 326 | 25-07-26                  | 07h30 | 25-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ                            | nhánh rẽ Chốt Dân Quân MTT, nhánh rẽ Giồng Lức, nhánh rẽ ấp Dinh, nhánh rẽ 5 Trần nhánh rẽ T3A 5 Trần, nhánh rẽ Trường Học Dinh, nhánh rẽ ấp 5 Mỹ Bình, tuyến 479 Đức Huệ | Từ trụ T1-T40 nhánh rẽ Chốt Dân Quân MTT, T1-T10 nhánh rẽ Giồng Lức, từ T01-T21 nhánh rẽ ấp Dinh, T01-T14 nhánh rẽ 5 Trần, Từ T1 đến T36 nhánh rẽ T3A 5 Trần, nhánh rẽ Từ T1 đến T46 nhánh rẽ Trường Học Dinh, Từ T1 đến T31 nhánh rẽ ấp 5 Mỹ Bình, tuyến 479 Đức Huệ | Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang                              | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 0        | Không cắt điện                                                         | Không cắt điện                                                                                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 327 | 25-07-26                  | 08h00 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Huệ  | Công ty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát | Nhánh rẽ T66 Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ                                                                                                                                 | Từ trụ T8A/1 đến T8A/1/1 nhánh rẽ T66 Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ                                                                                                                                                                                                    | Lắp dâ, lắp sứ, kéo dây lắp thiết bị, đấu nối đường dây trung áp              | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 2        | Một phần áp An Hưng xã An Ninh                                         | Cắt 3 LBFCO T1A nhánh rẽ T66 Lộc Giang                                                              | 371            | 4,3174               | 0,0085 | 0,1754  | 0,0003 | 0,067       | 567          |         |
| 328 | 25-07-26                  | 08h00 | 25-07-26                    | 10h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ                            | Nhánh rẽ Công ty Thiết bị điện Liên Minh, tuyến 475 Đức Huệ                                                                                                               | Tại trụ T1/1-2 Nhánh rẽ Công ty Thiết bị điện Liên Minh, tuyến 475 Đức Huệ                                                                                                                                                                                            | Thay điện kế, TI hạ áp Cơ Sở Sản Xuất Thiết Bị Điện Liên Minh PB06100047695   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 1        | Cơ Sở Sản Xuất Thiết Bị Điện Liên Minh ấp Bầu Trai Hạ xã Hiệp Hoà      | Cắt 3 FCO trạm T1/1-2 Công ty Thiết bị điện Liên Minh                                               | 1              | 0,0027               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,033       | 67           |         |
| 329 | 25-07-26                  | 10h00 | 25-07-26                    | 10h30 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ                            | Nhánh rẽ Công ty Thiết bị điện Liên Minh, tuyến 475 Đức Huệ                                                                                                               | Tại trụ T1/1-2 Nhánh rẽ Công ty Thiết bị điện Liên Minh, tuyến 475 Đức Huệ                                                                                                                                                                                            | Kiểm tra hệ thống đo đếm Cơ Sở Sản Xuất Thiết Bị Điện Liên Minh PB06100047695 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Không cắt điện                                                         | Không cắt điện                                                                                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 330 | 25-07-26                  | 10h40 | 25-07-26                    | 11h10 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ                            | Nhánh rẽ Công ty Thiết bị điện Liên Minh, tuyến 475 Đức Huệ                                                                                                               | Tại trụ T2/4-5 Nhánh rẽ Công ty Thiết bị điện Liên Minh, tuyến 475 Đức Huệ                                                                                                                                                                                            | Thay điện kế, CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HẠO NGUYỄN PB06100037571        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 1        | Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Hạo Nguyễn, ấp Bầu Trai Hạ xã Hiệp Hoà | Cắt 3. LBFCO T2/1 Công ty Thiết bị điện Liên Minh                                                   | 1              | 0,0007               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 17           |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác        | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                  | Địa điểm công tác                                                                     | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện           | Biện pháp an toàn                              | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|------------------------|------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|-------------------------------------------------|------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                        |                                                                        |                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                   |          |                                                 |                                                |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                        |                                                                        |                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                   |          |                                                 |                                                |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                    | (8)                                                                    | (9)                                                                                   | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | (11)                                              | (12)     | (13)                                            | (14)                                           | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 331 | 25-07-26                  | 11h10 | 25-07-26                    | 11h40 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ             | Nhánh rẽ Công ty Thiết bị điện Liên Minh, tuyến 475 Đức Huệ            | Tại trụ T2/4-5 Nhánh rẽ Công ty Thiết bị điện Liên Minh, tuyến 475 Đức Huệ            | Kiểm tra hệ thống đo đếm , CÔNG TY TNHH THUƠNG MẠI DỊCH VỤ HAO NGUYỄN PB06100037571                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Không cắt điện                                  | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 332 | 25-07-26                  | 13h30 | 25-07-26                    | 14h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ             | Đường dây hạ áp trạm T123/1 trực Tân Phú- Hậu Nghĩa, tuyến 475 Đức Huệ | Tại trụ T121/1 Đường dây hạ áp trạm T123/1 trực Tân Phú- Hậu Nghĩa, tuyến 475 Đức Huệ | Thay điện kế, Huỳnh Thị Viện PB06100047693001                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 1        | Hộ Huỳnh Thị Viện, ấp Bàu Trai Hạ xã Hiệp Hoà   | Cắt CB điện kế, tháo cáp muller điện kế        | 1              | 0,0007               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 17           |         |
| 333 | 25-07-26                  | 14h30 | 25-07-26                    | 15h10 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ             | Đường dây hạ áp trạm T123/1 trực Tân Phú- Hậu Nghĩa, tuyến 475 Đức Huệ | Tại trụ T127 Đường dây hạ áp trạm T123/1 trực Tân Phú- Hậu Nghĩa, tuyến 475 Đức Huệ   | Thay điện kế, Nguyễn Văn Lộc PB06100039064001                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 1        | Hộ Nguyễn Văn Lộc, ấp Bàu Trai Hạ xã Hiệp Hoà   | Cắt CB điện kế, tháo cáp muller điện kế        | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |
| 334 | 25-07-26                  | 15h30 | 25-07-26                    | 16h10 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ             | Đường dây hạ áp trạm T15 nhánh rẽ An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ       | Tại trụ T14A Đường dây hạ áp trạm T15 nhánh rẽ An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ         | Thay điện kế, PHÒNG KINH TẾ XÃ AN NINH PB06100047295001                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 1        | Phòng Kinh tế xã An Ninh, ấp An Hiệp xã An Ninh | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |
| 335 | 25-07-26                  | 16h20 | 25-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ             | Đường dây hạ áp trạm T15 nhánh rẽ An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ       | Tại trụ T15 Đường dây hạ áp trạm T15 nhánh rẽ An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ          | Thay điện kế, Võ Nhật Trường PB06100047698001                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 1        | Hộ Võ Nhật Trường ấp An Hiệp xã An Ninh         | Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế | 1              | 0,0009               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,033       | 22           |         |
| 336 | 25-07-26                  | 07h30 | 25-07-26                    | 17h00 | ĐL Đức Huệ  | ĐL Đức Huệ             | Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,                       | Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,                                      | Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Không cắt điện                                  | Không cắt điện                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 337 | 25-07-26                  | 06h00 | 25-07-26                    | 16h00 | ĐL Tân An   | Công ty TNHH Việt Sáng | NR. Ông Thái                                                           | Tại NR. Ông Thái                                                                      | Thực hiện công trình ĐTXD "Xây lắp 03 công trình trên khu vực Cầm Giuộc, Cầm Đước, Tân An Công trình: Đầu tư cải tạo, nâng cấp lưới điện từ 1 pha lên 3 pha tại huyện Cầm Giuộc, TP.Tân An Hạng mục: Các tuyến đường dây do Điện lực Tân An quản lý vận hành - Cải tạo, nâng cấp đường dây trung áp 1 pha dây trần thành 3 pha dây bọc NR. Ông Thái - tuyến 478TA" | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 6        | Một phần phường Khánh Hậu                       | Cắt LBFCO PD-Ông Thái                          | 215            | 2,2188               | 0,0037 | 0,1196  | 0,0002 | 0,200       | 2.000        |         |
| 338 | 25-07-26                  | 08h00 | 25-07-26                    | 16h00 | ĐL Tân Hưng | ĐL Tân Hưng            | LBFCO T15A/1 Kênh 504, tuyến 478 Vĩnh Hưng                             | Nhánh rẽ Núi Lười tuyến 474 Vĩnh Hưng - 472 Móc Hòa                                   | Bảo trì, lắp ống xoắn 24 kV, khắc phục khiếm khuyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 3        | Một phần ấp Cà Ngà xã Tân Hưng                  | Cắt LBFCO T15A/1 Kênh 504                      | 22             | 0,5815               | 0,0012 | 0,0095  | 0,0000 | 0,100       | 800          |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác        | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                             | Địa điểm công tác                                                                                                    | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                    | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                                                                                               | Biện pháp an toàn                                                                                                               | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|------------------------|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                        |                                                                   |                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                      |                                                   |          |                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                 |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                        |                                                                   |                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                      |                                                   |          |                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                 |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                    | (8)                                                               | (9)                                                                                                                  | (10)                                                                                                                                                                                                                 | (11)                                              | (12)     | (13)                                                                                                                                                                | (14)                                                                                                                            | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 339 | 25-07-26                  | 08h00 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Hưng  | ĐL Tân Hưng            | Nhánh rẽ Vĩnh Lợi, tuyến 472 Mộc Hóa                              | Nhánh rẽ Vĩnh Lợi                                                                                                    | Phát quang cây xanh đường dây trung hạ áp (112)                                                                                                                                                                      | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       |          | Không cắt điện                                                                                                                                                      | Không cắt điện                                                                                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 340 | 25-07-26                  | 08h00 | 25-07-26                    | 09h30 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh           | Trạm Hân tiện Sáu Tranh T05A - 471 Tân Thạnh.                     | Tại trụ số 05A nhánh rẽ Tân Ninh - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Hòa Lập).                                                 | Bảo trì vận hành thuê TBA 25kVA khách hàng Hân tiện Sáu Tranh.                                                                                                                                                       | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 6        | Trạm Hân tiện Sáu Tranh xã Nhơn Hòa Lập                                                                                                                             | Cắt FCO trạm T05A Hân tiện Sáu Tranh                                                                                            | 1              | 0,0034               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,200       | 300          |         |
| 341 | 25-07-26                  | 10h00 | 25-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh           | Nhánh rẽ HSX Lê Văn Tùng - 471 Tân Thạnh.                         | Tại trụ số 07A/1 nhánh rẽ HSX Lê Văn Tùng - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh).                                           | Bảo trì vận hành thuê đường dây 12,7kV và TBA 75kVA khách hàng HSX Lê Văn Tùng.                                                                                                                                      | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 6        | Hộ sản xuất Lê Văn Tùng xã Nhơn Ninh                                                                                                                                | Cắt LBFCO T07A HSX Lê Văn Tùng                                                                                                  | 1              | 0,0034               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,200       | 300          |         |
| 342 | 25-07-26                  | 13h00 | 25-07-26                    | 14h30 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh           | Nhánh rẽ Tổ bơm điện Tổ 3 áp Bảy Ngàn - 471 Tân Thạnh.            | Tại trụ số 08/1 nhánh rẽ Tổ bơm điện Tổ 3 áp Bảy Ngàn - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh).                               | Bảo trì vận hành thuê đường dây 12,7kV và TBA 25kVA khách hàng Tổ bơm điện Tổ 3 áp Bảy Ngàn.                                                                                                                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 3        | Trạm Tổ bơm điện Tổ 3 áp Bảy Ngàn                                                                                                                                   | Cắt LBFCO T08 Tổ bơm điện Tổ 3 áp Bảy Ngàn                                                                                      | 1              | 0,0034               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,100       | 150          |         |
| 343 | 25-07-26                  | 15h00 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh           | Nhánh rẽ HKD Trần Thị Diệu - 471 Tân Thạnh.                       | Tại trụ số 13/1 nhánh rẽ HKD Trần Thị Diệu - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh).                                          | Bảo trì vận hành thuê đường dây 12,7kV và TBA 50kVA khách hàng HKD Trần Thị Diệu .                                                                                                                                   | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 6        | Hộ kinh doanh Trần Thị Diệu xã Nhơn Ninh                                                                                                                            | Cắt LBFCO T13 HKD Trần Thị Diệu                                                                                                 | 1              | 0,0034               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,200       | 300          |         |
| 344 | 25-07-26                  | 07h30 | 25-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Thạnh | ĐL Tân Thạnh           | Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân, 474 Mộc Hóa. | Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyến Thạnh.                                                       | Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.                                                                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     |          | Không cắt điện                                                                                                                                                      | Không cắt điện                                                                                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 345 | 25-07-26                  | 07h00 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Thanh Hóa | Công ty TNHH Minh Hùng | Tuyến 471 Thanh Hoá                                               | Từ trụ số 95 đến trụ số 105 tuyến 471 Thanh Hoá                                                                      | Thay trụ BTLT 12m bằng trụ ghép BTLT 14m, lắp xà, sứ, lắp TBA 100kV, thay dây 2AV.50 dây cáp ABC 4x95 và sang điện kế (Công trình SCL 2026)                                                                          | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 60       | Một phần áp Thủy Đông, áp Tuyến Nhơn xã Thanh Hoá; Một phần áp Nước Trong, Voi Đinh xã Tân Tây; áp Ông Hiếu, áp Thanh Trung, áp Ông Quới, áp Đá Biên xã Thanh Phước | - Cắt MC 471 Thanh Hoá, đóng DTD 471-76 Thanh Hoá<br>- Cắt DS T106 Chợ Thanh Hoá (Kiểm tra LBS T104 tuyến 471 Thanh Hoá đã cắt) | 3900           | 123,2740             | 0,2163 | 2,0613  | 0,0036 | 2,000       | 19.000       |         |
| 346 | 25-07-26                  | 07h00 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Thanh Hóa | ĐL Thanh Hóa           | Nhánh rẽ Bờ Bắc Sông Vàm Cỏ; Nhánh rẽ Bờ Nam Sông Vàm Cỏ          | - Từ trụ số 07 đến trụ số 08 nhánh rẽ Bờ Bắc Sông Vàm Cỏ<br>- Từ trụ số 01 đến trụ số 85 nhánh rẽ Bờ Nam Sông Vàm Cỏ | - Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết trụ số 07, 08 nhánh rẽ Bờ Bắc Sông Vàm Cỏ<br>- Bảo trì phân đoạn T01, T85, khắc phục khiếm khuyết và thay chằng mục sét tại các vị trí T07, T15, T26, T29, T41, T45, T50, T69, T75 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     |          | Kết hợp                                                                                                                                                             | - Cắt MC 471 Thanh Hóa, đóng DTD 471-76 Thanh Hoá<br>- Cắt DS T106 Chợ Thanh Hoá (Kiểm tra LBS T104 tuyến 471 Thanh Hoá đã cắt) | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác                               | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                            | Địa điểm công tác                                                                                             | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                    | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                                               | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                                               |                                                                  |                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                      |                                                   |          |                                       |                                                                                                                                 |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                                               |                                                                  |                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                      |                                                   |          |                                       |                                                                                                                                 |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                                           | (8)                                                              | (9)                                                                                                           | (10)                                                                                                                                                                                                                                 | (11)                                              | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                                                            | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 347 | 25-07-26                  | 07h00 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Thanh Hóa | ĐL Thanh Hóa                                  | Nhánh rẽ Bến Kè - Thủy Đông; Nhánh rẽ Voi Đình                   | - Từ trụ số 26 đến trụ số 42 nhánh rẽ Bến Kè<br>- Thủy Đông<br>- Từ trụ số 24 đến trụ số 44 nhánh rẽ Voi Đình | - Bảo trì phân đoạn T26 khắc phục khiếm khuyết và thay chăng mục sét tại các vị trí T40, T41 nhánh rẽ Bến Kè - Thủy Đông<br>- Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết thay sứ treo số 24, thay chăng mục sét tại trụ số 44 nhánh rẽ Voi Đình | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     |          | Kết hợp                               | - Cắt MC 471 Thanh Hóa, đóng DTD 471-76 Thanh Hoá<br>- Cắt DS T106 Chợ Thanh Hoá (Kiểm tra LBS T104 tuyến 471 Thanh Hoá đã cắt) | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 348 | 25-07-26                  | 07h00 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Thanh Hóa | Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch | Nhánh rẽ Bờ Bắc Sông Vàm Cỏ                                      | Từ trụ số 01 đến trụ số 06 nhánh rẽ Bờ Bắc Sông Vàm Cỏ                                                        | Thay trụ BTLT 12m bằng trụ BTLT 12m và sang điện kế (Công trình SCL 2026)                                                                                                                                                            | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 50       | Kết hợp                               | - Cắt MC 471 Thanh Hóa, đóng DTD 471-76 Thanh Hoá<br>- Cắt DS T106 Chợ Thanh Hoá (Kiểm tra LBS T104 tuyến 471 Thanh Hoá đã cắt) | 3900           | 123,2740             | 0,2163 | 2,0613  | 0,0036 | 0,000       | 0            |         |
| 349 | 25-07-26                  | 07h00 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Thanh Hóa | Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch | Đường dây hạ áp thuộc TBA T65 Cấp nước Thanh Hoá                 | Toàn đường dây hạ áp thuộc TBA T65 Cấp nước Thanh Hoá                                                         | Thay trụ hạ thế, thay dây và sang điện kế (Công trình SCL 2026)                                                                                                                                                                      | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp |          | Kết hợp                               | - Cắt MC 471 Thanh Hóa, đóng DTD 471-76 Thanh Hoá<br>- Cắt DS T106 Chợ Thanh Hoá (Kiểm tra LBS T104 tuyến 471 Thanh Hoá đã cắt) | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 350 | 25-07-26                  | 07h00 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Thanh Hóa | Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch | Nhánh rẽ Rạch Cây Khế, nhánh rẽ Rạch Trong, nhánh rẽ Rạch Bà Tín | Từ trụ số 01 nhánh rẽ Cây Khế đến trụ số 09 nhánh rẽ Rạch Nước Trong và đến trụ số 09 nhánh rẽ Rạch Bà Tín    | Thay trụ BTLT 12m bằng trụ BTLT 12m và sang điện kế (Công trình SCL 2026)                                                                                                                                                            | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp |          | Kết hợp                               | - Cắt MC 471 Thanh Hóa, đóng DTD 471-76 Thanh Hoá<br>- Cắt DS T106 Chợ Thanh Hoá (Kiểm tra LBS T104 tuyến 471 Thanh Hoá đã cắt) | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 351 | 25-07-26                  | 07h00 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Thanh Hóa | Hợp tác xã xây lắp điện Hưng Phú              | Nhánh rẽ Bến Kè - Thủy Đông                                      | Từ trụ số 42 đến trụ số 96 nhánh rẽ Bến Kè -Thủy Đông                                                         | Dựng trụ BTLT 14m, tháp dả U, lắp xà, sứ và nâng cấp đường dây trung áp từ 1 pha lên 3 pha (Công trình ĐTXD 2026)                                                                                                                    | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 4        | Kết hợp                               | - Cắt MC 471 Thanh Hóa, đóng DTD 471-76 Thanh Hoá<br>- Cắt DS T106 Chợ Thanh Hoá (Kiểm tra LBS T104 tuyến 471 Thanh Hoá đã cắt) | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,133       | 1.267        |         |
| 352 | 25-07-26                  | 07h00 | 25-07-26                    | 17h00 | ĐL Thủ Thừa  | ĐL Thủ Thừa                                   | Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào, nhánh rẽ Bà Mía, tuyến 479 Thủ Thừa       | - Từ trụ T127-T304 Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào<br>- Từ trụ T1-T55 nhánh rẽ Bà Mía                                   | Cắt tia cành cây, cắt dây leo dưới đường dây trung-hạ thế                                                                                                                                                                            | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       |          | Không cắt điện                        | Không cắt điện                                                                                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác                               | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                               | Địa điểm công tác                                                                                                                                           | Nội dung công tác                                                                                           | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                                                                | Biện pháp an toàn                                                                                                            | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                                               |                                                                                                                     |                                                                                                                                                             |                                                                                                             |                                                   |          |                                                                                                                                      |                                                                                                                              |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                                               |                                                                                                                     |                                                                                                                                                             |                                                                                                             |                                                   |          |                                                                                                                                      |                                                                                                                              |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                                           | (8)                                                                                                                 | (9)                                                                                                                                                         | (10)                                                                                                        | (11)                                              | (12)     | (13)                                                                                                                                 | (14)                                                                                                                         | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 353 | 25-07-26                  | 07h00 | 25-07-26                    | 07h30 | ĐL Thủ Thừa  | ĐL Thủ Thừa                                   | Nhánh rẽ Bình Anh, nhánh rẽ Ngã Ba Thủ Thừa                                                                         | - Tại trụ T73 Nhánh rẽ Bình Anh<br>- Tại trụ T58 nhánh rẽ Ngã Ba Thủ Thừa                                                                                   | Chuyển giao lưới tuyến 475 Thủ Thừa - 479 Thủ Thừa từ LBS T73 Bình Anh đến DS T58 Bình Lương                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 10       | Toàn bộ áp Thủ Khoa Thừa 1, Thủ Khoa Thừa 2, Thủ Khoa Thừa 3, ấp Nhà Dài, ấp An Hoà 3, ấp 1A, ấp 2A xã Thủ Thừa; Toàn bộ xã Mỹ Thạnh | - Cắt MC 479 Thủ Thừa<br>- Cắt DS T58 Bình Lương<br>- Đóng LBS T73 Bình Anh                                                  | 9817           | 11,3952              | 0,3798 | 0,2727  | 0,0091 | 0,333       | 167          |         |
| 354 | 25-07-26                  | 07h30 | 25-07-26                    | 08h00 | ĐL Thủ Thừa  | ĐL Thủ Thừa                                   | Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào, nhánh rẽ Bà Phổ 2                                                                            | - Tại trụ T53B Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào<br>- Tại trụ T1 nhánh rẽ Vàm Kinh<br>- Tại trụ T1, T2 nhánh rẽ Bà Phổ 2                                                | Chuyển giao lưới tuyến 475 Thủ Thừa - 477 Thủ Thừa từ DS T53B Vàm Kinh đến DS T3 Bà Phổ 2                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 50       | Toàn bộ áp Bà Phổ xã Thủ Thừa; Toàn bộ áp Vàm Kinh xã Mỹ Thạnh                                                                       | - Cắt Rec T2 + DS T3 Bà Phổ 2<br>- Đóng DS T53B Vàm Kinh<br>- Đóng LBS T01 Vàm Kinh                                          | 461            | 0,5351               | 0,0178 | 0,0128  | 0,0004 | 1,667       | 833          |         |
| 355 | 25-07-26                  | 07h00 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Thủ Thừa  | Liên Danh Minh Hùng - Thuỷ Phương             | Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào, NR Kênh T1-1 (XDM), tuyến 479 Thủ Thừa                                                       | - Từ trụ T134-T136 Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào<br>- Từ trụ T135 - T5 NR Kênh T1-1 (XDM)                                                                           | Thi công công trình ĐTXD mới NR Kênh T1-1: Dựng trụ trung thế 14m, lấp đá, kéo dây dẫn trung thế và dôi TBA | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 1        | Toàn bộ áp 3, ấp 4, ấp 5, ấp Bà Nghiệm, ấp Mỹ Hoà, ấp Vườn Cò, ấp Bà Mía xã Mỹ Thạnh                                                 | Cắt Rec T104 + DS T105 Cầu Rạch Đào                                                                                          | 3429           | 75,6251              | 0,1327 | 1,8100  | 0,0032 | 0,033       | 317          |         |
| 356 | 25-07-26                  | 07h00 | 25-07-26                    | 16h00 | ĐL Thủ Thừa  | Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch | NR Ngã ba Thủ Thừa, NR Chiểu Sáng Cao Tốc Thủ Thừa, NR Bà Phổ, NR Chiểu Sáng Cao Tốc Bà Phổ, tuyến 477/479 Thủ Thừa | - Tại trụ T51 NR Ngã ba Thủ Thừa<br>- Từ trụ T1-T2 NR Chiểu Sáng Cao Tốc Thủ Thừa<br>- Tại trụ T25 NR Bà Phổ<br>- Từ trụ T1-T7 NR Chiểu Sáng Cao Tốc Bà Phổ | Thi công công trình SCL lưới điện 2026: Thay dây cáp trung thế, thay thiết bị phân đoạn                     | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 100      | Toàn bộ áp Bình Lương 1, Bình Lương Đông, Bà Phổ, Bình Cang 2, ấp 4, ấp 5 xã Thủ Thừa                                                | Cắt MC 477, 479 Thủ Thừa, đóng DTĐ 477-76, 479-76 Thủ Thừa                                                                   | 2973           | 62,1172              | 0,1150 | 1,4867  | 0,0028 | 3,333       | 30.000       |         |
| 357 | 25-07-26                  | 07h00 | 25-07-26                    | 16h00 | ĐL Thủ Thừa  | ĐL Thủ Thừa                                   | Tại TBA CSCT Bà Phổ, tuyến 477 Thủ Thừa                                                                             | Tại TBA CSCT Bà Phổ, tuyến 477 Thủ Thừa                                                                                                                     | Thay hệ thống đo đếm trạm công cộng                                                                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 100      | Một phần áp Bà Phổ xã Thủ Thừa                                                                                                       | Cắt MC 477 Thủ Thừa, đóng DTĐ 477-76 Thủ Thừa                                                                                | 2973           | 62,1172              | 0,1150 | 1,4867  | 0,0028 | 3,333       | 30.000       |         |
| 358 | 25-07-26                  | 16h00 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Thủ Thừa  | ĐL Thủ Thừa                                   | Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào, nhánh rẽ Bà Phổ 2                                                                            | - Tại trụ T53B Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào<br>- Tại trụ T1 nhánh rẽ Vàm Kinh<br>- Tại trụ T1, T2 nhánh rẽ Bà Phổ 2                                                | Chuyển giao lưới tuyến 477 Thủ Thừa - 475 Thủ Thừa từ DS T3 Bà Phổ 2 đến DS T53B Vàm Kinh                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 50       | Toàn bộ áp Bà Phổ xã Thủ Thừa; Toàn bộ áp Vàm Kinh xã Mỹ Thạnh                                                                       | - Cắt LBS T01 Vàm Kinh<br>- Cắt DS T53B Vàm Kinh<br>- Đóng DS T3 + Rec T2 Bà Phổ 2                                           | 461            | 0,5351               | 0,0178 | 0,0128  | 0,0004 | 1,667       | 833          |         |
| 359 | 25-07-26                  | 16h30 | 25-07-26                    | 17h00 | ĐL Thủ Thừa  | ĐL Thủ Thừa                                   | Nhánh rẽ Bình Anh, nhánh rẽ Ngã Ba Thủ Thừa                                                                         | - Tại trụ T73 Nhánh rẽ Bình Anh<br>- Tại trụ T58 nhánh rẽ Ngã Ba Thủ Thừa                                                                                   | Chuyển giao lưới tuyến 479 Thủ Thừa - 475 Thủ Thừa từ DS T58 Bình Lương đến LBS T73 Bình Anh                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 10       | Toàn bộ áp Thủ Khoa Thừa 1, Thủ Khoa Thừa 2, Thủ Khoa Thừa 3, ấp Nhà Dài, ấp An Hoà 3, ấp 1A, ấp 2A xã Thủ Thừa; Toàn bộ xã Mỹ Thạnh | - Cắt LBS T73 Bình Anh<br>- Kiểm tra MC 479 Thủ Thừa đang ở vị trí cắt<br>- Đóng DS T58 Bình Lương<br>- Đóng MC 479 Thủ Thừa | 9817           | 11,3952              | 0,3798 | 0,2727  | 0,0091 | 0,333       | 167          |         |
| 360 | 25-07-26                  | 08h00 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Vĩnh Hưng | ĐL Vĩnh Hưng                                  | Nr Khánh Hưng                                                                                                       | T1 đến T103 Nr Khánh Hưng                                                                                                                                   | Phát quang đường dây trung, hạ áp                                                                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Không cắt điện                                                                                                                       | Không cắt điện                                                                                                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác          | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                           | Địa điểm công tác                                                                  | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                    | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                                                           | Biện pháp an toàn                                                                                                   | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|--------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                          |                                                                                                                                                 |                                                                                    |                                                                                                                                                                                                      |                                       |          |                                                                                                                                 |                                                                                                                     |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                          |                                                                                                                                                 |                                                                                    |                                                                                                                                                                                                      |                                       |          |                                                                                                                                 |                                                                                                                     |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)                      | (8)                                                                                                                                             | (9)                                                                                | (10)                                                                                                                                                                                                 | (11)                                  | (12)     | (13)                                                                                                                            | (14)                                                                                                                | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 361 | 25-07-26                  | 08h00 | 25-07-26                    | 09h45 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng             | Trạm T49/1 Vĩnh Thuận                                                                                                                           | Trạm T49/1 Vĩnh Thuận                                                              | Khắc phục hệ thống đo đếm                                                                                                                                                                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 1        | Một phần áp Kinh Mới xã Vĩnh Hưng                                                                                               | Cắt 01 FCO trạm T49/1 Vĩnh Thuận                                                                                    | 27             | 0,1657               | 0,0016 | 0,0026  | 0,0000 | 0,017       | 29           |         |
| 362 | 25-07-26                  | 10h30 | 25-07-26                    | 11h10 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng             | Trạm T92 Khánh Hưng                                                                                                                             | Trạm T92 Khánh Hưng                                                                | Tăng nấc điện áp                                                                                                                                                                                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 1        | Một phần áp Tà Nu xã Vĩnh Hưng                                                                                                  | Cắt 01 FCO trạm T92 Khánh Hưng                                                                                      | 60             | 0,1403               | 0,0035 | 0,0022  | 0,0001 | 0,017       | 11           |         |
| 363 | 25-07-26                  | 13h15 | 25-07-26                    | 14h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng             | Trạm T29 Trung Liêm                                                                                                                             | Trạm T29 Trung Liêm                                                                | Thay cáp suất hạ áp                                                                                                                                                                                  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 1        | Một phần áp Trung Liêm xã Tuyên Bình                                                                                            | Cắt 01 FCO trạm T29 Trung Liêm                                                                                      | 82             | 0,3594               | 0,0048 | 0,0057  | 0,0001 | 0,017       | 21           |         |
| 364 | 25-07-26                  | 14h45 | 25-07-26                    | 15h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng             | Trạm T12 Thái Trị                                                                                                                               | Trạm T12 Thái Trị                                                                  | Thay CB bất thường trạm                                                                                                                                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 1        | Một phần áp Trung Trục xã Tuyên Bình                                                                                            | Cắt 01 FCO trạm T12 Thái Trị                                                                                        | 29             | 0,0763               | 0,0017 | 0,0012  | 0,0000 | 0,017       | 13           |         |
| 365 | 25-07-26                  | 15h45 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Vĩnh Hưng  | ĐL Vĩnh Hưng             | Trạm T24/1 TBD Đê Bao áp Trung Trục                                                                                                             | Trạm T24/1 TBD Đê Bao áp Trung Trục                                                | Thay CB bất thường trạm                                                                                                                                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 2        | Trạm T24/1 TBD Đê Bao áp Trung Trục                                                                                             | Cắt 03 FCO trạm T24/1 TBD Đê Bao áp Trung Trục                                                                      | 1              | 0,0026               | 0,0001 | 0,0000  | 0,0000 | 0,050       | 38           |         |
| 366 | 25-07-26                  | 07h00 | 25-07-26                    | 07h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường            | - Nhánh rẽ Kinh Cà Dừa, tuyến 476 Mộc Hóa<br>- Nhánh rẽ nối lưới Lộ Cà Dừa, tuyến 476 Mộc Hóa<br>- Nhánh rẽ Kinh Cà Dừa Phải, tuyến 471 Mộc Hóa | - LBS T89 lộ Cà Dừa 1<br>- LBFCO T2 Kinh Cà Dừa                                    | Chuyển giao lưới tuyến 471-476 Mộc Hóa từ LBS T89 Lộ Cà Dừa 1 đến 3 LBFCO T2 Kinh Cà Dừa                                                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 7        | Một phần áp 1 xã Bình Hòa                                                                                                       | - Cắt 3 LBFCO T2 Kinh Cà Dừa<br>- Đóng LBS T89 Lộ Cà Dừa 1                                                          | 296            | 0,3525               | 0,0118 | 0,0082  | 0,0003 | 0,233       | 117          |         |
| 367 | 25-07-26                  | 16h30 | 25-07-26                    | 17h00 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường            | - Nhánh rẽ Kinh Cà Dừa, tuyến 476 Mộc Hóa<br>- Nhánh rẽ nối lưới Lộ Cà Dừa, tuyến 476 Mộc Hóa<br>- Nhánh rẽ Kinh Cà Dừa Phải, tuyến 471 Mộc Hóa | - LBS T89 lộ Cà Dừa 1<br>- LBFCO T2 Kinh Cà Dừa                                    | Chuyển giao lưới tuyến 471-476 Mộc Hóa từ 3 LBFCO T2 Kinh Cà Dừa đến LBS T89 Lộ Cà Dừa 1                                                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 7        | Một phần áp 1 xã Bình Hòa                                                                                                       | - Cắt LBS T89 Lộ Cà Dừa 1<br>- Đóng 3 LBFCO T2 Kinh Cà Dừa                                                          | 296            | 0,3525               | 0,0118 | 0,0082  | 0,0003 | 0,233       | 117          |         |
| 368 | 25-07-26                  | 07h30 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | Công ty TNHH Ngọc Dung 1 | - Nhánh rẽ Bình Hòa Trung, Tuyến 476 Mộc Hóa                                                                                                    | Từ trụ T49 đến trụ T68, Nhánh rẽ Bình Hòa Trung, Tuyến 476 Mộc Hóa ( Xã Bình Hòa ) | Thay trụ đơn BTLT 12m tại trụ T49, T50, T52, T53, T54, T56, T57, T65, T68 NR Bình Hòa Trung                                                                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 30       | Một phần áp Bình Nam, áp Bình Đông, áp Hương Trang, áp 1, áp 2, áp 3 xã Bình Hòa; Một phần áp 1, áp 3, áp Sây Giăng, xã Mộc Hóa | - Nhá Rec T69 tuyến 476 Mộc Hóa để cắt DS T48 Bình Hòa Tây<br>- Kiểm tra LBFCO T2 Kinh Cà Dừa đang ở trạng thái cắt | 3483           | 74,6713              | 0,1383 | 1,7440  | 0,0032 | 1,000       | 9.000        |         |
| 369 | 25-07-26                  | 07h30 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | Công ty TNHH Ngọc Dung 1 | -Nhánh rẽ Bình Hòa Đông Tuyến 476 Mộc Hóa                                                                                                       | Từ trụ T98 đến trụ T246 Nhánh rẽ Bình Hòa Đông Tuyến 476 Mộc Hóa ( Xã Bình Hòa )   | - Thay trụ BTLT 12m tại trụ T98, T121, T123, T125, T131, T136/1, T136/2, T181, T182, T183, T199, T205, T227, T241, T246, thay trụ đôi BTLT 14m tại trụ T136 Nhánh rẽ Bình Hòa Đông Tuyến 476 Mộc Hóa | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 30       | Kết hợp                                                                                                                         | - Nhá Rec T69 tuyến 476 Mộc Hóa để cắt DS T48 Bình Hòa Tây<br>- Kiểm tra LBFCO T2 Kinh Cà Dừa đang ở trạng thái cắt | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 1,000       | 9.000        |         |
| 370 | 25-07-26                  | 07h30 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | Công ty TNHH Ngọc Dung 1 | - Nhánh rẽ Bình Phong Thanh, Tuyến 476 Mộc Hóa                                                                                                  | Từ trụ T10 đến trụ T21 Nhánh rẽ Bình Phong Thanh, Tuyến 476 Mộc Hóa ( xã Mộc Hóa ) | - Thay trụ đôi BTLT 12m tại trụ T10, T13, Thay trụ đơn BTLT 12m, thay chằng xuống tại trụ T19, T21 Nhánh rẽ Bình Phong Thanh, Tuyến 476 Mộc Hóa                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 30       | Kết hợp                                                                                                                         | - Nhá Rec T69 tuyến 476 Mộc Hóa để cắt DS T48 Bình Hòa Tây<br>- Kiểm tra LBFCO T2 Kinh Cà Dừa đang ở trạng thái cắt | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 1,000       | 9.000        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                    | Địa điểm công tác                                                                                                            | Nội dung công tác                                                                                                                                                                              | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                                   | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                             |                                                                          |                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                |                                       |          |                                       |                                                                                                                     |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                             |                                                                          |                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                |                                       |          |                                       |                                                                                                                     |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)                         | (8)                                                                      | (9)                                                                                                                          | (10)                                                                                                                                                                                           | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                                                | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 371 | 25-07-26                  | 07h30 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | Công ty TNHH Ngọc Dung 1    | - Nhánh rẽ Kinh 3 Hồng Minh Trái, tuyến 476 Mộc Hóa                      | Từ trụ T1 đến trụ T10 Nhánh rẽ Kinh 3 Hồng Minh Trái, tuyến 476 Mộc Hóa ( Xã Bình Hòa )                                      | - Thay trụ đơn BTLT 12m, thay chằng xuống tại trụ T1, T9, T10 Nhánh rẽ Kinh 3 Hồng Minh Trái, tuyến 476 Mộc Hóa                                                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 30       | Kết hợp                               | - Nhả Rec T69 tuyến 476 Mộc Hóa để cắt DS T48 Bình Hòa Tây<br>- Kiểm tra LBFCO T2 Kinh Cà Dứa đang ở trạng thái cắt | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 1,000       | 9.000        |         |
| 372 | 25-07-26                  | 07h30 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | Công ty TNHH Ngọc Dung 1    | Nhánh rẽ Kinh Đường Bàng 2, tuyến 476 Mộc Hóa                            | Từ trụ T17 đến T18 Nhánh rẽ Kinh Đường Bàng 2, tuyến 476 Mộc Hóa ( Xã Bình Hòa )                                             | - Thay trụ BTLT 12m; lắp chằng xuống tại trụ T17, T18 Nhánh rẽ Kinh Đường Bàng 2, tuyến 476 Mộc Hóa                                                                                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 30       | Kết hợp                               | - Nhả Rec T69 tuyến 476 Mộc Hóa để cắt DS T48 Bình Hòa Tây<br>- Kiểm tra LBFCO T2 Kinh Cà Dứa đang ở trạng thái cắt | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 1,000       | 9.000        |         |
| 373 | 25-07-26                  | 07h30 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | Công ty TNHH Minh Hùng      | - Nhánh rẽ Ngon Bến Buôn                                                 | Từ trụ T1 đến T20 nhánh rẽ Ngon Bến Buôn, Tuyến 476 Mộc Hóa ( Xã Bình Hòa )                                                  | - Lắp trạm 25 kVA T17 Ngon Bến Buôn, Dời trạm 37,5 kVA T10 Bình Hòa Đông 4 về trụ T1, Tăng công suất trạm T58 Ngon Bến Buôn 1 từ 15 kVA lên 37,5 kVA Nhánh rẽ Ngon Bến Buôn, Tuyến 476 Mộc Hóa | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 30       | Kết hợp                               | - Nhả Rec T69 tuyến 476 Mộc Hóa để cắt DS T48 Bình Hòa Tây<br>- Kiểm tra LBFCO T2 Kinh Cà Dứa đang ở trạng thái cắt | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 1,000       | 9.000        |         |
| 374 | 25-07-26                  | 07h30 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | Công ty TNHH Minh Hùng      | - Nhánh rẽ Kinh Bao Ngan 1                                               | Từ trụ T9 đến T14 nhánh rẽ Kinh bao Ngan 1, Tuyến 476 Mộc Hóa ( Xã Mộc Hóa )                                                 | - Lắp trạm 25 kVA T10 Kinh Bao Ngan 1<br>- Xử lý giao nguồn hạ áp trạm T10 Kinh Bao Ngan 1 và T14 Kinh Bao Ngan 1 tại trụ H3.1, Tuyến 476 Mộc Hóa                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 30       | Kết hợp                               | - Nhả Rec T69 tuyến 476 Mộc Hóa để cắt DS T48 Bình Hòa Tây<br>- Kiểm tra LBFCO T2 Kinh Cà Dứa đang ở trạng thái cắt | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 1,000       | 9.000        |         |
| 375 | 25-07-26                  | 07h30 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | Công ty TNHH Minh Hùng      | - Nhánh rẽ Kinh 3 Hồng Minh Phải & Nhánh rẽ Sậy Giăng, Tuyến 476 Mộc Hóa | Từ trụ T47 đến T50 Nhánh rẽ Kinh 3 Hồng Minh Phải và từ trụ T51 đến T86 Nhánh rẽ Sậy Giăng, Tuyến 476 Mộc Hóa ( Xã Mộc Hóa ) | - Thay trụ, tháp sắt từ trụ T47 đến trụ T50 Nhánh rẽ Kinh 3 Hồng Minh Phải và từ trụ T51 đến T86 Nhánh rẽ Sậy Giăng, Tuyến 476 Mộc Hóa                                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 30       | Kết hợp                               | - Nhả Rec T69 tuyến 476 Mộc Hóa để cắt DS T48 Bình Hòa Tây<br>- Kiểm tra LBFCO T2 Kinh Cà Dứa đang ở trạng thái cắt | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 1,000       | 9.000        |         |
| 376 | 25-07-26                  | 07h30 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | Công ty CTN & MT Kiến Tường | - Nhánh rẽ Bình Hòa Đông, tuyến 476 Mộc Hóa                              | Từ trụ T250A Nhánh rẽ Bình Hòa Đông đến T01 nhánh rẽ cấp nước Bình Hòa Đông, Tuyến 476 Mộc Hóa ( Xã Bình Hòa )               | - Dựng trụ chèn BTLT 14m tại trụ T250A, rai căng dây 3xACX50 + AC50 từ trụ T250A đến trụ T01 Nhánh rẽ cấp nước Bình Hòa Đông, đấu nối tại trụ T250A Nhánh rẽ Bình Hòa Đông, Tuyến 476 Mộc Hóa, | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 30       | Kết hợp                               | - Nhả Rec T69 tuyến 476 Mộc Hóa để cắt DS T48 Bình Hòa Tây<br>- Kiểm tra LBFCO T2 Kinh Cà Dứa đang ở trạng thái cắt | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 1,000       | 9.000        |         |



| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác            | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp       | Địa điểm công tác                                                                | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                                      | Biện pháp an toàn                                                                                                   | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|----------------------------|---------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                            |                                             |                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                   |          |                                                                                                            |                                                                                                                     |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                            |                                             |                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                   |          |                                                                                                            |                                                                                                                     |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)                        | (8)                                         | (9)                                                                              | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | (11)                                              | (12)     | (13)                                                                                                       | (14)                                                                                                                | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 377 | 25-07-26                  | 07h30 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường + XN Dịch vụ | - Nhánh rẽ Bình Hòa Đông, Tuyến 476 Mộc Hóa | Từ trụ T93 đến trụ 153 Nhánh rẽ Bình Hòa Đông, Tuyến 476 Mộc Hóa ( xã Bình Hòa ) | -Bảo trì đường dây, vệ sinh sứ, bảo trì trạm, bít ống PVC trạm, bít lỗ trụ, hoàn thiện các giải pháp PCSC Từ trụ T93 đến trụ T153, Kiểm định FCO, MBA, LBFCO, thay LA định kỳ các thiết bị: TBA T98/1 áp Bình Đông 1, LBFCO T110 TB Hai Ra, TBA T114 áp Bình Đông 7, TBA T118 Bình Hòa Đông, TBA T120 áp Bình Đông 2, TBA T132 áp Bình Đông 3, LBFCO T136 áp Bình Đông 4, TBA T136/1 áp Bình Đông 4, TBA T144 Tuyến DCVL Bình Hòa Trung, TBA T148 Tuyến DCVL Bình Hòa Trung 1, LBFCO T152 Kinh Xuyên Nhánh rẽ Bình Hòa Đông, Tuyến 476 Mộc Hóa | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 30       | Kết hợp                                                                                                    | - Nhả Rec T69 tuyến 476 Mộc Hóa để cắt DS T48 Bình Hòa Tây<br>- Kiểm tra LBFCO T2 Kinh Cà Dừa đang ở trạng thái cắt | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 1,000       | 9.000        |         |
| 378 | 25-07-26                  | 07h30 | 25-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | ĐL Kiến Tường              | - Nhánh rẽ Bình Hòa Đông, Tuyến 476 Mộc Hóa | Từ trụ T93 đến trụ 153 Nhánh rẽ Bình Hòa Đông, Tuyến 476 Mộc Hóa ( xã Bình Hòa ) | - Thay kẹp quay bằng kẹp ép WR 419, Thay kẹp nhôm DS bằng đầu cose ép đồng 70mm2, ốp tole + Bít lỗ trụ T1 NR Kinh Cà Dừa<br>- Thu hồi chằng T116, T119; thay chằng sét T134, T143; thay chằng đứt mắt ty T230; tăng cường 01 chằng T228 NR Bình Hòa Đông - Bình Hòa Trung<br>- Thay kẹp quay bằng kẹp ép cáp xuất hạ áp trạm T200 Bình Hòa Đông 1<br>- Xử lý dây tiếp đất đứt mắt DS T154 Bình Hòa Đông<br>- Tăng công suất trạm T124 áp Bình Đông 2 từ 25 lên 37,5 kVA                                                                        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 30       | Kết hợp                                                                                                    | - Nhả Rec T69 tuyến 476 Mộc Hóa để cắt DS T48 Bình Hòa Tây<br>- Kiểm tra LBFCO T2 Kinh Cà Dừa đang ở trạng thái cắt | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 1,000       | 9.000        |         |
| 379 | 26-07-26                  | 06h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức    | Công ty Tân Cường Thịnh    | Nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức  | Từ trụ 23 đến trụ 48 nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức                  | Trồng 50 trụ BTLT 16m (phần ngọn trụ); lấp dả, sứ công tác di dời đường dây trung hạ áp và TBA phục vụ mở rộng đường ĐT830C                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 250      | áp 1A, 1B, 3, 4, áp Thanh Hiệp Thanh Phú xã Bến Lức; áp 1, 2, 3, 4, 5, 6 xã Lương Hòa, áp 7A, 7B xã Mỹ Yên | Cắt Rec T23B + 3 LS T22B Tân Bửu                                                                                    | 8349           | 81,2574              | 0,1290 | 4,8772  | 0,0077 | 8,333       | 87.500       |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QL VH | Đơn vị công tác              | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                    | Địa điểm công tác                                                                             | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                       | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|------------------------------|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|---------------------------------------|----------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                              |                                                          |                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                         |                                                   |          |                                       |                                  |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                              |                                                          |                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                         |                                                   |          |                                       |                                  |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                          | (8)                                                      | (9)                                                                                           | (10)                                                                                                                                                                                                                                    | (11)                                              | (12)     | (13)                                  | (14)                             | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 380 | 26-07-26                  | 06h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức   | Công ty Tân Cường Thịnh      | Nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu, cổng Ông Cóm tuyến 473 Bến Lức | Từ trụ 49 đến trụ 80B nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức                              | Kéo dây 3xACXH.240mm2+ AC.185mm2; sang trạm biến áp công cộng qua trụ mới công tác đi dới đường dây trung hạ áp và TBA phục vụ mở rộng đường ĐT830C                                                                                     | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 0        | Kết hợp                               | Cắt Rec T23B + 3 LS T22B Tân Bửu | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 381 | 26-07-26                  | 06h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức   | ĐL Bến Lức+ XNDV ĐL Tây Ninh | Nhánh rẽ Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức       | Từ trụ số 45 đến trụ số 51 nhánh rẽ Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức                 | - Thí nghiệm định kỳ cáp ngầm T50- T51 Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu; DS+ cáp ngầm trụ 45- 46 Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu; thay 12LA thí nghiệm; - Tháo LBS T46B Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu, đấu lại dây lèo theo PAKT ngày 24/6/2026 củaĐL Bến Lức. | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Kết hợp                               | Cắt Rec T23B + 3 LS T22B Tân Bửu | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 382 | 26-07-26                  | 06h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức   | ĐL Bến Lức                   | Nhánh rẽ Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức       | Từ trụ số 60 đến trụ số 62 nhánh rẽ Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức                 | Căng 3 dây pha hướng trụ 63, lắp LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu công tác Di dời LBS T46B Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu từ trụ 46B đến trụ 62 theo PAKT ngày 24/6/2026 củaĐL Bến Lức, gỡ tổ chim DS T60, T62 Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Kết hợp                               | Cắt Rec T23B + 3 LS T22B Tân Bửu | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 383 | 26-07-26                  | 06h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức   | ĐL Bến Lức                   | Nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức               | Tại trụ số 24B nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức                                     | Bảo trì LS T24B Tân Bửu bị phát nhiệt (pha bia lộ hướng trụ 23)                                                                                                                                                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Kết hợp                               | Cắt Rec T23B + 3 LS T22B Tân Bửu | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 384 | 26-07-26                  | 06h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức   | ĐL Bến Lức                   | Nhánh rẽ áp 7 Tân Bửu 3 tuyến 473 Bến Lức                | Tại trụ số 04 nhánh rẽ áp 7 Tân Bửu 3 tuyến 473 Bến Lức                                       | Thay FCO trạm T4 áp 7 Tân Bửu 3 bị hỏng tiếp xúc                                                                                                                                                                                        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Kết hợp                               | Cắt Rec T23B + 3 LS T22B Tân Bửu | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 385 | 26-07-26                  | 06h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức   | ĐL Bến Lức                   | Trạm T15 áp 6,7 Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức                | Tại thùng điện kế trạm T15 áp 6,7 Tân Bửu trụ số 15 nhánh rẽ áp 6,7 Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức | Thay điện kế mất màn hình trạm T15 áp 6,7 Tân Bửu                                                                                                                                                                                       | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Kết hợp                               | Cắt FCO trạm T15 áp 6,7 Tân Bửu  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác         | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                       | Địa điểm công tác                                                           | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                      | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|---------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                         |                                                             |                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                   |          |                                       |                                                                        |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                         |                                                             |                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                   |          |                                       |                                                                        |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                     | (8)                                                         | (9)                                                                         | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | (11)                                              | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                   | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 386 | 26-07-26                  | 07h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức  | Công ty Nam Lập Phát    | Nhánh rẽ Thanh Lập tuyến 473 Bến Lức                        | Từ trụ số 04 đến trụ số 27/5B nhánh rẽ Thanh Lập tuyến 473 Bến Lức          | Đào móng, dựng trụ, đổ bê tông móng trụ, lắp đặt 05 TBA và đấu nối hoàn chỉnh: Trụ T52/4, T52/12, T52/20B, T52/27, T27/5B. Lắp đặt xà, sứ, phụ kiện, kéo dây, thu hồi trụ và đấu nối hoàn chỉnh: Từ trụ T27/12B đến trụ T27/32. HM 3.18: Cải tạo các đường dây hạ thế và TBA Thanh Lập - xã Thanh Phú, huyện Bến Lức | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 0        | Kết hợp                               | Cắt Rec T23B + 3 LS T22B Tân Bửu                                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 387 | 26-07-26                  | 06h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức  | Công ty Minh Khải Phát  | Nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức                  | Tại trụ số 01- 02 nhánh rẽ Công ty TNHH Máy móc Vĩnh Sáng tuyến 473 Bến Lức | Tháp đa dôi U160- 2,7m trụ 01- 02, thay MBA tăng công suất trạm từ 180kVA thành 560kVA Công ty TNHH Máy móc Vĩnh Sáng; đấu nối hoàn chỉnh                                                                                                                                                                            | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 0        | Kết hợp                               | Cắt 3LBFCO Công ty TNHH Máy móc Vĩnh Sáng                              | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 388 | 26-07-26                  | 13h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức  | ĐL Bến Lức              | Nhánh rẽ Công ty TNHH Máy móc Vĩnh Sáng tuyến 473 Bến Lức   | Tại trụ số 01- 02 nhánh rẽ Công ty TNHH Máy móc Vĩnh Sáng tuyến 473 Bến Lức | Tháo đo ghi hạ áp, lắp lại đi ghi trung áp công tác thay MBA tăng công suất trạm từ 180kVA thành 560kVA Công ty TNHH Máy móc Vĩnh Sáng                                                                                                                                                                               | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 0        | Kết hợp                               | Cắt 3LBFCO Công ty TNHH Máy móc Vĩnh Sáng                              | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 389 | 26-07-26                  | 06h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức  | Công ty Huỳnh Minh Khôi | Nhánh rẽ Liên ấp 3- 4 Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức             | Từ trụ số 23 đến trụ số 25 nhánh rẽ Liên ấp 3- 4 Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức  | Trồng 1 trụ BTLT 14m, lắp đà, sứ, sang dây qua trụ mới, thu hồi trụ cũ công tác di dời trụ T24 theo đề nghị của hộ Nguyễn Quang Minh                                                                                                                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Kết hợp                               | Cắt Rec T23B + 3 LS T22B Tân Bửu                                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 390 | 26-07-26                  | 06h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức  | Công ty Không Gian      | Nhánh rẽ Liên ấp 3- 4 Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức             | Từ trụ số 08 đến trụ số 10 nhánh rẽ Liên ấp 3- 4 Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức  | Trồng 1 trụ BTLT 14m, lắp đà, sứ, sang dây qua trụ mới, thu hồi trụ cũ công tác di dời trụ T10 theo đề nghị của hộ Mã Võ Toàn                                                                                                                                                                                        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Kết hợp                               | Cắt Rec T23B + 3 LS T22B Tân Bửu                                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 391 | 26-07-26                  | 07h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức  | ĐL Bến Lức              | Nhánh rẽ Gò Đen Bình Chánh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp | Tại trụ số 25 Nhánh rẽ Gò Đen Bình Chánh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp   | Lắp đà, lắp 3LBFCO áp 4 Mỹ Yên đấu nối mạch trên 480 Long Hiệp (để vị trí cắt, dự phòng đề chuyển lưới)                                                                                                                                                                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 250      | ấp 1, 2, 3, 4, 5, 7A 7B xã Mỹ Yên     | - Cắt Rec T41 + 3 LS T40 Voi Lá;<br>- Cắt LBS T3B+ 3LS T4 Long Bình.   | 4810           | 42,3553              | 0,0743 | 2,5422  | 0,0045 | 8,333       | 79.167       |         |
| 392 | 26-07-26                  | 07h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức  | ĐL Bến Lức              | Nhánh rẽ Gò Đen Bình Chánh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp | Tại trụ số 33A Nhánh rẽ Gò Đen Bình Chánh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp  | Lắp 3LS đấu nối mạch dưới tuyến 478 Bến Lức (LS T33A Mỹ Yên, để vị trí cắt); lắp DS đấu nối mạch trên tuyến 480 Long Hiệp (DS T33A Mỹ Yên, để vị trí đóng) công tác khai thác tải trạm 110 KCN Phước Lý, giảm tải tuyến 473 Bến Lức                                                                                  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Kết hợp                               | - Cắt Rec T41 + 3 LS T40 Voi Lá;<br>- Cắt LBS T3B + 3 LS T4 Long Bình. | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác              | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                             | Địa điểm công tác                                                                                                                                          | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                      | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|---------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                              |                                                                                   |                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                   |          |                                       |                                                                        |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                              |                                                                                   |                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                   |          |                                       |                                                                        |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                          | (8)                                                                               | (9)                                                                                                                                                        | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | (11)                                              | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                   | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 393 | 26-07-26                  | 07h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức  | ĐL Bến Lức+ XNDV ĐL Tây Ninh | Nhánh rẽ Gò Đen Bình Chánh, Long Bình Phước Tỉnh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp | Từ trụ 1A đến trụ 02 Nhánh rẽ Gò Đen Bình Chánh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp đến trụ 02 Nhánh rẽ Long Bình Phước Tỉnh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp | Bảo trì DS, lắp tiếp đất mắt trụ 1, 2, thí nghiệm định kỳ: LBS T1A Gò Đen, DS T1 Long Bình, DS T2 Long Bình, cáp ngầm trụ 1-2 Long Bình tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp                                                                                                                                                                  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Kết hợp                               | - Cắt Rec T41 + 3 LS T40 Voi Lá;<br>- Cắt LBS T3B + 3 LS T4 Long Bình. | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,0000      | 0            |         |
| 394 | 26-07-26                  | 07h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức  | Công ty An Bình              | Nhánh rẽ Gò Đen Bình Chánh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp                       | Từ trụ 25 đến trụ 27- 27/1 Nhánh rẽ Gò Đen Bình Chánh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp đến trụ 01 XDM Nhánh rẽ Khu nhà ở Destino Centro                    | Trồng 1 trụ BTLT 14m, lắp đà, sứ, kéo dây 3xACXH.150mm2+ AC.120mm2, đấu nối mạch dưới tuyến 478 Bến Lức công tác XDM Đường dây trung hạ thế và TBA (5x1600+100)kVA Khu nhà ở Destino Centro; thay LBFCO trụ 27/1                                                                                                                          | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 0        | Kết hợp                               | - Cắt Rec T41 + 3 LS T40 Voi Lá;<br>- Cắt LBS T3B + 3 LS T4 Long Bình. | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,0000      | 0            |         |
| 395 | 26-07-26                  | 07h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức  | Công ty Nam Lập Phát         | Nhánh rẽ HTX Mỹ Trung tuyến 478 Bến Lức                                           | Từ trụ số 21B đến trụ số 22A nhánh rẽ HTX Mỹ Trung tuyến 478 Bến Lức                                                                                       | Đào móng, dựng trụ, đổ bê tông, lắp đặt xà, sứ, phụ kiện, thu hồi, lắp đặt TBA 400kVA và đấu nối hoàn chỉnh: Từ trụ T17/22A đến trụ T17/21B, từ trụ T17/21B đến trụ T21B/5.HM 3.5: Cải tạo nâng cấp đường dây hạ thế từ 1p lên 3p TBA Mỹ Yên 2 và XDM đường dây trung, hạ thế 3 pha và TBA 3 pha áp 2 Mỹ Yên 2 - xã Mỹ Yên, huyện Bến Lức | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 0        | Kết hợp                               | Cắt LBS T3B + 3 LS T4 Long Bình                                        | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,0000      | 0            |         |
| 396 | 26-07-26                  | 07h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Bến Lức  | Công ty Kiến Phát            | Nhánh rẽ ấp 5 Mỹ Yên B tuyến 478 Bến Lức                                          | Từ trụ số 3B nhánh rẽ ấp 5 Mỹ Yên B tuyến 478 Bến Lức đến trụ 01 XDM nhánh rẽ Công ty TNHH TMDV Ngọc Thảo                                                  | Tháp đà U160- 2,7m, lắp đà, sứ, kéo dây 3xACXH.50mm2+ AC.50mm2, đấu nối hoàn chỉnh công tác XDM Đường dây và TBA 320kVA Công ty TNHH TMDV Ngọc Thảo                                                                                                                                                                                       | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 0        | Kết hợp                               | Cắt LBS T3B + 3 LS T4 Long Bình                                        | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,0000      | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH           | Đơn vị công tác        | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                      | Địa điểm công tác                                                    | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                     | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện     | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                                                                                     | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-----------------------|------------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|-------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |                       |                        |                                                            |                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                       |                                       |          |                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |                       |                        |                                                            |                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                       |                                       |          |                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)                   | (7)                    | (8)                                                        | (9)                                                                  | (10)                                                                                                                                                                                                                                                  | (11)                                  | (12)     | (13)                                      | (14)                                                                                                                                                                                                                                                                                  | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 397 | 26-07-26                  | 16h30 | 26-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Lức            | ĐL Bến Lức             | Tuyến 473 Bến Lức, 480 Long Hiệp                           | Tại DS T63 Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu; 3LS T33A Mỹ Yên; DS T33A Mỹ Yên) | Chuyển nhánh rẽ Nối lưới Mỹ Yên Tân Bửu nhận 480 Long Hiệp, chuyển giao lưới tuyến 473 Bến Lức, 480 Long Hiệp từ 3LS T29 Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu đến DS T63 Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu (khai thác tài trạm 110 KCN Phước Lý, giảm tải tuyến 473 Bến Lức) | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Kết hợp                                   | - Kiểm tra LBS T3B Long Bình, Rec T41 Voi Lá đang cắt;<br>- Cắt LBS T62 + DS T63 Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu;<br>- Đóng 3 LS T29 Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu;<br>- Cắt 3 LS T33A Mỹ Yên;<br>- Đóng DS T33A Mỹ Yên;<br>- Đóng LBS T3B + 3 LS T4 Long Bình;<br>- Đóng Rec T41 + 3 LS T40 Voi Lá | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 398 | 26-07-26                  | 08h00 | 26-07-26                    | 15h00 | ĐL Bến Lức            | XNDV Điện lực Tây Ninh | Tại TBA (2500+1500+1500) Kva Công ty TNHH Japfa Comfeed VN | Tại TBA (2500+1500+1500)Kva Công ty TNHH Japfa Comfeed VN            | Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA (2500+1500+1500)Kva Công ty TNHH Japfa Comfeed VN                                                                                                                                                                  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 30       | Công ty TNHH Japfa Comfeed VN xã Bình Đức | Cắt Rec+ 3 LS nhánh rẽ Công ty TNHH Japfa Comfeed VN                                                                                                                                                                                                                                  | 1              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 399 | 26-07-26                  | 16h00 | 26-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Lức            | ĐL Bến Lức             | Tuyến 480 Bến Lức- 475 An Thạnh                            | Tại MC 475 An Thạnh; MC 480 Bến Lức.                                 | Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 480 Bến Lức- 475 An Thạnh từ MC 480 Bến Lức đến MC 475 An Thạnh                                                                                                                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                            | - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (độ chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại MC 480 Bến Lức;<br>- Đóng MC 480 Bến Lức;<br>- Cắt MC 475 An Thạnh.                                                                                                                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 400 | 26-07-26                  | 05h30 | 26-07-26                    | 06h00 | ĐL Bến Lức + Thủ Thừa | ĐL Bến Lức + Thủ Thừa  | Tại LBS+ 3LTD T129 Cầu Ván, Rec T37+ 3LS T38 Nhựt Chánh    | Tại LBS+ 3LTD T129 Cầu Ván, Rec T37+ 3LS T38 Nhựt Chánh              | Chuyển giao lưới tuyến 471 Bến Lức - 477 Tân An từ 3 LS T38 Nhựt Chánh đến 3 LTD T129 Cầu Ván (ĐL Thủ Thừa cắt 477 Tân An)                                                                                                                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 80       | Một phần áp 3, 4 Nhựt Chánh xã Bình Đức   | *ĐL Thủ Thừa:<br>- Cắt LBS + 3 LTD T129 Cầu Ván;<br>*ĐL Bến Lức:<br>- Đóng 3 LS T38 Nhựt Chánh (nhá Rec T37 Nhựt Chánh).                                                                                                                                                              | 2411           | 1,1202               | 0,0373 | 0,0671  | 0,0022 | 2,667       | 1.333        |         |
| 401 | 26-07-26                  | 16h30 | 26-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Lức + Thủ Thừa | ĐL Bến Lức + Thủ Thừa  | Tại LBS+ 3LTD T129 Cầu Ván, Rec T37+ 3LS T38 Nhựt Chánh    | Tại LBS+ 3LTD T129 Cầu Ván, Rec T37+ 3LS T38 Nhựt Chánh              | Chuyển giao lưới tuyến 471 Bến Lức - 477 Tân An từ 3 LTD T129 Cầu Ván đến 3 LS T38 Nhựt Chánh                                                                                                                                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 80       | Một phần áp 3, 4 Nhựt Chánh xã Bình Đức   | *ĐL Bến Lức:<br>- Cắt 3 LS T38 Nhựt Chánh (nhá Rec T37 Nhựt Chánh);<br>*ĐL Thủ Thừa:<br>- Đóng 3 LTD + LBS T129 Cầu Ván.                                                                                                                                                              | 2411           | 1,1202               | 0,0373 | 0,0671  | 0,0022 | 2,667       | 1.333        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp            | Địa điểm công tác                                                    | Nội dung công tác                                                                                                                                     | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                                                                                                      | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                                             | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                             |                                                  |                                                                      |                                                                                                                                                       |                                             |          |                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                               |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                             |                                                  |                                                                      |                                                                                                                                                       |                                             |          |                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                               |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                         | (8)                                              | (9)                                                                  | (10)                                                                                                                                                  | (11)                                        | (12)     | (13)                                                                                                                                                                       | (14)                                                                                                                                                                                                                                          | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 402 | 26-07-26                  | 07h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Cần Đước | Cty Ngoc Dung               | Trục Tân Lâm - Xoài Đồi, tuyến 473, 477 Cần Đước | Từ trụ T92 đến T103 Trục Tân Lâm - Xoài Đồi, tuyến 473, 477 Cần Đước | Thi công xây dựng di dời đường điện trung hạ thế và trạm biến áp đoạn từ ĐT 826 đến song Vàm Cỏ Đông dự án xây dựng đường dẫn vào 03 cầu trên ĐT.827E | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 80       | Một phần áp 24 xã Cần Đước, một phần ấp Xóm Chùa, Cầu Láng, Cầu Tam Bình, Cầu Nhỏ và toàn bộ ấp Vạn Phước, Cầu Chùa, Mỹ Tây, Chợ Mỹ xã Mỹ Lệ và một phần ấp 4 xã Rạch Kiến | - Cắt Rec T77 + DS T78 Xóm Chùa<br>- Kiểm tra Rec T48 + DS T47B Tân Lâm đang cắt<br>- Kiểm tra LBS T2B Tân Trạch đang cắt, cắt DS T2 Tân Trạch<br>- Kiểm tra LBS T157 Tân Lâm Xoài Đồi đang cắt, cắt DS T156 Tân Lâm Xoài Đồi                 | 1563           | 13,9429              | 0,0245 | 0,8251  | 0,0014 | 2,667       | 25.333       |         |
| 403 | 26-07-26                  | 08h00 | 26-07-26                    | 10h00 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh | Nhánh rẽ Khu dân cư Nam Long                     | Tại đoạn cáp ngầm Khu dân cư Nam Long 2, tuyến 473 Cần Đước          | Thí nghiệm định kỳ đoạn cáp ngầm Khu dân cư Nam Long                                                                                                  | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 2        | Một phần áp 4,5 xã Rạch Kiến                                                                                                                                               | Cắt LBFCO p/d Khu dân cư Nam Long                                                                                                                                                                                                             | 36             | 0,0676               | 0,0006 | 0,0040  | 0,0000 | 0,067       | 133          |         |
| 404 | 26-07-26                  | 10h00 | 26-07-26                    | 14h00 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh | REC T48 Tân Lâm                                  | Tại REC T48 Tân Lâm, tuyến 473, 477 Cần Đước                         | - Thí nghiệm định kỳ REC T48 Tân Lâm<br>- Vệ sinh, bảo trì thay LA định kỳ REC                                                                        | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 80       | Một phần áp 1, 9, 10, 23, 24 xã Cần Đước, một phần ấp Xóm Chùa, Cầu Láng, Cầu Tam Bình, Cầu Nhỏ và toàn bộ ấp Vạn Phước, Cầu Chùa, Mỹ Tây, Chợ Mỹ xã Mỹ Lệ                 | - Cắt MC 473 Cần Đước, đóng DTD 473-76 Cần Đước<br>- Kiểm tra Rec T48 + DS T47B Tân Lâm đang cắt<br>- Kiểm tra LBS T2B Tân Trạch đang cắt, cắt DS T2 Tân Trạch<br>- Kiểm tra LBS T157 Tân Lâm Xoài Đồi đang cắt, cắt DS T156 Tân Lâm Xoài Đồi | 1444           | 5,4237               | 0,0226 | 0,3210  | 0,0013 | 2,667       | 10.667       |         |
| 405 | 26-07-26                  | 10h00 | 26-07-26                    | 14h00 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước                 | Tuyến 473 Cần Đước                               | Từ trụ T15 đến trụ T17 tuyến 473 Cần Đước                            | - Gia cường dây trung thế bị hỏng cách điện<br>- Lắp sứ treo chống đứt dây trung thế                                                                  | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Kết hợp                                                                                                                                                                    | - Cắt MC 473 Cần Đước, đóng DTD 473-76 Cần Đước<br>- Kiểm tra LBS T157 Tân Lâm Xoài Đồi đang cắt, cắt DS T156 Tân Lâm Xoài Đồi                                                                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 406 | 26-07-26                  | 06h30 | 26-07-26                    | 07h00 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước                 | Tuyến 478 Long Hiệp, 479 KCN Thuận Đạo           | Tại LBS T40A UB Long Khê, LBS T6 + DS T5A UB Long Khê                | Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 478 Long Hiệp - 479 KCN Thuận Đạo từ LBS T40A UB Long Khê đến DS T5A UB Long Khê                               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                                                                                                                                                             | - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại hai đầu LBS T40A UB Long Khê<br>- Đóng LBS T40A UB Long Khê<br>- Cắt LBS T6 + DS T5A UB Long Khê                                                                                                           | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác                               | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp        | Địa điểm công tác                                                                                                        | Nội dung công tác                                                                                                  | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                                                                                              | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                                               |                                              |                                                                                                                          |                                                                                                                    |                                                   |          |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                                               |                                              |                                                                                                                          |                                                                                                                    |                                                   |          |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                                           | (8)                                          | (9)                                                                                                                      | (10)                                                                                                               | (11)                                              | (12)     | (13)                                                                                                                                                               | (14)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 407 | 26-07-26                  | 17h30 | 26-07-26                    | 18h00 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước                                   | Tuyến 478 Long Hiệp, 471 Phước Lý            | Tại LBS T40A UB Long Khê, LBS T6 + DS T5A UB Long Khê                                                                    | Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 471 Phước Lý - 478 Long Hiệp từ DS T5A UB Long Khê đến LBS T40A UB Long Khê | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Không mất điện                                                                                                                                                     | - Kiểm tra LBS T6 UB Long Khê đang cắt<br>- Đóng DS T5A UB Long Khê<br>- Kiểm tra điều kiện khép vòng tại hai đầu LBS T6 UB Long Khê<br>- Đóng LBS T6 UB Long Khê<br>- Cắt LBS T40A UB Long Khê                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 408 | 26-07-26                  | 07h30 | 26-07-26                    | 18h00 | ĐL Cần Đước | Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch | Trục Xoài Đồi - Phước Lý                     | Từ trụ T183 đến trụ T236 trục Xoài Đồi - Phước Lý, tuyến 472, 474 Cần Đước 2                                             | Thay dây trần bằng dây bọc, thi công công trình SCL bổ sung năm 2026                                               | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 350      | - Một phần áp 1, 6, Minh Thiện, Đồng Tâm và toàn bộ áp 3, 4, 5, Xoài Đồi, Long Thanh, Phước Vĩnh, Cầu Xây, Cầu Tràm xã Rạch Kiến; Toàn bộ khu công nghiệp Cầu Tràm | - Cắt Rec T4/3 + DS T4/1 Chợ Kiến<br>- Cắt Rec T4/4 + DS T4/2 Chợ Kiến                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 9299           | 91,6846              | 0,1455 | 5,4258  | 0,0086 | 11,667      | 122.500      |         |
| 409 | 26-07-26                  | 07h30 | 26-07-26                    | 18h00 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước                                   | Trục Tân Lân - Xoài Đồi, Xoài Đồi - Phước Lý | Từ trụ T229A trục Tân Lân - Xoài Đồi đến trụ T183 trục Xoài Đồi - Phước Lý, tuyến 473, 477 Cần Đước, 472, 474 Cần Đước 2 | Tách, đấu lại lều trung thế tại trụ T229A, T183 phục vụ công tác khai thác tải trạm 110 KV Phước Lý                | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 120      | Một phần áp Minh Thiện, Xoài Đồi, Đồng Tâm xã Rạch Kiến                                                                                                            | * Điện lực Cần Đước:<br>- Cắt Rec T4/3 + DS T4/1 Chợ Kiến (tuyến 474 Cần Đước 2)<br>- Cắt Rec T4/4 + DS T4/2 Chợ Kiến (tuyến 472 Cần Đước 2)<br>- Cắt Rec T48 + DS T47A Tân Lân + Cắt DS T226 Tân Lân - Xoài Đồi<br>- Kiểm tra LBS T157 Tân Lân Xoài Đồi đang cắt, cắt DS T156 Tân Lân Xoài Đồi<br>- Cắt DS T227 Tân Lân - Xoài Đồi (nhà LBS T36 áp 1A Tân Trạch)<br>- Cắt AB trạm T225 Xoài Đồi<br>- Không đóng lại DS T226, T227 Tân Lân<br>- Xoài Đồi để tạo điểm giao lưới phục vụ công tác khai thác tải trạm 110 KV Phước Lý | 5813           | 57,3140              | 0,0910 | 3,3918  | 0,0054 | 4,000       | 42.000       |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp              | Địa điểm công tác                                                                                                                           | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                       | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                   | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                              | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------|----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|---------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                 |                                                    |                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                         |                                                   |          |                                                         |                                                                                                                                                                                                |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                 |                                                    |                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                         |                                                   |          |                                                         |                                                                                                                                                                                                |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)             | (8)                                                | (9)                                                                                                                                         | (10)                                                                                                                                                                                                                                    | (11)                                              | (12)     | (13)                                                    | (14)                                                                                                                                                                                           | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 410 | 26-07-26                  | 07h30 | 26-07-26                    | 18h00 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước     | Trục Xoài Đồi - Cống Long Hòa                      | Từ trụ T241 đến trụ T199/1 trục Xoài Đồi - Phước Lý và đến trụ T2A nhánh rẽ Cống Long Hòa - Cầu Tràm, tuyến 477 Cần Đước, 479 KCN Thuận Đạo | - Thu hồi LBFCO T241, T243 trục Xoài Đồi - Phước Lý, T2A nhánh rẽ Cống Long Hòa - Cầu Tràm, ép lại lều<br>- Chuyển đầu nối DS T199/1 Long Kim - Long Hòa từ tầng dưới lên tầng trên phục vụ công tác khai thác tải trạm 110 KV Phước Lý | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 25       | Một phần áp Minh Thiện, Xoài Đồi, Đồng Tâm xã Rạch Kiển | - Cắt LBS T199 + DS T198 Long Kim - Long Hòa<br>- Cắt Rec T48 + DS T47A Tân Lân + Cắt DS T226 Tân Lân - Xoài Đò<br>- Kiểm tra LBS T157 Tân Lân Xoài Đồi đang cắt, cắt DS T156 Tân Lân Xoài Đồi | 1000           | 9,8596               | 0,0157 | 0,5835  | 0,0009 | 0,833       | 8.750        |         |
| 411 | 26-07-26                  | 07h30 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước     | Trục Xoài Đồi - Phước Lý                           | Tại đo ghi T236 Cầu Tràm, tuyến 472, 474 Cần Đước 2                                                                                         | - Thay TI, điện kế tăng công suất đo ghi ranh giới T236 Cầu Tràm phục vụ công tác khai thác tải trạm 110 KV Phước Lý                                                                                                                    | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 0        | Kết hợp                                                 | - Cắt Rec T4/3 + DS T4/1 Chợ Kiển (tuyến 474 Cần Đước 2)<br>- Cắt Rec T4/4 + DS T4/2 Chợ Kiển (tuyến 472 Cần Đước 2)                                                                           | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 412 | 26-07-26                  | 07h30 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước     | Trục Xoài Đồi - Phước Lý                           | Tại trụ T222 trục Xoài Đồi - Phước Lý, tuyến 472, 474 Cần Đước 2                                                                            | - Tách lều tạo điểm giao lưới phục vụ công tác khai thác tải trạm 110 KV Phước Lý                                                                                                                                                       | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 0        | Kết hợp                                                 | - Cắt Rec T4/3 + DS T4/1 Chợ Kiển (tuyến 474 Cần Đước 2)<br>- Cắt Rec T4/4 + DS T4/2 Chợ Kiển (tuyến 472 Cần Đước 2)                                                                           | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 413 | 26-07-26                  | 07h30 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước     | Nhánh rẽ Đình Long Thanh                           | Tại trụ T6A nhánh rẽ Đình Long Thanh, tuyến 472 Cần Đước 2, 479 KCN Thuận Đạo                                                               | - Lắp LBFCO phân đoạn T6A nhánh rẽ Đình Long Thanh                                                                                                                                                                                      | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 0        | Kết hợp                                                 | - Cắt LBS T199 + DS T198 Long Kim - Long Hòa<br>- Cắt Rec T4/4 + DS T4/2 Chợ Kiển (tuyến 472 Cần Đước 2)                                                                                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 414 | 26-07-26                  | 07h30 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước     | Nhánh rẽ Cầu Xây                                   | Tại trụ T2A nhánh rẽ Cầu Xây, tuyến 472 Cần Đước 2, 479 KCN Thuận Đạo                                                                       | - Lắp LBFCO phân đoạn T2A nhánh rẽ Cầu Xây                                                                                                                                                                                              | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 0        | Kết hợp                                                 | - Cắt LBS T199 + DS T198 Long Kim - Long Hòa<br>- Cắt Rec T4/4 + DS T4/2 Chợ Kiển (tuyến 472 Cần Đước 2)                                                                                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 415 | 26-07-26                  | 07h30 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước     | Nhánh rẽ Kênh Phước Vĩnh, Cầu Xây, Đình Long Thanh | Tại LBFCO p/d Kênh Phước Vĩnh, Cầu Xây, Đình Long Thanh, tuyến 472 Cần Đước 2                                                               | Tạo điểm giao lưới phục vụ công tác khai thác tải trạm 110 KV Phước Lý                                                                                                                                                                  | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 0        | Kết hợp                                                 | Cắt LBFCO p/d Kênh Phước Vĩnh, Cầu Xây, Đình Long Thanh                                                                                                                                        | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |



| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp     | Địa điểm công tác                                                 | Nội dung công tác                                                   | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                 |                                           |                                                                   |                                                                     |                                                   |          |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                 |                                           |                                                                   |                                                                     |                                                   |          |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)             | (8)                                       | (9)                                                               | (10)                                                                | (11)                                              | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 416 | 26-07-26                  | 17h00 | 26-07-26                    | 18h00 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước     | MC 473, 475, 476, 480 Phước Lý            | Tại DS TC tuyến 473, 475, 476, 480 Phước Lý                       | Đóng điện nghiệm thu MC 473, 475, 476, 480 Phước Lý vào vận hành    | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                        | - Hội đồng nghiệm thu thông báo đã đủ điều kiện đóng điện các phát tuyến 22 KV trạm 110 Phước Lý<br>- Kiểm tra DS TC tuyến 473, 475, 476, 480 Phước Lý đang cắt<br>- Đóng MC 473, 475, 476, 480 Phước Lý, Kiểm tra điện áp tại DS TC các phát tuyến 473, 475, 476, 480 Phước Lý                                                                                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 417 | 26-07-26                  | 17h00 | 26-07-26                    | 18h00 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước     | MC 471, 472, 474, 477, 478, 479 Phước Lý  | Tại DS TC tuyến 471, 472, 474, 477, 478, 479 Phước Lý             | Đóng điện đưa MC 471, 472, 474, 477, 478, 479 Phước Lý vào vận hành | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                        | - Hội đồng nghiệm thu thông báo đã đủ điều kiện đóng điện các phát tuyến 22 KV trạm 110 Phước Lý<br>- Điện lực Cần Đước thông báo các khách hàng trên khu vực không sử dụng điện 3 pha cho đến khi có thông báo mới của ĐL Cần Đước mới được sử dụng<br>- Đóng DS TC tuyến 471, 472, 474, 477, 478, 479 Phước Lý<br>- Đóng MC 471, 472, 474, 477, 478, 479 Phước Lý | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 418 | 26-07-26                  | 17h00 | 26-07-26                    | 18h00 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước     | Trạm Cty TNHH công nghệ TTN               | Tại Trạm Cty TNHH công nghệ TTN, tuyến 471 Phước Lý               | Kiểm tra thứ tự pha tuyến 471 Phước Lý                              | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                        | Đóng CB trạm Cty TNHH công nghệ TTN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 419 | 26-07-26                  | 17h00 | 26-07-26                    | 18h00 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước     | Trạm CS Vũ Nghệ                           | Tại Trạm CS Vũ Nghệ, tuyến 472 Phước Lý                           | Kiểm tra thứ tự pha tuyến 472 Phước Lý                              | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                        | Đóng CB trạm CS Vũ Nghệ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 420 | 26-07-26                  | 17h00 | 26-07-26                    | 18h00 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước     | Trạm Công ty CP SX & TM Shimmer 3000kVA   | Tại Trạm Công ty CP SX & TM Shimmer 3000kVA, tuyến 474 Phước Lý   | Kiểm tra thứ tự pha tuyến 474 Phước Lý                              | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                        | Đóng CB trạm Công ty CP SX & TM Shimmer 3000kVA                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 421 | 26-07-26                  | 17h00 | 26-07-26                    | 18h00 | ĐL Cần Đước | ĐL Cần Đước     | Trạm Công ty TNHH Long Thủy-LT 2 (320kVA) | Tại Trạm Công ty TNHH Long Thủy-LT 2 (320kVA), tuyến 477 Phước Lý | Kiểm tra thứ tự pha tuyến 477 Phước Lý                              | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                        | Đóng CB trạm Công ty TNHH Long Thủy-LT 2 (320kVA)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                             | Địa điểm công tác                                                                                                                                                 | Nội dung công tác                                                                                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                                                                             | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                         | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                 |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                          |                                                   |          |                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                           |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                 |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                          |                                                   |          |                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                           |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)             | (8)                                                                                                                                                               | (9)                                                                                                                                                               | (10)                                                                                                                                                                                     | (11)                                              | (12)     | (13)                                                                                                                                              | (14)                                                                                                                                                                                                                      | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 422 | 26-07-26                  | 17h00 | 26-07-26                    | 18h00 | ĐL Cần Đước  | ĐL Cần Đước     | Trạm HKD Nguyễn Thị Mỹ Hạnh (250kVA)                                                                                                                              | Tại Trạm HKD Nguyễn Thị Mỹ Hạnh (250kVA), tuyến 478 Phước Lý                                                                                                      | Kiểm tra thứ tự pha tuyến 478 Phước Lý                                                                                                                                                   | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                                                                                                                                    | Đóng CB trạm HKD Nguyễn Thị Mỹ Hạnh (250kVA)                                                                                                                                                                              | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 423 | 26-07-26                  | 17h00 | 26-07-26                    | 18h00 | ĐL Cần Đước  | ĐL Cần Đước     | Trạm HKD Long Thành (250kVA)                                                                                                                                      | Tại Trạm HKD Long Thành (250kVA), tuyến 479 Phước Lý                                                                                                              | Kiểm tra thứ tự pha tuyến 479 Phước Lý                                                                                                                                                   | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                                                                                                                                    | Đóng CB trạm HKD Long Thành (250kVA)                                                                                                                                                                                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 424 | 26-07-26                  | 18h00 | 26-07-26                    | 19h00 | ĐL Cần Đước  | ĐL Cần Đước     | Lộ tra trạm 110 KV Phước Lý                                                                                                                                       | Tại TC các phát tuyến 471, 472, 473, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Phước Lý                                                                                   | Đôi leo cáp ngầm trường hợp sai thứ tự pha                                                                                                                                               | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 250      | Một phần áp Minh Thiện, Đồng Tâm và toàn bộ áp Xoài Đồi, Long Thanh, Phước Vĩnh, Cầu Xây, Cầu Tràm xã Rạch Kiền; Toàn bộ khu công nghiệp Cầu Tràm | Kiểm tra MC 473, 475, 476, 480 Phước Lý đang mở, DTĐ: 473-76, 475-76, 476-76, 480-76 Phước Lý đang đóng - Cắt MC 471, 472, 474, 477, 478, 479 Phước Lý, đóng DND: 471-76, 472-76, 474-76, 477-76, 478-76, 479-76 Phước Lý | 9299           | 8,7319               | 0,1455 | 0,5167  | 0,0086 | 8,333       | 8.333        |         |
| 425 | 26-07-26                  | 07h00 | 26-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc    | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập | Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất. | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     |          | Không cắt điện                                                                                                                                    | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 426 | 26-07-26                  | 07h00 | 26-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc    | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập | Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập | Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây                                                                                                                                                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       |          | Không cắt điện                                                                                                                                    | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác   | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp       | Địa điểm công tác                                                                     | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                            | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                  | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-------------------|---------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|--------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                   |                                             |                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                   |          |                                                        |                                                                                                                                                                                  |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                   |                                             |                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                   |          |                                                        |                                                                                                                                                                                  |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)               | (8)                                         | (9)                                                                                   | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                         | (11)                                              | (12)     | (13)                                                   | (14)                                                                                                                                                                             | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 427 | 26-07-26                  | 07h30 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc      | Trục chính Xoài Đồi Phước Lý                | Trục chính Xoài Đồi Phước Lý                                                          | - Lắp Rec T238A, DS T239A TC Xoài Đồi Phước Lý mạch trên (479PL); lắp DS T237C mạch dưới (477PL);<br>- Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, trạm bù, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ thiết bị điện, đo CBM mức độ 2: trạm bù, trạm biến áp, FCO, LBFCO, Rec, DS.... | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 100      | ấp Vĩnh Phước, Phước Lý xã Phước Lý                    | - Cắt Rec + DS T237A Long Trạch;<br>- Kiểm tra DS T237 Xoài Đồi Phước Lý đang mở;<br>- Cắt LBS T60A + DS T61 Phước Lý.                                                           | 4809           | 28,1643              | 0,0522 | 2,4047  | 0,0045 | 3,333       | 30.000       |         |
| 428 | 26-07-26                  | 07h30 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Cần Giuộc | Công ty Việt Sáng | Trục chính Xoài Đồi Phước Lý                | Trục chính Xoài Đồi Phước Lý                                                          | Xây dựng mới đường dây trung hạ áp 3 pha và TBA 250kVA đầu nối T238A TC Xoài Đồi Phước Lý                                                                                                                                                                                    | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 100      | Kết hợp                                                | - Cắt Rec + DS T237A Long Trạch;<br>- Kiểm tra DS T237 Xoài Đồi Phước Lý đang mở;<br>- Cắt LBS T60A + DS T61 Phước Lý.                                                           | 4809           | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 429 | 26-07-26                  | 16h30 | 26-07-26                    | 17h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc      | Nhánh rẽ Phước Lý                           | Nhánh rẽ Phước Lý                                                                     | Kiểm tra thứ tự pha tuyến 479 Phước Lý tại trạm T70 Phước Lý, trụ 70 Nr Phước Lý                                                                                                                                                                                             | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                                         | Đóng DS T237 + Rec T238A Xoài Đồi Phước Lý                                                                                                                                       | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 430 | 26-07-26                  | 17h00 | 26-07-26                    | 18h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc      | Trục chính Xoài Đồi Phước Lý                | Trục chính Xoài Đồi Phước Lý                                                          | Đổi lẻo tại trụ T239A T/C Xoài Đồi Phước Lý trường hợp sai thứ tự pha                                                                                                                                                                                                        | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 30       | ấp Vĩnh Phước, Phước Lý xã Phước Lý                    | - Cắt Rec + DS T237A Long Trạch;<br>- Cắt Rec T238A + DS T237 Xoài Đồi Phước Lý;<br>- Kiểm tra LBS T60A + DS T61 Phước Lý đang cắt.                                              | 4809           | 3,1294               | 0,0522 | 0,2672  | 0,0045 | 1,000       | 1.000        |         |
| 431 | 26-07-26                  | 18h00 | 26-07-26                    | 18h30 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc      | Tuyến 479 Phước Lý và tuyến 480 Long Hiệp   | Tại DS T237 Xoài Đồi Phước Lý; LBS T60A - DS T61 Phước Lý; Rec T10A - DS T10 Phước Lý | Khai thác tái lộ ra các phát tuyến trạm 110/220KV KCN Phước Lý                                                                                                                                                                                                               | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 60       | ấp Phú Thành, Phú Ân, Vĩnh Phước, Phước Lý xã Phước Lý | - Đóng DS T237 + Rec T238A Xoài Đồi Phước Lý;<br>- Cắt Rec T10A + DS T10 Phước Lý;<br>- Đóng DS T61 + LBS T60A Phước Lý.                                                         | 5947           | 0,0000               | 0,0645 | 0,0000  | 0,0055 | 2,000       | 1.000        |         |
| 432 | 26-07-26                  | 06h30 | 26-07-26                    | 07h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc      | Tuyến 475 Cần Giuộc và tuyến 472 Cần Đước 2 | Tại LBS T20A Long Thượng; LBS T1A + DS T1 Long Thượng                                 | Chuyển giao lưới tuyến 475 Cần Giuộc - tuyến 472 Cần Đước 2 từ LBS T20A Long Thượng đến DS T1 Long Thượng                                                                                                                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Không mất điện                                         | - Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại LBS T20A Long Thượng;<br>- Đóng LBS T20A Long Thượng;<br>- Cắt LBS T1A + DS T1 Long Thượng;<br>- Đóng DS T1 Long Thượng | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 433 | 26-07-26                  | 18h30 | 26-07-26                    | 19h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc      | Tuyến 477 Phước Lý và tuyến 475 Cần Giuộc   | Tại LBS T20A Long Thượng; LBS T1A + DS T1 Long Thượng                                 | Chuyển giao lưới tuyến 477 Phước Lý - 475 Cần Giuộc từ DS T1 Long Thượng đến LBS T20A Long Thượng                                                                                                                                                                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 0        | Không mất điện                                         | - Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại LBS T1A Long Thượng;<br>- Đóng LBS T1A Long Thượng;<br>- Cắt LBS T20A Long Thượng.                                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác                       | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp | Địa điểm công tác                                                  | Nội dung công tác                                                                                                                                                     | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                                          | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|---------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                                       |                                       |                                                                    |                                                                                                                                                                       |                                                   |          |                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                                       |                                       |                                                                    |                                                                                                                                                                       |                                                   |          |                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                                   | (8)                                   | (9)                                                                | (10)                                                                                                                                                                  | (11)                                              | (12)     | (13)                                                                                                           | (14)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 434 | 26-07-26                  | 07h30 | 26-07-26                    | 18h00 | ĐL Cần Giuộc | Công ty Việt Sáng                     | Trục chính Mũi Tàu Xoài Đồi           | Trục chính Mũi Tàu Xoài Đồi                                        | - Xây dựng mới đường dây trung áp 3 pha mạch 2 đầu nối từ T164 đến T183 T/C Mũi Tàu Xoài Đồi;<br>- Lắp Rec, DS T/C Mũi Tàu Xoài Đồi 2 mạch                            | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 100      | ấp Xoài Đồi xã Rach Kiển; ấp Phước Hưng 1, 2, Lọc Tiên xã Mỹ Lộc; ấp Trong, Long Khánh, Long Giềng xã Phước Lý | * Điện lực Cần Đước:<br>- Cắt Rec T4/3 + DS T4/1 Chợ Kiển (tuyến 474 Cần Đước 2)<br>- Cắt Rec T4/4 + DS T4/2 Chợ Kiển (tuyến 472 Cần Đước 2)<br>- Cắt Rec T48 + DS T47A Tân Lân + Cắt DS T226 Tân Lân - Xoài Đồi<br>- Cắt DS T227 Tân Lân - Xoài Đồi (nhà LBS T36 áp 1A Tân Trạch).<br>* Điện lực Cần Giuộc:<br>- Cắt DS T146 Mũi Tàu Xoài Đồi (Kiểm tra LBS T145B Mũi Tàu Xoài Đồi đang cắt). | 5812           | 0,0000               | 0,0630 | 0,0000  | 0,0054 | 3,333       | 35.000       |         |
| 435 | 26-07-26                  | 07h30 | 26-07-26                    | 18h00 | ĐL Cần Giuộc | ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh | Trục chính Mũi Tàu Xoài Đồi           | Trục chính Mũi Tàu Xoài Đồi                                        | Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, trạm bù, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ thiết bị điện, đo CBM mức độ 2: trạm bù, trạm biến áp, FCO, LBFCO, Rec, DS.... | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 100      | Kết hợp                                                                                                        | * Điện lực Cần Đước:<br>- Cắt Rec T4/3 + DS T4/1 Chợ Kiển (tuyến 474 Cần Đước 2)<br>- Cắt Rec T4/4 + DS T4/2 Chợ Kiển (tuyến 472 Cần Đước 2)<br>- Cắt Rec T48 + DS T47A Tân Lân + Cắt DS T226 Tân Lân - Xoài Đồi<br>- Cắt DS T227 Tân Lân - Xoài Đồi (nhà LBS T36 áp 1A Tân Trạch).<br>* Điện lực Cần Giuộc:<br>- Cắt DS T146 Mũi Tàu Xoài Đồi (Kiểm tra LBS T145B Mũi Tàu Xoài Đồi đang cắt). | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 436 | 26-07-26                  | 06h30 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa   | Cty TNHH XD Việt Sáng                 | Trục Đức Hòa- Cầu Xáng                | Từ trụ 1 đến trụ 18 trục Đức Hòa- Cầu Xáng, tuyến 475, 482 Đức Hòa | Thay dây 3AC240mm2 và 3AC185mm2 thành 3ACXH240mm2 + 3ACXH185mm2 trục Đức Hòa- Cầu Xáng                                                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 80       | ấp 5 xã Mỹ Hạnh                                                                                                | - Cắt MC 472, 473, 475, 482 Đức Hòa; đóng DTĐ 472-76, 482-76 Đức Hòa<br>- Cắt DS T46 Đường số 5 Tân Đò<br>- Cắt 3 LS T68 Đức Hòa<br>- Cắt 3 LS T22 Đường số 6 Tân Đò                                                                                                                                                                                                                           | 69             | 0,3961               | 0,0007 | 0,0364  | 0,0001 | 2,667       | 25.333       |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác          | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp | Địa điểm công tác                                                   | Nội dung công tác                                                                      | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                                                                                             | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|--------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                          |                                       |                                                                     |                                                                                        |                                       |          |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                          |                                       |                                                                     |                                                                                        |                                       |          |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                      | (8)                                   | (9)                                                                 | (10)                                                                                   | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                                                                                                                                                                                                                          | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 437 | 26-07-26                  | 06h30 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | Cty TNHH XD Việt Sáng    | Trục Đức Hòa- Cầu Xáng                | Từ trụ 36 đến trụ 58 trục Đức Hòa- Cầu Xáng, tuyến 475, 482 Đức Hòa | Thay dây 3AC240mm2 và 3AC185mm2 thành 3ACXH240mm2 + 3ACXH185mm2 trục Đức Hòa- Cầu Xáng | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Kết hợp                               | - Cắt MC 473, 475, 482 Đức Hòa<br>Đóng DND 482-76 Đức Hòa<br>- Cắt DS T46 Đường số 5 Tân Đô<br>- Cắt 3LS T68 Đức Hòa<br>- Cắt 3LS T22 Đường số 6 Tân Đô                                                                                                                                       | 0              | 0,3961               | 0,0007 | 0,0364  | 0,0001 | 2,667       | 25.333       |         |
| 438 | 26-07-26                  | 06h30 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | Cty CP SX TBĐ Thành Long | NR Tân Đức                            | Từ trụ T19A trục Đức Hòa- Cầu Xáng đến trụ T57 nhánh rẽ Tân Đức     | Thay dả composite thành dả sắt, thay dây 3AC185mm2 thành dây 3ACXH 185mm2              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 758      | Một phần xã Đức Hòa                   | - Cắt MC 473, 475, 482 Đức Hòa, đóng DTĐ 482-76 Đức Hòa<br>- Cắt MC 472, 473 Hựu Thạnh<br>- Cắt MC 472, 475 Bình Tiên<br>- Cắt 3 LS T32 Đường số 9 Tân Đức<br>- Cắt DS T47 Đường số 7 Tân Đức<br>- Cắt DS T46 Đường số 5 Tân Đô<br>- Cắt 3 LS T68 Đức Hòa<br>- Cắt 3 LS T22 Đường số 6 Tân Đô | 16752          | 96,1624              | 0,1687 | 8,8309  | 0,0155 | 25,267      | 240.033      |         |
| 439 | 26-07-26                  | 06h30 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | Cty CP SX TBĐ Thành Long | NR Hải Sơn 3,4                        | Từ trụ T19A trục Đức Hòa- Cầu Xáng đến trụ T14 nhánh rẽ Hải Sơn 3,4 | Thay dây 3AC240mm2 thành dây 3ACXH 240mm2                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 120      | ấp Bình Tiên 2 xã Đức Hòa             | Cắt MC 473, 475, 482 Đức Hòa, đóng DTĐ 482-76 Đức Hòa<br>- Cắt MC 472 Hựu Thạnh<br>- Cắt MC 475 Bình Tiên<br>- Cắt DS T4 nối lưới Hải Sơn<br>- Cắt 3 LS T68 Đức Hòa<br>- Cắt DS T46 Đường số 5 Tân Đô<br>- Cắt 3 LS T22 Đường số 6 Tân Đô                                                     | 50             | 0,2870               | 0,0005 | 0,0264  | 0,0000 | 4,000       | 38.000       |         |
| 440 | 26-07-26                  | 06h30 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | Cty TNHH XLD Thành Tín   | NR Đường số 3 Tân Đức                 | tại trụ 4A nhánh rẽ Đường số 5 Tân Đức                              | Đầu nối công trình đường dây và trạm 800KVA Cty TNHH Xin Xing Group (Việt Nam)         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Kết hợp                               | - Cắt MC 473 Hựu Thạnh<br>- Cắt DS T47 Đường số 7 Tân Đức                                                                                                                                                                                                                                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác       | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp | Địa điểm công tác                         | Nội dung công tác                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                                                                                 | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-----------------------|---------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                       |                                       |                                           |                                                                          |                                       |          |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                       |                                       |                                           |                                                                          |                                       |          |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                   | (8)                                   | (9)                                       | (10)                                                                     | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                                                                                                                                                                                                              | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 441 | 26-07-26                  | 06h30 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | ĐL Đức Hòa            | NR KCN tân Đức                        | Tại trụ 02 NR KCN Tân Đức                 | Bảo trì LBS T2 Tân Đức                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Kết hợp                               | Cắt MC 473, 475, 482 Đức Hòa, đóng DTD 482-76 Đức Hòa<br>- Cắt MC 473 Hựu Thạnh<br>- Cắt MC 475 Bình Tiên<br>- Cắt 3 LS T32 Đường số 9 Tân Đức<br>- Cắt DS T47 Đường số 7 Tân Đức<br>- Cắt DS T46 Đường số 5 Tân Đô<br>- Cắt 3 LS T68 Đức Hòa<br>- Cắt 3 LS T22 Đường số 6 Tân Đô | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 442 | 26-07-26                  | 06h30 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | ĐL Đức Hòa            | Trục Đức Hòa- Cầu Xáng                | Tại trụ T54B, T54C trục Đức Hòa- Cầu Xáng | Thu hồi 3AVR, thu hồi trụ BTLT 14m T54B, 54C Đức Hòa                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Kết hợp                               | - Cắt MC 473, 475 Đức Hòa<br>- Cắt DS T46 Đường số 5 Tân Đô<br>- Cắt 3 LS T68 Đức Hòa                                                                                                                                                                                             | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 443 | 26-07-26                  | 08h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | ĐL Đức Hòa            | Trục Đức Hòa- Cầu Xáng                | Tại trụ T55 trục Đức Hòa- Cầu Xáng        | Thay trụ đơn thành trụ đôi, chuyển trạm gián thành trạm ngỗi T55 Đức Hòa | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Kết hợp                               | - Cắt MC 473, 475 Đức Hòa<br>- Cắt DS T46 Đường số 5 Tân Đô<br>- Cắt 3 LS T68 Đức Hòa                                                                                                                                                                                             | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 444 | 26-07-26                  | 08h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | ĐL Đức Hòa            | Trục Đức Hòa- Cầu Xáng                | Tại trụ T50 trục Đức Hòa- Cầu Xáng        | Nâng dả xử lý khoảng cách cách an toàn T50 Cầu Xáng                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Kết hợp                               | - Cắt MC 473, 475 Đức Hòa<br>- Cắt DS T46 Đường số 5 Tân Đô<br>- Cắt 3 LS T68 Đức Hòa                                                                                                                                                                                             | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 445 | 26-07-26                  | 08h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | Cty TNHH XLĐ Hòa Phát | Trục Tân Đức                          | Tại trụ T19 trục Tân Đức                  | Di dời trụ T19 trục Tân Đức                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Kết hợp                               | - Cắt MC 473 Đức Hòa<br>- Cắt MC 473 Hựu Thạnh<br>- Cắt MC 475 Bình Tiên<br>- Cắt DS T46 Đường số 5 Tân Đô<br>- Cắt 3 LS T22 Đường số 6 Tân Đô                                                                                                                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 446 | 26-07-26                  | 08h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa  | Cty TNHH XLĐ Hòa Phát | Trục Tân Đức                          | Tại trụ T50 trục Tân Đức                  | Đầu nối trạm 1250KVA Cty Sợi Sài Gòn                                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Kết hợp                               | - Cắt MC 472, 473 Hựu Thạnh<br>- Cắt MC 472, 475 Bình Tiên<br>- Cắt DS T46 Đường số 5 Tân Đô<br>- Cắt 3 LS T22 Đường số 6 Tân Đô                                                                                                                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH          | Đơn vị công tác                               | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                           | Địa điểm công tác                                                                  | Nội dung công tác                                                                                                          | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                           | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                     | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|----------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|---------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |                      |                                               |                                                                 |                                                                                    |                                                                                                                            |                                             |          |                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                       |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |                      |                                               |                                                                 |                                                                                    |                                                                                                                            |                                             |          |                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                       |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)                  | (7)                                           | (8)                                                             | (9)                                                                                | (10)                                                                                                                       | (11)                                        | (12)     | (13)                                                                            | (14)                                                                                                                                                                                                                  | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 447 | 26-07-26                  | 08h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Đức Hòa           | Cty TNHH XLD Hòa Phát                         | NR Đường số 9 Tân Đức                                           | Tại trụ 3A NR Đường số 9 Tân Đức                                                   | Đầu nối tách đo ghi TBA 2x1250kVA Cty Sợi Sài Gòn                                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Kết hợp                                                                         | - Cắt MC 475 Bình Tiên<br>- Cắt DS T46 Đường số 5 Tân Đô<br>- Cắt 3 LS T22 Đường số 6 Tân Đô                                                                                                                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 448 | 26-07-26                  | 11h00 | 26-07-26                    | 14h00 | ĐL Đức Hòa           | Cty TNHH XLD Hòa Phát                         | Nr Đường N3A KCN Nam Thuận                                      | Tại trụ 8A Nr Đường N3A KCN Nam Thuận                                              | Đầu nối đường dây và TBA 1000kVA Công ty Mai Nam Sài Gòn                                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 5        | ấp 5 xã Mỹ Hạnh                                                                 | Nr Đường N3A KCN Nam Thuận                                                                                                                                                                                            | 3              | 0,0172               | 0,0000 | 0,0016  | 0,0000 | 0,167       | 1.583        |         |
| 449 | 26-07-26                  | 08h00 | 26-07-26                    | 16h00 | ĐL Đức Hòa           | Cty CP TND Sài Gòn Miền Tây                   | NR Cty CP Inox Diệu Thịnh                                       | Tại trạm (630+2500+2x15 00) KVA Cty CP Inox diệu Thịnh                             | Bảo trì, thí nghiệm trạm (630+2500+2x1500) KVA Cty CP Inox diệu Thịnh                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 10       | Công ty CP Inox Diệu Thịnh, ấp Tràm Lạc xã Mỹ Hạnh                              | Cắt Rec + DS NR Cty CP Inox Diệu Thịnh                                                                                                                                                                                | 1              | 0,0057               | 0,0000 | 0,0005  | 0,0000 | 0,333       | 3.167        |         |
| 450 | 26-07-26                  | 06h00 | 26-07-26                    | 06h30 | ĐL Đức Hòa           | ĐL Đức Hòa                                    | NR Đường số 1 Hạnh Phúc                                         | Tại trụ:<br>- T20/8, T22 Đường số 1 Hạnh Phúc<br>- T1 Đường số 1 Hạnh Phúc         | Đóng, cắt khép vòng chuyển giao lưới tuyến 478 Hựu Thanh - 472 Đức Hòa từ 3 LS T22 DS 4 Hạnh Phúc đến DS T1 DS 1 Hạnh Phúc | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                                                                  | - Kiểm tra LBS T20/8 DS 4 Hạnh Phúc đang cắt<br>- Đóng 3 LS T22 DS 4 Hạnh Phúc<br>- Kiểm tra điều kiện khép vòng tại LBS T20/8 DS 4 Hạnh Phúc<br>- Đóng LBS T20/8 DS 4 Hạnh Phúc<br>- Cắt Rec + DS T1 DS 1 Hạnh Phúc  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 451 | 26-07-26                  | 17h00 | 26-07-26                    | 17h30 | ĐL Đức Hòa           | ĐL Đức Hòa                                    | NR Đường số 1 Hạnh Phúc                                         | Tại trụ:<br>- T20/8, T22 Đường số 1 Hạnh Phúc<br>- T1 Đường số 1 Hạnh Phúc         | Đóng, cắt khép vòng chuyển giao lưới tuyến 478 Hựu Thanh- 472 Đức Hòa từ 3 LS T22 DS 4 Hạnh Phúc đến DS T1 DS 1 Hạnh Phúc  | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không cắt điện                                                                  | - Kiểm tra Rec T1 DS 1 Hạnh Phúc đang cắt<br>- Đóng DS T1 DS 1 Hạnh Phúc<br>- Kiểm tra điều kiện khép vòng tại TĐK Rec T1 DS 1 Hạnh Phúc<br>- Đóng Rec T1 DS 1 Hạnh Phúc<br>- Cắt LBS T20/8 + 3 LS T22 DS 4 Hạnh Phúc | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 452 | 26-07-26                  | 06h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Thủ Thừa          | ĐL Thủ Thừa                                   | Trục Quốc Lộ 1A, tuyến 472/476 Tân An và tuyến 474/478 Thủ Thừa | Trục Quốc Lộ 1A, tuyến 472/476 Tân An và tuyến 474/478 Thủ Thừa                    | Cắt tia cành cây, cắt dây leo dưới đường dây trung-hạ thế                                                                  | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp |          | Không cắt điện                                                                  | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                        | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 453 | 26-07-26                  | 06h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Thủ Thừa + Tân An | Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch | Trục Quốc Lộ 1A, tuyến 477/476 Tân An và tuyến 474/478 Thủ Thừa | Từ trụ T102 - T132 Trục Quốc Lộ 1A, tuyến 477/476 Tân An và tuyến 474/478 Thủ Thừa | Thi công công trình SCL lưới điện 2026: Thay dây cáp hạ thế                                                                | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 235      | Toàn bộ ấp Bình Cang 1, ấp 5, ấp 6, ấp 7 xã Thủ Thừa; Một phần ấp 7 xã Thủ Thừa | - Cắt DS T64 Cầu Voi (nhà LBS T48 tuyến 476 Tân An)<br>- Cắt DS T87 Quốc Lộ 1A (nhà LBS T49 tuyến 477 Tân An)                                                                                                         | 435            | 10,6036              | 0,0168 | 0,2538  | 0,0004 | 7,833       | 82.250       |         |

| STT     | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH          | Đơn vị công tác                               | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                                   | Địa điểm công tác                                                                     | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                    | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm             | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                           | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|---------|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|----------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|---------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|         | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |                      |                                               |                                                                                                                                                                         |                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                      |                                                   |          |                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                  |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|         |                           |       |                             |       |                      |                                               |                                                                                                                                                                         |                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                      |                                                   |          |                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                  |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1)     | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)                  | (7)                                           | (8)                                                                                                                                                                     | (9)                                                                                   | (10)                                                                                                                                                                                                                 | (11)                                              | (12)     | (13)                                                                            | (14)                                                                                                                                                                                                             | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 454     | 26-07-26                  | 06h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Thủ Thừa + Tân An | Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch | Trục Quốc Lộ 1A, tuyến 472/476 Tân An và tuyến 474/478 Thủ Thừa                                                                                                         | Từ trụ T102 - T132 Trục Quốc Lộ 1A, tuyến 472/476 Tân An và tuyến 474/478 Thủ Thừa    | Thi công công trình SCL lưới điện 2026: Thay dây cáp hạ thế                                                                                                                                                          | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp       | 100      | Toàn bộ áp Bình Cang 1, áp 5, áp 6, áp 7 xã Thủ Thừa; Một phần áp 7 xã Thủ Thừa | - Cắt MC 478 Thủ Thừa, đóng DTĐ 478-76<br>- Cắt DS T64 Cầu Voi (nhá LBS T48 tuyến 476 Tân An)<br>- Cắt DS T87 Quốc Lộ 1A (nhá LBS T49 tuyến 477 Tân An)                                                          | 2019           | 49,2153              | 0,0781 | 1,1779  | 0,0019 | 3,333       | 35.000       |         |
| 455     | 26-07-26                  | 06h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Thủ Thừa + Tân An | Hợp tác Xã Xây lắp Điện Hưng Phú              | Đdht Khu vực Cư Xá Dệt, trạm Cầu Voi 2                                                                                                                                  | Đdht Khu vực Cư Xá Dệt, trạm Cầu Voi 2                                                | Thi công công trình ĐTXD mới Đdht Khu vực Cư Xá Dệt, trạm Cầu Voi 2                                                                                                                                                  | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp | 70       | Toàn bộ áp 5 xã Thủ Thừa                                                        | Cắt DS T87 Quốc Lộ 1A (nhá LBS T49 tuyến 477 Tân An)                                                                                                                                                             | 1676           | 40,8543              | 0,0648 | 0,9778  | 0,0016 | 2,333       | 24.500       |         |
| CƠ SỞ 2 |                           |       |                             |       |                      |                                               |                                                                                                                                                                         |                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                      |                                                   |          |                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                  |                |                      |        |         |        |             |              |         |
| 1       | 20-07-26                  | 07h00 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu           | Công ty CP XD Thăng Long                      | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/100/118T đến trụ 53/100/126T XDM tuyến 480BC                                                                                                    | Từ trụ 53/100/118T đến trụ 53/100/126T nhánh rẽ 22kV XDM tuyến 480BC                  | Kéo dây trung thế, dây chống sét từ trụ 53/100/118T đến trụ 53/100/126T nhánh rẽ 22kV XDM tuyến 480BC (kéo dây giao chéo với đường dây đang vận hành khoảng trụ 53/117/10/52/31 đến trụ 53/117/10/52/32 tuyến 480BC) | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp                      | 6        | Áp Phước Hội xã Phước Chỉ                                                       | Cắt LBFCO trụ 53/117/10/52/22 Áp A4 tuyến 480BC                                                                                                                                                                  | 356            | 5,1131               | 0,0085 | 0,1982  | 0,0003 | 0,206       | 2.058        |         |
| 2       | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu           | ĐL Bến Cầu                                    | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 104/1/76B/2 đến trụ 104/1/76B/16 Hải Đăng Khoa tuyến 479BC                                                                                         | Từ trụ 104/1/76B/2 đến trụ 104/1/76B/16 nhánh rẽ 22kV Hải Đăng Khoa tuyến 479BC       | Vệ sinh bảo trì lưới, tháp dả U, nâng độ cao dây hạ áp vượt đường chùng, thấp từ trụ 104/1/76B/2 đến trụ 104/1/76B/16 Hải Đăng Khoa tuyến 479BC                                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 4        | Áp Bến Đình xã Bến Cầu                                                          | Cắt 3LBFCO trụ 104/1/76B Hải Đăng Khoa tuyến 479BC                                                                                                                                                               | 121            | 1,5641               | 0,0029 | 0,0606  | 0,0001 | 0,137       | 1.235        |         |
| 3       | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu   | ĐL Dương Minh Châu                            | - Trạm 37,5kVA trụ 118/138/14/25/1A/12 Bến Cui 8 tuyến 475TD<br>- Trạm 50kVA trụ 118/138/14/25/1A/13 Bến Cui 9 tuyến 475TD                                              | Từ trụ 118/138/14/25/1/13 đến trụ 118/138/14/25/1/18 Truông Mít - Bến Cui tuyến 475TD | Tháo, lắp gỡ công tơ, vật tư phụ kiện khách hàng, kéo dây sau điện kế từ trụ 118/138/14/25/1/13 đến trụ 118/138/14/25/1/18 Truông Mít - Bến Cui tuyến 475TD                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 5        | Áp Bình Tây xã Lộc Ninh                                                         | - Cắt CB trạm 37,5kVA trụ 118/138/14/25/1/12 Bến Cui 8 tuyến 475TD<br>- Cắt CB trạm 50kVA trụ 118/138/14/25/1/13 Bến Cui 9 tuyến 475TD                                                                           | 37             | 0,3576               | 0,0007 | 0,0185  | 0,0000 | 0,057       | 513          |         |
| 4       | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu   | ĐL Dương Minh Châu                            | - Trạm 50kVA trụ 162 Phan-4 tuyến 471HT, 477HT.<br>- Trạm 250kVA trụ 162C Phước Long-T.162C tuyến 471HT, 477HT.<br>- Trạm 50kVA trụ 167 Phước Long-B tuyến 471HT, 477HT | Từ trụ 160 đến trụ 168b Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 471HT, 477HT                 | Thu hồi vật tư, phụ kiện, dây hạ áp, trạm từ trụ 160 đến trụ 168b Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 471HT, 477HT                                                                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                     | 6        | Áp Phước Long xã Dương Minh Châu                                                | - Cắt FCO trạm 50kVA trụ 162 Phan-4 tuyến 471HT, 477HT.<br>- Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 162C Phước Long-T.162C tuyến 471HT, 477HT.<br>- Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 167 Phước Long-B tuyến 471HT, 477HT | 171            | 1,6528               | 0,0031 | 0,0857  | 0,0002 | 0,206       | 1.854        |         |



| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác   | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                 | Địa điểm công tác                                                                                     | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                            | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                   |                                                                                                       |                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                       |          |                                       |                                                                                              |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                   |                                                                                                       |                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                       |          |                                       |                                                                                              |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)               | (8)                                                                                                   | (9)                                                                                                   | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                         | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 5   | 20-07-26                  | 07h30 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu   | ĐL Gò Dầu         | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít | Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 6   | 20-07-26                  | 07h30 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu   | ĐL Gò Dầu         | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít | Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 7   | 20-07-26                  | 07h30 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu   | ĐL Gò Dầu         | Đường dây 22kV trụ 184, 190, 214, 223 Rạch Sơn - Thanh Phước tuyến 476TD                              | Đường dây 22kV trụ 184, 190, 214, 223 Rạch Sơn - Thanh Phước tuyến 476TD                              | Đầu nối LA trụ 184, 190, 214, 223 Rạch Sơn - Thanh Phước tuyến 476TD, nghiệm thu và đưa LA vào vận hành                                                                                                                                                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Lắp 3hotline LA trụ 184, 190, 214, 223 Rạch Sơn - Thanh Phước tuyến 476TD                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 8   | 20-07-26                  | 07h30 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu   | Công ty Minh Ngọc | Trạm 3x15kVA trụ 176A/1 Trạm bơm Rạch Sơn tuyến 476TD                                                 | Trạm 3x15kVA trụ 176A/1 Trạm bơm Rạch Sơn tuyến 476TD                                                 | Thay đá sắt thành đá Composite trạm trụ 176A/1 tuyến 476TD                                                                                                                                                                                                                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 1        | Trạm bơm Rạch Sơn                     | Cắt 3FCO trạm 3x15kVA trụ 176A/1, tháo 3hotline trụ 176A Trạm bơm Rạch Sơn tuyến 476TD       | 1              | 0,0084               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,020       | 170          |         |
| 9   | 20-07-26                  | 07h30 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu   | ĐL Gò Dầu         | Trạm 160kVA trụ 224/3 Ban quản lý chợ Gò Dầu tuyến 476TD                                              | Trạm 160kVA trụ 224/3 Ban quản lý chợ Gò Dầu tuyến 476TD                                              | Thay công tơ định kỳ trụ 224/3 Ban quản lý chợ Gò Dầu tuyến 476TD                                                                                                                                                                                                                                                       | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 3        | Chợ Gò Dầu                            | Cắt 3FCO trạm 160kVA trụ 224/3 Ban quản lý chợ Gò Dầu tuyến 476TD                            | 3              | 0,0252               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,059       | 500          |         |
| 10  | 20-07-26                  | 06h00 | 20-07-26                    | 06h30 | ĐL Gò Dầu   | ĐL Gò Dầu         | Đường dây 22 KV từ trụ 178 Rạch Sơn đến trụ 238B Thanh Phước tuyến 476TD                              | Đường dây 22 KV từ trụ 178 Rạch Sơn đến trụ 238B Thanh Phước tuyến 476TD                              | Chuyển điện tuyến 471TB cấp điện cho tuyến 476TD đến trụ 178 Rạch Sơn                                                                                                                                                                                                                                                   | Chuyển điện                           | 180      | Không mất điện                        | Đóng LBS trụ 238B Thanh Phước tuyến 471TB<br>Cắt Recloser, 3LTD trụ 178 Rạch Sơn tuyến 476TD | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 11  | 20-07-26                  | 12h00 | 20-07-26                    | 12h30 | ĐL Gò Dầu   | ĐL Gò Dầu         | Đường dây 22 KV từ trụ 178 Rạch Sơn đến trụ 238B Thanh Phước tuyến 476TD                              | Đường dây 22 KV từ trụ 178 Rạch Sơn đến trụ 238B Thanh Phước tuyến 476TD                              | Chuyển điện về vị trí ban đầu                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Chuyển điện                           | 180      | Không mất điện                        | Đóng 3LTD, Recloser trụ 178 Rạch Sơn tuyến 476TD<br>Cắt LBS trụ 238B Thanh Phước tuyến 471TB | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                      | Địa điểm công tác                                                              | Nội dung công tác                                                                                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm                 | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                   | Biện pháp an toàn                                                                                                                       | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|----------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                 |                                                                                                            |                                                                                |                                                                                                                                                                                          |                                                       |          |                                                         |                                                                                                                                         |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                 |                                                                                                            |                                                                                |                                                                                                                                                                                          |                                                       |          |                                                         |                                                                                                                                         |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)             | (8)                                                                                                        | (9)                                                                            | (10)                                                                                                                                                                                     | (11)                                                  | (12)     | (13)                                                    | (14)                                                                                                                                    | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 12  | 20-07-26                  | 07h30 | 20-07-26                    | 11h30 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | Đường dây 22kV trụ 170 Thanh Đức - Bình Nguyên tuyến 476TD, 472TD                                          | Đường dây 22kV trụ 170 Thanh Đức - Bình Nguyên tuyến 476TD, 472TD              | Xử lý khiếm khuyết lều trung áp, thay sứ có hiện tượng bị phóng điện trụ 170 tuyến 476TD, 472TD                                                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                         | 10       | Khu phố Rạch Sơn phường Gò Dầu; ấp Chánh xã Phước Thạnh | Cắt LBS, 3LTD trụ 169 Bàu Vừng tuyến 476TD<br>Cắt 3LTD trụ 161A Ấp Chánh tuyến 477TD<br>Cắt Recloser, 3LTD trụ 178 Rạch Sơn tuyến 476TD | 148            | 1,2433               | 0,0024 | 0,0002  | 0,0000 | 0,198       | 1.680        |         |
| 13  | 20-07-26                  | 07h30 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | Đường dây 22kV từ trụ 29 đến trụ 167 tuyến 480TD                                                           | Đường dây 22kV từ trụ 29 đến trụ 167 tuyến 480TD                               | Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 29 đến trụ 167 tuyến 480TD                                                                                                               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                         | 0        | Không mất điện                                          | Không cắt điện                                                                                                                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 14  | 20-07-26                  | 07h30 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành    | Đường dây 22kV từ trụ 4 đến trụ 25 Hùng Vương tuyến 476TN                                                  | Từ trụ 4 đến trụ 25 Hùng Vương tuyến 476TN                                     | Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 4 đến trụ 25 Hùng Vương tuyến 476TN                                                                                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                         | 0        | Không mất điện                                          | Không cắt điện                                                                                                                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 15  | 20-07-26                  | 07h30 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành    | Đường dây 22kV từ trụ 91 đến trụ 112 Lý Thường Kiệt tuyến 475TN-476TN                                      | Từ trụ 91 đến trụ 112 Lý Thường Kiệt tuyến 475TN-476TN                         | Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 91 đến trụ 112 Lý Thường Kiệt tuyến 475TN-476TN                                                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                         | 0        | Không mất điện                                          | Không cắt điện                                                                                                                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 16  | 20-07-26                  | 07h30 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành    | Đường dây 22kV từ trụ 27 đến trụ 54 Trần Phú tuyến 474TN                                                   | Từ trụ 33 đến trụ 34, từ trụ 52 đến trụ 52/1 Trần Phú tuyến 474TN              | Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 33 đến trụ 34, từ trụ 52 đến trụ 52/1 Trần Phú tuyến 474TN                                                                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                         | 0        | Không mất điện                                          | Không cắt điện                                                                                                                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 17  | 20-07-26                  | 07h30 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành    | Lưới điện hạ áp trạm 50kVA Trường Đông J trụ 32/17 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                           | Từ trụ 32/17/8 đến trụ 32/17/8/1 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                 | Dựng trụ 10,5m, lắp móng trụ, kéo dây, tháo lắp vật tư phụ kiện và sang lưới từ trụ 32/17/8 đến trụ 32/17/8/1 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện                         | 0        | Không mất điện                                          | Không cắt điện                                                                                                                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 18  | 20-07-26                  | 07h00 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Biên  | ĐL Thái Bình    | Phân đoạn 22kV trụ 104/106/60 Trảng Dầu tuyến 475TBI<br>Trạm 50kVA Trảng Dầu 4 trụ 104/106/59 tuyến 475TBI | Trụ 104/106/60 Trảng Dầu tuyến 475TBI                                          | Làm biện pháp an toàn                                                                                                                                                                    | Làm biện pháp an toàn, bàn giao ĐL Thái Bình công tác | 3        | Ấp Hòa Đông B xã Phước Vinh                             | Cắt 3LTD trụ 104/106/60 Trảng Dầu tuyến 475TBI<br>Cắt CB trạm 50kVA Trảng Dầu 4 trụ 104/106/59 tuyến 475TBI                             | 53             | 0,7630               | 0,0013 | 0,0295  | 0,0000 | 0,027       | 270          |         |
| 19  | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 16h00 | ĐL Tân Châu  | ĐL Tân Châu     | Trạm 3x50kVA trụ 158 Suối Dây 10 tuyến 478SN                                                               | Trạm 3x50kVA trụ 158 Suối Dây 10 tuyến 478SN                                   | Thi công di dời trụ hạ áp trụ 157/4T/3P tuyến 478SN                                                                                                                                      | Bảo trì sửa chữa lưới điện                            | 10       | Ấp Tân An xã Tân Thành                                  | Cắt CB tổng trạm 3x50kVA trụ 158 Suối Dây 10 tuyến 478SN                                                                                | 91             | 0,7745               | 0,0016 | 0,0405  | 0,0001 | 0,343       | 2.744        |         |
| 20  | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh  | ĐL Tân Ninh     | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh                             | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh | Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chạm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp           | 0        | Không mất điện                                          | Không cắt điện                                                                                                                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 21  | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh  | ĐL Tân Ninh     | Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 473TN                                                                 | Từ trụ 19B/70/1 đến trụ 19B/70/107 và các nhánh rẽ đường Giồng Cà tuyến 473TN  | Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 19B/70/1 đến trụ 19B/70/107 và các nhánh rẽ đường Giồng Cà tuyến 473TN                                                                   | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp           | 0        | Không mất điện                                          | Không cắt điện                                                                                                                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH        | Đơn vị công tác        | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                | Địa điểm công tác                                                      | Nội dung công tác                                                                                                                                   | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                          | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |                    |                        |                                                                                      |                                                                        |                                                                                                                                                     |                                       |          |                                       |                                                                                                                                                                                                                            |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |                    |                        |                                                                                      |                                                                        |                                                                                                                                                     |                                       |          |                                       |                                                                                                                                                                                                                            |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)                | (7)                    | (8)                                                                                  | (9)                                                                    | (10)                                                                                                                                                | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                                                                                                                                                       | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 22  | 20-07-26                  | 07h00 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Thái Bình       | Công ty TNHH Phước Mai | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 341/30CP/17b đến trụ 341/30CP/74 tuyến 478SD                    | Từ trụ 341/30CP/17b đến trụ 341/30CP/74 tuyến 478SD                    | Trồng trụ xen lưới, lắp phụ kiện lưới điện, kéo dây chống sét, thu hồi vật tư và thu hồi trụ cũ từ trụ 341/30CP/17b đến trụ 341/30CP/74 tuyến 478SD | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp          | 60       | Áp Phước Hưng xã Phước Vinh           | - Cắt Recloser Tráng Cây trụ 341/30CP/17 và 3 LTD trụ 341/30CP/16 tuyến 478SD.<br>- Cắt 3 LTD trụ 104/106/60 tuyến 475TBi (ĐL Tân Biên đăng ký).<br>- Cắt CB trạm 50kVA trụ 104/106/59 tuyến 475TBi (ĐL Tân Biên đăng ký). | 152            | 1,5164               | 0,0025 | 0,0846  | 0,0001 | 2,057       | 20.574       |         |
| 23  | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 11h30 | ĐL Thái Bình       | ĐL Thái Bình           | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 20/1 đến trụ 20/2 tuyến 471SD                                   | Từ trụ 20/1 đến trụ 20/2 tuyến 471SD                                   | Thay sứ có hiện tượng phóng điện trụ 20/1, kết hợp phát quang lưới điện từ trụ 20/1 đến trụ 20/2 tuyến 471SD                                        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 5        | Khách hàng: Cơ sở gạch Đăng Nguyên    | Cắt CB trạm 400kVA trụ 20/2 Cơ sở gạch Đăng Nguyên và cắt 3 FCO trụ 20 tuyến 471SD                                                                                                                                         | 1              | 0,0035               | 0,0000 | 0,0002  | 0,0000 | 0,171       | 600          |         |
| 24  | 20-07-26                  | 08h00 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Thái Bình       | ĐL Thái Bình           | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 63/1 đến trụ 63/24 tuyến 478SD                                  | Từ trụ 63/1 đến trụ 63/24 tuyến 478SD                                  | Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 63/1 đến trụ 63/24 tuyến 478SD                                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                             | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 25  | 20-07-26                  | 13h30 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Thái Bình       | ĐL Thái Bình           | Trụ 79/11b tuyến 478SD                                                               | Trụ 79/11b tuyến 478SD                                                 | Chỉnh trụ hạ áp bị nghiêng, lắp tăng cường neo hạ áp tại trụ 79/11b tuyến 478SD                                                                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 1        | Áp Bàu Sen xã Hảo Đức                 | Cắt CB trạm 50kVA trụ 79/12 Cầu Trường B tuyến 478SD                                                                                                                                                                       | 48             | 0,1676               | 0,0008 | 0,0094  | 0,0000 | 0,011       | 40           |         |
| 26  | 20-07-26                  | 13h30 | 20-07-26                    | 17h00 | ĐL Thái Bình       | ĐL Thái Bình           | Trạm 50kVA trụ 79/42 Cầu Trường 13 tuyến 478SD                                       | Trạm 50kVA trụ 79/42 Cầu Trường 13 tuyến 478SD                         | Thay ống cáp lực bị bể, lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 79/42 tuyến 478SD                                                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 1        | Áp Bàu Sen xã Hảo Đức                 | Cắt CB, FCO và Tháo hotline trạm 50kVA trụ 79/42 Cầu Trường 13 tuyến 478SD                                                                                                                                                 | 44             | 0,1536               | 0,0007 | 0,0086  | 0,0000 | 0,011       | 40           |         |
| 27  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu             | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 234/73 đến trụ 234/180 Long Phước tuyến 479MB                   | Từ trụ 234/73 đến trụ 234/180 nhánh rẽ 22kV Long Phước tuyến 479MB     | Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 234/73 đến trụ 234/180 Long Phước tuyến 479MB                                                               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                             | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 28  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu             | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 234/72/1 đến trụ 234/72/40 nhánh rẽ 22kV Rừng Quynh tuyến 479MB | Từ trụ 234/72/1 đến trụ 234/72/40 nhánh rẽ 22kV Rừng Quynh tuyến 479MB | Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 234/72/1 đến trụ 234/72/40 Rừng Quynh tuyến 479MB                                                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                             | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 29  | 21-07-26                  | 07h00 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu | Công ty Sơn Anh        | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 229C/1 Phước Hòa tuyến 471HT                                    | Từ trụ 229C/3 đến trụ 229C/8 Phước Hòa tuyến 471HT                     | Lắp vật tư, phụ kiện, sang lưới trung, hạ áp, thu hồi vật tư từ trụ 229C/3 đến trụ 229C/8 Phước Hòa tuyến 471HT                                     | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp          | 6        | Áp Phước Hòa xã Dương Minh Châu       | Cắt 3LBFCO và tháo 3hotline tại trụ 229C/1 Phước Hòa tuyến 471HT                                                                                                                                                           | 76             | 0,8162               | 0,0014 | 0,0423  | 0,0001 | 0,069       | 690          |         |
| 30  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu     | Trạm 250kVA trụ 118/129B Áp III-Y tuyến 475TD                                        | Tại trụ 118/126/4/2, trụ 118/126/4/3 Truong Mit - Bến Cui tuyến 475TD  | Đào lỗ, lắp vật tư, phụ kiện, di dời trụ hạ áp tại trụ 118/126/4/2, trụ 118/126/4/3 Truong Mit - Bến Cui tuyến 475TD                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 6        | Áp Thuận Lợi xã Lộc Ninh              | Cắt CB trạm 250kVA trụ 118/129B Áp III-Y tuyến 475TD                                                                                                                                                                       | 173            | 1,6722               | 0,0031 | 0,0867  | 0,0002 | 0,206       | 1.854        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                 | Địa điểm công tác                                                                                     | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                 | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                 |                                                                                                       |                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                       |          |                                       |                                                                                                   |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                 |                                                                                                       |                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                       |          |                                       |                                                                                                   |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)             | (8)                                                                                                   | (9)                                                                                                   | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                              | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 31  | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít | Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 32  | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu       | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít | Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 33  | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành    | Đường dây 22kV từ trụ 98 đến trụ 112 Tôn Đức Thắng tuyến 475TN                                        | Từ trụ 98 đến trụ 112 Tôn Đức Thắng tuyến 475TN                                                       | Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 98 đến trụ 112 Tôn Đức Thắng tuyến 475TN                                                                                                                                                                                                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 34  | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành    | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 113/1 đến trụ 113/13/13 Châu Văn Liêm tuyến 476TN                                | Từ trụ 113/1 đến trụ 113/13/13 Châu Văn Liêm tuyến 476TN                                              | Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 113/1 đến trụ 113/13/13 Châu Văn Liêm tuyến 476TN                                                                                                                                                                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 35  | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành    | Trạm 250 kVA Trường Đức-I trụ 52B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                       | Trạm 250 kVA Trường Đức-I trụ 52B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                       | Thí nghiệm CBM trạm 250kVA Trường Đức-I trụ 52B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                                                                                                                                                                                                                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 8        | Khu phố Trường Ân phường Long Hoa     | Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 250 kVA Trường Đức I trụ 52B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN      | 233            | 1,9946               | 0,0042 | 0,1038  | 0,0002 | 0,157       | 1.257        |         |
| 36  | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành    | Trạm 250 kVA Trường Đức-J trụ 57B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                       | Trạm 250 kVA Trường Đức-J trụ 57B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                       | Thí nghiệm CBM trạm 250kVA Trường Đức-J trụ 57B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                                                                                                                                                                                                                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 8        | Khu phố Trường Ân phường Long Hoa     | Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 250 kVA Trường Đức J trụ 57B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN      | 81             | 0,6934               | 0,0014 | 0,0361  | 0,0001 | 0,157       | 1.257        |         |
| 37  | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành    | Trạm 3x50 kVA Cao Thượng Phẩm-M trụ 49B Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN                                  | Trạm 3x50 kVA Cao Thượng Phẩm-M trụ 49B Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN                                  | Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Cao Thượng Phẩm-M trụ 49B Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN                                                                                                                                                                                                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 8        | Khu phố Long Chí phường Hòa Thành     | Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50 kVA Cao Thượng Phẩm-M trụ 49B Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN | 82             | 0,7020               | 0,0015 | 0,0365  | 0,0001 | 0,157       | 1.257        |         |
| 38  | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành    | Trạm 3x50 kVA Cao Thượng Phẩm-G trụ 30 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN                                   | Trạm 3x50 kVA Cao Thượng Phẩm-G trụ 30 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN                                   | Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Cao Thượng Phẩm-G trụ 30 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN                                                                                                                                                                                                                                       | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 4        | Khu phố Long Chí phường Hòa Thành     | Cắt CB, 3FCO trạm 3x50 kVA Cao Thượng Phẩm-G trụ 30 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN                  | 48             | 0,4109               | 0,0009 | 0,0214  | 0,0000 | 0,079       | 628          |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác               | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                             | Địa điểm công tác                                                      | Nội dung công tác                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện          | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                         | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                               |                                                                                   |                                                                        |                                                                                                                          |                                       |          |                                                |                                                                                                                                                                           |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                               |                                                                                   |                                                                        |                                                                                                                          |                                       |          |                                                |                                                                                                                                                                           |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                           | (8)                                                                               | (9)                                                                    | (10)                                                                                                                     | (11)                                  | (12)     | (13)                                           | (14)                                                                                                                                                                      | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 39  | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                  | Trạm 3x50 kVA Long Thành Nam-K trụ 102 Tôn Đức Thắng tuyến 475TN                  | Trạm 3x50 kVA Long Thành Nam-K trụ 102 Tôn Đức Thắng tuyến 475TN       | Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Long Thành Nam-K trụ 102 Tôn Đức Thắng tuyến 475TN                                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 4        | Khu phố Long Khương phường Hòa Thành           | Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50 kVA Long Thành Nam-K trụ 102 Tôn Đức Thắng tuyến 475TN<br>- Cắt CB trạm 250kVA Long Thành Nam-A trụ 104B Tôn Đức Thắng tuyến 475TN | 28             | 0,2397               | 0,0005 | 0,0125  | 0,0000 | 0,079       | 628          |         |
| 40  | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                  | Trạm 3x50 kVA Long Thành Nam-Q trụ 120B Tôn Đức Thắng tuyến 475TN                 | Trạm 3x50 kVA Long Thành Nam-Q trụ 120B Tôn Đức Thắng tuyến 475TN      | Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Long Thành Nam-Q trụ 120B Tôn Đức Thắng tuyến 475TN                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 4        | Khu phố Long Bình phường Hòa Thành             | Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50 kVA Long Thành Nam-Q trụ 120B Tôn Đức Thắng tuyến 475TN                                                                            | 104            | 0,8903               | 0,0019 | 0,0463  | 0,0001 | 0,079       | 628          |         |
| 41  | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                  | Trạm 3x50 kVA Long Thành Nam-Q trụ 120B Tôn Đức Thắng tuyến 475TN                 | Trạm 3x50 kVA Long Thành Nam-Q trụ 120B Tôn Đức Thắng tuyến 475TN      | Xử lý tiếp đất lắp lại bị đứt, tháo lắp vật tư phụ kiện trạm 3x50kVA Long Thành Nam-Q trụ 120B Tôn Đức Thắng tuyến 475TN | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Khu phố Long Bình phường Hòa Thành             | Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50 kVA Long Thành Nam-Q trụ 120B Tôn Đức Thắng tuyến 475TN                                                                            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 42  | 21-07-26                  | 07h30 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | Công ty TNHH DV KT Ngân Anh   | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 19/8B/1 đến trụ 19/8B/17 Ngõ Quyền tuyến 474TN               | Từ trụ 19/8B/1 đến trụ 19/8B/17 Ngõ                                    | Kéo dây, tháo lắp vật tư phụ kiện và thu hồi vật tư từ trụ 19/8B/1 đến trụ 19/8B/17 Ngõ Quyền tuyến 474TN                | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp          | 7        | Khu phố Trường An phường Long Hoa              | Cắt 03LBFCO trụ 19/8B/1, tháo 03 hotline trụ 19/8B Ngõ Quyền tuyến 474TN                                                                                                  | 273            | 2,3370               | 0,0049 | 0,1216  | 0,0003 | 0,131       | 1.047        |         |
| 43  | 21-07-26                  | 06h30 | 21-07-26                    | 07h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                  | Đường dây 22kV từ trụ 90A đến trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 475TN-476TN            | LBS trụ 114 Phạm Hùng tuyến 475TN và Rec trụ 90A Hiệp Ninh tuyến 482TN | Chuyển điện khép vòng tuyến 476TN cấp điện cho tuyến 482TN đến trụ 90A Hiệp Ninh                                         | Chuyển điện                           | 70       | Không mất điện                                 | - Đóng LBS trụ 114 Phạm Hùng tuyến 476TN<br>- Cắt REC, 3LTD trụ 90A Hiệp Ninh tuyến 482TN                                                                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 44  | 21-07-26                  | 17h00 | 21-07-26                    | 17h30 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                  | Đường dây 22kV từ trụ 90A đến trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 475TN-476TN            | LBS trụ 114 Phạm Hùng tuyến 475TN và Rec trụ 90A Hiệp Ninh tuyến 482TN | Chuyển điện khép vòng tuyến 482TN cấp điện cho tuyến 476TN đến trụ 114 Lý Thường Kiệt                                    | Chuyển điện                           | 70       | Không mất điện                                 | - Đóng 3LTD, REC trụ 90A Hiệp Ninh tuyến 482TN<br>- Cắt LBS trụ 114 Phạm Hùng tuyến 476TN                                                                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 45  | 21-07-26                  | 06h30 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Biên  | ĐL Tân Biên; Công ty Ngân Anh | Phân đoạn 22kV trụ 104/122 Sóc Thiết tuyến 477TBI                                 | Từ trụ 104/122 đến trụ 104/165 tuyến 477TBI                            | Thay dây trung áp từ trụ 104/122 đến trụ 104/165 tuyến 477TBI                                                            | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp          | 220      | Áp Hòa Đông A, Hòa Bình, Hòa Lợi xã Phước Vinh | Cắt LBS trụ 104/122 và DS trụ 104/121 Sóc Thiết tuyến 477TBI                                                                                                              | 2780           | 42,0222              | 0,0667 | 1,6248  | 0,0026 | 3,601       | 37.810       |         |
| 46  | 21-07-26                  | 08h30 | 21-07-26                    | 09h30 | ĐL Tân Biên  | ĐL Tân Biên                   | TBA 3x25kVA HTT Lâm Thị Mộng Tuyết trụ 104/91B/1 tuyến 475TBI                     | Trụ 104/91B/1 tuyến 475TBI                                             | Thay công tơ định kỳ TBA 3x25kVA HTT Lâm Thị Mộng Tuyết trụ 104/91B/1 tuyến 475TBI                                       | Thay công tơ định kỳ                  | 1        | Nguyễn Bá An                                   | Cắt 3FCO TBA 3x25kVA HTT Lâm Thị Mộng Tuyết trụ 104/91B/1 tuyến 475TBI                                                                                                    | 2              | 0,0029               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,002       | 2            |         |
| 47  | 21-07-26                  | 09h30 | 21-07-26                    | 10h30 | ĐL Tân Biên  | ĐL Tân Biên                   | TBA 320kVA Công ty TNHH SX TM DV chăn nuôi Minh Thành trụ 104/134/30 tuyến 477TBI | Trụ 104/134/30 tuyến 477TBI                                            | Thay công tơ định kỳ TBA 320kVA Công ty TNHH SX TM DV chăn nuôi Minh Thành trụ 104/134/30 tuyến 477TBI                   | Thay công tơ định kỳ                  | 0        | Công ty TNHH SX TM DV chăn nuôi Minh Thành     | Cắt 3FCO TBA 320kVA Công ty TNHH SX TM DV chăn nuôi Minh Thành trụ 104/134/30 tuyến 477TBI                                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH | Đơn vị công tác           | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                          | Địa điểm công tác                                                                                                  | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                                                                                                           | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|-------------|---------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |             |                           |                                                                                |                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                             |          |                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |             |                           |                                                                                |                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                             |          |                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)         | (7)                       | (8)                                                                            | (9)                                                                                                                | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | (11)                                        | (12)     | (13)                                                                                                                                                            | (14)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 48  | 21-07-26                  | 10h30 | 21-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân Biên | ĐL Tân Biên               | TBA 50kVA Hòa Đông 2B trụ 104/144B tuyến 477TBI                                | Trụ 104/144B tuyến 477TBI                                                                                          | Thay công tơ lệch thời gian TBA 50kVA Hòa Đông 2B trụ 104/144B tuyến 477TBI                                                                                                                                                                                                                                                            | Thay công tơ lệch thời gian                 | 0        | Áp Hòa Bình, xã Phước Vinh                                                                                                                                      | Cắt FCO TBA 50kVA Hòa Đông 2B trụ 104/144B tuyến 477TBI                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 49  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh               | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh                                     | Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN                                                                                                                                               | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                                                                                                                                                  | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 50  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh               | Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 472TN                                     | Từ trụ 6 đến trụ 61 và các nhánh rẽ đường Huỳnh Tấn Phát tuyến 472TN                                               | Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 61 và các nhánh rẽ đường Huỳnh Tấn Phát tuyến 472TN                                                                                                                                                                                                                          | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                                                                                                                                                  | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 51  | 21-07-26                  | 07h00 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh | Công ty TNHH Xây lắp 19-5 | Đường dây 22kV tuyến 472TN, tuyến 482TN                                        | Từ trụ 10 đến trụ 55 đường Huỳnh Tấn Phát, từ trụ 80/47 đến trụ 80/86 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472TN, 482TN | - Bàn giao đơn vị ngoài trông trụ 18m, kéo dây đầu nổi sang lưới lắp trạm biến áp, thay dây trần thành dây bọc, từ trụ 10 đến trụ 55 đường Huỳnh Tấn Phát, từ trụ 80/47 đến trụ 80/86 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472TN, 482TN<br>- ĐL Tân Ninh xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 10 đến trụ 62 đường Huỳnh Tấn Phát tuyến 472TN | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp                | 150      | Khu phố 11, 13, 14, Hiệp Thạnh, Hiệp Lễ, Hiệp Nghĩa, Hiệp Bình phường Tân Ninh; khu phố Ninh Thọ, Ninh Lộc phường Bình Minh; khu phố Ninh Hòa phường Ninh Thạnh | - Cắt MC 472TN và đóng DTD 472-76TN<br>- Cắt Recloser trụ 73/1, DS trụ 73/1A Cây Gõ tuyến 472TN<br>- Cắt LBS và DS Điện Lực trụ 80/47 tuyến 472TN, 481TN<br>- Cắt 3LTD trụ 41/1 Bọng Dầu tuyến 472TN<br>- Cắt LBS trụ 62 Chợ Bắp tuyến 472TN<br>- Cắt LTD trụ 61 Huỳnh Tấn Phát tuyến 472TN<br>- Cắt MC 482TN và đóng DTD 482-76TN<br>- Cắt DS trụ 59B Huỳnh Tấn Phát tuyến 472TN, 482TN<br>- Cắt DS trụ 64 Cửa Hoà Viên tuyến 474TN<br>- Cắt 3LTD trụ 90A Hiệp Ninh tuyến 482TN (ĐL Hòa Thành đăng ký) | 10575          | 104,6253             | 0,1744 | 5,8863  | 0,0098 | 5,144       | 51.442       |         |
| 52  | 21-07-26                  | 06h00 | 21-07-26                    | 06h30 | ĐL Tân Ninh | ĐL Tân Ninh               | Nhánh rẽ 22kV Nguyễn Văn Rốp tuyến 472TN                                       | - LBS trụ 49 Võ Thị Sáu tuyến 471TN<br>- Recloser trụ 73/1 Cây Gõ tuyến 472TN                                      | Chuyển điện khép vòng tuyến 472TN nhận điện tuyến 471TN đến trụ Recloser trụ 73/1 Cây Gõ tuyến 472TN                                                                                                                                                                                                                                   | Chuyển điện                                 | 40       | Không mất điện                                                                                                                                                  | - Đóng LBS trụ 49 Võ Thị Sáu tuyến 471TN<br>- Cắt Recloser trụ 73/1 Cây Gõ tuyến 472TN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                             | Địa điểm công tác                                                             | Nội dung công tác                                                                                                                                                                              | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                                                          | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                 |                                                                                   |                                                                               |                                                                                                                                                                                                |                                       |          |                                       |                                                                                                                                            |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                 |                                                                                   |                                                                               |                                                                                                                                                                                                |                                       |          |                                       |                                                                                                                                            |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)             | (8)                                                                               | (9)                                                                           | (10)                                                                                                                                                                                           | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                                                                       | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 53  | 21-07-26                  | 17h00 | 21-07-26                    | 17h30 | ĐL Tân Ninh   | ĐL Tân Ninh     | Nhánh rẽ 22kV Nguyễn Văn Rốp tuyến 472TN                                          | - LBS trụ 49 Võ Thị Sáu tuyến 471TN<br>- Recloser trụ 73/1 Cây Gõ tuyến 472TN | Chuyển điện về kết lưới cũ sau khi công tác hoàn tất                                                                                                                                           | Chuyển điện                           | 40       | Không mất điện                        | - Đóng Recloser trụ 73/1 Cây Gõ tuyến 472TN<br>- Cắt LBS trụ 49 Võ Thị Sáu tuyến 471TN                                                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 54  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 11h30 | ĐL Thái Bình  | ĐL Thái Bình    | Lưới điện hạ áp từ trụ 182 đến trụ 182/2P tuyến 476SD                             | Từ trụ 182 đến trụ 182/2P tuyến 476SD                                         | Nâng cao độ vòng đường dây hạ áp từ trụ 182 đến trụ 182/2P tuyến 476SD                                                                                                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 3        | Khu Phố Thanh Phước Phường Thanh Điền | Cắt 3 LBFCO trụ 182/1P và tháo 3 hotline trụ 182 tuyến 476SD                                                                               | 340            | 1,1872               | 0,0057 | 0,0662  | 0,0003 | 0,103       | 360          |         |
| 55  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Thái Bình  | ĐL Thái Bình    | Đường dây 22kV từ trụ 164/1 đến trụ 164/36 tuyến 476SD                            | Từ trụ 164/1 đến trụ 164/36 tuyến 476SD                                       | Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 164/1 đến trụ 164/36 tuyến 476SD                                                                                                                       | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                                                             | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 56  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Thái Bình  | ĐL Thái Bình    | Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 60B đến trụ 60B/8 tuyến 471TN                              | Từ trụ 60B đến trụ 60B/8 tuyến 471TN                                          | Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 60B đến trụ 60B/8 tuyến 471TN                                                                                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                                                             | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 57  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 11h30 | ĐL Thái Bình  | ĐL Thái Bình    | Lưới điện hạ áp từ trụ 184 đến trụ 184/12T tuyến 473SD                            | Từ trụ 184 đến trụ 184/12T tuyến 473SD                                        | Cân pha, chuyển nối nhánh rẽ hạ áp từ trụ 184 đến trụ 184/12T tuyến 473SD                                                                                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 3        | Ấp Thành Long xã Ninh Điền            | Cắt CB trạm 250kVA trụ 180 Thành Long 8A, CB trạm 250kVA trụ 186/4C Thành Trung tuyến 473SD                                                | 466            | 1,6271               | 0,0077 | 0,0908  | 0,0004 | 0,103       | 360          |         |
| 58  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 11h30 | ĐL Thái Bình  | ĐL Thái Bình    | Lưới điện hạ áp từ trụ 190 đến trụ 192, từ trụ 192/1T đến trụ 192/7T tuyến 473SD  | Từ trụ 190 đến trụ 192, từ trụ 192/1T đến trụ 192/7T tuyến 473SD              | Cân pha, chuyển nối nhánh rẽ hạ áp từ trụ 190 đến trụ 192, từ trụ 192/1T đến trụ 192/7T tuyến 473SD                                                                                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 5        | Ấp Thành Long xã Ninh Điền            | Cắt CB trạm 400kVA trụ 187 Thành Long 11, CB trạm 250kVA trụ 195C Thành Long 30, CB trạm 37,5kVA trụ 188/1A Hàn điện Thành Bắc tuyến 473SD | 626            | 2,1858               | 0,0104 | 0,1220  | 0,0006 | 0,171       | 600          |         |
| 59  | 21-07-26                  | 13h30 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Thái Bình  | ĐL Thái Bình    | Trạm biến áp 250kVA trụ 186/190 Biên Giới 5 tuyến 473SD                           | Trạm biến áp 250kVA trụ 186/190 Biên Giới 5 tuyến 473SD                       | Vệ sinh máy biến áp và thùng công tơ, lắp lưới chống chuột cho trạm biến áp trụ 186/190; căng dây hạ áp bị chùng, chỉnh trụ hạ áp bị nghiêng từ trụ 186/190/4 đến trụ 186/190/4/8P tuyến 473SD | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 3        | Ấp Bến Cầu xã Hòa Hội                 | Cắt CB, 3 FCO và tháo 3 hotline trạm 250kVA trụ 186/190 Biên Giới 5 tuyến 473SD                                                            | 284            | 0,9917               | 0,0047 | 0,0553  | 0,0003 | 0,103       | 360          |         |
| 60  | 21-07-26                  | 13h30 | 21-07-26                    | 17h00 | ĐL Thái Bình  | ĐL Thái Bình    | Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/181/1T đến trụ 186/181/12T tuyến 473SD                 | Từ trụ 186/181/1T đến trụ 186/181/12T tuyến 473SD                             | Phát quang lưới điện trung, hạ áp từ trụ 186/181/1T đến trụ 186/181/12T tuyến 473SD                                                                                                            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                                                             | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 61  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 16h00 | ĐL Trảng Bàng | ĐL Trảng Bàng   | Lưới hạ áp trụ 91/25/10 thuộc trạm 250kVA trụ 91/28 Lộc Chánh T.91/28 tuyến 473TB | Trụ 91/25/10 tuyến 473TB                                                      | Di dời trụ hạ áp và phụ kiện                                                                                                                                                                   | Chiết tính                            | 5        | Khu phố Lộc Chánh, phường An Tịnh     | Cắt CB trạm 250kVA trụ 91/28 Lộc Chánh T.91/28 tuyến 473TB                                                                                 | 101            | 0,8128               | 0,0017 | 0,0450  | 0,0001 | 0,181       | 1.448        |         |
| 62  | 21-07-26                  | 08h00 | 21-07-26                    | 16h00 | ĐL Trảng Bàng | ĐL Trảng Bàng   | Nhánh rẽ 12,7kV trụ 35/53/1 An Khương tuyến 474TB                                 | Từ trụ 35/53/1 đến trụ 35/53/12 tuyến 474TB                                   | Di dời điện kế, thu hồi trụ 35/53/2a và phát quang bảo trì lưới                                                                                                                                | Sửa chữa thường xuyên                 | 10       | Khu phố An Khương phường An Tịnh      | Cắt LBFCO trụ 35/53/1 An Khương tuyến 474TB                                                                                                | 76             | 0,6091               | 0,0013 | 0,0338  | 0,0001 | 0,121       | 965          |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH        | Đơn vị công tác            | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                               | Địa điểm công tác                                                                                                            | Nội dung công tác                                                                                                                                            | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                            | Biện pháp an toàn                                                                               | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------------|----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |                    |                            |                                                                                                                                     |                                                                                                                              |                                                                                                                                                              |                                       |          |                                                                                  |                                                                                                 |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |                    |                            |                                                                                                                                     |                                                                                                                              |                                                                                                                                                              |                                       |          |                                                                                  |                                                                                                 |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)                | (7)                        | (8)                                                                                                                                 | (9)                                                                                                                          | (10)                                                                                                                                                         | (11)                                  | (12)     | (13)                                                                             | (14)                                                                                            | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 63  | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu                 | Đường dây 22kV 2 mạch từ trụ 163 đến trụ 180, từ trụ 191 đến trụ 199B; từ trụ 219 đến trụ 234 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB-476BC | Từ trụ 163 đến trụ 180, từ trụ 191 đến trụ 199B; từ trụ 219 đến trụ 234 đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB-476BC | Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm từ trụ 163 đến trụ 180, từ trụ 191 đến trụ 199B; từ trụ 219 đến trụ 234 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB-476BC            | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                                                                   | Không cắt điện                                                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 64  | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 09h00 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu         | Trạm 180kVA trụ 274/4T Công ty Cổ Phần Phú Thịnh (Công An Dương Minh Châu) tuyến 477HT                                              | Trạm 180kVA trụ 274/4T Công ty Cổ Phần Phú Thịnh (Công An Dương Minh Châu) tuyến 477HT                                       | Thay công tơ định kỳ khách hàng: Phòng Hậu Cẩn Công an Tây Ninh trạm 180kVA trụ 274/4T Công ty Cổ Phần Phú Thịnh (Công An Dương Minh Châu) tuyến 477HT       | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 5        | Trạm chuyển dùng khách hàng: Công ty Cổ Phần Phú Thịnh (Công An Dương Minh Châu) | Cắt 3FCO trạm 180kVA trụ 274/4T Công ty Cổ Phần Phú Thịnh (Công An Dương Minh Châu) tuyến 477HT | 1              | 0,0011               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,171       | 171          |         |
| 65  | 22-07-26                  | 09h30 | 22-07-26                    | 10h30 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu         | Trạm 250kVA trụ 193A/1 sản xuất nước đá Lê Thanh Phong tuyến 471HT                                                                  | Trạm 250kVA trụ 193A/1 sản xuất nước đá Lê Thanh Phong tuyến 471HT                                                           | Thay công tơ định kỳ khách hàng: Lê Thanh Phong trạm 250kVA trụ 193A/1 sản xuất nước đá Lê Thanh Phong tuyến 471HT                                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 3        | Trạm chuyển dùng khách hàng: sản xuất nước đá Lê Thanh Phong                     | Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 193A/1 Sản xuất nước đá Lê Thanh Phong tuyến 471HT                     | 1              | 0,0011               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,034       | 34           |         |
| 66  | 22-07-26                  | 10h30 | 22-07-26                    | 11h30 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu         | Trạm 250kVA trụ 214/6B/2 Công ty TNHH sản xuất thương mại Tài Nhung tuyến 471TD                                                     | Trạm 250kVA trụ 214/6B/2 Công ty TNHH sản xuất thương mại Tài Nhung tuyến 471TD                                              | Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH TM sản xuất hạt điều Minh Danh trạm 250kVA trụ 214/6B/2 Công ty TNHH sản xuất thương mại Tài Nhung tuyến 471TD | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 6        | Trạm chuyển dùng khách hàng: Công ty TNHH sản xuất thương mại Tài Nhung          | Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 214/6B/2 Công ty TNHH sản xuất thương mại Tài Nhung tuyến 471TD        | 1              | 0,0011               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,206       | 206          |         |
| 67  | 22-07-26                  | 13h30 | 22-07-26                    | 14h30 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu         | Trạm 250kVA trụ 118/12/1T Hộ Kinh doanh Võ Thị Bé Năm tuyến 475TD                                                                   | Trạm 250kVA trụ 118/12/1T Hộ Kinh doanh Võ Thị Bé Năm tuyến 475TD                                                            | Thay công tơ định kỳ khách hàng: Võ Thị Bé Năm trạm 250kVA trụ 118/12/1T Hộ Kinh doanh Võ Thị Bé Năm tuyến 475TD                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 6        | Trạm chuyển dùng khách hàng: Hộ Kinh doanh Võ Thị Bé Năm                         | Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 118/12/1T Hộ Kinh doanh Võ Thị Bé Năm tuyến 475TD                      | 1              | 0,0011               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,206       | 206          |         |
| 68  | 22-07-26                  | 14h30 | 22-07-26                    | 15h30 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu         | Trạm 50kVA trụ 118/58/12P Lộc Trung C tuyến 475TD                                                                                   | Trạm 50kVA trụ 118/58/12P Lộc Trung C tuyến 475TD                                                                            | Thay công tơ hòng trạm 50kVA trụ 118/58/12P Lộc Trung C tuyến 475TD                                                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 3        | Áp Lộc Trung xã Lộc Ninh                                                         | Cắt FCO trạm 50kVA trụ 118/58/12P Lộc Trung C tuyến 475TD                                       | 1              | 0,0011               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,034       | 34           |         |
| 69  | 22-07-26                  | 15h30 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu | Công ty NLSản xuất Sơn Anh | Trạm 250kVA trụ 118/79B/1A Công ty TNHH Công nghệ thực phẩm Ưu Việt tuyến 475TD                                                     | Trạm 250kVA trụ 118/79B/1A Công ty TNHH Công nghệ thực phẩm Ưu Việt tuyến 475TD                                              | Thay công tơ định kỳ khách hàng: Doanh Nghiệp Tư Nhân Liên Phát trạm 250kVA trụ 118/79B/1A Công ty TNHH Công nghệ thực phẩm Ưu Việt tuyến 475TD              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 6        | Trạm chuyển dùng khách hàng: Công ty TNHH Công nghệ thực phẩm Ưu Việt            | Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 118/79B/1A Công ty TNHH Công nghệ thực phẩm Ưu Việt tuyến 475TD        | 1              | 0,0016               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,206       | 309          |         |



| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác    | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                 | Địa điểm công tác                                                                                     | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                    |                                                                                                       |                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                       |          |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                    |                                                                                                       |                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                       |          |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                | (8)                                                                                                   | (9)                                                                                                   | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 70  | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu          | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít | Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 71  | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | ĐL Gò Dầu          | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít | Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bút dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 72  | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | Công ty Thăng Long | Đường dây 22kV từ trụ 42/106 đến trụ 42/140 Cây Trường Bàu Đồn tuyến 471PĐC                           | Đường dây 22kV từ trụ 42/106 đến trụ 42/140 Cây Trường Bàu Đồn tuyến 471PĐC                           | Thi công lắp TBA 250kVA trụ 42/132, sang ta tải hạ áp từ trụ 42/106 đến trụ 42/140 tuyến 471PĐC và nghiệm thu đóng điện                                                                                                                                                                                                 | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp          | 10       | Áp 1 xã Truông Mít                    | Cát CB TBA 250kVA Bàu Đồn 7 trụ 42/121 tuyến 471PĐC<br>Cát 2FCO, tháo hotline TBA 2x50kVA Bàu Đồn 12 trụ 42/131 tuyến 471PĐC<br>Cát 2FCO, tháo hotline TBA 2x75kVA Bàu Đồn 10 trụ 42/140 tuyến 471PĐC<br>Cát CB trạm 250kVA trụ 42/111A, trạm 250kVA trụ 42/115B, trạm 160kVA trụ 42/115 tuyến 471PĐC | 727            | 6,1071               | 0,0120 | 0,0011  | 0,0000 | 0,198       | 1.680        |         |
| 73  | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành       | Lưới điện hạ áp trạm 50kVA Trường Đông J trụ 32/17 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                      | Từ trụ 32/17/8 đến trụ 32/17/8/1 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                        | Dựng trụ 10,5m, lắp móng trụ, kéo dây, tháo lắp vật tư phụ kiện và sang lưới từ trụ 32/17/8 đến trụ 32/17/8/1 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                                                                                                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 74  | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành       | Trạm 50kVA Cầu Trường Long-B1 trụ 20/31 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH                                   | Trạm 50kVA Cầu Trường Long-B1 trụ 20/31 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH                                   | Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Cầu Trường Long-B1 trụ 20/31 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH                                                                                                                                                                                                                                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 4        | Khu phố Trường Thọ phường Long Hoa    | Cát CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Cầu Trường Long-B1 trụ 20/31 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH                                                                                                                                                                                                         | 3              | 0,0257               | 0,0001 | 0,0013  | 0,0000 | 0,045       | 363          |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác           | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                  | Địa điểm công tác                                                            | Nội dung công tác                                                                                                | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                 | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|---------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                           |                                                                                                        |                                                                              |                                                                                                                  |                                       |          |                                       |                                                                                                                                                                   |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                           |                                                                                                        |                                                                              |                                                                                                                  |                                       |          |                                       |                                                                                                                                                                   |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                       | (8)                                                                                                    | (9)                                                                          | (10)                                                                                                             | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                                                                                              | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 75  | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành              | Trạm 50kVA Cầu Trường Long-I trụ 54/12B/7 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                                  | Trạm 50kVA Cầu Trường Long-I trụ 54/12B/7 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN        | Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Cầu Trường Long-I trụ 54/12B/7 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 4        | Khu phố Trường Thọ phường Long Hoa    | Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Cầu Trường Long-I trụ 54/12B/7 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                                                                   | 37             | 0,3167               | 0,0007 | 0,0165  | 0,0000 | 0,045       | 363          |         |
| 76  | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành              | Trạm 37,5kVA Trường Cửu-E trụ 81B Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                                          | Trạm 37,5kVA Trường Cửu-E trụ 81B Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                | Thí nghiệm CBM trạm 37,5kVA Trường Cửu-E trụ 81B Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 4        | Khu phố Trường Thọ phường Long Hoa    | Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 37,5kVA Trường Cửu-E trụ 81B Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                                                                           | 56             | 0,4794               | 0,0010 | 0,0249  | 0,0001 | 0,045       | 363          |         |
| 77  | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành              | Trạm 2x75kVA Trường Cửu-C, Trường Cửu-C1 trụ 84C Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                           | Trạm 2x75kVA Trường Cửu-C, Trường Cửu-C1 trụ 84C Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN | Thí nghiệm CBM trạm 2x75kVA Trường Cửu-C, Trường Cửu-C1 trụ 84C Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                      | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 6        | Khu phố Trường Thọ phường Long Hoa    | Cắt 2CB, 2FCO, tháo 02 hotline trạm 2x75kVA Trường Cửu-C, Trường Cửu-C1 trụ 84C Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                                                       | 214            | 1,8320               | 0,0038 | 0,0953  | 0,0002 | 0,060       | 484          |         |
| 78  | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành              | Trạm 50kVA Trường Cửu-Y trụ 85C/3 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                                          | Trạm 50kVA Trường Cửu-Y trụ 85C/3 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                | Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Trường Cửu-Y trụ 85C/3 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 4        | Khu phố Trường Thọ phường Long Hoa    | - Cắt CB, FCO trạm 50kVA Trường Cửu-Y trụ 85C/3 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN<br>- Cắt CB trạm 3x50kVA Công ty ong mật Bảo An trụ 85C/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN | 92             | 0,7876               | 0,0016 | 0,0410  | 0,0001 | 0,045       | 363          |         |
| 79  | 22-07-26                  | 07h30 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành              | Trạm 50kVA Trường Cửu-G trụ 85C/10 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                                         | Trạm 50kVA Trường Cửu-G trụ 85C/10 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN               | Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Trường Cửu-G trụ 85C/10 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 4        | Khu phố Trường Thọ phường Long Hoa    | Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Trường Cửu-G trụ 85C/10 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                                                                          | 88             | 0,7533               | 0,0016 | 0,0392  | 0,0001 | 0,045       | 363          |         |
| 80  | 22-07-26                  | 06h30 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Biên  | ĐL Tân Biên; Công ty 19/5 | Nhánh rẽ 22kV trụ 140/1 Lò Gò tuyến 471TBI<br>Phân đoạn 22kV trụ 140/139/2 Đồn BP Tân Phú tuyến 471TBI | Từ trụ 140/2 đến trụ 140/139 tuyến 471TBI                                    | Trồng trụ xen lưới, lắp phụ kiện, thu hồi trụ hạ áp, trung áp hiện hữu từ trụ 140/2 đến trụ 140/139 tuyến 471TBI | Sửa chữa lớn, Đầu tư xây dựng         | 100      | Áp Tân Nam, Tân Bình xã Tân Biên      | Cắt REC trụ 140/1 và DS trụ 140/1A Lò Gò tuyến 471TBI<br>Cắt DS trụ 140/139/2 Đồn BP Tân Phú tuyến 471TBI                                                         | 3270           | 49,4290              | 0,0785 | 1,9112  | 0,0030 | 1,637       | 17.186       |         |
| 81  | 22-07-26                  | 08h30 | 22-07-26                    | 09h30 | ĐL Tân Biên  | ĐL Tân Biên               | TBA 50kVA Nguyễn Thị Hợi trụ 48/14/1 tuyến 477TBI                                                      | Trụ 48/14/1 tuyến 477TBI                                                     | Thay công tơ định kỳ TBA 50kVA Nguyễn Thị Hợi trụ 48/14/1 tuyến 477TBI                                           | Thay công tơ định kỳ                  | 1        | Hộ kinh doanh Nguyễn Hợi              | Cắt FCO TBA 50kVA Nguyễn Thị Hợi trụ 48/14/1 tuyến 477TBI                                                                                                         | 1              | 0,0014               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,001       | 1            |         |
| 82  | 22-07-26                  | 09h30 | 22-07-26                    | 10h30 | ĐL Tân Biên  | ĐL Tân Biên               | TBA 3x75kVA DNTN Hiếu Hiền trụ 75C tuyến 474TBI                                                        | Trụ 75C tuyến 474TBI                                                         | Thay công tơ định kỳ TBA 3x75kVA DNTN Hiếu Hiền trụ 75C tuyến 474TBI                                             | Thay công tơ định kỳ                  | 1        | Chi nhánh Công ty TNHH Nền Hoàng Diệu | Cắt 3FCO TBA 3x75kVA DNTN Hiếu Hiền trụ 75C tuyến 474TBI                                                                                                          | 1              | 0,0014               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,002       | 2            |         |
| 83  | 22-07-26                  | 10h30 | 22-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân Biên  | ĐL Tân Biên               | TBA 37,5kVA HKD Võ Văn Lợi trụ 238B/1/3/1 tuyến 474TBI                                                 | Trụ 238B/1/3/1 tuyến 474TBI                                                  | Thay công tơ định kỳ TBA 37,5kVA HKD Võ Văn Lợi trụ 238B/1/3/1 tuyến 474TBI                                      | Thay công tơ định kỳ                  | 1        | Võ Văn Lợi                            | Cắt FCO TBA 37,5kVA HKD Võ Văn Lợi trụ 238B/1/3/1 tuyến 474TBI                                                                                                    | 1              | 0,0014               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,001       | 1            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                                                    | Địa điểm công tác                                                                                                                                        | Nội dung công tác                                                                                                                                                                          | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                         | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                             |                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                            |                                             |          |                                       |                                                                                                           |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                             |                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                            |                                             |          |                                       |                                                                                                           |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                         | (8)                                                                                                                                                                      | (9)                                                                                                                                                      | (10)                                                                                                                                                                                       | (11)                                        | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                                      | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 84  | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh  | ĐL Tân Ninh                 | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh                                                                                           | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh                                                                           | Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN   | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 85  | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh  | ĐL Tân Ninh                 | Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 472TN                                                                                                                               | Từ trụ 62/1 đến trụ 62/14 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Trãi tuyến 472TN                                                                                  | Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 62/1 đến trụ 62/14 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Trãi tuyến 472TN                                                                           | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 86  | 22-07-26                  | 07h00 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Thái Bình | Công ty TNHH DV KT Ngân Anh | Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/121B/6P đến trụ 186/121B/58P tuyến 473SD                                                                                                      | Từ trụ 186/121B/6P đến trụ 186/121B/58P tuyến 473SD                                                                                                      | Trồng trụ xen lưới, lắp phụ kiện lưới điện, kéo dây nâng cáp nhánh rẽ trung áp từ 1 pha lên 3 pha từ trụ 186/121B/6P đến trụ 186/121B/58P tuyến 473SD                                      | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp                | 5        | Áp Hiệp Phước xã Hòa Hội              | - Cắt 1 LBFCO trụ 186/121B/1P tuyến 473SD.                                                                | 466            | 4,6490               | 0,0077 | 0,2594  | 0,0004 | 0,057       | 572          |         |
| 87  | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 11h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình                | Trạm biến áp 2x25kVA trụ 186/131/5 Hòa Thạnh và Hòa Thạnh 3 tuyến 473SD                                                                                                  | Trạm biến áp 2x25kVA trụ 186/131/5 Hòa Thạnh và Hòa Thạnh 3 tuyến 473SD                                                                                  | Thay thùng công tơ trạm bị rỉ sét, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm biến áp trụ 186/131/5, căng dây hạ áp chùng từ trụ 186/131/5 đến trụ 186/131/5/10 tuyến 473SD    | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp                | 1        | Áp Hiệp Phước xã Hòa Hội              | Cắt 2 CB, 2 FCO và tháo 1 hotline trạm biến áp 2x25kVA trụ 186/131/5 Hòa Thạnh và Hòa Thạnh 3 tuyến 473SD | 42             | 0,1467               | 0,0007 | 0,0082  | 0,0000 | 0,011       | 40           |         |
| 88  | 22-07-26                  | 08h00 | 22-07-26                    | 17h00 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình                | Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/189/22 đến trụ 186/189/22/55/9P, từ trụ 186/189/22/55/1T đến trụ 186/189/22/55/11T, từ trụ 186/189/22/29 đến trụ 186/189/22/29/16 tuyến 473SD | Từ trụ 186/189/22 đến trụ 186/189/22/55/9P, từ trụ 186/189/22/55/1T đến trụ 186/189/22/55/11T, từ trụ 186/189/22/29 đến trụ 186/189/22/29/16 tuyến 473SD | Phát quang lưới điện trung, hạ áp từ trụ 186/189/22 đến trụ 186/189/22/55/9P, từ trụ 186/189/22/55/1T đến trụ 186/189/22/55/11T, từ trụ 186/189/22/29 đến trụ 186/189/22/29/16 tuyến 473SD | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 89  | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu   | ĐL Bến Cầu                  | Trạm 50kVA trụ 53/100/24P Bình Phú 6 tuyến 480BC                                                                                                                         | Trạm 50kVA trụ 53/100/24P Bình Phú 6 tuyến 480BC                                                                                                         | Nối ép lại dây tiếp địa lắp lại bị đứt trạm 50kVA trụ 53/100/24P Bình Phú 6 tuyến 480BC                                                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 90  | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu   | ĐL Bến Cầu                  | Trạm 50kVA trụ 53/100/30P Bình Phú 22 tuyến 480BC                                                                                                                        | Trạm 50kVA trụ 53/100/30P Bình Phú 22 tuyến 480BC                                                                                                        | Nối ép lại dây tiếp địa lắp lại bị đứt trạm 50kVA trụ 53/100/30P Bình Phú 22 tuyến 480BC                                                                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 91  | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu   | ĐL Bến Cầu                  | Trạm 25kVA trụ 53/100/38P Bình Phú 7 tuyến 480BC                                                                                                                         | Trạm 25kVA trụ 53/100/38P Bình Phú 7 tuyến 480BC                                                                                                         | Nối ép lại dây tiếp địa lắp lại bị đứt trạm 25kVA trụ 53/100/38P Bình Phú 7 tuyến 480BC                                                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 92  | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu   | ĐL Bến Cầu                  | DS 3 pha Bắc Bình Phú trụ 53/100/12P/52P tuyến 480BC                                                                                                                     | DS 3 pha Bắc Bình Phú trụ 53/100/12P/52P tuyến 480BC                                                                                                     | Nối ép lại dây tiếp địa lắp lại bị đứt DS 3 pha Bắc Bình Phú trụ 53/100/12P/52P tuyến 480BC                                                                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH        | Đơn vị công tác    | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                 | Địa điểm công tác                                                                                     | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                     | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |                    |                    |                                                                                                       |                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                       |          |                                       |                                                       |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |                    |                    |                                                                                                       |                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                       |          |                                       |                                                       |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)                | (7)                | (8)                                                                                                   | (9)                                                                                                   | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)                                                  | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 93  | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu         | Trạm 50kVA trụ 53/100/12P/16 Bình Phú 20 tuyến 480BC                                                  | Trạm 50kVA trụ 53/100/12P/16 Bình Phú 20 tuyến 480BC                                                  | Nối ép lại dây tiếp địa lập lại bị đứt trạm 50kVA trụ 53/100/12P/16 Bình Phú 20 tuyến 480BC                                                                                                                                                                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                        | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 94  | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu         | Trạm 50kVA trụ 53/100/12P/15B/11 Bình Phú 17 tuyến 480BC                                              | Trạm 50kVA trụ 53/100/12P/15B/11 Bình Phú 17 tuyến 480BC                                              | Nối ép lại dây tiếp địa lập lại bị đứt trạm 50kVA trụ 53/100/12P/15B/11 Bình Phú 17 tuyến 480BC                                                                                                                                                                                                                         | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                        | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 95  | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu         | Trạm 50kVA trụ 53/100/12P/36/9 Bình Phú 16 tuyến 480BC                                                | Trạm 50kVA trụ 53/100/12P/36/9 Bình Phú 16 tuyến 480BC                                                | Nối ép lại dây tiếp địa lập lại bị đứt trạm 50kVA trụ 53/100/12P/36/9 Bình Phú 16 tuyến 480BC                                                                                                                                                                                                                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                        | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 96  | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu         | Trạm 50kVA trụ 53/100/12P/5T Bình Phú 19 tuyến 480BC                                                  | Trạm 50kVA trụ 53/100/12P/5T Bình Phú 19 tuyến 480BC                                                  | Nối ép lại dây tiếp địa lập lại bị đứt trạm 50kVA trụ 53/100/12P/5T Bình Phú 19 tuyến 480BC                                                                                                                                                                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                        | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 97  | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu | Trạm 50kVA trụ 154/19 Thuận Bình-R tuyến 471TD                                                        | Tại trụ 154/19/8 Thanh Đức - Trưởng Mít tuyến 471TD                                                   | Lắp vật tư, phụ kiện, di dời trụ hạ áp, thu hồi vật tư tại trụ 154/19/8 Thanh Đức - Trưởng Mít tuyến 471TD                                                                                                                                                                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 3        | Áp Thuận Bình xã Trưởng Mít           | Cắt CB trạm 50kVA trụ 154/19 Thuận Bình-R tuyến 471TD | 64             | 0,6186               | 0,0011 | 0,0321  | 0,0001 | 0,034       | 306          |         |
| 98  | 23-07-26                  | 07h30 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu          | Công ty Minh Ngọc  | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 85/1 đến trụ 85/4/68 xé gỗ Vên Vên tuyến 472TD                                   | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 85/1 đến trụ 85/4/68 xé gỗ Vên Vên tuyến 472TD                                   | Trồng trụ xen trung áp, lắp phụ kiện, kéo dây trung áp<br>Nhánh rẽ 22kV từ trụ 85/1 đến trụ 85/4/68 xé gỗ Vên Vên tuyến 472TD                                                                                                                                                                                           | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp          | 20       | Áp Đá Hàng xã Phước Thạnh             | Cắt 3LBFCO trụ 85/1 xé gỗ Vên Vên tuyến 472TD         | 1019           | 8,5601               | 0,0168 | 0,0031  | 0,0000 | 0,396       | 3.370        |         |
| 99  | 23-07-26                  | 07h30 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu          | ĐL Gò Dầu          | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Trưởng Mít | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Trưởng Mít | Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                        | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 100 | 23-07-26                  | 07h30 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu          | ĐL Gò Dầu          | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Trưởng Mít | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Trưởng Mít | Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                        | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 101 | 23-07-26                  | 07h30 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành       | ĐL Hòa Thành       | Đường dây 22kV từ trụ 5 đến trụ 46 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                                        | Từ trụ 5 đến trụ 46 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                                                       | Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 5 đến trụ 46 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN                                                                                                                                                                                                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                        | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác                                   | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                         | Địa điểm công tác                                                                               | Nội dung công tác                                                                                                                                                               | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện          | Biện pháp an toàn                                                                                     | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|---------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                                                   |                                                                                                               |                                                                                                 |                                                                                                                                                                                 |                                       |          |                                                |                                                                                                       |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                                                   |                                                                                                               |                                                                                                 |                                                                                                                                                                                 |                                       |          |                                                |                                                                                                       |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                                               | (8)                                                                                                           | (9)                                                                                             | (10)                                                                                                                                                                            | (11)                                  | (12)     | (13)                                           | (14)                                                                                                  | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 102 | 23-07-26                  | 07h30 | 23-07-26                    | 11h30 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                                      | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 20/5/1 đến trụ 20/5/27 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                                       | Trụ 20/5/8B tuyến 474TN                                                                         | Thay giáp niu bị gãy trụ 20/5/8B tuyến 474TN                                                                                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 21       | Khu phố Long Đại, Trường Phước phường Long Hoa | Cắt 03LBFCO trụ 20/5/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                                                    | 1160           | 4,9651               | 0,0207 | 0,2583  | 0,0011 | 0,393       | 1.571        |         |
| 103 | 23-07-26                  | 07h30 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | Công ty TNHH Xây Dựng và Thương Mại Hoàng Long TN | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 20/5/1 đến trụ 20/5/27 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                                       | Từ trụ 20/5/13 đến trụ 20/5/13/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                                    | Kéo dây đầu nối và lắp phụ kiện từ trụ 20/5/13 đến trụ 20/5/13/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Khu phố Long Đại, Trường Phước phường Long Hoa | Cắt 03LBFCO trụ 20/5/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 104 | 23-07-26                  | 07h30 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                                      | Trạm 2x25kVA Trường Đức C trụ 32/6 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                              | Trạm 2x25kVA Trường Đức C trụ 32/6 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                | Thí nghiệm CBM trạm 2x25kVA Trường Đức C trụ 32/6 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                                                                                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 4        | Khu phố Trường Đức phường Long Hoa             | Cắt CB, FCO trạm 2x25kVA Trường Đức C trụ 32/6 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                          | 55             | 0,4708               | 0,0010 | 0,0245  | 0,0001 | 0,045       | 363          |         |
| 105 | 23-07-26                  | 07h30 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                                      | Trạm 75kVA Trường Đông Q trụ 32/17P/4T Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                          | Trạm 75kVA Trường Đông Q trụ 32/17P/4T Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                            | Thí nghiệm CBM trạm 75kVA Trường Đông Q trụ 32/17P/4T Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 6        | Khu phố Trường Đức phường Long Hoa             | Cắt CB, FCO trạm 75kVA Trường Đông Q trụ 32/17P/4T Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                      | 87             | 0,7448               | 0,0016 | 0,0387  | 0,0001 | 0,060       | 484          |         |
| 106 | 23-07-26                  | 07h30 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                                      | Trạm 50kVA Trường Đông K trụ 32/25P/3 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TD                                           | Trạm 50kVA Trường Đông K trụ 32/25P/3 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TD                             | Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Trường Đông K trụ 32/25P/3 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TD                                                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 4        | Khu phố Trường Đức phường Long Hoa             | Cắt CB, FCO trạm 50kVA Trường Đông K trụ 32/25P/3 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TD                       | 69             | 0,5907               | 0,0012 | 0,0307  | 0,0001 | 0,045       | 363          |         |
| 107 | 23-07-26                  | 07h30 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                                      | Trạm 50kVA Trường Lưu-Z trụ 120/6 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                                                 | Trạm 50kVA Trường Lưu-Z trụ 120/6 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                                   | Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Trường Lưu-Z trụ 120/6 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                                                                                                    | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 4        | Khu phố Trường Lưu phường Long Hoa             | Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Trường Lưu-Z trụ 120/6 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN               | 39             | 0,3339               | 0,0007 | 0,0174  | 0,0000 | 0,045       | 363          |         |
| 108 | 23-07-26                  | 07h30 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                                      | Trạm 2x25kVA Trường Lưu-H trụ 120/14B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                                             | Trạm 2x25kVA Trường Lưu-H trụ 120/14B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                               | Thí nghiệm CBM trạm 2x25kVA Trường Lưu-H trụ 120/14B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                                                                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 4        | Khu phố Trường Lưu phường Long Hoa             | Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 2x25kVA Trường Lưu-H trụ 120/14B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN           | 54             | 0,4623               | 0,0010 | 0,0240  | 0,0001 | 0,045       | 363          |         |
| 109 | 23-07-26                  | 07h30 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                                      | Trạm 2x25kVA Trường Lưu-J trụ 120/25/13 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                                           | Trạm 2x25kVA Trường Lưu-J trụ 120/25/13 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                             | Thí nghiệm CBM trạm 2x25kVA Trường Lưu-J trụ 120/25/13 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN                                                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 4        | Khu phố Trường Lưu phường Long Hoa             | Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 2x25kVA Trường Lưu-J trụ 120/25/13 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN         | 30             | 0,2568               | 0,0005 | 0,0134  | 0,0000 | 0,045       | 363          |         |
| 110 | 23-07-26                  | 07h30 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | Công ty TNHH DV KT Ngân Anh                       | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 114B/1B đến trụ 114/29/10T, từ trụ 114B/11 đến trụ 114B/11/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN | Từ trụ 114B/1B đến trụ 114/29/10T, từ trụ 114B/11 đến trụ 114B/11/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN | Dựng trụ 14m, đổ bê tông, tháp dả U, tháo lắp vật tư phụ kiện và thu hồi vật tư từ trụ 114B/1B đến trụ 114/29/10T, từ trụ 114B/11 đến trụ 114B/11/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp          | 28       | Khu phố Trường Lưu phường Long Hoa             | Cắt 03LBFCO trụ 114B/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN, tháo hotline trụ 114B Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN | 582            | 4,9823               | 0,0104 | 0,2592  | 0,0005 | 0,524       | 4.189        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác               | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                         | Địa điểm công tác                                                                                                               | Nội dung công tác                                                                                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|---------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                               |                                                                                                                                               |                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                          |                                             |          |                                       |                                                                                                                                                                  |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                               |                                                                                                                                               |                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                          |                                             |          |                                       |                                                                                                                                                                  |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                           | (8)                                                                                                                                           | (9)                                                                                                                             | (10)                                                                                                                                                                                     | (11)                                        | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                                                                                             | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 111 | 23-07-26                  | 06h30 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Biên  | ĐL Tân Biên; Công ty Ngân Anh | Phân đoạn 22kV trụ 162 Tân Lập tuyến 479TBI<br>Phân đoạn 22kV trụ 43 Cầu Cẩn Đăng tuyến 473TBI                                                | Từ trụ 173 đến trụ 269 tuyến 479TBI, 473TBI                                                                                     | Trồng trụ trung áp xen lưới thay dây trung áp từ trụ 173 đến trụ 269 tuyến 479TBI, 473TBI                                                                                                | Sửa chữa lớn, Đầu tư xây dựng               | 500      | xã Tân Lập                            | Cắt LBS và 3LTD trụ 162 Tân Lập tuyến 479TBI<br>Cắt REC trụ 43 và DS trụ 42B Cầu Cẩn Đăng tuyến 473TBI<br>Cắt REC trụ 283/5 và DS trụ 283/4B Xa Mát tuyến 473TBI | 6749           | 102,0171             | 0,1619 | 3,9445  | 0,0063 | 8,184       | 85.931       |         |
| 112 | 23-07-26                  | 08h30 | 23-07-26                    | 09h30 | ĐL Tân Biên  | ĐL Tân Biên                   | TBA 3x15kVA HTS Trương Thị Hoa trụ 171B/1 tuyến 479TBI                                                                                        | Trụ 171B/1 tuyến 479TBI                                                                                                         | Thay công tơ định kỳ TBA 3x15kVA HTS Trương Thị Hoa trụ 171B/1 tuyến 479TBI                                                                                                              | Thay công tơ định kỳ                        | 0        | Trương Thị Hoa                        | Cắt 3FCO TBA 3x15kVA HTS Trương Thị Hoa trụ 171B/1 tuyến 479TBI                                                                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 113 | 23-07-26                  | 09h30 | 23-07-26                    | 10h30 | ĐL Tân Biên  | ĐL Tân Biên                   | TBA 25kVA CS gỗ Nguyễn Văn Đợi trụ 174/1 tuyến 479TBI                                                                                         | Trụ 174/1 tuyến 479TBI                                                                                                          | Thay công tơ định kỳ TBA 25kVA CS gỗ Nguyễn Văn Đợi trụ 174/1 tuyến 479TBI                                                                                                               | Thay công tơ định kỳ                        | 0        | Nguyễn Ngọc Phương                    | Cắt FCO TBA 25kVA CS gỗ Nguyễn Văn Đợi trụ 174/1 tuyến 479TBI                                                                                                    | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 114 | 23-07-26                  | 10h30 | 23-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân Biên  | ĐL Tân Biên                   | TBA 25kVA Hộ tưới tiêu Phạm Văn Sĩ trụ 176/1 tuyến 479TBI                                                                                     | Trụ 176/1 tuyến 479TBI                                                                                                          | Thay công tơ định kỳ TBA 25kVA Hộ tưới tiêu Phạm Văn Sĩ trụ 176/1 tuyến 479TBI                                                                                                           | Thay công tơ định kỳ                        | 0        | Phạm Văn Sĩ                           | Cắt FCO TBA 25kVA Hộ tưới tiêu Phạm Văn Sĩ trụ 176/1 tuyến 479TBI                                                                                                | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 115 | 23-07-26                  | 14h00 | 23-07-26                    | 15h00 | ĐL Tân Biên  | ĐL Tân Biên                   | TBA 400kVA DNTN Thành Lợi 1 trụ 246/5B/1A tuyến 479TBI                                                                                        | Trụ 246/5B/1A tuyến 479TBI                                                                                                      | Thay công tơ định kỳ TBA 400kVA DNTN Thành Lợi 1 trụ 246/5B/1A tuyến 479TBI                                                                                                              | Thay công tơ định kỳ                        | 0        | Công ty TNHH Như Thành Lợi            | Cắt 3FCO TBA 400kVA DNTN Thành Lợi 1 trụ 246/5B/1A tuyến 479TBI                                                                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 116 | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh  | ĐL Tân Ninh                   | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh                                                                | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh                                                  | Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                                                                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 117 | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh  | ĐL Tân Ninh                   | Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN                                                                                                    | Từ trụ 41/16/32 đến trụ 41/16/11 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Thái Học tuyến 471TN                                              | Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 41/16/32 đến trụ 41/16/11 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Thái Học tuyến 471TN                                                              | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                                                                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 118 | 23-07-26                  | 08h00 | 23-07-26                    | 17h00 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình                  | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 314/19 đến trụ 314/32/21, từ trụ 314/32/1 đến trụ 314/32/1/6P, từ trụ 314/32/1/5P/9P đến trụ 314/32/1/5P/19T tuyến 476SD | Từ trụ 314/19 đến trụ 314/32/21, từ trụ 314/32/1 đến trụ 314/32/1/6P, từ trụ 314/32/1/5P/9P đến trụ 314/32/1/5P/19T tuyến 476SD | Phát quang lưới điện trung, hạ áp từ trụ 314/19 đến trụ 314/32/21, từ trụ 314/32/1 đến trụ 314/32/1/6P, từ trụ 314/32/1/5P/9P đến trụ 314/32/1/5P/19T tuyến 476SD                        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                                                                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 119 | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu   | ĐL Bến Cầu                    | Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 171/56 đến trụ 171/56/17 Bầu Tép 7 tuyến 479BC                                                                         | Từ trụ 171/56 đến trụ 171/56/17 nhánh rẽ 12,7kV Bầu Tép 7 tuyến 479BC                                                           | Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 171/56 đến trụ 171/56/17 Bầu Tép 7 tuyến 479BC                                                                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                                                                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tải lập |       | Đơn vị QLVH        | Đơn vị công tác    | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                 | Địa điểm công tác                                                                                     | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện   | Biện pháp an toàn                                                                                                   | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|-----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |                    |                    |                                                                                                       |                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                       |          |                                         |                                                                                                                     |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |                    |                    |                                                                                                       |                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                       |          |                                         |                                                                                                                     |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)                | (7)                | (8)                                                                                                   | (9)                                                                                                   | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | (11)                                  | (12)     | (13)                                    | (14)                                                                                                                | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 120 | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu         | Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 171/56 đến trụ 171/87 Bàu Tràm Lớn 2 tuyến 479BC                               | Từ trụ 171/56 đến trụ 171/87 nhánh rẽ 12,7kV Bàu Tràm Lớn 2 tuyến 479BC                               | Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 171/56 đến trụ 171/87 Bàu Tràm Lớn 2 tuyến 479BC                                                                                                                                                                                                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                          | Không cắt điện                                                                                                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 121 | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu         | Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 104/1/61 đến trụ 104/1/61/21 Bàu Tép 3 tuyến 479BC                             | Từ trụ 104/1/61 đến trụ 104/1/61/21 nhánh rẽ 12,7kV Bàu Tép 3 tuyến 479BC                             | Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 104/1/61 đến trụ 104/1/61/21 Bàu Tép 3 tuyến 479BC                                                                                                                                                                                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                          | Không cắt điện                                                                                                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 122 | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu         | ĐL Bến Cầu         | Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 104/1/61/23/1 đến trụ 104/1/61/23/7 Miếu Ông Đá tuyến 479BC                    | Từ trụ 104/1/61/23/1 đến trụ 104/1/61/23/7 nhánh rẽ 12,7kV Miếu Ông Đá tuyến 479BC                    | Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 104/1/61/23/1 đến trụ 104/1/61/23/7 Miếu Ông Đá tuyến 479BC                                                                                                                                                                                                                     | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                          | Không cắt điện                                                                                                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 123 | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu | Trạm 250kVA trụ 258B Phước Hòa-T.258B tuyến 477HT                                                     | Tại trụ 258/3 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT                                                  | Lắp vật tư, phụ kiện, di dời trụ hạ áp, thu hồi vật tư tại trụ 258/3 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT                                                                                                                                                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 6        | Áp Suối Đá, Tân Định xã Dương Minh Châu | Cắt CB trạm 250kVA trụ 258B Phước Hòa-T.258B tuyến 477HT                                                            | 66             | 0,6379               | 0,0012 | 0,0331  | 0,0001 | 0,206       | 1.854        |         |
| 124 | 24-07-26                  | 07h30 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu          | ĐL Gò Dầu          | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít | Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hồng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                          | Không cắt điện                                                                                                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 125 | 24-07-26                  | 07h30 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu          | ĐL Gò Dầu          | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít | Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bút dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chấp, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc có gốc trụ, móng neo                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                          | Không cắt điện                                                                                                      | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 126 | 24-07-26                  | 07h30 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu          | Công ty Thăng Long | Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/107B/3/1 đến trụ 42/107B/3/7 tuyến 471PĐC                                   | Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/107B/3/1 đến trụ 42/107B/3/7 tuyến 471PĐC                                   | Thi công lắp TBA 3x50kVA trụ 42/107B/3/7, sang tải hạ áp từ trụ 42/107B/3/1 đến trụ 42/107B/3/7, kéo dây hạ áp nâng cấp lưới hạ áp lên 3 pha từ trụ 42/107B/2a/9 đến trụ 42/107B/2a/15 tuyến 471PĐC và nghiệm thu đóng điện                                                                                             | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp          | 6        | Áp 2 xã Truong Mít                      | Cắt LBFCO trụ 42/107B/3/1 Gò Dầu-Trảng Bàng tuyến 471PĐC<br>Cắt CB TBA 250kVA trụ 42/107B/3A Bàu Đồn 8 tuyến 471PĐC | 246            | 2,0665               | 0,0041 | 0,0002  | 0,0000 | 0,119       | 1.010        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác    | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                             | Địa điểm công tác                                                                                                                                            | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                                                         | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                    |                                                                                   |                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                       |          |                                       |                                                                                                                                           |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                    |                                                                                   |                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                       |          |                                       |                                                                                                                                           |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                | (8)                                                                               | (9)                                                                                                                                                          | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                                                                      | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 127 | 24-07-26                  | 07h30 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | Công ty Thăng Long | Đường dây 22kV từ trụ 42/65/20 đến trụ 42/65/25 Phước Thạnh -Bầu Đồn tuyến 471PDC | Lưới điện hạ áp từ trụ 42/65/20 đến trụ 42/65/25, từ trụ 42/65/20B/1/1 đến trụ 42/65/20B/1/1/8T , từ trụ 42/65/20B/1/1 đến trụ 42/65/20B/1/1/5P tuyến 471PDC | Thi công lắp TBA 250kVA trụ 42/65/20B/1, kéo dây trung áp từ trụ 42/65/20B đến trụ 42/65/20B/1, từ trụ 42/65/20 đến trụ 42/65/25, kéo dây hạ áp, thu hồi TBA, dây hạ áp nâng cấp 3 pha từ trụ 42/65/20B/1/1 đến trụ 42/65/20B/1/1/8T, từ trụ 42/65/20B/1/1 đến trụ 42/65/20B/1/1/5P tuyến 471PDC và nghiệm thu đóng điện | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp          | 10       | Áp 5 xã Trường Mít                    | Cắt FCO TBA trụ 42/65/20B/1, tháo hotline trụ 42/65/20B Áp 5.2 tuyến 471PDC<br>Cắt CB TBA 250kVA trụ 42/65/26C Phước Bình 15 tuyến 471PDC | 218            | 1,8313               | 0,0036 | 0,0003  | 0,0000 | 0,198       | 1.680        |         |
| 128 | 24-07-26                  | 07h30 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành       | Nhánh 12,7kV từ trụ 20C/5 đến trụ 20C/18 Bầu Éch tuyến 474TN                      | Từ trụ 20C/5 đến trụ 20C/18 Bầu Éch tuyến 474TN                                                                                                              | Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 20C/5 đến trụ 20C/18 Bầu Éch tuyến 476TN                                                                                                                                                                                                                                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                                                            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 129 | 24-07-26                  | 07h30 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành       | Nhánh 22kV từ trụ 15A đến trụ 13/4/1 Ngõ Quyền tuyến 474TN                        | Từ trụ 15A đến trụ 13/4/1 Ngõ Quyền tuyến 474TN                                                                                                              | Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 15A đến trụ 13/4/1 Ngõ Quyền tuyến 474TN                                                                                                                                                                                                                                           | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp          | 0        | Không mất điện                        | Không cắt điện                                                                                                                            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 130 | 24-07-26                  | 07h30 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành       | Trạm 3x50kVA Trường Lưu-O trụ 6B/8 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                  | Trạm 3x50kVA Trường Lưu-O trụ 6B/8 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                                                                             | Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Trường Lưu-O trụ 6B/8 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                                                                                                                                                                                                                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 4        | Khu phố Trường Phú phường Long Hoa    | Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Trường Lưu-O trụ 6B/8 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                             | 134            | 1,1471               | 0,0024 | 0,0597  | 0,0001 | 0,079       | 628          |         |
| 131 | 24-07-26                  | 07h30 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành       | Trạm 3x50kVA Trường Lưu-F2 trụ 10B/3 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TD                | Trạm 3x50kVA Trường Lưu-F2 trụ 10B/3 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TD                                                                                           | Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Trường Lưu-F2 trụ 10B/3 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TD                                                                                                                                                                                                                                        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 4        | Khu phố Trường Phú phường Long Hoa    | Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Trường Lưu-F2 trụ 10B/3 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TD                                           | 60             | 0,5136               | 0,0011 | 0,0267  | 0,0001 | 0,079       | 628          |         |
| 132 | 24-07-26                  | 07h30 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành       | Trạm 3x50kVA Trường Lưu-F1 trụ 10B/9 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TD                | Trạm 3x50kVA Trường Lưu-F1 trụ 10B/9 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TD                                                                                           | Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Trường Lưu-F1 trụ 10B/9 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TD                                                                                                                                                                                                                                        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 4        | Khu phố Trường Phú phường Long Hoa    | Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Trường Lưu-F1 trụ 10B/9 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TD                                           | 183            | 1,5666               | 0,0033 | 0,0815  | 0,0002 | 0,079       | 628          |         |
| 133 | 24-07-26                  | 07h30 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành       | Trạm 3x50kVA Trường Đông-X trụ 11 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                   | Trạm 3x50kVA Trường Đông-X trụ 11 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                                                                              | Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Trường Đông-X trụ 11 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                                                                                                                                                                                                                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 4        | Khu phố Trường Phú phường Long Hoa    | Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Trường Đông-X trụ 11 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                              | 122            | 1,0444               | 0,0022 | 0,0543  | 0,0001 | 1,003       | 8.020        |         |
| 134 | 24-07-26                  | 07h30 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành       | Trạm 3x50kVA Trường Đông-H trụ 16 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                   | Trạm 3x50kVA Trường Đông-H trụ 16 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                                                                              | Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Trường Đông-H trụ 16 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                                                                                                                                                                                                                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 4        | Khu phố Trường Phú phường Long Hoa    | Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Trường Đông-H trụ 16 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN                                              | 93             | 0,7961               | 0,0017 | 0,0414  | 0,0001 | 0,079       | 628          |         |



| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác          | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                   | Địa điểm công tác                                                                          | Nội dung công tác                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện        | Biện pháp an toàn                                                                                                               | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|--------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                          |                                                                         |                                                                                            |                                                                                          |                                       |          |                                              |                                                                                                                                 |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                          |                                                                         |                                                                                            |                                                                                          |                                       |          |                                              |                                                                                                                                 |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                      | (8)                                                                     | (9)                                                                                        | (10)                                                                                     | (11)                                  | (12)     | (13)                                         | (14)                                                                                                                            | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 135 | 24-07-26                  | 09h00 | 24-07-26                    | 10h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành             | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 105/1 đến trụ 105/24 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN    | 3LBFCO trụ 105/1 (Tầng trên) và 3LBFCO trụ 105/1 (tầng dưới) Lý Thường Kiệt tuyến 476TN    | Chuyển điện khép vòng tuyến 482TN cấp điện cho tuyến 476TN đến trụ 105/24 Lý Thường Kiệt | Chuyển điện                           | 14       | Khách hàng: Tòa Thánh Tây Ninh               | - Cắt 3LBFCO (tầng dưới) trụ 105/1 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN<br>- Đóng 3LBFCO (tầng trên) trụ 105/1 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN | 9              | 0,0096               | 0,0002 | 0,0005  | 0,0000 | 0,262       | 262          |         |
| 136 | 24-07-26                  | 09h00 | 24-07-26                    | 10h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành             | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 113/1P đến trụ 113/3/11 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN | 3LBFCO trụ 113/1P Lý Thường Kiệt tuyến 476TN và 3LBFCO trụ 91/1 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN  | Chuyển điện tuyến 482TN cấp điện cho tuyến 476TN đến trụ 113/1P Lý Thường Kiệt           | Chuyển điện                           | 14       | Khu phố Hiệp Long phường Thanh Điền          | - Cắt 3LBFCO trụ 113/1P Lý Thường Kiệt tuyến 476TN<br>- Đóng 3LBFCO trụ 91/1 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN                          | 366            | 0,3916               | 0,0065 | 0,0204  | 0,0003 | 0,262       | 262          |         |
| 137 | 24-07-26                  | 09h00 | 24-07-26                    | 10h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành             | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 1 đến trụ 16 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN          | 3LBFCO trụ 4/1P Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN và 3LBFCO trụ 16 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH | Chuyển điện tuyến 477LH cấp điện cho tuyến 476TN đến trụ 4/1P Nguyễn Chí Thanh           | Chuyển điện                           | 21       | Khu phố Long Thờ phường Long Hoa             | - Cắt 3LBFCO trụ 4/1P Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN<br>- Đóng 3LBFCO trụ 16 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH                         | 1067           | 1,1418               | 0,0190 | 0,0594  | 0,0010 | 0,393       | 393          |         |
| 138 | 24-07-26                  | 08h30 | 24-07-26                    | 09h30 | ĐL Tân Biên  | ĐL Tân Biên              | TBA 400kVA Xưởng cưa Công Luân trụ 50/32/1 tuyến 479TBI                 | Trụ 50/32/1 tuyến 479TBI                                                                   | Thay công tơ định kỳ TBA 400kVA Xưởng cưa Công Luân trụ 50/32/1 tuyến 479TBI             | Thay công tơ định kỳ                  | 1        | Công ty TNHH Đặng Kiều Vy                    | Cắt 3FCO TBA 400kVA Xưởng cưa Công Luân trụ 50/32/1 tuyến 479TBI                                                                | 1              | 0,0014               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,002       | 2            |         |
| 139 | 24-07-26                  | 09h30 | 24-07-26                    | 10h30 | ĐL Tân Biên  | ĐL Tân Biên              | TBA 15kVA Phòng tài chính TB trụ 46/1 tuyến 475TBI                      | Trụ 46/1 tuyến 475TBI                                                                      | Tháo thanh lý hệ thống đo đếm TBA 15kVA Phòng tài chính TB trụ 46/1 tuyến 475TBI         | Tháo thanh lý hệ thống đo đếm         | 1        | Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Khu vực 7  | Cắt FCO TBA 15kVA Phòng tài chính TB trụ 46/1 tuyến 475TBI                                                                      | 2              | 0,0029               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,001       | 1            |         |
| 140 | 24-07-26                  | 10h30 | 24-07-26                    | 11h30 | ĐL Tân Biên  | ĐL Tân Biên              | TBA 3x75kVA VKS nhân dân tỉnh Tây Ninh trụ 23B/1 tuyến 474TBI           | Trụ 23B/1 tuyến 474TBI                                                                     | Thay công tơ định kỳ TBA 3x75kVA VKS nhân dân tỉnh Tây Ninh trụ 23B/1 tuyến 474TBI       | Thay công tơ định kỳ                  | 1        | Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh | Cắt 3FCO TBA 3x75kVA VKS nhân dân tỉnh Tây Ninh trụ 23B/1 tuyến 474TBI                                                          | 1              | 0,0014               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,002       | 2            |         |
| 141 | 24-07-26                  | 14h00 | 24-07-26                    | 15h00 | ĐL Tân Biên  | ĐL Tân Biên              | TBA 2x25kVA Trường tiểu học Thạnh Tây 3 trụ 92 tuyến 479TBI             | Trụ 92 tuyến 479TBI                                                                        | Thay công tơ lịch thời gian TBA 2x25kVA Trường tiểu học Thạnh Tây 3 trụ 92 tuyến 479TBI  | Thay công tơ lịch thời gian           | 1        | Áp Thạnh Trung xã Tân Biên                   | Cắt 2FCO TBA 2x25kVA Trường tiểu học Thạnh Tây 3 trụ 92 tuyến 479TBI                                                            | 15             | 0,0216               | 0,0004 | 0,0008  | 0,0000 | 0,001       | 1            |         |
| 142 | 24-07-26                  | 15h00 | 24-07-26                    | 16h00 | ĐL Tân Biên  | ĐL Tân Biên              | TBA 25kVA Cơ sở Hùng Phát trụ 140/22/1 tuyến 471TBI                     | Trụ 140/22/1 tuyến 471TBI                                                                  | Thay công tơ, CT định kỳ TBA 25kVA Cơ sở Hùng Phát trụ 140/22/1 tuyến 471TBI             | Thay công tơ, CT định kỳ              | 1        | Phạm Văn Ninh                                | Cắt FCO TBA 25kVA Cơ sở Hùng Phát trụ 140/22/1 tuyến 471TBI                                                                     | 1              | 0,0014               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,002       | 2            |         |
| 143 | 24-07-26                  | 16h00 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Biên  | ĐL Tân Biên              | TBA 3x25kVA Công ty Hoàng Thiên Sơn trụ 140/139/1A tuyến 471TBI         | Trụ 140/139/1A tuyến 471TBI                                                                | Thay công tơ định kỳ TBA 3x25kVA Công ty Hoàng Thiên Sơn trụ 140/139/1A tuyến 471TBI     | Thay công tơ định kỳ                  | 1        | Lê Thị Sâm                                   | Cắt 3FCO TBA 3x25kVA Công ty Hoàng Thiên Sơn trụ 140/139/1A tuyến 471TBI                                                        | 1              | 0,0014               | 0,0000 | 0,0001  | 0,0000 | 0,002       | 2            |         |
| 144 | 24-07-26                  | 06h00 | 24-07-26                    | 16h00 | ĐL Tân Châu  | Công ty TNHH KT Ngân Anh | Nhánh rẽ 22kV trụ 173/212/54 Cây Cầy tuyến 474SN                        | Nhánh rẽ 22kV trụ 173/212/54 Cây Cầy tuyến 474SN                                           | Thi công nâng cấp đường dây trung áp từ trụ 173/212/55 đến trụ 173/212/83 tuyến 474SN    | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp          | 20       | Áp Cây Cầy, Sóc Con Trăn xã Tân Hòa          | - Cắt 3LBFCO trụ 173/212/54 nhánh rẽ 22kV Cây Cầy tuyến 474SN                                                                   | 742            | 7,8936               | 0,0132 | 0,4130  | 0,0007 | 0,686       | 6.859        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH        | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                          | Địa điểm công tác                                                              | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                  | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện          | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                                                     | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |                    |                             |                                                                                |                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                             |          |                                                |                                                                                                                                                                                                                                                       |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |                    |                             |                                                                                |                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                             |          |                                                |                                                                                                                                                                                                                                                       |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)                | (7)                         | (8)                                                                            | (9)                                                                            | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                               | (11)                                        | (12)     | (13)                                           | (14)                                                                                                                                                                                                                                                  | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 145 | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh        | ĐL Tân Ninh                 | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh | Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN                                                                                           | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                                 | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                                                        | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 146 | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh        | ĐL Tân Ninh                 | Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 481TN                                     | Từ trụ 99/1 đến trụ 99/14 và các nhánh rẽ đường Trần Hưng Đạo tuyến 481TN      | Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 99/1 đến trụ 99/14 và các nhánh rẽ đường Trần Hưng Đạo tuyến 481TN                                                                                                                                                                 | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                                 | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                                                        | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 147 | 24-07-26                  | 07h00 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Thái Bình       | Công ty TNHH Phước Mai      | Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 240/2 đến trụ 240/8 tuyến 471SD                         | Từ trụ 240/2 đến trụ 240/8 tuyến 471SD                                         | Trồng trụ xen lưới, lắp phụ kiện lưới điện, kéo dây nâng cáp nhánh rẽ trung áp từ 1 pha lên 3 pha từ trụ 240/2 đến trụ 240/8 tuyến 471SD                                                                                                                                           | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp                | 3        | Áp Sa Nghe xã Hảo Đức                          | - Cắt 1 LBFCO trụ 240/1 tuyến 471SD.<br>- Cắt CB trạm 50kVA trụ 240 tuyến 471SD.                                                                                                                                                                      | 319            | 3,1825               | 0,0053 | 0,1776  | 0,0003 | 0,034       | 343          |         |
| 148 | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 11h30 | ĐL Thái Bình       | ĐL Thái Bình                | Trụ 240/8/3 tuyến 471SD                                                        | Trụ 240/8/3 tuyến 471SD                                                        | Chỉnh trụ hạ áp bị nghiêng tại trụ 240/8/3 tuyến 471SD                                                                                                                                                                                                                             | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                                 | Cắt 1 LBFCO trụ 240/1 tuyến 471SD                                                                                                                                                                                                                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 149 | 24-07-26                  | 08h00 | 24-07-26                    | 17h00 | ĐL Thái Bình       | ĐL Thái Bình                | Trạm biến áp 50kVA trụ 53/28/11B/7 Tầm Long 8 tuyến 474SD                      | Trạm biến áp 50kVA trụ 53/28/11B/7 Tầm Long 8 tuyến 474SD                      | Nâng công suất trạm biến áp từ 50kVA lên 2x50kVA trụ 53/28/11B/7, kéo tăng cường dây hạ áp từ trụ 53/28/11B/7 đến trụ 53/28/11B/14, từ trụ 53/28/11B/7 đến trụ 53/28/11B/7/8T, từ trụ 53/28/11B/7/3T đến trụ 53/28/11B/7/3T/6 tuyến 474SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 1        | Áp Tầm Long xã Hảo Đức                         | Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 53/28/11B/7 Tầm Long 8 tuyến 474SD                                                                                                                                                                         | 89             | 0,7991               | 0,0015 | 0,0446  | 0,0001 | 0,011       | 103          |         |
| 150 | 25-07-26                  | 07h00 | 25-07-26                    | 17h00 | ĐL Bến Cầu         | Công ty CP XD Thăng Long    | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/100/5B đến trụ 53/100/16T Nước Đá Ngọc Sơn tuyến 480BC | Từ trụ 53/100/5B đến trụ 53/100/16T nhánh rẽ 22kV Nước Đá Ngọc Sơn tuyến 480BC | Kéo dây trung hòa, đấu nối, ép lèo trung thế từ trụ 53/100/5B đến trụ 53/100/16T Nước Đá Ngọc Sơn tuyến 480BC                                                                                                                                                                      | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp                | 4        | Áp Bình Hòa xã Phước Chi                       | Cắt 3LBFCO trụ 53/100/1T Nước Đá Ngọc Sơn tuyến 480BC                                                                                                                                                                                                 | 347            | 4,9838               | 0,0083 | 0,1931  | 0,0003 | 0,137       | 1.372        |         |
| 151 | 25-07-26                  | 07h00 | 25-07-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu | Công ty Hoàng Long Tây Ninh | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 95/1 Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 474TN               | Tại trụ 95/1B Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 474TN                           | Dựng trụ, lắp vật tư, phụ kiện, di dời trụ trung áp, thu hồi vật tư tại trụ 95/1B Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 474TN                                                                                                                                                           | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 10       | Khu phố Ninh Phước, Bầu Nặng phường Ninh Thạnh | - Cắt 3LBFCO và tháo 3hotine trụ 95/1 Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 474TN.<br>- Cắt CB trạm 250kVA trụ 95/6B Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 474TN.<br>- Cắt CB điện kế khách hàng No: 2110385591 trụ 96B Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 474TN. | 315            | 3,3830               | 0,0056 | 0,1753  | 0,0003 | 0,343       | 3.430        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH        | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                            | Địa điểm công tác                                                                                                               | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                        | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                                          | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------------|-----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |                    |                             |                                                                                                                                  |                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                       |          |                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                            |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |                    |                             |                                                                                                                                  |                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                       |          |                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                            |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)                | (7)                         | (8)                                                                                                                              | (9)                                                                                                                             | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | (11)                                  | (12)     | (13)                                                                         | (14)                                                                                                                                                                                                                                       | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 152 | 25-07-26                  | 07h00 | 25-07-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu | Công ty Hoàng Long Tây Ninh | - Trạm 250kVA trụ 87B Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN.<br>- Trạm 250kVA trụ 92/4B Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN. | Từ trụ 90B/8 đến trụ 90B/9, từ trụ 90B/9 đến trụ 90B/9/3, từ trụ 90B/9/3 đến trụ 92/4/4p Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN | Dựng trụ, lắp vật tư, phụ kiện, di dời trụ hạ áp, thu hồi vật tư từ trụ 90B/8 đến trụ 90B/9, từ trụ 90B/9 đến trụ 90B/9/3, từ trụ 90B/9/3 đến trụ 92/4/4p Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN                                                                                                                        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 12       | Khu phố Ninh Phước, Bàu Năng phường Ninh Thạnh                               | - Cắt CB trạm 250kVA trụ 87B Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN.<br>- Cắt CB trạm 250kVA trụ 92/4B Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN.                                                                                             | 288            | 3,0930               | 0,0052 | 0,1603  | 0,0003 | 0,412       | 4.120        |         |
| 153 | 25-07-26                  | 07h00 | 25-07-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu | Công ty Hoàng Long Tây Ninh | Trạm 400kVA trụ 99 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN.                                                                       | Tại trụ 99B/3 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN                                                                            | Dựng trụ, lắp vật tư, phụ kiện, di dời trụ hạ áp, thu hồi vật tư tại trụ 99B/3 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN                                                                                                                                                                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 10       | Khu phố Bàu Năng phường Ninh Thạnh                                           | Cắt CB trạm 400kVA trụ 99 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN.                                                                                                                                                                          | 201            | 2,1587               | 0,0036 | 0,1119  | 0,0002 | 0,343       | 3.430        |         |
| 154 | 25-07-26                  | 08h00 | 25-07-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu          | Trạm 250kVA trụ 276B/1 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT                                                                    | Tại trụ 276B/6b/5p Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT                                                                       | Đào lỗ, lắp vật tư, phụ kiện, di dời trụ hạ áp tại trụ 276B/6b/5p Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT                                                                                                                                                                                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 6        | Ấp Phước Hội xã Dương Minh Châu                                              | Cắt CB trạm 250kVA trụ 276B/1 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT                                                                                                                                                                       | 135            | 1,3049               | 0,0024 | 0,0676  | 0,0001 | 0,206       | 1.854        |         |
| 155 | 25-07-26                  | 07h30 | 25-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu          | ĐL Gò Dầu                   | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít                            | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít                           | Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                                                               | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                                             | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 156 | 25-07-26                  | 07h30 | 25-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu          | ĐL Gò Dầu                   | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít                            | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít                           | Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc có gốc trụ, móng neo                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                                                               | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                                             | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 157 | 25-07-26                  | 06h30 | 25-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành       | Công ty TNHH DV KT Ngân Anh | Đường dây 22kV từ trụ 17 đến trụ 54 Ấu Cơ tuyến 471TN                                                                            | Trụ 54 Ấu Cơ tuyến 471TN-476TN                                                                                                  | Dựng trụ BTLT 14m, đổ bê tông móng trụ, thay LBS, tháo lắp phụ kiện, thu hồi vật tư trụ 54 Ấu Cơ tuyến 471TN và đóng điện nghiệm thu đưa vào vận                                                                                                                                                                        | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp          | 63       | Khu phố 1, 2, 4, Long Mỹ phường Long Hoa; khu phố Long Thới phường Hòa Thành | - Cắt Rec, 3LTD trụ 90B Cửa số 2 tuyến 476TN<br>- Cắt DS trụ 53 Ấu Cơ tuyến 471TN<br>- Cắt DS trụ 114 Phạm Hùng tuyến 475TN, 476TN<br>- Cắt LBS trụ 60A, DS trụ 60 Tôn Đức Thắng tuyến 475TN<br>- Cắt DS trụ 4B Long Thành Bắc tuyến 476TN | 3978           | 34,0540              | 0,0709 | 1,7714  | 0,0037 | 1,178       | 9.425        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                          | Địa điểm công tác                                                                              | Nội dung công tác                                                                                                                                     | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                        | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                                          | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                             |                                                                                                |                                                                                                |                                                                                                                                                       |                                       |          |                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                            |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                             |                                                                                                |                                                                                                |                                                                                                                                                       |                                       |          |                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                            |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                         | (8)                                                                                            | (9)                                                                                            | (10)                                                                                                                                                  | (11)                                  | (12)     | (13)                                                                         | (14)                                                                                                                                                                                                                                       | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 158 | 25-07-26                  | 06h30 | 25-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | Công ty TNHH DV KT Ngân Anh | Đường dây 22kV từ trụ 1 đến trụ 30 Hùng Vương tuyến 476TN                                      | Trụ 30 Hùng Vương tuyến 476TN                                                                  | Dựng trụ BTLT 14m, đổ bê tông móng trụ, thay LBS, tháo lắp phụ kiện, thu hồi vật tư trụ 30 Hùng Vương tuyến 476TN và đóng điện nghiệm thu đưa vào vận | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp          | 0        | Khu phố 1, 2, 4, Long Mỹ phường Long Hoa; khu phố Long Thới phường Hòa Thành | - Cắt Rec, 3LTD trụ 90B Cửa số 2 tuyến 476TN<br>- Cắt DS trụ 53 Âu Cơ tuyến 471TN<br>- Cắt DS trụ 114 Phạm Hùng tuyến 475TN, 476TN<br>- Cắt LBS trụ 60A, DS trụ 60 Tôn Đức Thắng tuyến 475TN<br>- Cắt DS trụ 4B Long Thành Bắc tuyến 476TN | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 159 | 25-07-26                  | 06h30 | 25-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | Công Ty TNHH Xây Lắp 19/5   | Đường dây 22kV từ trụ 50 đến trụ 60A Tôn Đức Thắng tuyến 475TN                                 | Từ trụ 56 đến trụ 56B và từ 56 đến trụ 56/1 Tôn Đức Thắng tuyến 475TN                          | Dựng trụ BTLT 16m, kéo dây dẫu nổi, lắp đặt LBS, DS, LTD, phụ kiện từ trụ 56 đến trụ 56B và từ trụ 56 đến trụ 56/1 Tôn Đức Thắng tuyến 475TN          | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp          | 0        | Khu phố 1, 2, 4, Long Mỹ phường Long Hoa; khu phố Long Thới phường Hòa Thành | - Cắt Rec, 3LTD trụ 90B Cửa số 2 tuyến 476TN<br>- Cắt DS trụ 53 Âu Cơ tuyến 471TN<br>- Cắt DS trụ 114 Phạm Hùng tuyến 475TN, 476TN<br>- Cắt LBS trụ 60A, DS trụ 60 Tôn Đức Thắng tuyến 475TN<br>- Cắt DS trụ 4B Long Thành Bắc tuyến 476TN | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 160 | 25-07-26                  | 06h30 | 25-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                | Trạm 400kVa Bảo Quốc Từ B trụ 28/1 Hùng Vương tuyến 476TN                                      | Trạm 400kVa Bảo Quốc Từ B trụ 28/1 Hùng Vương tuyến 476TN                                      | Thay hệ thống đo đếm trạm 400kVa Bảo Quốc Từ B trụ 28/1 Hùng Vương tuyến 476TN                                                                        | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Khu phố 2 phường Long Hoa                                                    | Cắt CB, 3FCO Trạm 400kVa Bảo Quốc Từ B trụ 28/1 Hùng Vương tuyến 476TN                                                                                                                                                                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 161 | 25-07-26                  | 07h30 | 25-07-26                    | 08h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                | Trạm 3x25kVA UB MTTQ Việt Nam phường Long Hoa trụ 16B/1 An Dương Vương tuyến 474TN             | Trạm 3x25kVA UB MTTQ Việt Nam phường Long Hoa trụ 16B/1 An Dương Vương tuyến 474TN             | Thay hệ thống đo đếm trạm 3x25kVA UB MTTQ Việt Nam phường Long Hoa trụ 16B/1 An Dương Vương tuyến 474TN                                               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 2        | UB MTTQ Việt Nam phường Long Hoa                                             | Cắt CB, 3FCO Trạm 3x25kVA UB MTTQ Việt Nam phường Long Hoa trụ 16B/1 An Dương Vương tuyến 474TN                                                                                                                                            | 1              | 0,0086               | 0,0000 | 0,0004  | 0,0000 | 0,039       | 314          |         |
| 162 | 25-07-26                  | 11h00 | 25-07-26                    | 11h30 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                | Trạm 250kVA TT Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công phường Long Hoa trụ 29B/3 Ngô Quyền tuyến 474TN | Trạm 250kVA TT Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công phường Long Hoa trụ 29B/3 Ngô Quyền tuyến 474TN | Thay hệ thống đo đếm trạm 250kVA TT Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công phường Long Hoa trụ 29B/3 Ngô Quyền tuyến 474TN                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 8        | Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công phường Long Hoa                    | Cắt CB, 3FCO Trạm 250kVA TT Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công phường Long Hoa trụ 29B/3 Ngô Quyền tuyến 474TN                                                                                                                                | 1              | 0,0086               | 0,0000 | 0,0004  | 0,0000 | 2,929       | 23.433       |         |
| 163 | 25-07-26                  | 08h00 | 25-07-26                    | 17h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành                | Trạm 560kVA Trung tâm Y Tế khu vực Hòa Thành trụ 146/4/1 Phạm Hùng tuyến 482TN                 | Trạm 560kVA Trung tâm Y Tế khu vực Hòa Thành trụ 146/4/1 Phạm Hùng tuyến 482TN                 | Thay hệ thống đo đếm trạm 560kVA Trung tâm Y Tế khu vực Hòa Thành trụ 146/4/1 Phạm Hùng tuyến 482TN                                                   | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 21       | Trung tâm Y Tế khu vực Hòa Thành                                             | Cắt CB trạm 560kVA Trung tâm Y Tế khu vực Hòa Thành trụ 146/4/1, 3FCO trụ 146/4 Phạm Hùng tuyến 482TN                                                                                                                                      | 1              | 0,0086               | 0,0000 | 0,0004  | 0,0000 | 0,393       | 3.142        |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH        | Đơn vị công tác                           | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                                                           | Địa điểm công tác                                                                                                               | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                       | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                                                                                      | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|-------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |                    |                                           |                                                                                                                                                 |                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                  |                                             |          |                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |                    |                                           |                                                                                                                                                 |                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                  |                                             |          |                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)                | (7)                                       | (8)                                                                                                                                             | (9)                                                                                                                             | (10)                                                                                                                                                                                                                                             | (11)                                        | (12)     | (13)                                                        | (14)                                                                                                                                                                                                                                                                                   | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 164 | 25-07-26                  | 08h00 | 25-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh        | ĐL Tân Ninh                               | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh                                                                  | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh                                                  | Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN                                                         | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                                              | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                                                                                         | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 165 | 25-07-26                  | 08h00 | 25-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh        | ĐL Tân Ninh                               | Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 481TN                                                                                                      | Từ trụ 59/1 đến trụ 59/18 và các nhánh rẽ đường Dương Minh Châu tuyến 481TN                                                     | Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 9/1 đến trụ 59/18 và các nhánh rẽ đường Dương Minh Châu tuyến 481TN                                                                                                                              | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 0        | Không mất điện                                              | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                                                                                         | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 166 | 25-07-26                  | 08h00 | 25-07-26                    | 17h00 | ĐL Thái Bình       | ĐL Thái Bình                              | Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 252 đến trụ 252/13/12, từ trụ 250 đến trụ 250/15, từ trụ 279 đến trụ 279/81, từ trụ 279/29 đến trụ 279/29/27 tuyến 471SD | Từ trụ 252 đến trụ 252/13/12, từ trụ 250 đến trụ 250/15, từ trụ 279 đến trụ 279/81, từ trụ 279/29 đến trụ 279/29/27 tuyến 471SD | Phát quang lưới điện trung, hạ áp từ trụ 252 đến trụ 252/13/12, từ trụ 250 đến trụ 250/15, từ trụ 279 đến trụ 279/81, từ trụ 279/29 đến trụ 279/29/27 tuyến 471SD                                                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                                              | Không cắt điện                                                                                                                                                                                                                                                                         | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 167 | 26-07-26                  | 05h30 | 26-07-26                    | 06h00 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu                        | Đường dây 22kV từ trụ 234/84B Phước Tân tuyến 471HT                                                                                             | Từ trụ 234/84B Phước Tân đến trụ 48B/2 Áp Láng                                                                                  | Chuyển điện khép vòng tuyến 471HT cấp điện tuyến 476HT từ trụ 234/84B Phước Tân đến trụ 48B/2 Áp Láng                                                                                                                                            | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp                | 70       | Không mất điện                                              | - Đóng LBS trụ 234/84B Phước Tân tuyến 471HT<br>- Cắt REC trụ 48B/2 và DS trụ 48B/3 Áp Láng tuyến 476HT.                                                                                                                                                                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 168 | 26-07-26                  | 17h00 | 26-07-26                    | 17h30 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu                        | Đường dây 22kV từ trụ 48B/2 Áp Láng tuyến 476HT                                                                                                 | Từ trụ 48B/2 Áp Láng đến trụ 234/84B Phước Tân                                                                                  | Chuyển điện khép vòng về giao lưới ban đầu                                                                                                                                                                                                       | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp                | 70       | Không mất điện                                              | - Đóng DS trụ 48B/3 và REC trụ 48B/2 Áp Láng tuyến 476HT.<br>- Cắt LBS trụ 234/84B Phước Tân tuyến 471HT                                                                                                                                                                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 169 | 26-07-26                  | 06h00 | 26-07-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu | - Công ty Sơn Anh<br>- ĐL Dương Minh Châu | Tuyến 476HT                                                                                                                                     | - Từ trụ 49 đến trụ 63 Thanh Đức - Bàu Năng tuyến 476HT<br>- Từ trụ 20 đến trụ 41, tại trụ 10 Thanh Đức - Bàu Năng tuyến 476HT  | - Dụng cụ xen lưới, lắp phụ kiện, xả sứ từ trụ 49 đến trụ 63 Thanh Đức - Bàu Năng tuyến 476HT<br>- Bảo trì lưới điện, kiểm tra, thay giáp niu, giáp buộc, phát quang lưới điện từ trụ 20 đến trụ 41, tại trụ 10 Thanh Đức - Bàu Năng tuyến 476HT | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp                | 180      | Khu phố Bình Linh phường Ninh Thạnh; ấp Khởi Hà xã Cầu Khởi | - Cắt MC 476HT và đóng DTD 476-76HT.<br>- Đóng DTD 475-76HT<br>- Cắt DS tại trụ 64 Cầu Khởi tuyến 473TD, 476HT<br>- Cắt REC tại trụ 48B/2 Áp Láng tuyến 476HT, 471HT<br>- Cắt DS tại trụ 48B/3 Áp Láng tuyến 476HT, 471HT.<br>- Cắt CB trạm 250kVA tại trụ 7/1 Bình Linh-1 tuyến 476HT | 1105           | 13,0540              | 0,0198 | 0,6766  | 0,0010 | 6,173       | 67.903       |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH        | Đơn vị công tác    | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                                                 | Địa điểm công tác                                                                                     | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện          | Biện pháp an toàn                                                                  | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |                    |                    |                                                                                                       |                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                       |          |                                                |                                                                                    |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |                    |                    |                                                                                                       |                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                       |          |                                                |                                                                                    |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)                | (7)                | (8)                                                                                                   | (9)                                                                                                   | (10)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | (11)                                  | (12)     | (13)                                           | (14)                                                                               | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 170 | 26-07-26                  | 07h00 | 26-07-26                    | 17h00 | ĐL Dương Minh Châu | ĐL Dương Minh Châu | Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 34/1 Thạnh Đức - Bầu Nằng tuyến 476HT                                          | Từ trụ 34/1 đến trụ 34/22 Thạnh Đức - Bầu Nằng tuyến 476HT                                            | Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 34/1 đến trụ 34/22 Thạnh Đức - Bầu Nằng tuyến 476HT                                                                                                                                                                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                                 | Không cắt điện                                                                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 171 | 26-07-26                  | 07h30 | 26-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu          | ĐL Gò Dầu          | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít | Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, có lắp, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                                 | Không cắt điện                                                                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 172 | 26-07-26                  | 07h30 | 26-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu          | ĐL Gò Dầu          | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít | Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít | Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo                                                              | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 0        | Không mất điện                                 | Không cắt điện                                                                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 173 | 26-07-26                  | 07h30 | 26-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu          | ĐL Gò Dầu          | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 161/1 Hồng Phúc tuyến 473BC                                                      | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 161/1 Hồng Phúc tuyến 473BC                                                      | Thay đá sắt lắp LA, FCO thành đá composite, thay kẹp quai, hotline từ trụ 161/8 đến trụ 161/8/1TB nhánh rẽ Công ty Bioseed tuyến 477TB theo Chiết tính số 24 Công ty Bioseed; Bảo trì sửa chữa lưới điện, phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ Hồng Phúc từ trụ 161/1 tuyến 473BC                          | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 80       | Khu phố Trâm Vàng 2, Trâm Vàng 3 phường Gò Dầu | Cắt LBS, DS và 3LTD trụ 161/1 Hồng Phúc tuyến 473BC                                | 1663           | 13,9700              | 0,0274 | 0,0205  | 0,0000 | 1,584       | 13.460       |         |
| 174 | 26-07-26                  | 07h30 | 26-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu          | Công ty Minh Ngọc  | Trạm 250kVA trụ 191/1 Bệnh viện Gò Dầu tuyến 476TĐ                                                    | Trạm 250kVA trụ 191/1 Bệnh viện Gò Dầu tuyến 476TĐ                                                    | Thay đá ri sét trạm trụ 191/1 tuyến 476TĐ                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bảo trì và sửa chữa lưới điện         | 1        | Trung tâm y tế khu vực Gò Dầu                  | Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 191/1, tháo 3hotline trụ 191 Bệnh viện Gò Dầu tuyến 476TĐ | 1              | 0,0084               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,020       | 170          |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cố lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác    | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                        | Địa điểm công tác                                                                                             | Nội dung công tác                                                                                                                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|--------------------|--------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                    |                                                              |                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                          |                                       |          |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                    |                                                              |                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                          |                                       |          |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                | (8)                                                          | (9)                                                                                                           | (10)                                                                                                                                                                                                                     | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 175 | 26-07-26                  | 07h30 | 26-07-26                    | 17h00 | ĐL Gò Dầu    | Công ty Thăng Long | Đường dây 22kV Lộ ra từ trụ 11 đến trụ 26 tuyến 472TĐ, 476TĐ | Lưới điện hạ áp từ trụ 11 đến trụ 26, từ trụ 11B đến trụ 11B/14, từ trụ 17B đến trụ 17B/11 tuyến 472TĐ, 476TĐ | Thi công lắp TBA 250kVA trụ 12B, thu hồi TBA, dây hạ áp, kéo dây hạ áp nâng cấp 3 pha từ trụ 11 đến trụ 26, từ trụ 11B đến trụ 11B/14, từ trụ 17B đến trụ 17B/11 tuyến 472TĐ, 476TĐ tuyến 471PDC và nghiệm thu đóng điện | Đầu tư xây dựng trung, hạ áp          | 10       | Áp Bến Mương xã Thạnh Đức             | Cắt FCO TBA 50kVA trụ 12/1, tháo hotline trụ 12 Bến Mương 7 tuyến 472TĐ<br>Cắt 2FCO, tháo hotline TBA 2x25kVA trụ 16 Bến Mương 22 tuyến 472TĐ<br>Cắt 2FCO TBA 2x25kVA trụ 18/1, tháo hotline trụ 18 Bến Mương 1 tuyến 472TĐ<br>Cắt FCO, tháo hotline TBA 75kVA trụ 23 Bến Mương 18 tuyến 472TĐ<br>Cắt CB trạm 250kVA trụ 17 Bến Mương 33 tuyến 472TĐ | 157            | 1,3189               | 0,0026 | 0,0002  | 0,0000 | 0,198       | 1.680        |         |
| 176 | 26-07-26                  | 06h00 | 26-07-26                    | 06h30 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành       | Đường dây 22kV từ trụ 17 đến trụ 54 Âu Cơ tuyến 471TN        | LBS trụ 54 Âu Cơ tuyến 471TN-476TN                                                                            | Chuyển điện khép vòng tuyến 476TN cấp điện cho tuyến 471TN đến Rec trụ 29 Lâm Vồ                                                                                                                                         | Chuyển điện khép vòng                 | 50       | Không mất điện                        | Đóng LBS 54 Âu Cơ tuyến 471TN, 476TN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 177 | 26-07-26                  | 17h30 | 26-07-26                    | 18h00 | ĐL Hòa Thành | ĐL Hòa Thành       | Đường dây 22kV từ trụ 17 đến trụ 54 Âu Cơ tuyến 471TN        | LBS trụ 54 Âu Cơ tuyến 471TN-476TN                                                                            | Chuyển điện khép vòng tuyến 471TN cấp điện cho tuyến 476TN đến LBS trụ 54 Âu Cơ                                                                                                                                          | Chuyển điện khép vòng                 | 0        | Không mất điện                        | Cắt LBS 54 Âu Cơ tuyến 471TN, 476TN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 178 | 26-07-26                  | 05h30 | 26-07-26                    | 06h00 | ĐL Tân Ninh  | ĐL Tân Ninh        | Đường dây 22kV tuyến 471TN                                   | Recloser trụ 53 Trần Hưng Đạo tuyến 471TN                                                                     | Chuyển điện khép vòng tuyến 471TN nhận điện tuyến 476SD đến Recloser trụ 53 Trần Hưng Đạo                                                                                                                                | Chuyển điện                           | 90       | Không mất điện                        | - Đóng LBS trụ 164/36 Thanh Thuận tuyến 476SD ( ĐL Thái Bình đăng ký)<br>- Cắt Recloser trụ 53 Trần Hưng Đạo tuyến 471TN                                                                                                                                                                                                                             | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 179 | 26-07-26                  | 18h00 | 26-07-26                    | 18h30 | ĐL Tân Ninh  | ĐL Tân Ninh        | Đường dây 22kV tuyến 471TN                                   | Recloser trụ 53 Trần Hưng Đạo tuyến 471TN                                                                     | Chuyển điện khép vòng về kết lưới cũ sau khi công tác hoàn tất                                                                                                                                                           | Chuyển điện                           | 90       | Không mất điện                        | - Đóng Recloser trụ 53 Trần Hưng Đạo 471TN<br>- Cắt LBS trụ 164/36 Thanh Thuận tuyến 476SD ( ĐL Thái Bình đăng ký)                                                                                                                                                                                                                                   | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 180 | 26-07-26                  | 06h00 | 26-07-26                    | 06h30 | ĐL Tân Ninh  | ĐL Tân Ninh        | Đường dây cáp ngầm 22kV tuyến 471TN                          | - Recloser trụ 29 Lâm Vồ tuyến 471TN                                                                          | Chuyển điện cáp ngầm đường 30/4 tuyến 471TN nhận điện tuyến 476TN đến Recloser trụ 29 Lâm Vồ tuyến 471TN qua LBS trụ 54 Âu Cơ                                                                                            | Chuyển điện                           | 130      | Không mất điện                        | - Đóng LBS trụ 54 Âu Cơ tuyến 476TN (ĐL Hoà Thành đăng ký)<br>- Cắt Recloser trụ 29 Lâm Vồ tuyến 471TN                                                                                                                                                                                                                                               | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH  | Đơn vị công tác             | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp  | Địa điểm công tác                                                               | Nội dung công tác                                                                                                        | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm       | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện        | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|--------------|-----------------------------|----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------|----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |              |                             |                                        |                                                                                 |                                                                                                                          |                                             |          |                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |              |                             |                                        |                                                                                 |                                                                                                                          |                                             |          |                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)          | (7)                         | (8)                                    | (9)                                                                             | (10)                                                                                                                     | (11)                                        | (12)     | (13)                                         | (14)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 181 | 26-07-26                  | 17h30 | 26-07-26                    | 18h00 | ĐL Tân Ninh  | ĐL Tân Ninh                 | Đường dây cáp ngầm 22kV tuyến 471TN    | - Recloser trụ 29 Lâm Vô tuyến 471TN                                            | Chuyển về kết lưới cũ sau khi công tác hoàn tất                                                                          | Chuyển điện                                 | 130      | Không mất điện                               | - Đóng Recloser trụ 29 Lâm Vô tuyến 471TN<br>- Cắt LBS trụ 54 Âu Cơ tuyến 476TN (ĐL Hoà Thành đăng ký)                                                                                                                                                                                                                                                           | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 182 | 26-07-26                  | 15h00 | 26-07-26                    | 15h30 | ĐL Tân Ninh  | ĐL Tân Ninh                 | Đường dây cáp ngầm 22kV tuyến 481TN    | - LBS trụ 47 Điện Lực tuyến 481,472TN<br>- Recloser trụ 28B Bời Lòi tuyến 481TN | Chuyển điện khép vòng tuyến 481TN nhận điện tuyến 472TN đến Recloser trụ 28B Bời Lòi tuyến 481TN                         | Chuyển điện                                 | 30       | Không mất điện                               | - Đóng LBS trụ 47 Điện Lực tuyến 481,472TN<br>- Cắt Recloser trụ 28B Bời Lòi tuyến 481TN                                                                                                                                                                                                                                                                         | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 183 | 26-07-26                  | 16h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Tân Ninh  | ĐL Tân Ninh                 | Đường dây cáp ngầm 22kV tuyến 481TN    | - LBS trụ 47 Điện Lực tuyến 481,472TN<br>- Recloser trụ 28B Bời Lòi tuyến 481TN | Chuyển điện về kết lưới cũ sau khi công tác hoàn tất                                                                     | Chuyển điện                                 | 30       | Không mất điện                               | - Đóng Recloser trụ 28B Bời Lòi tuyến 481TN<br>- Cắt LBS trụ 47 Điện Lực tuyến 481,472TN                                                                                                                                                                                                                                                                         | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 184 | 26-07-26                  | 07h00 | 26-07-26                    | 17h00 | ĐL Tân Ninh  | Công ty TNHH DV KT Ngân Anh | Xuất tuyến 22kV tuyến 471TN, 481TN     | Từ trụ 5 đến trụ 29 đường Bời lòi tuyến 471TN, 481TN                            | Bản giao đơn vị ngoài trông trụ sang lưới đi dờn đường dây trung áp từ trụ 5 đến trụ 29 đường Bời lòi tuyến 471TN, 481TN | Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp | 30       | Khu phố, Ninh Thọ, Ninh Lộc phường Bình Minh | - Cắt MC 471TN và đóng DTD 471-76TN<br>- Cắt MC 481TN và đóng DTD 481-76TN<br>- Cắt MC 480TN và đóng DTD 480-76TN<br>- Cắt LBS và đóng DTD ngăn lộ LBS 05 từ RMU 02 Lâm Vô tuyến 471TN<br>- Cắt DS trụ 29 Lâm Vô tuyến 471TN<br>- Cắt LBS và đóng DTD ngăn lộ LBS 01 từ RMU 03 Nguyễn Hữu Thọ tuyến 481TN<br>- Cắt CB trạm 75kVA trụ 5 Ninh Sơn - AD tuyến 476TN | 2237           | 22,1321              | 0,0369 | 1,2452  | 0,0021 | 1,029       | 10.288       |         |
| 185 | 26-07-26                  | 05h30 | 26-07-26                    | 06h00 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình                | LBS Thanh Thuận trụ 164/36 tuyến 476SD | Trụ 164/36 tuyến 476SD                                                          | Chuyển điện khép vòng tuyến 471TN nhận điện tuyến 476SD về đến Recloser Trần Hưng Đạo trụ 53 tuyến 471TN                 | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                               | - Đóng LBS Thanh Thuận trụ 164/36 tuyến 476SD.<br>- Cắt Recloser Trần Hưng Đạo trụ 53 tuyến 471TN (ĐL Tân Ninh đăng ký).                                                                                                                                                                                                                                         | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 186 | 26-07-26                  | 18h00 | 26-07-26                    | 18h30 | ĐL Thái Bình | ĐL Thái Bình                | LBS Thanh Thuận trụ 164/36 tuyến 476SD | Trụ 164/36 tuyến 476SD                                                          | Chuyển điện khép vòng về kết lưới ban đầu                                                                                | Bảo trì và sửa chữa lưới điện               | 0        | Không mất điện                               | - Đóng Recloser Trần Hưng Đạo trụ 53 tuyến 471TN (ĐL Tân Ninh đăng ký).<br>- Cắt LBS Thanh Thuận trụ 164/36 tuyến 476SD.                                                                                                                                                                                                                                         | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |



| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                                             | Địa điểm công tác                                                                 | Nội dung công tác                             | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện      | Biện pháp an toàn                                                                                                                             | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------|----------|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                 |                                                                                   |                                                                                   |                                               |                                       |          |                                            |                                                                                                                                               |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                 |                                                                                   |                                                                                   |                                               |                                       |          |                                            |                                                                                                                                               |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)             | (8)                                                                               | (9)                                                                               | (10)                                          | (11)                                  | (12)     | (13)                                       | (14)                                                                                                                                          | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 187 | 26-07-26                  | 08h00 | 26-07-26                    | 16h00 | ĐL Trảng Bàng | ĐL Trảng Bàng   | Trạm 3x25kVA trụ 9C Công ty CP Phát triển hạ tầng KCN Tây Ninh tuyến 474KCNBTB    | Trạm 3x25kVA trụ 9C Công ty CP Phát triển hạ tầng KCN Tây Ninh tuyến 474KCNBTB    | Thay định kỳ đo đếm hạ áp                     | Thay định kỳ                          | 2        | Công ty CP Phát triển hạ tầng KCN Tây Ninh | Cắt CB và FCO trạm 3x25kVA trụ 9C Công ty CP Phát triển hạ tầng KCN Tây Ninh tuyến 474KCNBTB                                                  | 1              | 0,0080               | 0,0000 | 0,0004  | 0,0000 | 0,072       | 579          |         |
| 188 | 26-07-26                  | 08h00 | 26-07-26                    | 16h00 | ĐL Trảng Bàng | ĐL Trảng Bàng   | Trạm 3x25kVA trụ 12C/1 Công ty CP Phát triển hạ tầng KCN Tây Ninh tuyến 474KCNBTB | Trạm 3x25kVA trụ 12C/1 Công ty CP Phát triển hạ tầng KCN Tây Ninh tuyến 474KCNBTB | Thay định kỳ đo đếm hạ áp                     | Thay định kỳ                          | 2        | Công ty CP Phát triển hạ tầng KCN Tây Ninh | Cắt CB và FCO trạm 3x25kVA trụ 12C/1 Công ty CP Phát triển hạ tầng KCN Tây Ninh tuyến 474KCNBTB                                               | 1              | 0,0080               | 0,0000 | 0,0004  | 0,0000 | 0,072       | 579          |         |
| 189 | 26-07-26                  | 08h00 | 26-07-26                    | 16h00 | ĐL Trảng Bàng | ĐL Trảng Bàng   | Trạm 25kVA trụ 15B/1 Chi cục Hải quan khu vực XVII tuyến 474KCNBTB                | Trạm 25kVA trụ 15B/1 Chi cục Hải quan khu vực XVII tuyến 474KCNBTB                | Thay định kỳ đo đếm hạ áp                     | Thay định kỳ                          | 2        | Chi cục Hải quan khu vực XVII              | Cắt CB và FCO trạm 25kVA trụ 15B/1 Chi cục Hải quan khu vực XVII tuyến 474KCNBTB                                                              | 1              | 0,0080               | 0,0000 | 0,0004  | 0,0000 | 0,024       | 193          |         |
| 190 | 26-07-26                  | 08h00 | 26-07-26                    | 16h00 | ĐL Trảng Bàng | ĐL Trảng Bàng   | Trạm 3x25kVA trụ 3B Công ty CP Phát triển hạ tầng KCN Tây Ninh tuyến 474KCNBTB    | Trạm 3x25kVA trụ 3B Công ty CP Phát triển hạ tầng KCN Tây Ninh tuyến 474KCNBTB    | Thay định kỳ đo đếm hạ áp                     | Thay định kỳ                          | 2        | Công ty CP Phát triển hạ tầng KCN Tây Ninh | Cắt CB và FCO trạm 3x25kVA trụ 3B Công ty CP Phát triển hạ tầng KCN Tây Ninh tuyến 474KCNBTB                                                  | 1              | 0,0080               | 0,0000 | 0,0004  | 0,0000 | 0,072       | 579          |         |
| 191 | 26-07-26                  | 08h00 | 26-07-26                    | 16h00 | ĐL Trảng Bàng | ĐL Trảng Bàng   | Trạm 3x25kVA trụ 6E Công ty CP Phát triển hạ tầng KCN Tây Ninh tuyến 471KCNBTB    | Trạm 3x25kVA trụ 6E Công ty CP Phát triển hạ tầng KCN Tây Ninh tuyến 471KCNBTB    | Thay định kỳ đo đếm hạ áp                     | Thay định kỳ                          | 2        | Công ty CP Phát triển hạ tầng KCN Tây Ninh | Cắt CB và FCO trạm 3x25kVA trụ 6E Công ty CP Phát triển hạ tầng KCN Tây Ninh tuyến 471KCNBTB                                                  | 1              | 0,0080               | 0,0000 | 0,0004  | 0,0000 | 0,072       | 579          |         |
| 192 | 26-07-26                  | 08h00 | 26-07-26                    | 16h00 | ĐL Trảng Bàng | ĐL Trảng Bàng   | Trạm 3x25kVA trụ 3/11B Công ty CP Phát triển hạ tầng KCN Tây Ninh tuyến 474KCNBTB | Trạm 3x25kVA trụ 3/11B Công ty CP Phát triển hạ tầng KCN Tây Ninh tuyến 474KCNBTB | Thay định kỳ đo đếm hạ áp                     | Thay định kỳ                          | 2        | Công ty CP Phát triển hạ tầng KCN Tây Ninh | Cắt CB và FCO trạm 3x25kVA trụ 3/11B Công ty CP Phát triển hạ tầng KCN Tây Ninh tuyến 474KCNBTB                                               | 1              | 0,0080               | 0,0000 | 0,0004  | 0,0000 | 0,072       | 579          |         |
| 193 | 26-07-26                  | 08h00 | 26-07-26                    | 16h00 | ĐL Trảng Bàng | ĐL Trảng Bàng   | Đường dây 22kV trụ 51 tuyến 471TB, trụ 238B Thanh Phước tuyến 476TĐ               | Đường dây 22kV trụ 51 tuyến 471TB, trụ 238B Thanh Phước tuyến 476TĐ               | Chuyển điện tuyến 476TĐ cấp nguồn tuyến 471TB | Chuyển nguồn                          | 200      | Không mất điện                             | - Đóng LBS trụ 238B Thanh Phước tuyến 476TĐ<br>- Cắt Recloser trụ 51 Hoà Bình tuyến 471TB                                                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 194 | 26-07-26                  | 07h00 | 26-07-26                    | 08h00 | ĐL Trảng Bàng | ĐL Trảng Bàng   | Nhánh rẽ 22kV trụ 24 đến trụ 34/64 tuyến 471TB                                    | Nhánh rẽ 22kV trụ 24 đến trụ 34/64 tuyến 471TB                                    | Giảm tải cắt DS trụ 34/64                     | Giảm tải                              | 200      | Khu phố Lộc An, Hòa Bình phường Trảng Bàng | - Cắt LBS trụ 24 Lộc An tuyến 471TB<br>- Cắt DS trụ 34/64 Cầu Quan tuyến 471TB<br>- Đóng LBS trụ 24 Lộc An tuyến 471TB                        | 610            | 0,6136               | 0,0102 | 0,0340  | 0,0006 | 7,240       | 7.240        |         |
| 195 | 26-07-26                  | 07h00 | 26-07-26                    | 17h00 | ĐL Trảng Bàng | ĐL Trảng Bàng   | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 34/65 đến trụ 34/90 tuyến 471TB                              | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 34/65 đến trụ 34/90 tuyến 471TB                              | Thay dây, trụ trung áp và phụ kiện            | Sửa chữa lớn                          | 50       | Khu phố An Quới phường Trảng Bàng          | - Cắt DS trụ 34/64 Cầu Quan tuyến 471TB<br>- Cắt DS trụ 46 tuyến 480TC<br>- Cắt DS trụ 41 tuyến 479TC<br>- Cắt DS trụ 12/1/109/18 tuyến 474ĐH | 507            | 4,0801               | 0,0085 | 0,2258  | 0,0005 | 1,810       | 14.480       |         |

| STT        | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác        | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp                   | Địa điểm công tác                                                                                  | Nội dung công tác                           | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện                                               | Biện pháp an toàn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|------------|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|------------------------|---------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|---------------------------------------|----------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|            | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                        |                                                         |                                                                                                    |                                             |                                       |          |                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|            |                           |       |                             |       |               |                        |                                                         |                                                                                                    |                                             |                                       |          |                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1)        | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)                    | (8)                                                     | (9)                                                                                                | (10)                                        | (11)                                  | (12)     | (13)                                                                                | (14)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 196        | 26-07-26                  | 16h00 | 26-07-26                    | 17h00 | ĐL Trảng Bàng | ĐL Trảng Bàng          | Nhánh rẽ 22kV trụ 24 đến trụ 34/64 tuyến 471TB          | Nhánh rẽ 22kV trụ 24 đến trụ 34/64 tuyến 471TB                                                     | Giảm tải cắt DS trụ 34/64                   | Giảm tải                              | 200      | Khu phố Lộc An, Hòa Bình phường Trảng Bàng                                          | - Cắt LBS trụ 24 Lộc An tuyến 471TB<br>- Đóng DS trụ 34/64 Cầu Quan tuyến 471TB<br>- Đóng LBS trụ 24 Lộc An tuyến 471TB                                                                                                                                                                                                               | 610            | 0,6136               | 0,0102 | 0,0340  | 0,0006 | 7,240       | 7.240        |         |
| 197        | 26-07-26                  | 08h00 | 26-07-26                    | 16h00 | ĐL Trảng Bàng | ĐL Trảng Bàng          | Đường dây 22kV trụ 51 tuyến 471TB, trụ 238B tuyến 476TD | Đường dây 22kV trụ 51 tuyến 471TB, trụ 238B tuyến 476TD                                            | Chuyển điện về vị trí ban đầu               | Chuyển nguồn                          | 200      | Không mất điện                                                                      | - Đóng Recloser trụ 51 Hoà Bình tuyến 471TB<br>- Cắt LBS trụ 238B Thanh Phước tuyến 476TD                                                                                                                                                                                                                                             | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 198        | 26-07-26                  | 07h30 | 26-07-26                    | 08h00 | ĐL Trảng Bàng | ĐL Trảng Bàng          | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 23/90 đến trụ 106/1B tuyến 473TB   | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 23/90 đến trụ 106/1B tuyến 473TB                                              | Chuyển điện tuyến 473TB                     | Chuyển nguồn                          | 50       | Không mất điện                                                                      | - Đóng LBS trụ 106/1B Lộc Thanh tuyến 473TB<br>- Cắt Recloser trụ 23/90/1 và DS trụ 23/90 Bà Biên tuyến 473TB                                                                                                                                                                                                                         | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 199        | 26-07-26                  | 08h00 | 26-07-26                    | 16h00 | ĐL Trảng Bàng | ĐL Trảng Bàng          | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 23/21 đến trụ 23/76 tuyến 473TB    | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 23/21 đến trụ 23/76 tuyến 473TB                                               | Dựng trụ, thay LBFCO và bảo trì lưới        | Sửa chữa lớn, đầu tư xây dựng         | 40       | Khu phố Gia Tân, Lộc Trát, Lộc Khuê phường Gia Lộc; Khu phố Phước Hậu Phường Gò Dầu | - Cắt Recloser và DS trụ 23/20 Hai Châu tuyến 473TB<br>- Cắt DS trụ 6/43 tuyến 475TB                                                                                                                                                                                                                                                  | 719            | 5,7862               | 0,0121 | 0,3202  | 0,0007 | 1,448       | 11.584       |         |
| 200        | 26-07-26                  | 16h00 | 26-07-26                    | 16h30 | ĐL Trảng Bàng | ĐL Trảng Bàng          | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 23/90 đến trụ 106/1B tuyến 473TB   | Nhánh rẽ 22kV từ trụ 23/90 đến trụ 106/1B tuyến 473TB                                              | Chuyển điện về vị trí ban đầu               | Chuyển nguồn                          | 50       | Không mất điện                                                                      | - Đóng DS trụ 23/90 và Recloser trụ 23/90/1 Bà Biên tuyến 473TB<br>- Cắt LBS trụ 106/1B Lộc Thanh tuyến 473TB                                                                                                                                                                                                                         | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| C. HOTLINE |                           |       |                             |       |               |                        |                                                         |                                                                                                    |                                             |                                       |          |                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                |                      |        |         |        |             |              |         |
| CƠ SỞ 1    |                           |       |                             |       |               |                        |                                                         |                                                                                                    |                                             |                                       |          |                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                |                      |        |         |        |             |              |         |
| 1          | 20-07-26                  | 08h30 | 20-07-26                    | 11h30 | ĐL Bến Lức    | XNDV Điện lực Tây Ninh | Trục Bến Lức - Đức Hòa.                                 | Tại trụ số 205 ĐD 477 - 472AT (trục Bến Lức - Đức Hòa), ĐT830, ấp 6A, xã Lương Hòa, tỉnh Tây Ninh. | Lắp thêm 01 MBA 50kVA TBA UBND Lương Hòa A. | Bảo trì và sửa chữa lưới điện.        | 0        | Một phần áp 6A xã Lương Hòa                                                         | 1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 477 An Thạnh - đường dây 22kV tuyến 477 An Thạnh. MC 472 An Thạnh - đường dây 22kV tuyến 472 An Thạnh.<br>2/ Cắt FCO trạm UBND Lương Hòa A tại trụ số 205 ĐD 477 - 472AT (trục Bến Lức - Đức Hòa).<br>3/ Tháo kẹp hotline TBA UBND Lương Hòa A tại trụ số 205 ĐD 477 - 472AT (trục Bến Lức - Đức Hòa). | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác        | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp | Địa điểm công tác                                                                                                                                                                                                                                               | Nội dung công tác                                                                                                                                  | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                                                                           | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                        |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                    |                                       |          |                                       |                                                                                                                                                             |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                        |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                    |                                       |          |                                       |                                                                                                                                                             |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)                    | (8)                                   | (9)                                                                                                                                                                                                                                                             | (10)                                                                                                                                               | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                                                                                        | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 2   | 20-07-26                  | 13h30 | 20-07-26                    | 16h00 | ĐL Bến Lức    | XNDV Điện lực Tây Ninh | Trục Bến Lức - Đức Hòa.               | Tại trụ số 129A ĐD 475 - 476AT (trục Bến Lức - Đức Hòa), ĐT830 ấp 3 An Thạnh, xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh.                                                                                                                                                        | Thay 06 dây tia sứ đứng bị hỏng                                                                                                                    | Công tác không mất điện - Hotline.    | 0        | Không mất điện                        | 1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T113B Cầu Nước Mực, MC 480 Bến Lức - đường dây 22kV tuyến 480 Bến Lức. MC 479 An Thạnh - đường dây 22kV tuyến 479 An Thạnh. | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 3   | 21-07-26                  | 09h30 | 21-07-26                    | 10h30 | ĐL Kiến Tường | XNDV Điện lực Tây Ninh | Tuyến 475 Mộc Hóa.                    | Tại trụ số 84 ĐD 475MH (tuyến 475 Mộc Hóa), QL62, ấp 3 Tân Lập, xã Mộc Hóa, tỉnh Tây Ninh.                                                                                                                                                                      | Thay LA đường dây pha bìa trong bị hỏng                                                                                                            | Công tác không mất điện - Hotline.    | 0        | Không mất điện                        | 1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 475 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 475 Mộc Hóa.                                                                              | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 4   | 21-07-26                  | 11h15 | 21-07-26                    | 12h00 | ĐL Kiến Tường | XNDV Điện lực Tây Ninh | Tuyến 472 Mộc Hóa.                    | Tại khoảng trụ số 61A ĐD 472MH (tuyến 472 Mộc Hóa) đến trụ số 01 ĐD 472MH/61A (nhánh rẽ TDN Đồng Tháp Mười), QL62, khu phố 13, phường Kiến Tường, tỉnh Tây Ninh.                                                                                                | Gia cường mối nối dây pha bìa ngoài                                                                                                                | Công tác không mất điện - Hotline.    | 0        | Không mất điện                        | 1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 472 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 472 Mộc Hóa.                                                                              | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 5   | 21-07-26                  | 13h00 | 21-07-26                    | 14h15 | ĐL Kiến Tường | XNDV Điện lực Tây Ninh | Nhánh rẽ Tuyến Thanh - Thạnh Hưng.    | Tại trụ số 13A ĐD 472MH/67 (nhánh rẽ Tuyến Thanh - Thạnh Hưng) và tại khoảng trụ số 13A ĐD 472MH/67 (nhánh rẽ Tuyến Thanh - Thạnh Hưng) đến trụ số 01 ĐD 472MH/67/13A (nhánh rẽ Kinh Cái Cát), đường lộ Tuyến Thanh, ấp Cái Sậy, xã Tuyến Thanh, tỉnh Tây Ninh. | Thay cò lèo ngâm dưới LBFCO, thay kẹp quai bằng kẹp ép WR của nhánh rẽ Kinh Cái Cát (trụ số 13A). Gia cường mối nối dây pha (khoảng trụ 13A - 01). | Công tác không mất điện - Hotline.    | 0        | Không mất điện                        | 1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T12A Nhà Máy, MC 472 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 472 Mộc Hóa.                                                            | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 6   | 21-07-26                  | 14h45 | 21-07-26                    | 15h30 | ĐL Kiến Tường | XNDV Điện lực Tây Ninh | Tuyến 471 Mộc Hóa.                    | Tại trụ số 95 ĐD 471MH (tuyến 471 Mộc Hóa), QL62, ấp Gò Dưa, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh.                                                                                                                                                                       | Xử lý dờl LA đường dây pha bìa ngoài đảm bảo khoảng cách an toàn                                                                                   | Công tác không mất điện - Hotline.    | 0        | Không mất điện                        | 1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 471 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 471 Mộc Hóa.                                                                              | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác        | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp | Địa điểm công tác                                                                                                   | Nội dung công tác                   | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                                             | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|     | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                        |                                       |                                                                                                                     |                                     |                                       |          |                                       |                                                                                                                               |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|     |                           |       |                             |       |               |                        |                                       |                                                                                                                     |                                     |                                       |          |                                       |                                                                                                                               |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1) | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)                    | (8)                                   | (9)                                                                                                                 | (10)                                | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                                                          | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 7   | 21-07-26                  | 16h00 | 21-07-26                    | 16h30 | ĐL Kiến Tường | XNDV Điện lực Tây Ninh | Nhánh rẽ Rạch Rò.                     | Tại khoảng trụ số 16 - 17 ĐĐ 471MH/150P/107 /07 (nhánh rẽ Rạch Rò), áp Ông Nhan Tây, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh.   | Gia cường mối nối dây pha           | Công tác không mất điện - Hotline.    | 0        | Không mất điện                        | 1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T2 Bình Thạnh, Rec T145 tuyến 471 Mộc Hóa, MC 471 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 471 Mộc Hóa. | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 8   | 21-07-26                  | 16h45 | 21-07-26                    | 17h15 | ĐL Kiến Tường | XNDV Điện lực Tây Ninh | Nhánh rẽ Rạch Rò.                     | Tại khoảng trụ số 06 - 07 ĐĐ 471MH/150P/107 /07 (nhánh rẽ Rạch Rò), áp Ông Nhan Tây, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh.   | Gia cường mối nối dây pha           | Công tác không mất điện - Hotline.    | 0        | Không mất điện                        | 1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T2 Bình Thạnh, Rec T145 tuyến 471 Mộc Hóa, MC 471 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 471 Mộc Hóa. | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 9   | 22-07-26                  | 08h30 | 22-07-26                    | 09h00 | ĐL Kiến Tường | XNDV Điện lực Tây Ninh | Nhánh rẽ Bình Hòa Đông.               | Tại khoảng trụ số 121 - 122 ĐĐ 476MH/72 (nhánh rẽ Bình Hòa Đông), ĐT 817, áp Bình Đông, xã Bình Hòa, tỉnh Tây Ninh. | Gia cường mối nối dây pha giữa      | Công tác không mất điện - Hotline.    | 0        | Không mất điện                        | 1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T69 tuyến 476 Mộc Hóa, MC 476 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 476 Mộc Hóa.                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 10  | 22-07-26                  | 09h15 | 22-07-26                    | 09h45 | ĐL Kiến Tường | XNDV Điện lực Tây Ninh | Nhánh rẽ Bình Hòa Đông.               | Tại khoảng trụ số 133 - 134 ĐĐ 476MH/72 (nhánh rẽ Bình Hòa Đông), ĐT 817, áp Bình Đông, xã Bình Hòa, tỉnh Tây Ninh. | Gia cường mối nối dây pha giữa      | Công tác không mất điện - Hotline.    | 0        | Không mất điện                        | 1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T69 tuyến 476 Mộc Hóa, MC 476 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 476 Mộc Hóa.                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 11  | 22-07-26                  | 10h00 | 22-07-26                    | 10h30 | ĐL Kiến Tường | XNDV Điện lực Tây Ninh | Nhánh rẽ Bình Hòa Đông.               | Tại khoảng trụ số 146 - 147 ĐĐ 476MH/72 (nhánh rẽ Bình Hòa Đông), ĐT 817, áp Bình Đông, xã Bình Hòa, tỉnh Tây Ninh. | Gia cường mối nối dây pha giữa      | Công tác không mất điện - Hotline.    | 0        | Không mất điện                        | 1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T69 tuyến 476 Mộc Hóa, MC 476 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 476 Mộc Hóa.                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 12  | 22-07-26                  | 10h45 | 22-07-26                    | 11h15 | ĐL Kiến Tường | XNDV Điện lực Tây Ninh | Nhánh rẽ Bình Hòa Đông.               | Tại khoảng trụ số 153 - 154 ĐĐ 476MH/72 (nhánh rẽ Bình Hòa Đông), ĐT 817, áp Bình Đông, xã Bình Hòa, tỉnh Tây Ninh. | Gia cường mối nối dây pha bìa ngoài | Công tác không mất điện - Hotline.    | 0        | Không mất điện                        | 1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T69 tuyến 476 Mộc Hóa, MC 476 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 476 Mộc Hóa.                     | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |

| STT     | Thời điểm cắt điện/cô lập |       | Thời điểm đóng điện/tái lập |       | Đơn vị QLVH   | Đơn vị công tác        | Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp | Địa điểm công tác                                                                                                   | Nội dung công tác                                            | Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm | Imax (A) | Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện | Biện pháp an toàn                                                                                         | Số KH mất điện | Độ tin cậy (dự kiến) |        |         |        | CS mất (MW) | SL mất (KWH) | Ghi chú |
|---------|---------------------------|-------|-----------------------------|-------|---------------|------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|--------|---------|--------|-------------|--------------|---------|
|         | Ngày                      | Giờ   | Ngày                        | Giờ   |               |                        |                                       |                                                                                                                     |                                                              |                                       |          |                                       |                                                                                                           |                | Đơn vị               |        | Công ty |        |             |              |         |
|         |                           |       |                             |       |               |                        |                                       |                                                                                                                     |                                                              |                                       |          |                                       |                                                                                                           |                | SAIDI                | SAIFI  | SAIDI   | SAIFI  |             |              |         |
| (1)     | (2)                       | (3)   | (4)                         | (5)   | (6)           | (7)                    | (8)                                   | (9)                                                                                                                 | (10)                                                         | (11)                                  | (12)     | (13)                                  | (14)                                                                                                      | (15)           | (16)                 | (17)   | (18)    | (19)   | (20)        | (21)         | (22)    |
| 13      | 22-07-26                  | 13h00 | 22-07-26                    | 13h30 | ĐL Kiến Tường | XNDV Điện lực Tây Ninh | Nhánh rẽ Bình Hòa Đông.               | Tại khoảng trụ số 167 - 168 ĐĐ 476MH/72 (nhánh rẽ Bình Hòa Đông), ĐT 817, ấp Bình Đông, xã Bình Hòa, tỉnh Tây Ninh. | Gia cường mối nối dây pha bìa trong                          | Công tác không mất điện - Hotline.    | 0        | Không mất điện                        | 1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T69 tuyến 476 Mộc Hóa, MC 476 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 476 Mộc Hóa. | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 14      | 22-07-26                  | 13h45 | 22-07-26                    | 14h15 | ĐL Kiến Tường | XNDV Điện lực Tây Ninh | Nhánh rẽ Bình Hòa Đông.               | Tại khoảng trụ số 175 - 176 ĐĐ 476MH/72 (nhánh rẽ Bình Hòa Đông), ĐT 817, ấp Bình Đông, xã Bình Hòa, tỉnh Tây Ninh. | Gia cường mối nối dây pha bìa trong                          | Công tác không mất điện - Hotline.    | 0        | Không mất điện                        | 1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T69 tuyến 476 Mộc Hóa, MC 476 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 476 Mộc Hóa. | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| 15      | 22-07-26                  | 14h30 | 22-07-26                    | 15h15 | ĐL Kiến Tường | XNDV Điện lực Tây Ninh | Nhánh rẽ Bình Hòa Đông.               | Tại khoảng trụ số 192 - 193 (nhánh rẽ Bình Hòa Đông), ĐT 817, ấp Bình Đông, xã Bình Hòa, tỉnh Tây Ninh.             | Gia cường mối nối dây pha bìa trong, pha giữa, pha bìa ngoài | Công tác không mất điện - Hotline.    | 0        | Không mất điện                        | 1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T69 tuyến 476 Mộc Hóa, MC 476 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 476 Mộc Hóa. | 0              | 0,0000               | 0,0000 | 0,0000  | 0,0000 | 0,000       | 0            |         |
| CƠ SỞ 2 |                           |       |                             |       |               |                        |                                       |                                                                                                                     |                                                              |                                       |          |                                       |                                                                                                           |                |                      |        |         |        |             |              |         |
|         | Không có                  |       |                             |       |               |                        |                                       |                                                                                                                     |                                                              |                                       |          |                                       |                                                                                                           |                |                      |        |         |        |             |              |         |
|         |                           |       |                             |       |               |                        |                                       |                                                                                                                     |                                                              |                                       |          |                                       |                                                                                                           |                |                      |        |         |        |             |              |         |

- Tổng công suất mất trong tuần do công tác của PCTN:

239,538 MW

- Tổng SAIDI dự kiến trong tuần do công tác của PCTN:

73,2114 Phút

- Tổng sản lượng điện mất trong tuần do công tác của PCTN:

1.785.404 KWh

- Tổng SAIFI dự kiến trong tuần do công tác của PCTN:

0,1844 Lần